

JOANN F. PRICE

A close-up portrait of Barack Obama, smiling, wearing a dark suit, white shirt, and a patterned tie. The background is a solid teal color. The portrait is framed by a red border on the right and top, and a dark grey border on the left and bottom.

TIỂU SỬ
BARACK
OBAMA



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ THÔNG TIN

**TIỂU SỬ
BARACK OBAMA**

Dịch từ nguyên bản tiếng Anh: “Barack Obama: A
Biography”, by Joan F. Price
Greenwood Publishing Group Inc., Greenwood Press,
Westport, Greenwood, USA.

Copyright © 2008 by Joan F. Price
Vietnamese edition copyright © 2008 by Tan Viet
Investment and Development Co. Ltd.,
Translation rights arranged by Greenwood Publishing
Group Inc., All rights reserved.

Xuất bản theo hợp đồng chuyển nhượng bản quyền giữa
Joan F. Price và Công ty TNHH Đầu tư và phát triển
Tân Việt, thông qua Greenwood Publishing Group, Hoa Kỳ

Bản quyền Tiếng Việt thuộc Công ty TNHH
Đầu tư và phát triển Tân Việt, 2008
Nghiêm cấm và truy tố mọi biểu hiện in sao bất hợp pháp.

JOANN F. PRICE

Tiểu sử BARACK OBAMA

Người dịch: Đỗ Tuấn Anh

Hoàng Mạnh Hiền

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

Lại một lần nữa và mãi mãi, Bob.
Tình yêu và sự ủng hộ của anh
sẽ mang lại mọi thứ

Lời tựa

Để đáp ứng nhu cầu của các trường đại học và các thư viện, nhà xuất bản Greenwood ấn hành bộ sách nổi tiếng về tiểu sử dành riêng cho các sinh viên tham khảo. Với sự tham gia của các chuyên gia và các nhà chuyên môn, bộ sách về tiểu sử này đặc biệt phù hợp với các sinh viên đại học đang muốn khám phá tiểu sử về các nhân vật. Bộ sách này còn phục vụ rất hữu ích cho những bài tiểu luận trung học, độ dài, hình thức và chủ đề được thiết kế để đáp ứng yêu cầu của các thầy giáo và sự quan tâm của sinh viên.

Nhà xuất bản Greenwood còn cung cấp một bộ sưu tập đa dạng về tiểu sử liên quan đến tất cả các chủ đề môn học như nghiên cứu xã hội, khoa học, văn học và nghệ thuật, lịch sử và chính trị, cũng như lĩnh vực văn hóa phổ thông liên quan đến các nhân vật của công chúng, các nhân vật nổi tiếng của mọi thời đại, cả trong lịch sử lẫn ở thời điểm hiện tại có ảnh hưởng đến nền văn hóa Mỹ hoặc nền văn hóa thế giới. Những bộ sách về tiểu sử của nhà xuất bản Greenwood được lựa chọn

JOANN E. PRICE

dựa trên cơ sở những lời góp ý phản hồi từ các nhà giáo dục và các nhân viên thủ thư. Chúng tôi đã xem xét rất kỹ yếu tố liên quan đến chương trình giảng dạy cũng như sự quan tâm của sinh viên. Kết quả là chúng tôi đã kết hợp được những yếu tố nội dung bất ngờ và những thông tin nổi tiếng, các vị thánh và những tên tội đồ trong lịch sử xa xưa cũng như của nền văn hóa hiện đại. Độc giả sẽ có rất nhiều sự lựa chọn chủ đề, từ những tên tội phạm khét tiếng như Al Capone đến những người đi tiên phong như Margaret Mead, từ những tư tưởng vĩ đại của Stephen Hawking đến những câu chuyện thành công đáng kinh ngạc trong thời đại chúng ta như J. K. Rowling.

Mặc dù điểm nhấn là các dữ kiện chứ không phải yếu tố tô điểm, hình tượng hóa, bộ sách về tiểu sử của nhà xuất bản Greenwood vẫn có sự cuốn hút trong khi đọc. Mỗi bộ sách đều cung cấp những thông tin sâu sắc về cuộc đời của chủ thể từ khi sinh ra, tuổi ấu thơ, tuổi thanh niên và những năm tháng của cuộc đời trưởng thành.

Bộ sách đề cập toàn diện các thông tin liên quan đến tiểu sử gia đình, quá trình học tập, mô tả sự ảnh hưởng về nhân cách và công việc, quá trình đấu tranh cũng như những thành công, đóng góp của các nhân vật. Các mốc thời gian nêu bật những sự kiện quan trọng nhất trong cuộc đời của các nhân vật trên quan điểm lịch sử. Thư mục sẽ có giá trị tham khảo trong mỗi bộ.

Tiểu sử Barack Obama

Giới thiệu

**Câu chuyện của tôi không thể xảy ra
ở bất kỳ đất nước nào khác.**

*Barack Obama, ngày 27
tháng Bảy năm 2003*

Ngày 27 tháng Bảy năm 2004, thượng nghị sĩ bang Illinois Barack Obama có bài phát biểu quan trọng tại đại hội của Đảng Dân chủ. Ông nói, "Tối hôm nay là một dịp mang lại niềm vinh hạnh lớn cho tôi bởi vì, xin nói thẳng, sự hiện diện của tôi ở đây lẽ ra đã không có. Khi ông kết thúc bài phát biểu của mình, khán giả mới như bừng tỉnh sau một thời gian chăm chú lắng nghe và họ hò reo, vỗ tay, vỗ mồm, làm động tác thể hiện sự phấn khích trước những gì mình vừa được nghe. Sau này, những người xem bài phát biểu của ông trên truyền hình còn cho biết, họ lặng người, hồ hởi theo dõi, rất nhiều người còn vừa nháy múa vừa

JOANN F. PRICE

nghe bài phát biểu của Barack Obama. Đối với nhiều đảng viên Đảng Dân chủ, bài phát biểu này đã gây ra sự chấn động và mang lại niềm hy vọng tràn trề cho họ; đối với họ, bài phát biểu của ông đã mang lại niềm vui lớn lao. Và những người thuộc phe đối lập về chính trị cũng phải đồng ý rằng: Gương mặt mới mẻ này, nhà chính trị vốn hầu như không được ai ở bang Illinois này biết đến, vừa rồi đã có bài phát biểu rất nổi tiếng. Nhiều người hỏi, người đàn ông này là ai, ông quê ở đâu? Họ đặt câu hỏi tại sao ông lại được lựa chọn để có bài phát biểu quan trọng như vậy tại đại hội của Đảng Dân chủ vào thời điểm đang diễn ra tranh cãi gay gắt trong nền chính trị nước Mỹ.

Trong bài diễn văn tối hôm đó – do ông tự viết và đọc không cần sự hỗ trợ của máy phóng đại chữ (thiết bị dùng cho người phát thanh trên truyền hình đọc văn bản của bài viết trên một màn hình đặt trước mặt mà khán giả không nhìn thấy được) – Barack Obama tự giới thiệu bằng cách nói về người cha sinh ra và lớn lên tại một ngôi làng nhỏ Kenya, ông nội ông, vốn là một đầu bếp nhưng lại đặt những hoài bão và ước mơ rất lớn vào con trai. Ông nói với rất đông khán giả rằng, cha ông, với sự kiên nhẫn và chịu thương chịu khó trong công việc đã giành được học bổng theo học ở một đất nước được coi là thiên đường, đó là nước Mỹ, và những người Kenya như ông luôn coi đây là mảnh đất tự do và đầy

Tiểu sử Barack Obama

cơ hội. Barack nói với đám đông vào tối ngày 7 tháng Bảy rằng, ông ngoại của ông từng làm việc trên giàn khoan dầu khí, làm việc ở nông trại trong thời kỳ Đại suy thoái, và ngay sau sự kiện Trân Châu Cảng, đã gia nhập quân đội tham gia làm việc ở một dây chuyền lắp ráp máy bay ném bom. Barack Obama kể về kỷ niệm ông bà ngoại của ông đã từ Kansas di cư sang phía tây như thế nào, và cuối cùng họ đến Hawaii ra sao. Hai ông bà cũng đặt kỳ vọng rất lớn ở con gái mình. Cha mẹ ông gặp nhau trong thời gian học tập ở trường đại học Hawaii, họ không chỉ có tình yêu sâu nặng với nhau mà còn có niềm tin vĩnh cửu vào khả năng của đất nước này. Barack nói, niềm tự hào của đất nước này dựa trên cơ sở một tiền đề rất đơn giản được nói vắn tắt trong bản Tuyên ngôn Độc lập, đó là "những thiên tài của nước Mỹ, niềm tin vào ước mơ của người dân, và niềm tin chắc chắn vào những phép màu kỳ diệu." Bài diễn văn buổi tối hôm đó đã đưa vị thượng nghị sĩ bang Illinois này bước lên vũ đài chính trị nước Mỹ. Nếu trước đây người Mỹ chưa nghe nói về ông thì bây giờ họ đã được nghe rồi.

Barack Obama cho biết, câu chuyện của ông chỉ có thể xảy ra ở nước Mỹ. Ông thường nhắc đi nhắc lại - cũng như cha mẹ và ông bà của ông từng nói - bất kỳ ai cũng có thể gặt hái được thành công bằng sự chịu khó làm việc và trình độ của mình. Còn câu chuyện thành

JOANN F. PRICE

công của ông còn có cả yếu tố may mắn, công việc vất vả và một nền giáo dục rất tốt. Đó còn là câu chuyện về rất nhiều di sản mà ông cảm thấy tự hào được kế thừa – có nghĩa là sau khi ông hiểu ra và chấp nhận nó.

Ở nước Mỹ, nhiều nhà lãnh đạo chính trị xuất thân từ các gia đình giàu có, thế lực. Nhưng với Barack Obama thì hoàn toàn ngược lại. Ông sinh ra và lớn lên trong một gia đình bình dân, và mặc dù không thuộc dòng dõi các gia đình thế phiệt danh giá, nhưng ông đã được rất nhiều người coi là một trong những nhân vật năng động nhất trong nền chính trị nước Mỹ. Kỹ năng ăn nói, phong cách và khả năng giao tiếp của ông có thể so sánh được với Abraham Lincoln, John F. Kennedy, và Robert Kennedy.

Barack Obama thực sự là ngôi sao đang lên trong nền chính trị nước Mỹ. Với tên họ mang gốc châu Phi có nghĩa là “phù hộ”, đôi khi tên của ông bị người dân đánh vần nhầm nghe rất buồn cười. Tuy nhiên, ông vẫn khẳng định rằng, ông đã sẵn sàng phục vụ và làm công việc lãnh đạo, và có lẽ sẽ có một ngày ông là tổng thống của nước Mỹ.

Tiểu sử Barack Obama

MỐC THỜI GIAN: NHỮNG SỰ KIỆN QUAN TRỌNG TRONG CUỘC ĐỜI CỦA BARACK OBAMA

1863: Tổng thống Abraham Lincoln ký Tuyên bố giải phóng. Barack thường có sự liên hệ giữa bản thân mình với tổng thống Lincoln. Khi ông tuyên bố ra ứng cử chức tổng thống Mỹ trong cuộc bầu cử năm 2008, ông đã có bài phát biểu trước cửa tòa nhà Old State Capitol ở Springfield, bang Illinois, nơi Lincoln đã từng nổi tiếng với tuyên bố, “Một gia đình mà các thành viên tự chia rẽ với nhau thì rất khó có thể tồn tại.”

1895: Ông nội của Barack Obama, Hussein Onyango Obama sinh ra ở Kenya.

1920: Thông qua điều chỉnh điều 18 - 19 của Hiến pháp Mỹ cho phép phụ nữ có quyền bầu cử.

1929: Ngày 15 tháng Một - Reverend Martin Luther King ra đời.

JOANN E. PRICE

1936: Bố của Barack Obama, ông Barack Obama Sr., sinh ra ở Kenya.

1940 – 1945: Trong thế chiến thứ Hai, ông nội của Barack, ông Hussein Onyango Obama làm đầu bếp riêng cho một viên đại úy người Anh. Stanley "Gramps" Dunham, ông ngoại của Barack, và Madelyn "Toots" Dunham rủ nhau bỏ trốn ngay trước khi xảy ra vụ tấn công Trân Châu Cảng ngày 7 tháng Mười hai năm 1941. Stanley đăng ký gia nhập quân đội ngay sau khi xảy ra vụ tấn công, còn Madelyn làm việc trong một dây chuyền lắp ráp máy bay ném bom.

Mẹ của Barack, bà Stanley Ann Dunham (thường được gọi là Ann), sinh năm 1942, khi bố bà, ông Stanley đóng quân ở một đơn vị quân đội.

1946: Ngày 19 tháng Tám - tổng thống William Clinton ra đời.

1947: Ngày 26 tháng Mười - thượng nghị sĩ Hillary Clinton ra đời.

1953: Ngày 10 tháng Sáu - thượng nghị sĩ John Edward ra đời.

1959: Ông bà của Barack Obama, Stanley "Gramps" và Madelyn "Toots" Dunham, cùng với con gái của họ, Stanley Ann Dunham, mẹ của Barack, chuyển đến Hawaii ở.

Tiểu sử Barack Obama

Ann Dunham, sau khi được chấp nhận vào học tại trường đại học Chicago, đã quyết định sẽ theo học ở trường đại học Hawaii. Lúc đó bà mới 18 tuổi.

Barack Obama Sr. rời khỏi Kenya sang theo học trường đại học Hawaii năm 23 tuổi.

Ann Dunham và Barack Obama Sr. gặp nhau khi còn là sinh viên của trường đại học Hawaii và ít lâu sau họ kết hôn.

1960: Ngày 26 tháng Chín - cuộc tranh luận trên truyền hình đầu tiên giữa Nixon và Kennedy diễn ra và được truyền hình trực tiếp.

1961: Ngày 4 tháng Năm - Các nhà hoạt động nhân quyền thuộc tổ chức nhân quyền Freedom Riders đi trên những chiếc xe buýt liên bang vào khu miền Nam bị cô lập; sau đó họ bị bắt vì tội xâm nhập vào khu vực đó và tội tụ tập trái phép định đánh bom và gây rối. Rất nhiều người sau đó bị trừng trị dưới bàn tay của những người theo tư tưởng phát xít.

Ngày 4 tháng Tám - Barack Hussein Obama sinh ra ở Hawaii.

1963: Barack Obama Sr. nhận học bổng vào học trường đại học Havard. Ann và Barack ở lại Hawaii.

Barack Obama Sr. rời Mỹ quay lại Kenya. Ông và Ann Dunham ly dị.

JOANN F. PRICE

Ngày 28 tháng Tám - Reverend Martin Luther King Jr. có bài phát biểu "Tôi có một ước mơ" ở Washington, DC.

Ngày 22 tháng Mười một - tổng thống John F. Kennedy bị ám sát.

1964: Ngày 17 tháng Một - Michelle Robinson (Obama) ra đời.

Ngày 2 tháng Bảy - tổng thống Johnson ký ban hành luật Quyền dân sự.

Ngày 14 tháng Mười - Reverend Martin Luther King Jr. đoạt giải Nobel hòa bình vì những đóng góp của ông cho nhân quyền.

1965: Ngày 7 tháng Ba - Sau này được gọi là ngày Chủ Nhật đẫm máu, cảnh sát bang và cảnh sát địa phương tấn công 600 người tuần hành ủng hộ quyền dân sự bằng dùi cui và hơi cay ở Selma, Alabama.

Ngày 21 tháng Ba - Reverend Martin Luther King Jr. dẫn đầu một đoàn người tuần hành ủng hộ quyền dân sự từ Selma, Alabama tới Montgomery, Alabama.

Ngày 28 tháng Bảy - Tổng thống Johnson cử thêm 50.000 quân sang tham gia cuộc chiến tranh Việt Nam, đưa tổng số lính Mỹ được cử sang Việt Nam lên con số 125.000.

Ngày 6 tháng Tám - Tổng thống Johnson ký sắc lệnh ban hành luật về quyền bầu cử.

Tiểu sử Barack Obama

1967: Ann Dumham Obama kết hôn với Lolo Soetoro, một sinh viên người Indonesia đang theo học ở trường đại học Hawaii. Lolo rời trường đại học Hawaii quay về Indonesia; Ann lên kế hoạch cho bà cùng với Barack đi theo.

Barack rời Hawaii đến Jakarta, Indonesia cùng với mẹ mình và bố dượng. Người em gái cùng mẹ khác cha với Barack, Maya được sinh ra ở Indonesia.

1968: Ngày 4 tháng Tư - Reverend Martin Luther King Jr. bị ám sát.

Ngày 6 tháng Sáu - Thượng nghị sĩ Robert F. Kennedy bị ám sát.

Ngày 28 tháng Tám - Những người biểu tình chống chiến tranh tổ chức biểu tình bên ngoài tòa nhà Democratic Convention ở Chigago.

1969: Ngày 16 tháng Mười một - Gần 250.000 người tụ tập ở Washington, D.C., để phản đối cuộc chiến tranh Việt Nam.

1970: Ngày 22 tháng Sáu - Tổng thống Richard Nixon ký ban hành bổ sung luật về quyền bầu cử theo đó giảm mức tuổi được quy định đi bầu cử xuống còn 18. Luật bổ sung này được coi là lần điều chỉnh Hiến pháp thứ 26 và được thông qua ngày 1 tháng Bảy năm 1971.

JOANN E. PRICE

1971: Barack rời Indonesia về sống với ông bà ở Hawaii. Ann và em gái của Barack, Maya ở lại Indonesia. Lúc đó ông mới 10 tuổi.

Mùa thu - sau khi tốt nghiệp lớp 5, Barack theo trường dự bị danh tiếng thuộc Học viện Punahou.

Barack Obama Sr., sau khi phục hồi sức khỏe sau một tai nạn xe hơi nghiêm trọng, đến thăm Barack ở Hawaii. Barack mới 2 tuổi khi cha ông rời Hawaii theo học ở trường đại học luật Havard.

1979: Ông nội của Barack, ông Hussein Onyango Obama, qua đời ở Kenya.

Barack tốt nghiệp Học viện Punahou. Mặc dù được nhiều trường nhận, nhưng ông quyết định theo học tại trường cao đẳng Occidental ở Los Angeles.

Mặc dù từ trước đến nay luôn được gia đình và bạn bè gọi là Barry, nhưng bây giờ ông được gọi là Barack, có nghĩa là “phù hộ” trong tiếng Ả-rập.

1980: Mới là sinh viên năm thứ 2 nhưng Barack đã tham gia một chiến dịch vận động chống bóc lột đối với người châu Phi tại khuôn viên trường đại học và có bài phát biểu đầu tiên.

1981: Tháng Tám - Barack lúc này đã 20 tuổi, chuyển từ trường cao đẳng Occidental ở Los Angeles sang theo học trường đại học Columbia ở thành phố New York.

Tiểu sử Barack Obama

1982: Barack nhận một cuộc gọi đến cho ông từ Nairobi, Kenya. Đó là cuộc gọi của cô Jane mà trước đây ông không hề biết, thông báo rằng cha ông đã qua đời trong một vụ tai nạn xe hơi. Lúc đó Barack 21 tuổi.

1983: Barack tốt nghiệp trường đại học Columbia. Ông được nhận vào làm trợ lý nghiên cứu cho một công ty tư vấn ở New York.

1984: Tổng thống Ronald Reagan ký ban hành sắc lệnh thực hiện chính sách chống khủng bố quốc tế. Chính sách này cho phép nước Mỹ được tiến hành tấn công ngăn chặn và trả đũa chống lại lực lượng khủng bố nước ngoài.

1985: Barack được nhận làm việc trong tổ chức cộng đồng và chuyển đến Chicago. Trong thời gian 3 năm làm việc ở đây, người em gái cùng cha khác mẹ đến thăm và ông biết tin về gia đình và cha mình ở Kenya.

1988: Tháng Hai – Barack được nhận vào học tại Trường đại học Luật Havard. Trước khi bắt đầu năm học vào mùa thu, ông sang thăm Kenya lần đầu tiên.

Mùa thu – 27 tuổi, Barack bắt đầu theo học trường đại học luật Havard.

1989: Mùa hè – Barack quay lại Chicago thực tập tại một công ty luật. Ông gặp Michelle Robinson, người sau này là vợ của ông, lúc đó làm người giúp đỡ cho

JOANN F. PRICE

Barack. Michelle Robinson tốt nghiệp Trường đại học Luật Havard năm 1988.

1990: Trong khi đang theo học tại Trường đại học Luật Havard, Barack được bầu làm chủ tịch tờ tạp chí danh tiếng của trường đó là *Tạp chí luật Havard*. Ông là người châu Phi đầu tiên được bầu vào vị trí này sau 104 năm tồn tại của tờ tạp chí.

1991: Barack tốt nghiệp á khoa tại Trường đại học Luật Havard. Mặc dù được rất nhiều công ty luật trên toàn quốc mời làm việc nhưng ông vẫn quyết định quay lại Chicago hành nghề luật dân sự.

1992: Barack và Michelle Robinson kết hôn. Trước khi tổ chức lễ cưới, Barack cùng với Michelle về Kenya thăm gia đình ông. Sau khi lấy nhau, họ chuyển đến sống ở khu Hyde Park, thuộc ngoại ô phía nam thành phố Chicago.

Ông của Barack, Stanley Dunham qua đời ngay trước lễ cưới của Barack với Michelle.

Barack trở thành chủ tịch ủy ban bầu cử Illinois, giúp đỡ gần 50.000 nghìn cử tri tham gia bỏ phiếu.

Willinam Jefferson Clinton được bầu làm tổng thống Mỹ.

1993: Barack vào làm tại một công ty Luật lợi ích cộng đồng và phụ trách về luật dân sự, chống phân biệt

Tiểu sử Barack Obama

chúng tộc trong công việc, công bằng về nhà ở, và quyền bầu cử.

Barack được vinh danh trong danh sách "40 trên 40" nhà lãnh đạo trẻ xuất sắc nhất của thành phố Chicago do tạp chí *Crain* bình chọn.

Barack vào làm việc ở khoa Luật của trường đại học Chicago với tư cách là giảng viên cao cấp dạy luật hiến pháp.

Michelle Obama tham gia Văn phòng liên minh cộng đồng của Chicago, một chương trình trợ giúp thanh niên tìm việc làm ở các dịch vụ cộng đồng.

Ngày 26 tháng Hai - Một quả bom phát nổ ở trung tâm thương mại thế giới ở New York.

1995: Barack cho ra cuốn sách đầu tiên, cuốn *Dreams from my father* (Những giấc mơ từ người cha).

1996: Barack được bầu vào thượng viện bang Illinois của Đảng Dân chủ đại diện cho khu vực lập pháp thứ 13 của bang này.

1997: Tháng Một - Thượng nghị sĩ bang Barack Obama đến Springfield, Illinois phụ trách khu vực bầu cử của mình ở phía nam thành phố Chicago.

1998: Đưa con gái đầu tiên của Barack và Michelle, Malia ra đời.

JOANN F. PRICE

2000: Barack tham gia cuộc chạy đua vào Hạ nghị viện Mỹ với đối thủ đã từng làm một nhiệm kỳ 4 năm, Bobby Rush. Ông thất bại với tỷ lệ sát sao 2/1.

George W. Bush được bầu làm tổng thống Mỹ.

2001: Đứa con gái đầu tiên của Barack và Michelle, Sasha ra đời.

Ngày 11 tháng Chín - thường được gọi là sự kiện 11/9, al Qaeda tiến hành một loạt vụ đánh bom cảm tử vào New York, Washington DC và Pennsylvania.

2002: Giữa năm - Barac thông báo với bạn bè quyết định của mình sẽ tham gia ứng cử vào Thượng nghị viện Mỹ.

Mùa thu - Đa số người dân Mỹ cho rằng Saddam Husseine sở hữu vũ khí hủy diệt hàng loạt và có liên quan đến các vụ tấn công 11/9.

Tháng Mười - Thượng nghị viện Mỹ biểu quyết giao quyền cho tổng thống Bush tiến hành cuộc chiến I-rắc.

Ngày 2 tháng Mười - Barack phát biểu trước một đám đông những người biểu tình chống chiến tranh, khẳng định lập trường phản đối cuộc chiến của ông.

2004: 16 tháng Ba - Barack giành chiến thắng trong cuộc bầu cử vòng đầu vào Thượng nghị viện Mỹ với tỷ lệ phiếu ủng hộ là 53%. Ông sẽ phải đối mặt với ứng cử viên của Đảng Cộng hòa là Alan Keyes trong cuộc tổng tuyển cử.

Tiểu sử Barack Obama

Ngày 27 tháng Bảy – Barack có bài phát biểu quan trọng tại Trung tâm hội nghị quốc gia của Đảng Dân chủ ở Boston, bang Massachusetts. Bài phát biểu này kéo dài khoảng 15 phút.

Với chiến thắng áp đảo 70% trước đối thủ Alan Keyes với 27% phiếu bầu, Barack được bầu vào Thượng nghị viện Mỹ. Ông là người Mỹ gốc Phi duy nhất trong Thượng viện Mỹ hiện tại và là thượng nghị sĩ người Mỹ gốc Phi thứ 5 trong lịch sử nước Mỹ.

Tháng Mười hai – Barack ký hợp đồng xuất bản thêm 3 cuốn sách, trong đó có cả một cuốn dành cho trẻ em viết chung với Michelle.

2005: Ngày 4 tháng Một – Barack tuyên thệ là thành viên của Quốc hội thứ 109 của nước Mỹ.

Ngay sau lễ tuyên thệ làm thượng nghị sĩ đại diện của bang Illinois, Barack và các đồng sự của ông lên kế hoạch cho một chuyến đi kéo dài 15 ngày tới châu Phi.

Ngay sau khi trở về, những kế hoạch đầu tiên cho cuộc chạy đua chức tổng thống Mỹ vào năm 2008 bắt đầu.

Barack là một trong hai gương mặt thượng nghị sĩ mới mẻ được tham gia vào Ủy ban đối ngoại đầy quyền lực của Thượng viện Mỹ.

Tháng Tám – Barack đến Nga cùng với thượng nghị sĩ của Đảng Cộng hòa Richard Lugar và những người

JOANN E. PRICE

khắc thanh sát các địa điểm tàng trữ vũ khí nguyên tử và vũ khí hóa học. Sau đó ông đứng ra ủng hộ một dự luật cắt giảm kho vũ khí này.

Tháng Tám - Con bão Katrina tàn phá nặng nề khu vực bờ biển miền Nam nước Mỹ. Barack phát biểu về vấn đề nghèo đói và cách chính phủ giải quyết nạn thiên tai tàn phá này.

Trong hai năm đầu tiên trên cương vị là thượng nghị sĩ, Barack đã đi khắp thế giới, tìm hiểu về việc phổ biến vũ khí hạt nhân, vấn đề AIDS, và bạo lực ở khu vực Trung Đông. Du luận vẫn tiếp tục suy đoán về việc ông có tham gia tranh cử tổng thống hay không.

2006: Barack xuất bản cuốn sách thứ hai, cuốn *Audacity of hope* (Hy vọng mãnh liệt): Những ý tưởng về việc phục hồi giấc mơ của người Mỹ.

22 tháng Mười - Barack xuất hiện trên kênh truyền hình NTV trong chương trình *Gặp gỡ báo chí*, và tiết lộ với người xem truyền hình chương trình Tim Russert rằng sẽ công bằng khi ông suy nghĩ đến việc ra tranh cử tổng thống vào năm 2008.

Ngày 23 tháng Mười - Barack xuất hiện trên trang bìa của tạp chí Times với tiêu đề bài viết "Tại sao Barack Obama có thể trở thành tổng thống tiếp theo của nước Mỹ."

Tiểu sử Barack Obama

Tháng Mười một - Sau khi Đảng Dân chủ giành quyền kiểm soát Quốc hội trong cuộc tổng tuyển cử, dư luận về việc Barack ra tranh cử tổng thống lại rộ lên đặc biệt khi Michelle nói ra ý kiến của bà về việc ông có tham gia tranh cử hay không.

Tháng Mười hai - Michelle khẳng định bà sẽ ủng hộ chồng trong cuộc chạy đua tranh chức tổng thống.

Tháng Mười hai - Barack đến thăm New Hampshire, bang tổ chức bầu cử sớm và phát biểu với một khán thính giả rằng nước Mỹ đã sẵn sàng chuyển sang một trang mới và một thế hệ trẻ đã sẵn sàng lên lãnh đạo đất nước.

2007: tháng Một - Barack phát biểu với hãng thông tấn U.S. New & World Report rằng ông tin tưởng người Mỹ đang rất khát khao muốn có sự thay đổi.

Tháng Một - Barack đi một bước nữa trong nỗ lực tranh cử tổng thống bằng cách gửi đi một thông điệp trên website của ông và gửi một thư điện tử đến người quản trị trang web thông báo ông đang thành lập một ủy ban thăm dò trước bầu cử tổng thống. Ông nói với những người ủng hộ rằng quyết định tranh cử tổng thống của ông là vấn đề quan trọng sâu sắc và ông muốn khẳng định chắc chắn mọi quyết định ông đưa ra đều đúng và phù hợp với cá nhân ông, gia đình và đất nước này.

JOANN E. PRICE

Tháng Một - Barack nói với bạn bè, hàng xóm và tất cả người dân Mỹ rằng ngày 10 tháng Hai ông sẽ công bố kế hoạch liên quan đến việc tranh cử tổng thống Mỹ.

Ngày 10 tháng Hai - Một ngày lạnh giá ở Springfield, bang Illinois, trước đám đông gần 10.000 người, Barack tuyên bố ông đang vận động tranh cử tổng thống Mỹ.

Tháng Ba - Một cuộc thăm dò ý kiến do tờ USA Today tiến hành cho thấy 10% số người được hỏi nói họ sẽ không bầu cho phụ nữ hay người gốc Hispanic, 1 trong số 20 người thì nói họ sẽ không bầu cho người da màu, người Do Thái, hay ứng cử viên theo của Giáo hội.

Tháng Ba - Barack phát biểu tại nhà thờ Brown Chapel AME ở Selma, bang Alabama nhân dịp kỷ niệm Ngày Chủ Nhật đẫm máu. Ông nói với khán giả rằng, sự kiện năm 1965 - khi cảnh sát bang và cảnh sát địa phương tấn công 600 người tuần hành ủng hộ quyền dân sự bằng dùi cui và hơi cay - đã tạo điều kiện cho cha và mẹ ông, đôi nam nữ khác nhau về chủng tộc, kết hôn.

Tháng Tư - Rất nhiều người trong giới truyền thông cho rằng, Barack với tư cách là ứng cử viên tổng thống không nhận tiền từ các nhà vận động hành lang ở Washington và ông là người sử dụng mạng Internet để

Tiểu sử Barack Obama

kêu gọi sự ủng hộ và quyên góp cho chiến dịch vận động tranh cử của mình.

Tháng Tư - Barack tuyên bố 5 sáng kiến: Chấm dứt cuộc chiến I-rắc; hiện đại hóa quân đội; chấm dứt việc phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; tái thiết lại các liên minh và đối tác; và đầu tư nguồn lực con người.

Tháng Năm - Barack được đặt trong tình trạng bảo vệ bí mật, việc này diễn ra sớm nhất từ trước đến nay đối với một ứng cử viên tổng thống.

Tháng Năm - Barack được tạp chí *Time* bầu chọn là một trong những nhân vật có ảnh hưởng nhất thế giới.

Tháng Bảy - Một cuộc thăm dò dư luận do tạp chí *Newsweek* tiến hành cho thấy, các chiến dịch vận động không còn là khó khăn cản trở các đối thủ trong việc tranh cử. 59% số người được hỏi cho rằng nước Mỹ sẵn sàng bầu một người Mỹ gốc Phi làm tổng thống, hỏi đầu thập kỷ này thì câu hỏi tương tự chỉ được sự ủng hộ của 37% số người được hỏi.

Tháng Mười hai - Một báo cáo của Trung tâm nghiên cứu Pew cho thấy "ngày càng có ít người chỉ quan tâm đơn thuần, hay quan tâm chủ yếu đến vấn đề chủng tộc của ứng cử viên tổng thống.

2008: Barack liên tục đứng đầu trong các cuộc thăm dò dư luận cấp quốc gia cũng như ở từng bang

JOANN F. PRICE

cùng với thượng nghị sĩ Hillary Clinton và thượng nghị sĩ John Edward.

Ngày 3 tháng Một - Cuộc thử nghiệm đầu tiên đối với Barack diễn ra tại hội nghị chính trị ở Iowa. Ông giành chiến thắng với 38% số đại biểu tham dự bỏ phiếu ủng hộ. Chiến thắng này đã giúp tạo động lực mạnh mẽ cho chiến dịch vận động tranh cử của ông.

Ngày 8 tháng Một - Trong cuộc hội nghị đầu tiên bầu ứng cử viên ra tranh chức tổng thống trong cuộc bầu cử năm 2008 của bang New Hampshire, Barack về thứ hai sau ứng cử viên là thượng nghị sĩ Hillary Clinton với 36% số phiếu ủng hộ so với 39% của bà Hillary Clinton.

Ngày 15 tháng Một - Bang Michigan tổ chức hội nghị bầu chọn ứng cử viên, nhưng phiếu bầu không được kiểm vì Đảng Dân chủ cho rằng bang này tổ chức hội nghị bầu chọn quá sớm vi phạm quy định của Đảng. Barack đã rút tên khỏi danh sách phiếu bầu; tên của thượng nghị sĩ Hillary Clinton thì vẫn còn nhưng không đại biểu nào được tham gia bỏ phiếu.

Ngày 19 tháng Một - Các chiến dịch vận động diễn ra tại bang Nevada với việc tổ chức hội nghị chính trị của bang. Hơn 117.000 đại biểu tham dự so với con số 9.000 của năm 2004. Hillary giành chiến thắng trong cuộc chạy đua vận động tại bang này với 51% số phiếu ủng hộ, Barack giành được 45%.

Tiểu sử Barack Obama

Ngày 25 tháng Một – Bang Nam Carolina tổ chức hội nghị bầu chọn, cử tri đổ xô đến nghe bài phát biểu của Barack. Barack giành được 55% số phiếu ủng hộ, gấp đôi số phiếu ủng hộ ứng cử viên thượng nghị sĩ Hillary Clinton.

Ngày 29 tháng Một – Bang Florida tổ chức hội nghị bầu chọn, nhưng cũng như bang Michigan, số phiếu không được kiểm vì Đảng Dân chủ cho rằng bang này cũng vi phạm quy định của Đảng khi tổ chức hội nghị quá sớm. Cả Barack và Hillary đều đồng ý không vận động ở bang này, nhưng Hillary lại tổ chức các hoạt động gây quỹ ở đây. Không ứng cử viên nào bị phạt.

Ngày 5 tháng Hai – được coi là ngày thứ ba tuyệt vời vì có tới 22 bang tổ chức hội nghị chính trị hoặc hội nghị bầu chọn ứng cử viên. Tính tổng số có tới hơn 2.000 biểu tham dự bao gồm cả đại biểu của các bang giàu có như California với 441 đại biểu, Illinois với 185 đại biểu, và bang New York với 281 đại biểu. Khi tất cả các phiếu bầu được kiểm, Barack giành chiến thắng ở 13 bang bao gồm cả bang Illinois quê hương của ông; thượng nghị sĩ Hillary Clinton giành chiến thắng ở 8 bang bao gồm cả bang New York quê hương của bà. Kết quả các cuộc bầu chọn phổ thông diễn ra vào ngày thứ ba này cho thấy cuộc đua sát nút. Bà Hillary Clinton giành được 7.427.700 phiếu phổ thông, tương đương với

JOANIN E. PRICE

50,20%; Obama giành được 7.369.709 phiếu, tương đương với 49,80%.

Ngày 9 tháng Hai - Diễn ra các cuộc chạy đua vận động ở các bang Nebraska, Washington, Luisiana, và bang Virgin Islands với kết quả diễn ra rất kịch tính và đạt kỷ lục. Với tổng số 203 đại biểu tham dự, Barack giành chiến thắng ở cả 4 bang.

Ngày 10 tháng Hai - Bang Maine tổ chức hội nghị chính trị với 34 đại biểu tham dự. Barack giành chiến thắng với 59% phiếu ủng hộ; Hillary Clinton giành được 40%.

Ngày 12 tháng Hai - Được coi là ngày hội nghị bầu chọn vùng Potomac, các bang Washington D.C., Maryland, và bang Virginia tổ chức hội nghị bầu chọn với tổng số 240 đại biểu tham dự. Barack giành chiến thắng áp đảo tại cả 3 bang: 75% ở bang Wahington D.C., so với 24% ủng hộ Hillary Clinton; ở bang Maryland, Barack giành được 60%, Hillary giành được 37%; bang Virginia, Barack giành được 64%, Hillary giành được 35%.

Ngày 19 tháng Hai - Các chiến dịch vận động diễn ra ở Wisconsin với hội nghị bầu chọn ứng cử viên với sự tham dự của 121 đại biểu và ở bang Hawaii với sự tham dự của 20 đại biểu. Không hề ngạc nhiên, ở Hawaii, Barack giành chiến thắng với 76% phiếu ủng

Tiểu sử Barack Obama

hộ. Ở bang Wisconsin, Barack giành được 58%, Hillary giành được 41%.

Ngày 4 tháng Ba - Lại một ngày thứ ba nữa diễn ra hàng loạt các hội nghị bầu chọn: Các bang Texas, Ohio, Vermont, và bang Rhode Island tổ chức bầu chọn. Hillary được dự đoán là sẽ giành chiến thắng ở bang Texas với 193 đại biểu và bang Ohio với 141 đại biểu. Khi tất cả các phiếu bầu được kiểm, Barack giành chiến thắng với bang Vermont với 30 điểm chênh lệch, Hillary giành chiến thắng ở 3 bang còn lại.

Ngày 8 tháng Ba - Với 18 đại biểu, bang Wyoming tổ chức hội nghị bầu chọn. Barack giành chiến thắng với 61% ủng hộ; Hillary giành được 38%.

Ngày 11 tháng Ba - Bang Mississippi tổ chức hội nghị bầu chọn với sự tham gia của 40 đại biểu. Barack giành chiến thắng với 61%; Hillary giành được 37%.

Cả hai ứng cử viên vận động cho hội nghị bầu chọn tiếp theo diễn ra ở bang Pennsylvania vào ngày 22 tháng Tư năm 2008 với 188 đại biểu tham dự. Chương trình tổ chức hội nghị bầu chọn còn có đảo Guam diễn ra vào ngày 3 tháng Năm, Indiana và Bắc Carolina ngày 6 tháng Năm, Tây Virginia ngày 13 tháng Năm, Kentucky và Oregon ngày 20 tháng Năm, Puerto Rico ngày 1 tháng Sáu, và Montana và Nam Dakota vào ngày 3 tháng Sáu.

JOANN E. PRICE

Ngày 18 tháng Ba - Tại toà nhà Trung tâm hiến pháp quốc gia ở bang Philadelphia, bang Pennsylvania, Barack có bài phát biểu kéo dài 40 phút về vấn đề chủng tộc. Sau này rất nhiều người so sánh bài phát biểu của ông với bài phát biểu "Tôi có một ước mơ" của Martin Luther King.

Chương 1

Lịch sử gia đình

Điều thú vị là tôi cảm nhận được rất sâu sắc bản chất người Mỹ trong mình, đó là điều khác biệt thú vị về nguồn gốc của tôi. Có chút gì đó trong tôi còn mang giá trị của người gốc Phi thừa hưởng của ông bà tôi, nhưng cũng có những giá trị sâu sắc của con người Mỹ trong tôi, tất cả như những sợi chỉ tơ khác nhau cùng dệt nên một tấm khăn trải giường cho chúng ta cùng nằm chung. Và tôi cảm thấy rằng mình cũng là một trong những sợi chỉ tơ đó, rằng tôi là sản phẩm của rất nhiều dân tộc khác nhau, da đen, da trắng, người châu Á, người Hispanic, người Mỹ bản xứ. Tất cả sự pha trộn đó làm nên con người tôi và đó cũng là một phần lý do vì sao tôi yêu đất nước này đến thế.

JOANN F. PRICE

HUSSEIN ONYANGO OBAMA, ÔNG NỘI CỦA BARACK OBAMA; AKUMA OBAMA, BÀ NỘI CỦA BARACK OBAMA; GRANNY, VỢ THỨ BA CỦA HUSSEIN ONYANGO OBAMA

Năm 1988, trước khi chuyển đến Boston để theo học trường đại học Luật Havard, Barack có một chuyến đi quan trọng tới Kenya. Ông cảm nhận rằng, ông cần có một thời gian nghỉ giải lao sau hai năm rưỡi làm một nhà tổ chức cộng đồng ở thành phố Chicago; và, như lời ông nói khi trả lời câu hỏi của người em trai cùng cha khác mẹ rằng tại sao ông lại quyết định quay về quê hương, ông nói ông cũng không thể khẳng định chắc chắn lý do tại sao, nhưng có gì đó trong tiềm thức nhắc nhở ông rằng đã đến lúc ông phải về thăm quê hương. Những gì ông thấy ở châu Phi không đơn giản chỉ là mối liên hệ với gia đình mà nó còn thể hiện sự kính trọng của một cậu thanh niên trẻ lớn lên khi mang trong mình dòng máu của hai chủng tộc và việc cha ông đã vắng mặt khỏi gia đình từ khi ông còn rất nhỏ.

Sau khi đi khắp châu Âu trong vòng 3 tuần, đến thăm những nơi mà ông đã nghe nói đến rất nhiều lần nhưng chưa bao giờ có cơ hội được chứng kiến tận mắt, ông nhận ra rằng sẽ thật sai lầm nếu ông không lên đường đến châu lục này trước tiên. Châu Âu không phải

Tiểu sử Barack Obama

là một phần dòng máu trong con người ông, và ông cho rằng với châu Âu ông chỉ đang sống như một con người khác và nếu chưa đến thăm nơi đây thì quả là còn một thiếu sót nào đó trong ông. Ông cũng cho rằng, dành ra một khoảng thời gian nào đó để đến thăm châu Âu trước khi đến thăm châu Phi dù sao cũng là sự tri hoãn hợp lý việc phải tiếp xúc, gặp mặt với cha mình. Khi Barack mới 2 tuổi, người cha đã quay về châu Phi bỏ lại ông và mẹ ở Hawaii. Ông không hề gặp lại cha mình kể từ khi lên 10 tuổi.

Với tâm trạng thoải mái khi rời khỏi châu Âu và có chút gì đó hơi hồi hộp khi phải chuẩn bị đến với một truyền thống lịch sử gia đình mà ông biết rất ít, Barack bay thẳng từ London đến Nairobi, Kenya. Hạ cánh xuống sân bay quốc tế Kenyatta, chị gái và cô ruột nồng nhiệt ra tận sân bay đón ông đưa về nhà. Cô Zeituni nói với người chị gái cùng cha khác mẹ Auma của ông rằng, "Cháu phải chăm sóc Barry thật cẩn thận đấy, đừng để nó bị lạc một lần nữa." Barack cảm thấy rất lúng túng trước thái độ đón tiếp này và Auma giải thích với ông rằng đó là kiểu thể hiện thái độ phổ biến dành cho những người đã lâu rồi không có dịp gặp lại; họ đã không gặp lại nhau cho dù người này vẫn biết người kia đang ở đâu. Đối với Barack, thường được gia đình và bạn bè gọi là Barry từ thời còn nhỏ, chuyến hành hương của ông thực sự đã bắt đầu.

JOANN E. PRICE

Trong thời gian ở Kenya, ông gặp các thành viên trong gia đình người châu Phi của mình. Ông gặp những người anh trai, chị gái cùng cha khác mẹ; ông được biết về ông nội, cha mình và về những con người mang trong mình dòng họ Obama - bởi vì rất nhiều người ở khắp đất nước Kenya này biết đến Barack Sr. và Hussein Obama, ông nội của Barack. Để biết thêm về ông nội Hussein của mình, Barack cùng với những người cô, anh chị em đi tàu đến thăm bà Granny, vợ thứ ba của ông Hussein Obama. Con tàu này vốn do người Anh sản xuất, hoạt động trên tuyến đường dài 600 dặm nối liền thành phố Mombasa trên bờ biển Ấn Độ Dương tới khu vực bờ phía Tây của hồ Victoria. Chuyến đi này có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với chuyến hành hương của Barack Obama ở châu Phi bởi vì nó đưa ông đến với nơi gọi là "lãnh địa gia đình", đến với truyền thống tổ tiên gia đình của ông. Cô em gái Auma và cậu em trai Roy của Barack đã từng đến đây rất nhiều lần. Auma nói với Barack rằng ông sẽ thấy rất quý bà Granny và rằng bà có khiếu hài hước tuyệt vời, thứ không thể thiếu đối với bà khi phải sống chung với "Nỗi kinh hoàng", đó là biệt danh mà bà đặt cho ông nội của họ. Auma nói họ gọi ông nội với biệt danh vậy bởi vì ông là con người vô cùng hẹp hòi. Roy cho biết, ông nội của họ thường bắt họ ngồi ở bàn ăn bữa tối, dùng đồ sứ để đựng thức ăn giống như

Tiểu sử Barack Obama

người Anh, và nếu ai đó nói sai hay sử dụng nhầm dĩa, ông sẽ dùng gậy cọc vào đầu. Cô Zeituni nói với Barack rằng cô có rất nhiều kỷ niệm đẹp về ông nội; ông là con người nghiêm khắc, đúng vậy, nhưng ông cũng là người rất đáng kính.

Khu nhà ở của ông nội Barack, tại ngôi làng Alego, là một trong những khu nhà lớn nhất ở đây. Ông nổi tiếng là một nông dân giỏi, và người dân ở đây đồn đại rằng ông có thể làm cho bất kỳ loại cây gì ở đây mọc được. Cô Zeituni nói rằng ông Hussein Obama đã từng làm việc cho người Anh trong chiến tranh thế giới thứ II, ông là một đại úy trong quân đội Anh. Sau rất nhiều năm làm đầu bếp, ông học được kỹ thuật của họ và áp dụng cho chính mình.

Auma còn nói với ông rằng, nếu có này sinh rắc rối gì trong gia đình nhà Obama thì tất cả đều xuất phát từ ông nội Hussein, rằng ông là người duy nhất mà cha của họ, ông Barack Sr., sợ. Barack nhận thấy điều này có phần đúng, và nếu ông biết nhiều thông tin hơn và chấp nối lại với nhau thì quả thực sẽ đúng như vậy.

Khi đến ngôi làng Alego nơi bà Granny sống, Barack đến gặp hai người em trai của cha mình trước tiên đó là Yusuf và Sayid. Chú Sayid, người em trai út của cha ông cho biết ông đã nghe nói rất nhiều về cậu

JOANN E. PRICE

cháu họ và nồng nhiệt đón chào Barack. Ở đó, trong một khu đất với ngôi nhà hình chữ nhật xây bằng bê tông lợp mái tôn xung quanh trồng các loại hoa màu đỏ, màu hồng, vài con gà, hai con bò đứng dưới gốc cây xoài là khu vực đường mệnh danh là “lãnh địa gia đình của ông”. Một người phụ nữ cao lớn quấn khăn trên đầu, mặc váy hoa đi ra, ánh mắt bà rất sáng và khuôn mặt của bà rất giống với khuôn mặt của chú Sayid. “Chào cháu”, bà nói. Bằng thứ tiếng Luo, ngôn ngữ châu Phi, bà nói từ lâu bà mong được gặp cháu trai và dịp này làm bà cảm thấy vô cùng hạnh phúc. Bà đón Barack vào nhà, dẫn cậu cháu nội đi thăm ngôi nhà nơi có treo các bức ảnh chụp cha ông cùng với tấm bằng đại học Havard, một bức hình chụp ông nội, một bức hình khác chụp bà nội Akuma, cụ bà sinh ra cha ông. Sau tiệc trà, Barack đi thăm hai ngôi mộ đặt ở cạnh một cánh đồng ngô. Một ngôi có gắn bia ông nội; ngôi kia được ốp ngói nhưng không hề có văn bia. Roy, anh trai của Barack giải thích với ông rằng, đã sáu năm nay, người trong gia đình không hề đặt bia ai là người được chôn ở đó.

Thời gian còn lại, Barack đi thăm khu đất thuộc sở hữu của gia đình và thăm ngôi làng bên cạnh. Ghi nhớ rõ từng khoảng thời gian trong ngày, ông nói, “Với mỗi thời khắc ở đây, tôi không chỉ cảm thấy vui

Tiểu sử Barack Obama

vé mà tôi còn cảm nhận thấy rằng, mỗi việc tôi đang làm, mỗi hơi thở, cử chỉ, lời nói đều mang gánh nặng trách nhiệm trong cuộc sống của tôi; rằng một chu kỳ đã chuẩn bị khép lại, và rồi cuối cùng tôi cũng sẽ nhận ra rằng, như sự hiện diện của tôi ở đây, tôi sẽ chỉ đi đến một nơi duy nhất.”

Chính ở khu đất của bà Granny – nơi ông nội của ông từng làm việc và cho đến bây giờ các thành viên trong gia đình ông vẫn sống và làm việc – ông mới được nghe các câu chuyện về gia đình. Một hôm, dưới bóng mát của cây xoài, Barack báo bà Granny kể chuyện cho ông nghe về gia đình. Khi bà Granny bắt đầu kể, ông nói rằng ông luôn nghe thấy giọng nói của tất cả những người trong gia đình cùng cất lên một nhịp, thủ âm thanh của ba thế hệ như dòng suối chảy về trong ông và những câu hỏi mà ông đặt ra như những hòn đá dưới lòng con suối ấy. Bà Granny kể với ông rằng, cụ nội của ông đã đi khai hoang vỡ đất và trở nên giàu có, sở hữu rất nhiều dê và gia súc. Cụ có rất nhiều vợ và con và một trong những người đó là ông nội của Barack. Mặc dù các con của cụ không đi học nhưng họ đã học hỏi từ cha mẹ và các anh chị em trong bộ tộc; con trai học cách đi săn, con gái học cách làm nương và nấu ăn. Bà nói, ông nội của Barack rất ưa hành động và có thể đi lang thang nhiều ngày liền; ông

JOANN F. PRICE

nội của Barack là một nhà nghiên cứu về thực vật, biết được mỗi loại cây sẽ có tác dụng chữa bệnh như thế nào. Khi còn trẻ con, lần đầu tiên những người da trắng đến mảnh đất này, và Onyango bắt đầu tò mò về họ. Ông bỏ nông trại ra đi mấy tháng liền, khi trở về thì ông ăn mặc như người da trắng – quần soóc, áo sơ mi, đi giày khiến mọi người trong gia đình vô cùng ngạc nhiên và nghi ngờ ông. Ông bị cha trừng phạt và chửi bới lâu sau, ông bỏ gia đình lên thị trấn Kisumu, nơi ông sống và làm việc cho người da trắng vì lúc đó họ đã đóng quân ở thị trấn này. Ông học cách đọc, cách viết, cách tính toán. Khả năng của ông có thể đáp ứng được yêu cầu của người Anh. Vì khi đó người châu Phi không được đi tàu, nên ông phải đi bộ 2 tuần lên Nairobi và bắt đầu làm việc cho một gia đình người Anh. Ông làm rất tốt công việc của mình, chủ yếu là nấu ăn và làm những công việc khác trong gia đình. Ông trở nên nổi tiếng với những người chủ và đã có thể dành dụm được tiền để mua đất và gia súc ở Kendu, cách khu đất của Granny không xa.

Trên mảnh đất đó, Onyango xây một túp lều nhưng không giống với những túp lều của người hàng xóm. Mà ngược lại, túp lều của ông rất sạch sẽ và ông yêu cầu mọi người trước khi vào nhà phải bỏ dép ở ngoài. Ông dùng bàn ăn và dùng dao, đĩa trong khi ăn.

Tiểu sử Barack Obama

Ông yêu cầu tất cả thức ăn của ông đều phải được rửa sạch sẽ, và ngày nào ông cũng tắm giặt. Ông rất chặt chẽ với tài sản của mình, nhưng nếu có ai đó xin ông sẽ sẵn sàng cho thức ăn, quần áo và tiền. Nếu ai đó tự ý lấy đồ đạc của ông thì ông sẽ vô cùng giận dữ. Cách cư xử này của ông làm những người hàng xóm cảm thấy ngạc nhiên và xa lạ. Cho đến lúc đó ông vẫn chưa lấy vợ, và việc đó cũng làm mọi người thấy lạ. Và rồi cũng đến lúc ông thấy mình cần phải xây dựng gia đình; tuy nhiên, do yêu cầu của ông đối với công việc gia đình rất cao cho nên không có phụ nữ nào đáp ứng được. Sau vài lần cố gắng kết hôn và sau khi đã mất khá nhiều tiền mua của hồi môn cho những người mà ông định cưới làm vợ, cuối cùng ông cũng tìm được một phụ nữ có thể sống chung với mình. Sau vài năm, hai người lại chia tay vì bà không có khả năng sinh nở, và mặc dù lý do vì lý do này là rất đặc trưng trong bộ lạc Luo, bà ấy vẫn được phép ở lại trong khu đất của ông, được sống trong túp lều mà ông xây riêng cho bà. Lúc này ông nội của Barack vẫn sống và làm việc ở Nairobi, nhưng rất thường xuyên về Kendu thăm khu đất của mình. Ông quyết định sẽ lấy người vợ thứ hai và qua lại Kendu để dò hỏi về một người phụ nữ sống ở ngôi làng này. Ông chọn cô gái trẻ có tên là Akumu, người nổi tiếng xinh đẹp trong làng. Họ có với nhau 3 người con;

JOANN F. PRICE

người con thứ hai là bố của Barack. Sau đó, ông lại kết hôn; người vợ thứ ba này của ông là Granny lúc đó mới 16 tuổi, bà cưới Onyango và sống ở Nairobi cùng với ông. Akumu ở lại Kendu cùng với con mình và theo như lời kể của bà Granny thì bà không chịu khuất phục. Bà Akumu thấy ông chồng mình đòi hỏi quá cao. Ông quá nghiêm khắc với việc gia đình và nuôi dạy con cái. Cuộc sống trở nên dễ dàng hơn với người vợ thứ hai khi chiến tranh thế giới thứ hai bắt đầu và Onyango đi ra nước ngoài cùng với gia đình viên đại úy người Anh để làm đầu bếp cho ông ta. Ông đi cùng với quân đội Anh trong 3 năm, khi trở về mang theo một chiếc máy hát cùng với bức ảnh một phụ nữ mà ông nói là ông đã cưới ở Miến Điện.

Bước vào tuổi 50, Onyango quyết định không làm việc cho người Anh nữa và chuyển về Alego, mảnh đất do người cha để lại, mà không quay về nông trại của ông ở làng Kendu. Ông học được kỹ thuật của người Anh và học được phương pháp canh tác hiện đại trong thời gian ở Nairobi nên ông áp dụng những phương pháp này vào canh tác ở những khu đất mà người châu Phi để cho có hoang mạc. Chưa đầy 1 năm sau ông đã có sản phẩm nông nghiệp mang bán. Barack còn nhìn thấy những loại cây mà ông nội đã trồng trên mảnh đất của bà Granny. Ông xây nhà cho vợ và các con, xây

Tiểu sử Barack Obama

cả lò nướng bánh mỳ và bánh ngọt. Ông nghe nhạc vào buổi tối và sưởi giường, màn chống muỗi cho các con. Ông dạy những người hàng xóm cách làm đồng và được họ rất tôn trọng. Khi Barack Sr. lên 8 tuổi, mẹ ông quyết định chia tay với chồng để con mình cho Granny chăm sóc. Trước đó đã mấy lần bà tự ý bỏ về nhà cha mẹ; và lần nào Onyango cũng yêu cầu bà quay lại. Nhưng lần này Onyango quyết định để cho bà đi, vì Granny đã có 2 người con riêng của mình nên Onyango sang gia đình nhà Akumu yêu cầu bà quay lại chăm sóc con song gia đình nhà Akumu từ chối vì họ đã nhận của hồi môn của một người đàn ông khác và Akumu cũng đã cưới người này; rồi cùng nhau đến Tanganyika sống. Onyango không làm gì được nên đành quay lại nói với Granny rằng tất cả con cái trong gia đình là con bà. Bác Sarah, chị gái của Barack Sr. lúc đó đã có cách nhìn nhận khác về người mẹ kế và nói với tất cả mọi người rằng Granny là mẹ của Barack Sr. Granny kể cho Barack biết, ông nội rất nghiêm khắc với các con. Ông không cho phép họ đi chơi ngoài phạm vi khu đất của gia đình vì cho rằng bọn trẻ con nhà khác bẩn thỉu và không biết cách cư xử. Nhưng bà Granny nói bà vẫn cho bọn trẻ được ra ngoài chơi cùng với những đứa trẻ khác khi chồng đi vắng vì bà muốn bọn chúng được là những đứa trẻ thực sự.

JOANNI F. PRICE

Khi Barack Sr. bước vào tuổi vị thành niên, cuộc sống của người dân ở Kenya thay đổi nhanh chóng. Rất nhiều người Phi đi tham gia chiến tranh, và khi quay về họ luôn sẵn sàng sử dụng những gì mà họ học được trong các cuộc chiến; họ không bằng lòng với kiểu thống trị của người da trắng. Rất nhiều thanh niên người Phi bị ảnh hưởng bởi những lời bàn tán về độc lập. Ông nội của Barack thì không cho rằng việc nói suông về độc lập có thể mang lại kết quả gì cả, và ông cho rằng người châu Phi sẽ không bao giờ chiến thắng được quân đội của người da trắng. Ông thường nói với các con trai, "Làm sao mà người châu Phi có thể đánh bại được người da trắng trong khi đến chiếc xe đạp họ cũng không biết sản xuất?" Ông nói rằng người châu Phi sẽ không bao giờ chiến thắng được người da trắng vì họ chỉ biết đến gia đình và dòng tộc của mình trong khi tất cả người da trắng đều muốn làm cho sức mạnh chung của mình tăng lên. Ông nói rằng người da trắng làm việc cùng với nhau và vấn đề dân tộc và doanh nghiệp là rất quan trọng đối với họ. Ông nói rằng người da trắng tuân thủ mệnh lệnh mà không bao giờ hỏi tại sao, trong khi người da đen thì luôn cho rằng họ biết cái gì là tốt hơn đối với họ. Đó chính là lý do tại sao người da đen luôn thất bại. Mặc dù có những ý tưởng này nhưng Onyango vẫn bị chính quyền bắt giữ và họ tuyên bố ông là kẻ xuyên tạc, là

Tiểu sử Barack Obama

người ủng hộ lực lượng đòi độc lập. Ông bị đưa đến một trại quản thúc và sau này thì chính quyền nhận ra là ông hoàn toàn vô tội. Sau 6 tháng ở trại quản thúc trở về nhà, ông rất gầy và đi lại khó khăn. Ông rất xấu hổ với ngoại hình và sự yếu đuối của mình, kể từ đó ông trở thành một người già cả, hoàn toàn trái ngược với tính năng động, mạnh mẽ của ông trước khi bị bắt và bị vu tội.

Bà Granny nói với Barack rằng, ông nội rất tôn trọng sức mạnh và kỷ luật. Và, mặc dù tiếp thu rất nhiều phong tục của người da trắng nhưng ông vẫn nghiêm khắc và tôn trọng truyền thống của bộ tộc Luo đó là rất tôn trọng người già, tuân thủ luật lệ, quy định và phong tục của dân tộc mình. Bà cho rằng đó chính là lý do vì sao ông không theo Thiên chúa giáo mặc dù có thời gian ông đã chấp nhận Thiên chúa giáo và thậm chí đã đổi tên mình thành Johnson. Ông không bao giờ tin vào tư tưởng rủ lòng thương với kẻ thù, vì vậy ông chấp nhận đạo Hồi vì tư tưởng và hoạt động của đạo này phù hợp với niềm tin của ông.

Sau vài năm, Barack Sr. rời khỏi gia đình đến làm việc ở Mombassa. Sau đó, ông nộp đơn xin theo học ở các trường đại học ở Mỹ. Onyango ủng hộ ý định của con trai được ra nước ngoài học tập, nhưng lại không có đủ tiền trợ giúp con mình. Barack Sr. được chấp

JOANN E. PRICE

nhận vào học ở trường đại học Hawaii, thông qua khoản học bổng và các khoản tiền được các nhà hảo tâm giúp đỡ Barack Sr. có đủ tiền để rời khỏi châu Phi. Khi ông gặp Ann Dunham, mẹ của Barack, ông đã hứa hôn với bà. Onyango không đồng ý cho con trai kết hôn vì ông cho rằng hành động như vậy là không phải phép. Ông viết thư cho Barack, "Làm sao con có thể cưới người vợ da trắng này trong khi con còn có trách nhiệm ở nhà? Liệu người phụ nữ đó có chấp nhận quay về đây và sống với một phụ nữ da đen không?... Hãy để cha cô gái đó đến gia đình mình nói chuyện nghiêm túc với cha. Vì đây là chuyện của người lớn chứ không phải chuyện của trẻ con." Ông còn viết thư cho bà ngoại của Barack, bà Stanley Dunham nói những điều tương tự. Onyango đe dọa sẽ xin rút visa của con trai. Bất chấp ý kiến phản đối của người cha, cuộc hôn nhân vẫn diễn ra. Khi Barack Sr. quay lại Kenya mà không có vợ và đứa con trai còn nhỏ, ông Onyango không hề ngạc nhiên vì ông biết rằng những gì ông lo ngại trước kia đã trở thành hiện thực. Khi Onyango qua đời, Barack Sr. quay về nhà của cha mình và tổ chức lễ tang cho ông.

Cuối câu chuyện mà bà Granny kể dưới bóng mát cây xoài này, Barack hỏi, có thứ đồ vật gì của ông nội còn lại hay không. Lục tìm đồng đồ đạc trong chiếc

Tiểu sử Barack Obama

ruong cũ, ông thấy một cuốn sách đã sờn bìa cỡ bằng cuốn sổ hộ chiếu. Bài của cuốn sách nhỏ ghi: *Đăng ký bó túi của người phục vụ gia đình, ban hành theo sắc lệnh về việc đăng ký cho người phục vụ trong gia đình, 1928, nước thuộc địa và bảo hộ Kenya*. Bên trong là dấu vân tay ngón cái tay trái và tay phải của ông nội. Lời nói đầu trong cuốn sách giải thích mục đích của cuốn sách này là nhằm ghi lại hồ sơ về việc làm và để chống lại việc thuê người làm những công việc không phù hợp. Cuốn sách nhỏ này xác định rõ trách nhiệm của người phục vụ và khẳng định, người phục vụ phải mang theo cuốn sách này bên mình nếu không họ có thể sẽ bị phạt hoặc thậm chí bị bắt đi tù nếu chính quyền phát hiện ra họ không mang nó trong người. Tên của ông nội Barack là Hussein II Onyango, số sổ, chủng tộc, nơi sinh, giới tính, tuổi, chiều cao và đặc điểm nhận dạng của ông đều ghi cụ thể. Tiểu sử về công việc của ông được ghi đầy đủ như một bản nhận xét khả năng làm việc của ông ở mỗi vị trí. Cùng với cuốn sổ nhỏ là một tập thư xin được tiếp nhận của cha Barack gửi các trường đại học ở Mỹ. Đối với Barack, đây thực sự là một di sản - tất cả những tài liệu về ông nội, những lá thư của cha, và những câu chuyện ông được nghe kể nhân chuyến hành hương về Kenya này.

JOANN F. PRICE

STANLEY DUNHAM, THƯỜNG ĐƯỢC GỌI LÀ GRAMPS, VÀ BÀ MADELYN "TOOTS" DUNHAM – ÔNG BÀ NGOẠI CỦA BARACK

Barack Obama đã viết rất xúc động về ông bà ngoại của mình trong cuốn sách *Những ước mơ từ người cha*. Từ khi ông sinh ra cho đến khi vào học ở trường cao đẳng thuộc bang California, Barack liên tục sống với ông bà ngoại và họ đã có ảnh hưởng vô cùng lớn đối với ông. Madelyn, hay Toots - một kiểu gọi lái từ Tutu là tên gọi của người Hawaii chỉ ông bà - lớn lên ở Kansas. Trong con người bà mang dòng máu của người gốc Nam Mỹ, người Scotland, và người Anh. Ông Staley cũng lớn lên ở Kansas tại một thị trấn cách chỗ bà Madelyn ở chưa đầy 20 dặm. Trong cuốn sách của mình, Barack viết họ hồi tưởng lại thời thơ ấu của mình tại một thị trấn nhỏ của Mỹ trong thời kỳ suy thoái với những cuộc diễu hành diễn ra vào ngày 4 tháng Bảy, những cơn bão bụi, mưa đá và những lớp học đầy trẻ con nhà nông dân. Họ thường nói chuyện về sự tôn trọng, rằng để được tôn trọng thì không nhất thiết người ta phải giàu có. Ông viết, gia đình nhà Madelyn là gia đình chịu thương chịu khó và sống rất đung mực. Cha bà vẫn có việc làm trong Thời kỳ suy thoái. Mẹ bà - trước khi kết hôn là giáo viên - luôn giữ cho nhà cửa sạch bóng

Tiểu sử Barack Obama

và thường đặt mua sách qua thư. Cha mẹ của ông Stanley là những người theo tôn giáo dòng Baptist (một nhánh của đạo Tin lành), và người mẹ tự tử khi Stanley mới lên 8 tuổi. Nổi tiếng ngang bướng từ bé, Stanley bị đuổi khỏi trường cấp ba vì tội dám sờ vào mũi hiệu trưởng. Ba năm sau đó, ông làm những công việc linh tinh và thường bắt tàu hỏa đi lang thang khắp nước. Khi đến Wichita, Kansas, ông gặp Madelyn, khi bà đã chuyển đến đây sống cùng gia đình. Cha mẹ Madelyn không đồng ý cho bà quan hệ với Stanley. Barack miêu tả ông ngoại mình những năm tháng trước chiến tranh thế giới thứ hai là con người rất ấn tượng thường mặc quần đùi xộc xệch, áo lót hồ bột, đội mũ quay ngược ra sau. Ông miêu tả bà ngoại là con người ăn nói lịch thiệp, thường tô son môi lòe loẹt, nhuộm tóc và có đôi chân có thể làm người mẫu cho cửa hàng bán đồ dệt kim. Madelyn và Stanley rủ nhau cùng bỏ trốn ngay trước khi xảy ra vụ tấn công Trân châu Cảng. Stanley đăng ký tham gia quân đội, và khi đơn vị ông còn thuộc biên chế của một đơn vị lục quân thì mẹ của Barack, bà Ann ra đời. Madelyn làm việc cho một dây chuyền sản xuất máy bay cường kích. Sau chiến tranh, gia đình bà chuyển đến sống ở bang California và Stanley đăng ký theo học trường đại học California bằng tiền phúc lợi từ thời ông còn đi lính. Sau một thời gian, Stanley nhận ra rằng việc đi học không phù hợp với mình, và gia đình

JOANN E. PRICE

ông lại chuyển về Kansas, sau đó đến Texas, và rồi cuối cùng đến Seatle, nơi Stanley tìm được việc làm bán đồ nội thất, Ann thi học nốt chương trình cấp ba. Ann được tiếp nhận vào học sớm ở trường đại học Chicago; tuy nhiên, Stanley không cho con gái mình theo học vì ông nghĩ cô còn quá trẻ.

Cũng vào thời gian đó, người chủ công ty bán đồ nội thất thông báo công ty của ông ta chuẩn bị mở một cửa hàng ở Honolulu, Hawaii. Ông nói rằng ở đó sẽ có rất nhiều cơ hội vì nó sắp được trở thành một bang. Gia đình nhà Dunhams bán căn nhà ở Seatle và lại lên đường. Stanley vẫn làm nhân viên bán đồ nội thất còn Madelyn làm chân thư ký cho một ngân hàng địa phương. Sau này bà trở thành vị phó chủ tịch nữ đầu tiên của ngân hàng này.

Barack miêu tả việc di chuyển đến Hawaii thể hiện khát khao tìm kiếm sự khởi đầu mới bất diệt của ông ngoại ông. Đồng nghĩa với việc di chuyển, tính cách của Stanley cũng hình thành đầy đủ với sự nhiệt huyết và độ lượng được thỏa mãn và sự hòa quyền của tính sành điệu với tác phong tinh tế. Ông kể, ông ngoại ông là mẫu người đặc trưng của thế hệ - những con người mang trong mình mong muốn tự do và chủ nghĩa cá nhân và là những người vừa nguy hiểm vừa đầy hứa hẹn. Stanley viết thơ, nghe nhạc jazz, và được rất nhiều

Tiểu sử Barack Obama

người Do Thái mà ông gặp tại cửa hàng bán đồ nội thất coi là bạn. Ngược lại, bà ngoại lại là mẫu người luôn hoài nghi, có tư tưởng độc lập cố hữu, rất cá nhân và tham vọng. Đối với Barack, họ là những con người theo khuynh hướng tự do, niềm tin của họ không bao giờ cố định theo một hệ tư tưởng nào. Khi mẹ ông từ trường đại học Hawaii về nhà, nói với gia đình rằng bà đã gặp một người bạn trai người Kenya, châu Phi tên là Barack, việc đầu tiên họ làm đó là hối thúc con gái mời bạn trai đến nhà ăn tối.

Sau khi Barack ra đời, ông bà ngoại rất yêu quý cậu. Họ tự hào về cậu và việc cậu mang trong mình dòng máu của hai chủng tộc không phải là vấn đề lớn đối với họ. Họ động viên khuyến khích, rèn giũa cậu và đảm bảo cho cậu được thừa hưởng nền giáo dục tốt nhất. Khi mẹ Barack còn ở lại Indonesia sau khi đã gửi con trai quay lại Hawaii để đi học và khi bà đã quay lại Indonesia lần thứ hai để tiếp tục nghiên cứu về nhân chủng học, Barack sống với ông Stanley và bà Toots. Mặc dù bà là con người bảo thủ hơn ông, nhưng tình yêu của bà dành cho đứa cháu ngoại là chuyện không phải bàn cãi. Bà luôn khuyến khích Barack và rất vui mỗi khi có bạn của cậu đến chơi nhà. Neil Abercrombie, một thành viên quốc hội của Đảng Dân chủ đại diện của bang Hawaii và là bạn thân của Ann và Barack Sr. ở

JOANN F. PRICE

trường đại học Hawaii nói, ông thường xuyên nhìn thấy Stanley cùng với Barack đi ngoài phố và “Stanley rất yêu cậu cháu nhỏ. Không có người cha bên mình, nó không còn ai yêu thương mình, hiểu mình hơn là ông ngoại Stanley Dunham. Ông ấy rất độ lượng và giàu tình yêu thương.”

ÔNG BARACK OBAMA, CHA CỦA BARACK OBAMA

Vài tháng sau sinh nhật lần thứ 21 của Barack, lúc đó Barack đang sống ở New York, có một người lạ gọi điện cho ông. Đó là cô Jane gọi đến từ Nairobi nói với Barack rằng cha ông đã qua đời trong một vụ tai nạn xe hơi. Cô bảo Barack gọi cho một người chú ở Boston thông báo tin này và nói cô sẽ gọi lại nhưng đường dây bị ngắt. Tin về người cha mà ông không hề gặp lại từ năm lên 10 tuổi, người cha đã quay lại châu Phi từ năm 1963 khi Barack mới 2 tuổi đời, khiến Barack cảm thấy khó xử. Bây giờ, khi đã bước sang tuổi 21 ông lại nghe tin một người cô mà ông cũng không hề biết mặt thông báo rằng cha ông, có lẽ đối với ông là một bí mật hơn là một người cha, đã qua đời.

Barack viết trong cuốn *Những ước mơ từ người cha*, vào thời điểm cha ông qua đời, ông chỉ biết đến

Tiểu sử Barack Obama

cha thông qua những câu chuyện mà ông nghe mẹ và ông bà ngoại kể. Mỗi người lại có những câu chuyện khác nhau và cậu bé Barack rất thích nghe. Ông ngoại tái hiện lại “hình ảnh Barack Sr. ôn hòa hơn”. Mẹ của Barack nói cha ông hơi độc đoán và rằng ông ấy là con người thật thà nhưng đôi khi không biết nhân nhượng. Bà kể cho Barack câu chuyện cha ông đeo chiếc chìa khóa của Hội Phi Beta Kappa¹ bên chiếc quần jean yêu thích và chiếc áo sơ mi in hình con báo của mình. Không ai cho rằng đó là niềm vinh dự lớn lao, và khi ông thấy tất cả mọi người tham dự buổi lễ mặc áo tuxedo², lần đầu tiên bà thấy ông xấu hổ. Ông bà ngoại của Barack nói Barack Sr. có thể giải quyết bất kỳ tình huống nào và phẩm chất này khiến nhiều người quý mến ông. Ông bà ngoại còn nói rằng có một phẩm chất mà Barack có thể học từ cha mình đó là sự tự tin, và đây là bí mật thành công của mỗi người đàn ông. Các câu chuyện ông được nghe về cha mình thường được kể vào buổi tối và được kể rất nhiều lần. Sau này, Barack được biết nhiều hơn về người cha, con người mà ông và chị gái Auma thường gọi là “ông già” thông qua các câu

¹ Hội các nam nữ sinh viên trường đại học được thành lập từ năm 1776 với mục đích đoàn kết tương trợ lẫn nhau trong học tập, công việc và nhiều hoạt động khác bảo vệ quyền lợi của sinh viên. Hiện nay hội này vẫn còn hoạt động, thành viên chủ yếu là các học giả có địa vị cao.

² Áo ximôkinh (áo lễ phục mặc vào buổi chiều).

JOANN E. PRICE

chuyện mà ông nghe kể trong chuyến về thăm Kenya lần đầu tiên.

Cha của Barack là người Kenya thuộc bộ tộc Luo sinh ra ở ngôi làng Alego gần khu vực hồ Victoria. Mẹ ông, bà Akumu - vợ thứ hai của cha ông - rời khỏi gia đình khi Barack Sr. mới 9 tuổi để hai đứa con lại cho người vợ thứ ba của cha ông nuôi; đó là bà Granny cùng với đứa trẻ mới lọt lòng của bà. Granny thường gọi Barack Sr. là đứa trẻ ranh mãnh, thường tỏ ra vâng lời trước mặt cha, nhưng khi vắng mặt ông cậu thường làm tất cả những gì mình thích. Mặc dù có những lúc ông cư xử không phải nhưng Barack Sr. vẫn là con người thông minh. Từ lúc còn rất nhỏ ông đã thuộc lòng bảng chữ cái và các số đếm.

Khi còn trẻ Barack Sr. phải chăm sóc đàn dê của cha và theo học một trường dòng do người Anh mở. Việc học đối với ông quá đơn giản và ông nói với cha mình rằng ông không muốn theo học ở đó nữa vì tất cả những gì mà người ta dạy ông đều đã biết hết. Ông được gửi sang một trường khác học nhưng ngay cả ở trường này ông cũng biết hết và thậm chí còn sửa lỗi cho cả giáo viên. Ông dần chán việc đến trường và đã có lúc bỏ học. Ông thường tìm đến bạn học để chép bài và học tất cả những gì cần thiết cho kỳ thi. Khi còn đi học ông luôn là người đứng đầu lớp. Điều này làm cha ông

Tiểu sử Barack Obama

hải lòng vì người cha luôn nghĩ rằng kiến thức là cội nguồn của mọi sức mạnh của người da trắng. Cuộc sống của người dân ở Kenya thay đổi mạnh mẽ từ khi Barack Sr. còn ở tuổi vị thành niên. Rất nhiều thanh niên người châu Phi đi tham gia chiến tranh thế giới thứ hai và khi quay về họ không chấp nhận sống dưới sự thống trị của người da trắng. Đã xuất hiện những lời bàn tán về việc giành độc lập khỏi ách đô hộ của người Anh. Barack Sr. bị ảnh hưởng bởi tất cả những lời bàn tán này, và khi ở trường học về nhà ông thường kể tất cả những gì ông chứng kiến. Mặc dù Onyango đồng ý với ông trên nhiều vấn đề, nhưng vẫn hoài nghi về khả năng giành độc lập của người châu Phi. Ông nghĩ người da đen sẽ không bao giờ chiến thắng được quân đội của người da trắng. Ông ấy nói người da đen chỉ biết làm việc vì gia đình và dòng tộc mình, trong khi tất cả người da trắng đều làm việc để tăng thêm sức mạnh cho họ. “Một người đàn ông da trắng chỉ là con kiến. Anh ta có thể bị di chết bất cứ lúc nào... nhưng người da trắng lại làm việc cùng nhau. Dân tộc của anh ta, doanh nghiệp của anh ta – những thứ này vô cùng quan trọng đối với anh ta... anh ta sẵn sàng đi theo người lãnh đạo của mình mà không hề đòi hỏi. Nhưng người da đen thì lại không như thế. Ngay cả một anh chàng da đen gốc nghèo nhất cũng cho rằng anh ta là người biết nhiều hơn... đó chính là lý do tại sao người da đen luôn thua.” Mặc dù

JOANN F. PRICE

có quan điểm này nhưng Onyango vẫn bị coi là người có tư tưởng xuyên tạc và đã có thời gian bị bắt đi trại quản thúc. Mặc dù sau này ông được tha, nhưng ông không thể phục hồi được con người và những phẩm chất vốn có của mình.

Trong thời gian người cha bị bắt đi trại quản thúc, Barack Sr. đang đi học ở ngôi trường cách nhà 50 dặm. Ông đã vượt qua được kỳ thi của huyện và được chấp nhận vào học một trường dòng chỉ dành cho số lượng rất ít những học sinh người da đen. Các giáo viên ở trường học này vì quý mến trí thông minh của ông mà bỏ qua cho rất nhiều trò mảnh khảnh của Barack Sr. Tuy nhiên, cũng chính vì hành động nổi loạn của ông, cuối cùng ông bị đuổi khỏi trường này. Ông quay về nhà và khi cha ông phát hiện ra điều này ông ấy đã rất giận dữ. Ông ấy nói với Barack Sr. rằng nếu không biết cách cư xử thì Barack sẽ trở thành con người vô dụng. Cuối cùng thì cha ông cũng phải tìm cách đưa ông đến Mombassa làm nhân viên cho một lái buôn người A-rập và nói với Barack Sr., bây giờ Barack phải tự lo liệu, tự kiếm tiền mà trang trải cho mình. Không còn sự lựa chọn nào khác, ông đành phải chấp nhận công việc đó, nhưng sau một lần cãi nhau với người chủ, ông bỏ việc. Tìm một công việc khác ông được trả lương thấp hơn và cha nói với ông rằng ông sẽ chẳng làm được gì cả.

Tiểu sử Barack Obama

Onyango đuổi cậu con trai ra khỏi nhà vì cậu ta chỉ làm ông xấu hổ.

Sau đó Barack Sr. lên Nairobi và tìm được công việc làm nhân viên cho ngành đường sắt. Bị ảnh hưởng bởi nền chính trị Kenya, ông thấy chán công việc đang làm và bắt đầu tham gia các cuộc hội họp mang mục đích chính trị. Sau khi bị bắt và bị bỏ tù vì tội tham gia một cuộc tụ họp như thế, ông xin cha bảo lãnh cho ra tù nhưng Onyango từ chối. Khi được ra tù, Barack Sr. bắt đầu nhụt chí và thấy rằng cha mình đã đúng, có lẽ ông sẽ chả làm được gì cả. 20 tuổi nhưng ông vẫn không có việc làm bị cha để xa lánh, không có tiền, cũng không có triển vọng gì cho tương lai. Trong khi đó ông đã có vợ và có một con, ông gặp người vợ đầu tiên của mình, bà Kezia khi mới 18 tuổi. Bị cuốn hút bởi sắc đẹp của bà, sau một thời gian quan hệ gần gũi ông quyết định cưới bà. Không có tiền mua của hồi môn, ông đành xin cha giúp đỡ. Khi Onyango từ chối, mẹ kế của ông đã can thiệp và bà cho rằng làm như thế là không phải với Barack. Sau một năm kết hôn, đứa con trai đầu tiên, Roy ra đời. Hai năm sau, cô con gái Auma ra đời.

Barack làm bất cứ công việc gì miễn là có tiền chu cấp cho gia đình. Ông lâm vào tình trạng tuyệt vọng vì rất nhiều bạn học của ông ở trường dòng bây giờ đã

JOANN F. PRICE

vào học đại học, nhiều người còn được sang London học. Ông biết tất cả họ khi quay trở về sẽ có việc làm tốt ở đất nước Kenya đã được giải phóng này. Barack phân vân không biết liệu ông có phải làm nhân viên cho người khác cả đời hay không. Thế rồi vận may cũng đến. Barack gặp hai phụ nữ người Mỹ đang giảng dạy ở Nairobi. Họ cho ông mượn sách và mời ông về nhà chơi. Khi nhận thấy ông là con người thông minh, họ đã gợi ý ông sang Mỹ tiếp tục học đại học. Barack giải thích ông không có bằng phổ thông cũng chẳng có tiền để trả học phí. Họ khuyên ông theo học một khoá học từ xa để lấy bằng phổ thông và xin học bổng của một trường đại học ở Mỹ. Barack chuyên tâm học hành và vài tháng sau ông tham dự kỳ thi sát hạch tại sứ quán Mỹ. Sau vài tháng chờ đợi cuối cùng ông cũng được cấp bằng phổ thông nhưng vẫn cần được sự chấp thuận của một trường đại học ở Mỹ và tìm tiền trả học phí cũng như chi phí đi lại sang Mỹ. Khi thấy Barack chăm chỉ học hành, Onyango thì rất tự hào và hài lòng nhưng không cũng không có đủ tiền để chu cấp cho con trai. Quyết tâm tiếp tục học hành, Barack viết thư cho rất nhiều trường đại học ở Mỹ. Trường đại học Hawaii có câu trả lời, họ chấp nhận cấp học bổng cho ông sang học. Để lại người vợ đang mang thai và đưa con nhỏ cho cha chăm sóc, Barack Sr. rời Nairobi năm 1959; ở tuổi 23, ông là người châu Phi đầu tiên theo học ở

Tiểu sử Barack Obama

trường đại học Hawaii và ông học ngành mô hình kinh tế. Một thời gian ngắn sau đó, tại một lớp học tiếng Nga, Barack Sr. gặp một phụ nữ trẻ người Mỹ tên là Ann Dunham và đem lòng yêu cô. Chẳng bao lâu sau, họ cưới nhau, đó là vào tháng Tám năm 1961, và đưa con trai đầu tiên ra đời. Cậu ta được đặt tên theo tên bố nhưng thường được gọi là Barry. Năm 1963, sau khi tốt nghiệp chỉ trong 3 năm học và đứng đầu lớp, Barack Sr. được cấp học bổng tiếp tục học tiến sĩ ở trường đại học Havard. Ông chấp nhận suất học bổng này và chuyển đến Boston để lại vợ và con trai ở Hawaii. Lúc đó cậu con trai của ông, Barack, mới 2 tuổi. Barack Sr. và Ann ly dị. Sau khi tốt nghiệp đại học Havard, Barack Sr. trở về Kenya.

ANN DUNHAM, MẸ CỦA BARACK OBAMA

Ông bà ngoại của Barack rủ nhau bỏ trốn ngay trước khi chiến tranh thế giới thứ hai bắt đầu. Ông ngoại Stanley đăng ký tham gia quân đội sau đó ông cùng người vợ trẻ chuyển đến sống tại một căn cứ của lục quân và chính tại đây cô con gái của họ, Ann, ra đời. Sau chiến tranh, gia đình chuyển chỗ ở liên tục, họ sống ở California, Kansas, và Texas trước khi đến Seattle. Stanley Ann thường bị bạn bè chế giễu vì tên họ và tên

JOANN F. PRICE

đem của mình (bà được đặt tên như vậy vì cha muốn có con trai), đôi khi Madelyn cũng cảm thấy lo ngại cho cô con gái mình nhất là khi thấy cô thường quanh quẩn một mình. Barack viết cuốn sách *Những ước mơ từ người cha* kể mẹ ông thường cô đơn, là người con duy nhất trong gia đình lại phải thường xuyên di chuyển từ thời còn bé, nhưng ông cũng nói rằng bà Ann luôn vui vẻ và dễ nói câu. Ông kể Ann thường chúi đầu và đọc sách và có những lúc tha thần đi dạo một mình. Khi Madelyn đi làm về, bà thường thấy Ann chơi một mình ở sân trước, có lúc thì nằm trên bãi cỏ, có lúc thì ngồi trên xích đu không để ý gì đến xung quanh.

Trong cuốn sách, Barack còn viết về chủ nghĩa phân biệt chủng tộc và việc ông bà ngoại cũng như mẹ mình có quan điểm về vấn đề này như thế nào trong thời gian họ sống ở Texas. Ông kể câu chuyện về việc bà Ann, khi mới 10 tuổi, có một cô bạn gái người da đen. Một buổi chiều, ông bà ngoại của ông đi làm về và thấy cô con gái của họ cùng với cô bạn gái da đen đang chơi ở sân trước nơi họ thường bị bọn trẻ con đứng ngoài hè phớt lờ chọc và ném đá. Nhận thấy hai cô gái rất sợ hãi, bà nói, "Nếu hai chị em muốn chơi với nhau thì, vì Chúa, hãy vào trong nhà đi." Madelyn đưa tay ra định dắt cô bạn gái da đen của con mình vào nhà nhưng cô bé bỏ chạy một mạch ra đường. Nghe kể về chuyện này,

Tiểu sử Barack Obama

ông ngoại Stanley vô cùng giận dữ và ngay hôm sau ông viết một lá thư gửi hiệu trưởng phản nản về thái độ cư xử của bọn học sinh. Ông còn họ điện cho cha mẹ của đám học sinh có thái độ không tốt kia. Câu trả lời tất cả đều như nhau: Đám con gái da trắng không chơi với “bọn người da màu ở thị trấn này.” Bất cứ khi nào ông bà ngoại nói chuyện về vấn đề phân biệt chủng tộc với đứa cháu trai, họ thường nói rằng họ rời khỏi Texas chỉ vì vấn đề đó. Ông bà ngoại có quan điểm hoàn toàn khác, họ nói rằng chuyện phân biệt chủng tộc không bao giờ xuất hiện trong đầu của họ, họ cho rằng cần phải cư xử đúng mực với tất cả mọi người và ai cũng xứng đáng được như vậy.

Từ Texas, gia đình ông bà chuyển đến Seattle và ở đây Ann tốt nghiệp phổ thông. Bà muốn vào học trường đại học Chicago, nhưng cha mẹ của Ann nói rằng bà còn quá trẻ, chưa thể tự lập được, và vì vậy, năm 1959, bà lại cùng gia đình chuyển đến Hawaii, theo học trường đại học Hawaii. Khi tham gia một khoá học ngoại khóa ở đây, Ann, cô gái 18 tuổi hay e thẹn, vụng về, gặp anh chàng người châu phi tên là Barack Obama. Anh ấy rất cuốn hút và có trí thông minh tuyệt vời, và khi cô giới thiệu bạn trai với cha mẹ, lúc đầu họ tỏ ra lo ngại, nhưng sau đó thì hoàn toàn ủng hộ. Barack và Ann làm lễ cưới theo thủ tục dân sự. Cậu con trai của họ, được

JOANN E. PRICE

đặt tên theo tên bố, ra đời ngày 4 tháng Tám năm 1961. Ann và Barack Sr. sau đó ly dị. Bà cưới Lolo Soetoro, một sinh viên người Indonesia đang theo học ở trường đại học Hawaii. Khi Barack lên 6 tuổi, ông cùng với mẹ và Lolo chuyển đến Indonesia. Họ sống ở Jakarta, nơi Lolo làm công việc của một nhà địa chất học, còn Ann dạy tiếng Anh cho các doanh nhân người Indonesia ở sứ quán Mỹ theo chương trình hỗ trợ trọn gói của chính phủ Mỹ co các nước đang phát triển. Barack viết mẹ ông rất cảm ơn thái độ quan tâm chăm sóc của Lolo dành cho đứa con riêng của bà, và rằng ông ấy không hề phân biệt đối xử so với cậu con trai là con của hai người. Barack kể mẹ ông có mặt ở khắp mọi nơi, đi lại cùng với cậu con trai và cưới một người mà tiểu sử của ông ấy cũng như đất nước của ông ấy bà không hề biết gì, và rằng bà mang theo sự ngây ngô này của mình cùng với tấm hộ chiếu đi ra nước ngoài.

Bà cho rằng cuộc sống mới sẽ rất khó khăn nên Ann gắng sức học tất cả những gì có thể về đất nước Indonesia, lúc đó là nước đông dân thứ 5 trên thế giới với rất nhiều bộ tộc. Nhưng cuộc sống mới ở đây còn khó khăn hơn bà tưởng, bệnh dịch tràn lan, người dân phải tắm nước lạnh và đi vệ sinh xuống hố chứ không hề có nhà vệ sinh. Động lực đưa bà đến với Lolo, sau khi Barack Sr. rời bà và Barack, đó là triển vọng về một thứ

Tiểu sử Barack Obama

gì đó mới mẻ và quan trọng và ý tưởng giúp ông xây dựng lại đất nước. Tuy nhiên, bà vẫn chưa chuẩn bị đầy đủ, khoản tiền bà kiếm được khi làm việc ở sứ quán Mỹ đủ trang trải cho cuộc sống nhưng không giúp bà vui đi nổi cô đơn.

Ann tập trung cho việc giáo dục Barack. Bà không có đủ tiền để cho con theo học ở trường quốc tế, nơi hầu hết con em người nước ngoài ở đây theo học, vì vậy bà bổ sung cho con các khoá học từ xa ngoài chương trình học tập của Indonesia. 5 ngày một tuần, bắt đầu từ lúc 4 giờ sáng, bà thức dậy nấu ăn sáng cho Barack và dạy cậu học tiếng Anh 3 giờ liền trước khi cậu đến trường còn bà thì đi làm. Trong thời gian này, bà còn nhắc nhở Barack nguồn gốc của mình. Bà kể cho cậu nghe về thời thơ ấu của ông bà ngoại, nhưng câu chuyện về cha cậu, ông ấy đã trưởng thành như thế nào ở một đất nước xa xôi nghèo đói, cuộc sống khó khăn như thế nào và ông đã thành công cũng như duy trì được những nguyên tắc sống của mình ra sao. Bà bảo cậu phải noi gương cha vì cậu không còn sự lựa chọn nào khác vì đó là ghen di truyền của mình. Bà nói, "Con thừa hưởng bộ lông mày của mẹ... nhưng trí óc, tính cách thì con thừa hưởng của cha con." Bà mang về nhà những cuốn sách viết về quyền dân sự, những bài viết của Mahalia, và những

JOANNI P. PRICE

bài phát biểu của Martin Luther King. Bà kể cho Barack nghe những câu chuyện về học sinh ở miền Nam, và mặc dù họ chỉ được đọc những cuốn sách thải loại của học sinh người da trắng, nhưng họ vẫn trở thành những luật sư và bác sĩ thành đạt. Barack học được bài học từ mẹ mình rằng, "Là người da đen là thừa hưởng được một di sản lớn lao, một số phận đặc biệt, một gánh nặng vinh quang mà chỉ có những người da đen mới có đủ nghị lực để vượt qua."

Tình hình chính trị bất ổn ở Indonesia cũng như nỗi cô đơn và sự lo lắng làm cho Ann ngày càng hiểu rõ hơn về cuộc sống ở đó. Bà hiểu rõ hơn về chính phủ Indonesia và cuộc sống khó khăn của người dân nước này, bà tự động viên an ủi mình rằng, là một người Mỹ da trắng, bà sẽ được bảo vệ và có thể rời khỏi đất nước này bất cứ lúc nào bà muốn. Bà còn suy nghĩ đến những tác động của môi trường xung quanh đối với con trai mình vì nó mang trong mình dòng máu của hai chủng tộc, một phần của người da trắng và một phần của người châu Phi. Và những gì làm bà cảm thấy khó chịu này cũng làm mối quan hệ của bà với chồng ngày một xa cách. Lolo thì đã quen sống với những con người lãnh đạo đất nước này, đã quen làm việc trong môi trường của đất nước này. Ông đã tìm được việc làm mới ở một công ty dầu lửa của Mỹ nhờ sự giúp

Tiểu sử Barack Obama

đờ của người anh rể. Ông đã chuyển gia đình đến nơi ở mới, mua xe hơi, tivi và tham gia một câu lạc bộ địa phương. Mặc dù sự tiện nghi làm cho cuộc sống hàng ngày bớt khó khăn hơn, nhưng yêu cầu công việc của Lolo lại làm cho sự xa cách giữa ông và Ann ngày càng lớn hơn. Mặc dù vậy, Ann vẫn có mang và sinh một cô con gái đặt tên là Maya. Khi Barack lên 10, Ann gửi cậu con trai của mình về Hawaii sống với ông bà vì bà cho rằng cậu cần được theo học một trường của Mỹ. Còn bà ở lại với cô con gái Maya mặc dù bà hứa với cậu con trai rằng sẽ sớm cùng Maya quay về Hawaii với cậu. Bà ly thân với Lolo và một thời gian ngắn sau thì hai người chia tay. Trong bài báo “Câu chuyện không đơn giản về thời thanh niên của Barack Obama,” được đăng trên báo điện tử của tờ *Chicago Tribune*, cô em gái cùng mẹ khác cha với Barack, Maya Soetoro-Ng nói về Barack, mẹ mình và ông bà ngoại Stanley – Madelyn (Toots), “Bây giờ nhìn lại tôi mới thấy rằng, anh ấy là sự kết hợp hoàn hảo của ông bà và mẹ tôi. Họ không hoàn hảo như vậy, nhưng họ lại yêu anh ấy mãnh liệt, và tôi tin rằng anh ấy đã kế thừa được những phẩm chất tốt nhất trong mỗi người.”

Rõ ràng là mẹ và ông bà ngoại của Barack có ảnh hưởng lớn đến cuộc sống của ông. Trong cuốn *Audacity of hope (Hy vọng mãnh liệt)*, Barack viết rất nhiều về

JOANN F. PRICE

gia đình đặc biệt là mẹ và ông bà ngoại. Ông viết, họ là động lực cho cuộc sống của ông, rằng chính những người phụ nữ mới là những người giúp cho gia đình ông tồn tại và gìn giữ thế giới này lại cho ông. Ông viết về tình yêu và sự trong sáng trong tâm hồn của mẹ ông; chính nhờ điều đó mà ông không bao giờ yêu cầu đòi hỏi gì nhiều, và ông hiểu ra được những giá trị định hướng cho cuộc đời mình.

Chương 2

Những năm tháng đầu đời ở Hawaii và Indonesia

Tôi được nuôi dưỡng như một đứa trẻ người Indonesia, người Hawaii, đứa trẻ người da đen và cũng là đứa trẻ người da trắng. Và những gì tôi thừa hưởng đó là sự pha trộn của các nền văn hoá và tất cả đều giúp ích cho tôi.

- Barack Obama

Năm 1959, ngay sau khi tốt nghiệp phổ thông, Ann Dunham cùng với cha mẹ chuyển đến Honolulu, Hawaii. Cha Ann, ông Stanley chuyển đến đó làm chân bán hàng cho một cửa hàng bán đồ nội thất

JOANN F. PRICE

còn mẹ bà tìm được việc làm ở một ngân hàng địa phương. Ann, cô gái 18 tuổi hay e thẹn, rất thông minh đã đăng ký theo học trường đại học Hawaii. Tại một lớp học thêm, Ann gặp anh chàng thanh niên 23 tuổi người châu Phi tên Barack Obama, sinh viên người châu Phi đầu tiên được tiếp nhận theo học tại trường đại học Hawaii. Theo học chuyên ngành mô hình kinh tế, Barack nổi lên là một học sinh xuất sắc; rất hoà đồng và có nhiều mối quan hệ bạn bè với các sinh viên của trường. Ann và Barack yêu nhau và sau đó lấy nhau bất chấp sự phản đối kịch liệt của cha Barack. Cha của Barack thậm chí còn đe dọa sẽ xin rút visa, điều đó cũng có nghĩa là Barack phải ngay lập tức quay trở lại Kenya. Nhưng phải mấy năm sau ông mới biết là cuộc hôn nhân của con trai mình đã diễn ra.

Lúc đầu cha mẹ của Ann cũng phản văn nhưng sau đó thì chấp nhận cậu con rể. Sự cuốn hút, trí thông minh, và tình yêu say đắm của cặp vợ chồng mới cưới đã gây ấn tượng đối với họ. Ngày 4 tháng Tám năm 1961, Ann và Barack có cậu con trai đầu tiên và đặt tên là Barack Hussein Obama - Barack là tên đặt theo tên cha, còn Hussein đặt theo tên ông nội. Cậu con trai mang dòng máu của mẹ người da trắng, bố người da đen này được gọi là Barry. Năm 1963, Barack Sr. được trao học bổng theo học tiến sĩ ở trường đại học Havard. Mặc

Tiểu sử Barack Obama

dù số tiền học bổng đủ để trang trải cho việc học hành của ông, nhưng lại không đủ trang trải cho Ann và con trai của họ. Barack Sr. đến Boston để Ann và Barry – lúc đó mới 2 tuổi - ở lại Hawaii. Ann và Barack Sr. ly dị nhau, sau đó Ann tiếp tục chương trình học tập ở trường đại học. Cha mẹ của Ann, ông bà Stanley và Madelyn (thường được gọi là Toots, tên gọi tắt của người Hawaii chỉ ông bà) thường xuyên hiện diện trong cuộc đời của Barry.

Barry không hề biết mặt cha mình, ông chỉ biết đến cha thông qua những câu chuyện mà mẹ và ông bà ngoại kể và thông qua những bức hình cất trong rương. Barack viết về kỷ niệm trong cuốn *Những ước mơ từ người cha* trong đó ông kể lại những kỷ ức thời trẻ ông thường ngồi trên nền nhà cùng với mẹ ngắm nhìn bức ảnh cha mình với khuôn mặt cười tươi, vầng trán cao và cặp kính dày của ông. Mẹ kể cho Barack nghe về chuyện cha cậu lớn lên ở Kenya, là người của bộ tộc Luo sống trong ngôi làng Alego. Barack ngồi nghe trong khi mẹ kể về kỷ niệm cha phải đi chăn dê, theo học trường làng mà ông nghĩ là sẽ mang lại triển vọng tương lai cho mình. Bà kể chuyện ông đã giành được học bổng để lên Nairobi theo học như thế nào, chuyện ông được các nhà lãnh đạo Kenya và các nhà tài trợ Mỹ lựa chọn cho theo học đại học ở Mỹ ra sao. Bà còn kể thêm rằng, cha

JOANN E. PRICE

cậu kỳ vọng là sẽ đi học những công nghệ của phương Tây sau đó trở về châu Phi giúp xây dựng một châu Phi mới và hiện đại. Bà giải thích cha cậu đã quay lại châu Phi để hoàn thành lời hứa trước khi đi học đó. Và mặc dù bà và Barry ở phía sau, nhưng tình yêu của họ vẫn tồn tại bất chấp khoảng cách. Khi Barry đã đủ lớn để nghe và nhớ các câu chuyện thì mẹ cậu bắt đầu quan hệ với một người đàn ông khác sau này trở thành bố dượng của cậu.

Sau khi người cha lên Havard học tập, Barry sống chủ yếu với ông bà ngoại. Ông ngoại cho Barry đi cùng ra công viên, đi câu cá cùng với bạn bè của ông. Lúc đó Barry vẫn nghĩ rằng cha mình mất tích. Những câu chuyện mà ông được nghe kể không nói rõ tại sao người cha lại ra đi và cuộc sống sẽ như thế nào nếu có cha ở cùng. Barack không hề trách gia đình vì những gì họ đã cố tình bỏ qua, hoặc những gì mà họ không kể cho ông nghe. Mà ngược lại, ông tự tạo dựng cho mình hình ảnh về người cha. Trong cuốn hồi ký của mình, Barack viết về việc ông phát hiện thấy một bài báo trên tờ *Honolulu Star-Bulletin* vào thời gian cha ông tốt nghiệp đại học. Trong bức ảnh đi kèm với bài báo, Barack miêu tả cha mình được bảo vệ nghiêm ngặt, một sinh viên mẫu mực, một đại sứ của châu Phi ở Mỹ. Ông biết, Barack Sr. đã phản đối cách đối xử của nhà trường với các sinh viên

Tiểu sử Barack Obama

người nước ngoài vì họ bị bắt buộc phải tham gia các chương trình học để thúc đẩy sự hiểu biết chung về văn hoá mà theo ông thì những chương trình này hoàn toàn xa rời những gì mà họ mong muốn được học khi sang đây. Barack viết, cha ông đã nhận ra, các bang khác cần học tập bang Hawaii việc làm thế nào để những người thuộc các chủng tộc khác nhau có thể làm việc cùng với nhau vì sự phát triển chung, và ông cũng nói rằng, điều này thì người da trắng ở những nơi khác không muốn làm. Trong bài báo không hề có nội dung nào đề cập đến Ann hay cậu con trai; việc thiếu thông tin này khiến ông phân vân không biết có phải đó là việc làm cố ý hay không, là do cha ông hay xa nhà hay do lỗi của người phóng viên đã không hỏi thêm câu hỏi. Barack tìm thấy bài báo viết về cha mình cùng với giấy khai sinh và hồ sơ tiêm vắc-xin của ông. Trong rất nhiều năm, Barack tái hiện hình ảnh người cha trong đầu và ông luôn phân vân không hiểu vì sao cha mình lại ra đi. Và cũng nhiều năm sau đó, ký ức về “bóng ma” của người cha lại trở dậy, khi ông đọc một bài báo viết về châu Phi hay khi nhìn thấy một đám trẻ con chơi trên góc phố. Barack phân vân không biết trong số đó có đứa trẻ nào không có cha hay không.

Tháng Mười hai năm 2007, Barack nói rằng những suy nghĩ của ông về người cha “bùng nổ”; kỷ niệm tràn

JOANN E. PRICE

về trong ông bất cứ lúc nào. "Tôi thường nghĩ đến ông... Đàn ông thường muốn có sự đồng ý của người cha, để được toả sáng trong ánh hào quang đó". Và khi được hỏi bây giờ thì ông cảm nhận về cha mình như thế nào, cảm xúc mạnh mẽ nhất của ông là gì, Barack trả lời, "Tôi không biết ông ấy nhiều nên không thể giản dữ với ông ấy với tư cách là người cha. Tôi chỉ cảm thấy buồn cho ông ấy, và cuộc sống đã khép lại trước mắt khi ông chưa hoàn thành tâm nguyện, mặc dù ông là người rất có tài."

CUỘC SỐNG Ở INDONESIA VÀ NGƯỜI CHA DƯỠNG

Tôi có những kỷ niệm tuyệt vời với mảnh đất này [Indonesia], nhưng ở một chừng mực nào đó vẫn phải thừa nhận rằng tôi bị nhìn với ánh mắt khác. Ý tôi nói là, có thể tôi đã không được coi là thành viên của cộng đồng người ở đó. Nhưng ngược lại chính nó cũng cho tôi thấy giá trị của một người Mỹ là như thế nào.

Barack mới 2 tuổi thì cha cậu rời gia đình đến Boston và theo học trường đại học luật Havard. Khi Barack 4 tuổi mẹ ông gặp một sinh viên người Indonesia đang theo học ở trường đại học Hawaii. Họ quan hệ với nhau 2 năm thì làm lễ cưới. Trong 2 năm quan hệ, Lolo

Tiểu sử Barack Obama

rất thường xuyên xuất hiện ở gia đình nhà Dunham, và khi Ann nói với Barry rằng bà và Lolo sẽ cưới nhau và sẽ chuyển đến một nơi ở mới rất xa, Barry, lúc này đã 6 tuổi, không hề ngạc nhiên và cũng không hề phản đối. Lolo trở về Indonesia còn Ann ở lại chuẩn bị những thứ cần thiết cho việc di chuyển. Đến Jakarta, Ann và Barry được Lolo ra sân bay đón cùng với một toán lính mặc quân phục màu nâu và mang súng. Trước khi họ đến, một căn nhà mới đã được xây dựng và Barry cũng đã được đăng ký đi học. Trên đường về nhà bằng chiếc xe hơi đi mượn, Barry nhìn chằm chằm khung cảnh miền đất mới này - những ngôi làng, rừng, cánh đồng lúa, trâu, những con phố và chợ đông nghịt người, đàn ông đẩy xe thồ chở hàng hoá.

Căn nhà mới của họ nằm ở khu vực ngoại ô thành phố được xây bằng gạch vữa, sân phía trước trồng một cây xoài. Vừa về đến ngôi nhà mới dựng của Barry tặng ngay cho cậu một món quà: Đó là con khỉ có tên Tata được mang về từ New Guinea. Một điều ngạc nhiên nữa là phía sau nhà nuôi rất nhiều gà vịt, một con chó vàng, hai con vẹt, một con gà trống và hai con cá sấu con. Bữa tối đầu tiên ở gia đình mới có món gà mà Barry đừng xem tận mắt một người bạn của Lolo giết. Sau đó, Barry nằm trong màn chống muỗi cố ngủ nhưng không ngủ được và cậu nằm nghe tiếng muỗi vo ve. Barry không thể tin rằng đây sẽ là tương lai tốt của cậu.

JOANN F. PRICE

Barack viết trong cuốn hồi ký của mình rằng, sau khi ở với Lolo 2 năm gương mặt của dương đã trở nên quen thuộc. Chưa đầy 2 năm, Barack đã học được ngôn ngữ, phong tục, và truyền thống của đất nước Indonesia. Barack thoát khỏi cơn đại dịch bệnh đậu mùa, sởi, cũng như những vết bầm tím do cô giáo ở trường dùng roi tre đánh. Những người bạn thân nhất của ông là con em của nhà nông, những người phục vụ, và họ thường cùng nhau nô đùa trên đường phố, đi thả diều. Lolo dạy cậu ăn ớt xanh, thịt chó, thịt rắn, châu chấu. Barack viết thư cho ông bà ngoại và rất vui mừng mỗi khi nhận được những hộp sôcôla và đậu phộng mà ông bà gửi cho. Trong những lá thư của mình, Barack không nói đến một vài khía cạnh của cuộc sống ở đây - những chuyện mà Barack cảm thấy rất khó giải thích - chẳng hạn như khuôn mặt của người nông dân khi không có mưa hàng tháng trời và người nông dân phải cứu sống dê, gà của mình mỗi khi nhà của họ bị lũ cuốn trôi. Barack cũng không nói đến những hành động bạo lực thường diễn ra ở đây mà ông biết, đó là thế giới của tội ác và rất khó lường trước được.

Cuối ngày, khi mẹ đi làm ở sứ quán Mỹ về, Barack lại kể cho mẹ nghe những gì mình chứng kiến, và bà thường vuốt đầu tìm cách giải thích tốt nhất cho ông. Ông lại quay sang Lolo hỏi chuyện và xin lời khuyên vì

Tiểu sử Barack Obama

ông cảm thấy dễ tâm sự với Lolo hơn và Lolo cũng coi ông như con trai trong gia đình. Khi Lolo giải thích những vết sẹo trên chân do bị đĩa cắn và những đồng đội của Lolo khi hành quân qua các khu đầm lầy ở New Guinea, Lolo nói với Barack rằng sẽ rất đau khi phải dùng dao nóng gạt con đĩa đó đi. “Đôi khi con không được sợ đau. Đôi khi con chỉ nên quan tâm đến việc mình sẽ đi đến đâu.” Ông nói với Barry rằng ông đã giết chết một người vì người đó rất yếu. Lolo nói, “Con người thường lợi dụng điểm yếu của người khác... chứ không nhất thiết phải mạnh hơn họ... nếu con không đủ mạnh thì nên khôn ngoan mà hòa hoãn với người mạnh hơn mình... nhưng tốt nhất là làm cho mình mạnh lên. Lúc nào cũng vậy.”

Trước khi Ann và Barray chuyển đến Indonesia, bà đã cố gắng học tất cả những gì có thể về cuộc sống ở đất nước này. Bà đã chuẩn bị tâm lý đón nhận tất cả, nhưng bà lại không lường trước được nỗi cô đơn. Lolo đã thay đổi kể từ khi ông rời khỏi Hawaii. Khi rời Hawaii về trước để chuẩn bị nhà cho Ann và con trai riêng của cô ấy, họ đã xa nhau 1 năm. Trong thời gian đó, Lolo đã mất đi lòng nhiệt huyết của một sinh viên như khi còn ở Hawaii, và ước mơ được giảng dạy ở một trường đại học nào đó khi trở về Indonesia cũng biến mất. Sau này Ann mới nhận ra rằng tất cả các sinh viên

JOANN F. PRICE

người Indonesia đi học ở nước ngoài đều bị chính phủ yêu cầu phải quay về. Khi hạ cánh xuống Jakarta, Lolo bị rất nhiều quan chức thẩm vấn và bị buộc phải phục vụ trong quân đội 1 năm đóng quân trong khu rừng rậm của vùng New Guinea. Sức sống đã hấp dẫn Ann đến với Lolo khi họ còn là sinh viên cũng biến mất, và vì vậy, Ann cảm thấy cô đơn; cuộc sống của bà không như những gì bà mơ tưởng.

Công việc ở sứ quán giúp bà giải quyết được khó khăn về vật chất vì ở đó bà vừa kiếm đủ tiền trang trải cho gia đình và có thêm bạn. Ở đại sứ quán Mỹ, Ann biết những gì đang diễn ra trong chính phủ Indonesia - những thông tin mà bà có được ở đây thì không ở đâu có được. Biết rằng bà có thể dời đi bất cứ khi nào bà muốn và cảm thấy cần thiết, biết rằng là một người da trắng và mang hộ chiếu Mỹ bà sẽ được bảo vệ, Ann thấy yên tâm hơn phần nào. Điều làm bà lo lắng là diễn biến tình hình ở đất nước này sẽ có tác động đến con trai bà như thế nào. Lolo, trước đó làm nhà địa chất học, thì bây giờ đã tìm được việc làm ở văn phòng quan hệ với chính phủ của một công ty dầu khí của Mỹ với sự giúp đỡ của một người anh rể. Có thêm thu nhập, gia đình chuyển đến nơi ở khác, mua xe hơi, tivi, và tham gia câu lạc bộ. Nhưng tất cả những thứ đó không là gì đối với Ann. Bà quyết định sẽ phải tập trung cho việc học

Tiểu sử Barack Obama

hành của con trai, ngoài những gì mà con bà học được ở trường học của Indonesia. Bà không có đủ tiền để gửi con theo học ở các trường quốc tế mà con em của hầu hết những người nước ngoài ở đây theo học, vì vậy, bà bổ sung cho cậu các khóa học từ xa của Mỹ. Năm ngày một tuần, từ lúc 4 giờ sáng, khi Barry ăn sáng, bà dạy cho con trai các bài học tiếng Anh trước khi cậu đến trường còn bà đi làm. Bà còn nhắc nhở Barry về giòng dõi của mình, về chuyện cha ông đã trưởng thành như thế nào ở một đất nước nghèo đói, bà nói với Barry rằng chịu khó làm việc và sống có nguyên tắc là chìa khóa dẫn đến thành công, và Barry không còn sự lựa chọn nào khác là phải noi gương cha mình. Ngoài khóa học từ xa, Ann còn mang về nhà các sách viết về phong trào quyền dân sự, các đĩa nhạc do ca sĩ người da màu hát, những bài phát biểu của Martin Luther King Jr.; bà kể cho Barry nghe câu chuyện về những đứa trẻ người da màu ở miền Nam chỉ được đọc sách thái của những đứa trẻ người da trắng, nhưng bất chấp những khó khăn như vậy, họ vẫn thành công. Bà nói với Barry rằng là người da màu có nghĩa là thừa hưởng một di sản lớn và một số phận đặc biệt.

Ann dành ra rất nhiều giờ bổ sung cho Barry những gì ông học được ở trường học của Indonesia. Bà rất cứng rắn khi Barry học về chủng tộc, di truyền, và

JOANN E. PRICE

việc là một công dân Mỹ. Tất cả những thông tin đó làm Barry bối rối không biết mình là con người như thế nào, đến từ đâu, cũng như sự pha trộn về chủng tộc trong gien di truyền của ông. Khi nhìn vào gương Barry thường phân vân không hiểu có phải có vấn đề gì đó không ổn với gương mặt của mình. Xem truyền hình với những diễn viên người da đen và lật xem những tấm bưu thiếp Giáng sinh in hình Sears, Roebuck mà ông bà ngoại gửi cho chỉ làm cậu khó hiểu thêm. Hầu hết những gì mà ông cảm nhận và quan sát thấy ông chỉ giữ trong lòng vì ông cho rằng hoặc là mẹ mình không có cách nghĩ như mình hoặc là bà chỉ đang muốn tìm cách bảo vệ ông. Nhưng quan trọng hơn cả là ông tin tuyệt đối vào tình yêu mà mẹ dành cho ông cho dù ông cảm nhận được rằng, những gì mà mẹ dạy cho ông đôi khi không hoàn toàn đầy đủ. Barack sống ở Indonesia 4 năm. Trong khoảng thời gian đó, Ann sinh bé gái tên là Maya. Khi Barack lên 10, bà Ann gửi ông trở về Hawaii sống với ông bà ngoại vì cho rằng con trai mình cần phải được thừa hưởng nền giáo dục tốt hơn ở Indonesia. Trước khi đi bà hứa với con trai rằng chẳng bao lâu sau bà và Maya sẽ về Hawaii sống với ông.

Thời gian sống ở Indonesia có ảnh hưởng tới Barack mãi tới khi ông trưởng thành. Trong cuốn *Hy*

Tiểu sử Barack Obama

vọng mãnh liệt xuất bản năm 2006, ông viết ông luôn bị ảnh hưởng bởi những kỷ ức về cuộc sống ở Bali. Ông nghĩ đến cảm giác bùn khô tác động vào gan bàn chân ông như thế nào khi lội qua cánh đồng lúa, bầu trời lúc bình minh như thế nào phía sau ngọn núi lửa, trái cây mọc đầy ven đường, và tiếng gọi báo giờ của thầy tu lúc nửa đêm. Ông viết ông hy vọng sẽ có một ngày ông đưa Michelle, vợ ông cùng với 2 cô con gái tới đó để có thể chia sẻ với họ những gì đã là một phần tuổi thơ của ông. Nhưng kế hoạch này của ông luôn luôn bị trì hoãn và ông cho rằng những gì diễn ra ở đó ngày nay sẽ không còn giống những gì diễn ra trong kỷ ức ngày xưa. Barack còn viết, mặc dù ngày nay có điện thoại di động, có đường bay trực tiếp, tin tức đưa liên tục 24 giờ, nhưng ông vẫn cảm thấy Indonesia xa cách với ông hơn 30 năm trước. Ông lo sợ rằng, mảnh đất mà ông đã có 4 năm tuổi thơ ở đó bây giờ chỉ còn toàn những người lạ.

QUAY LẠI HAWAII VÀ SỐNG VỚI ÔNG BÀ

Quay lại Hawaii một mình và tin chắc rằng ông bà sẽ ra đón ở sân bay, Barry đến Honolulu mang theo một chiếc mặt nạ bằng gỗ mà một phi công phụ lái người Indonesia, bạn của mẹ tặng. Ông bà ngoại Stanley và

JOANN E. PRICE

Toots có mặt ở sân bay vẫy tay đón chào và hồi hộp lo lắng đón đứa cháu ngoại quay về. Bà Toots quần một vòng kẹo cao su và các loại kẹo khác quanh cổ cháu ngoại, còn ông Stanley - người mà Barry gọi là Gramps - vòng tay ôm chặt cổ cháu. Trên đường trở về căn hộ của ông bà ngoại, Gramps và Toots kể chuyện về bữa tối sắp tới của họ và việc Barry sẽ cần những loại quần áo mới gì để đến trường. Barry mới 6 tuổi khi rời khỏi Hawaii, và bây giờ thì cậu đã lên 10. Trong suốt 4 năm, Barack sống ở một nơi hoàn toàn xa lạ cho nên thay đổi rất nhiều. Bất chợt Barack cảm thấy như mình sẽ sống với những người xa lạ. Trong thời gian Barry ở Indonesia, ông bà ngoại đã bán căn nhà họ ở trước kia và mua căn hộ có 2 phòng ngủ này. Ông ngoại không làm nghề buôn bán nội thất nữa mà quay sang bán bảo hiểm. Barry đã bắt đầu cảm thấy có gì đó gần gũi hơn, nhưng cũng còn rất nhiều thứ xa lạ.

Trong khi nghe ông bà kể chuyện, Barry nhớ lại lời mẹ dặn cần phải theo học một trường của Mỹ vì ông đã hoàn thành tất cả các bài học của khóa học từ xa. Bà nói bà sẽ cùng với Maya quay về sống với ông, có thể chỉ khoảng 1 năm sau, bà sẽ cố gắng quay về Hawaii trước lễ Giáng sinh. Bà nhắc lại kỷ niệm những mùa hè trước đó Barry được thỏa thích ăn kem, chơi cả ngày trên bãi biển và Barry sẽ không phải dậy từ 4 giờ

Tiểu sử Barack Obama

sáng để học bài. Sau khóa học mùa hè, Barry đã quen với cuộc sống với ông bà ngoại. Mỗi buổi sáng, bà Toots lại đi làm trong bộ vét sang trọng, đi giày cao gót ở ngân hàng, còn ông Gramps ngồi gọi điện tìm khách bán bảo hiểm. Khi mùa hè đến gần, Barry cảm thấy lo lắng về chuyện học hành. Mùa hè trước, trong khi về thăm ông bà ngoại, Barry đã tham gia phỏng vấn xin vào học ở học viện Punahou danh tiếng, một kiểu trường dự bị đại học do các thầy tu lập ra năm 1841. Sau cuộc phỏng vấn, Barry và ông ngoại Gramps được nhân viên phụ trách tiếp nhận đưa đi dạo một vòng quanh trường, người phụ nữ này đã hỏi rất kỹ lưỡng về mục đích và việc học hành của Barry. Khuôn viên của trường rộng tới mấy héc-ta có cả sân tennis, bể bơi, và trong các tòa nhà làm bằng kính và thép có cả các trường quay. Khi đi thăm xong, ông ngoại Gramps vô cùng ấn tượng và nói với Barry, “Barry này, đây không phải là trường học. Đây là thiên đường. cháu phải cho ông đi học trở lại theo cháu với.” Việc Barry được tiếp nhận vào học ở đây nằm trong ý định của mẹ khi bà quyết định gửi cậu trở về Mỹ để học tập. Danh sách những người phải chờ đợi rất dài, tiêu chuẩn tuyển chọn rất khắt khe, và việc Barry được tiếp nhận phải nhờ quan hệ của ông ngoại với một người quen đã tốt nghiệp trường này.

JOANN F. PRICE

Ngày đầu tiên đi học lớp 5, Gramps đưa cháu ngoại đến trường và nằng nặc xin cho hai ông cháu được nghỉ sớm. Khi giáo viên vào lớp, cô đọc tên của Barry. Trong lớp có tiếng cười khúc khích. Cô giáo - đã gọi Barry theo tên cháu Phi là Barack - nói rằng Barack là cái tên đẹp và rằng chính cô cũng đã từng sống ở Kenya. Cô hỏi cha của Barry thuộc bộ tộc nào, và khi Barry trả lời cô là bộ tộc Luo, đám học sinh trong lớp lại cười khúc khích. Suốt ngày hôm đó, Barry vô cùng xấu hổ nhất là khi có người bạn này thì xin được sờ vào tóc, người kia thì hỏi không biết có phải cha Barry là con người hay không. Trở về nhà ông bà hỏi thăm về tình hình đi học, Barry lẳng lặng bỏ vào phòng đóng chặt cửa. Là một trong số ít các học sinh da màu của lớp chọn ưu tú, Barry sánh ngang với đám học sinh con nhà giàu có, hầu hết là người da trắng và người châu Á. Như lời của Rik Smith, một sinh viên người da màu hơn Barack 2 tuổi nói trong một bài báo đăng trên tờ *Chicago Tribune* tháng Ba năm 2007, "Punahou là ngôi trường tuyệt vời. Nhưng cũng có thể coi là ngôi trường cô đơn. Những người da màu ở đó thực sự bị cô lập - đó là điều chắc chắn."

Dần dần Barry cũng thấy bớt lạ lẫm, nhưng ý thức về việc cậu thực sự là một thành viên của cộng đồng các học sinh theo học ở ngôi trường danh tiếng

Tiểu sử Barack Obama

này luôn ám ảnh Barry. Quần áo Barry mặc cũng khác, những đôi giày từng đi ở Jakarta thì không hề phù hợp với môi trường này. Rất nhiều bạn học cùng lớp với Barry bây giờ đã từng học với nhau từ thời mẫu giáo và sống chung trong một khu phố với nhau. Với Barry, tuy mới 10 tuổi nhưng cuộc sống dường như đã vô cùng khó khăn. Sau này Barry cũng có một vài người bạn, nhưng cuộc sống chủ yếu vẫn là đến trường rồi lại về nhà xem tivi trong khi ông ngoại Gramps ngủ trưa, sau đó hoàn thành bài tập về nhà trước bữa tối và ngủ quên trong khi nghe nhạc trên radio vào buổi tối. Một ngày, có một bức điện được gửi đến thông báo Barack Sr. đến thăm.

Ở trường, Barry nói với bạn bè rằng cha mình là vị hoàng tử còn ông nội là thú linh bộ lạc. Barry còn giải thích với bạn bè rằng, cái tên Obama có nghĩa là “ngọn giáo đang cháy.” Câu chuyện đó được bạn bè trong lớp tin, cho nên Barry cũng bắt đầu tin vào những câu chuyện mình kể, nhưng bản thân thì biết rõ là mình đang nói dối. Mẹ Barry, mặc dù đã hứa sẽ quay về trước Giáng sinh nhưng giờ đây dường như đang muốn trì hoãn và cố tìm cách động viên con trai. Bà nói với Barry rằng bà vẫn duy trì liên lạc với cha cậu và rằng ông ấy biết rõ toàn bộ tình hình cuộc sống của Barry ở Indonesia cũng như ở Hawaii. Bà còn

JOANN E. PRICE

thông báo với Barry cha cậu đã có vợ trước khi cưới bà và bây giờ Barry có tới 5 người anh chị ở Kenya. Mẹ còn thông báo cha bị tai nạn xe hơi và chuyển đến thăm lần này của ông cũng một phần là để phục hồi lại bản thân một thời gian dài nằm viện. Ann còn nói Barry và cha sẽ trở thành đôi bạn thân, và bà dành ra hàng giờ kể chuyện cho Barry nghe về đất nước Kenya. Sau khi nghe câu chuyện mẹ kể về Kenya và cuộc sống của người cha ở đó, Barry đến thư viện và tìm đọc một cuốn sách về khu vực Đông Phi. Ông đọc về bộ tộc của cha mình và cách họ nuôi gia súc, sống trong những túp lều làm bằng đất, ăn ngô và khoai. Đọc xong ông chả thèm trả lại sách cho thư viện mà cứ để trên bàn rồi quay về nhà. Vào ngày mà cha thông báo sẽ đến, Barry rời trường sớm hơn thường lệ. Cảm thấy e ngại, Barry đứng trước cửa nhà ông bà bấm chuông. Khi ông bà ra mở cửa thì cha cũng xuất hiện, một người đàn ông da đen, cao gầy và phải đi nạng. Cha cúi xuống vòng tay ôm Barry. Ông nói, "Barry, lâu lắm rồi cha mới được gặp lại con. Cha rất vui." Ông dắt Barry vào phòng khách và nói rằng ông đã nghe tin Barry học rất giỏi ở trường. Không thấy Barry trả lời, ông lại nói, không có lý do gì phải e ngại khi mình thực sự học giỏi ở trường và rằng các anh chị của Barry cũng đều học rất giỏi. Ông nói với Barry

Tiểu sử Barack Obama

rằng việc đó đã ngấm vào trong máu cậu. Cha tặng cho Barry 3 bức tượng: một con sư tử, một con voi và một người đàn ông tạc bằng gỗ mun đứng đánh trống. Khi Barry lăm bắm nói lời cảm ơn, Barack Sr. nhìn những bức tượng và nói, "Đó chỉ là những thứ rất nhỏ." Trong cuốn hồi ký của mình, Barack viết rằng, sau một tuần được gặp cha, ông nhận ra rằng mình thích được biết đến người cha thông qua những hình ảnh xa vời hơn – như vậy thì có thể thay đổi hình ảnh đó và thậm chí có thể táng lờ. Cha là cái gì đó bí hiểm, vẫn có gì đó rất thoáng qua, có cảm giác làm Barry sợ hãi.

Barack Sr. ở lại Hawaii một tháng để đường thương sau vụ tai nạn và để thiết lập lại mối quan hệ với con trai mình. Nhìn lại khoảng thời gian này, Barack viết trong cuốn hồi ký của mình rằng, ông thường im lặng mỗi khi ở bên cha, và ông cảm thấy phẫn khích trước sự ảnh hưởng của cha với ông bà ngoại và mẹ. Barack còn nhớ như in điệu cười, giọng nói và cách người cha vuốt râu. Bà ngoại Barry thường nói thẳng quan điểm của mình, ông ngoại thì thường tỏ ra nhiệt huyết hơn khi tiếp xúc với cha của Barry. Lần đầu tiên, ý nghĩ của Barry về người cha có vẻ hiện thực và có lẽ điều đó sẽ hiện diện mãi mãi trong cuộc đời ông. Nhưng sau một thời gian thì căng thẳng bắt

JOANN E. PRICE

đầu xuất hiện. Mẹ ông căng thẳng ra mặt, bà ngoại thì cứ lăm bằm một mình; ông ngoại thì phàn nàn hết chuyện này đến chuyện khác, cho đến một buổi tối thì cuộc nói chuyện giữa họ đã trở thành cuộc cãi vã về việc Barry có nên xem một chương trình truyền hình trong kỳ nghỉ hay không. Barack Sr. cho rằng con trai mình xem quá nhiều và lẽ ra cậu nên tập trung vào việc học. Giọng nói của họ mỗi lúc một lớn hơn, trong khi đó, Barry chỉ biết ngồi im trong phòng. Sau cuộc cãi vã, cậu bé 10 tuổi Barry bắt đầu đếm từng ngày chờ đến thời gian cha mình sẽ ra đi để cuộc sống gia đình trở lại bình thường.

Trước khi cha trở về Kenya, ông được mời phát biểu ở trường của Barry. Barack Sr. nói chuyện với lớp học của Barry về việc con trai thể hiện tính cách đàn ông, về những người lớn tuổi của bộ lạc, và về cuộc đấu tranh của đất nước mình để thoát khỏi ách đô hộ của người Anh. Lớp học nồng nhiệt vỗ tay tán thưởng và có một vài học sinh đặt câu hỏi; một giáo viên nói với Barry rằng cậu có một người cha rất ấn tượng, còn một bạn học thì nói rằng cha của Barry rất "mát". 2 tuần sau khi đến thăm ngôi trường của Barry, Barack Sr. trở về Kenya để lại cho Barry những hình ảnh thực tế và ký ức thực sự về người cha xa cách của mình.

Tiểu sử Barack Obama

Barack tiếp tục học ở học viện Punahou. Khi bước vào tuổi vị thành niên vẫn chỉ có một vài học sinh người da đen theo học ở trường này. Vì Barack Sr. đến thăm trường nên cuộc sống của Barry ở đó đã tĩnh lặng hơn, nhưng Barry càng lớn thì cuộc sống lại càng trở nên phức tạp hơn. Liên tục có các cuộc gọi từ văn phòng hiệu trưởng, việc làm thêm rồi cả những lần hẹn hò với bạn bè. Vẫn diễn ra chuyện so sánh giữa Barry với bạn bè về những thứ mà họ có trong khi Barry lại không có. Lúc này Ann và Lolo đã chia tay và bà cùng với Maya quay về Hawaii để học tiếp bằng thạc sĩ về nhân chủng học. Ba năm liền, ba mẹ con sống trong một căn hộ nhỏ gần trường Barry học và sống bằng nguồn trợ cấp của Ann. Bà thường nhắc Barry rằng bà là người mẹ duy nhất vừa đi học vừa phải nuôi hai con nhỏ, bà sẽ không có nhiều thời gian dọn dẹp nhà cửa và chuyện thiếu thức ăn trong tủ lạnh cũng là một phần trong cuộc sống của họ. Mặc dù đòi được độc lập và đôi khi cách xử xử của cậu già trước tuổi, nhưng Barry vẫn cố gắng hết mức giúp mẹ đi chợ, giặt đồ và trông em. Đến khi phải quay lại Indonesia để hoàn tất nghiên cứu thực tế về nhân chủng học, Ann muốn Barry về đó cùng với bà và Maya. Barry ngay lập tức từ chối, vì cậu biết mình sẽ có thể quay về sống với ông bà. Sau này em gái của ông nói, "Tôi không nghĩ rằng

JOANIN E. PRICE

việc để anh ấy ở lại là một quyết định dễ dàng với bất kỳ ai. Nhưng anh ấy muốn ở lại Punahou. Anh ấy có bạn bè, anh ấy cảm thấy thoải mái khi ở đó, và với một đứa trẻ ở độ tuổi như anh ấy thì chỉ cần như vậy là đủ." Barry chỉ cần được sắp xếp cho về sống với ông ngoại Gramps và bà ngoại Toots là được, và thực sự ông bà ngoại đã như cha mẹ của Barry. Barry bắt đầu nhận ra là cậu sẽ trở thành một người da đen ở Mỹ; vấn đề là, cậu cũng như những người xung quanh không ai biết điều đó sẽ có ý nghĩa như thế nào đối với cậu. Barack Sr. đã cho Barry một vài gợi ý trong số ít những lá thư mà ông gửi cho cậu. Trong thư Barack Sr. chủ yếu viết về cuộc sống gia đình ở Kenya và triển vọng của Barry trong việc học hành và ông cũng không quên nói rằng Barry cùng với mẹ và em gái lúc nào cũng được đón chào ở Kenya. Ông ngoại Gramps cũng như những người bạn da màu của Barry không khuyến khích cậu được gì nhiều.

Khi Barack bước vào năm học cuối ở học viện Punahou, ông không viết thư cho cha nữa và người cha cũng không hồi âm. Barack gạt chuyện học hành sang một bên, và tiếp tục tìm hiểu xem mình là ai, thậm chí còn tìm đến rượu và thuốc lá để gạt ý nghĩ đó ra khỏi đầu mình. Nghiên cứu thực tế hoàn thành và mẹ lại từ Indonesia trở về và bà bắt đầu hỏi Barry về chuyện học

Tiểu sử Barack Obama

hành, bạn bè và cậu định sẽ đi đâu sau khi tốt nghiệp phổ thông. Mặc dù cậu con trai cố tìm cách lịch sự để trấn an, nhưng Ann vẫn thấy không yên tâm. Bà phân vân không biết có phải cậu con trai đã phó mặc tương lai của mình hay không. Kết quả học tập của cậu giảm hẳn và cậu cũng chẳng thêm nộp đơn theo học các trường đại học. Cậu không quan tâm đến tương lai của mình sao? Khi cậu trả lời rằng cậu có thể ở lại Hawaii theo học một lớp gì đó và đi làm thêm, Ann nói với con rằng cậu có thể vào học bất cứ trường đại học nào của Mỹ nếu cậu chỉ cần cố gắng chút ít. Barry tốt nghiệp học viện Punahou và được vài trường đại học tiếp nhận nhưng cậu quyết định theo học trường cao đẳng Occidental ở Los Angeles chủ yếu là vì cậu đã quen một cô gái sống ở ngoại ô Los Angeles đến Hawaii nghỉ hè cùng với gia đình. Khi được một người bạn của ông ngoại, một nhà thơ đã trung tuổi người da đen tên là Frank sống trong khu căn hộ tồi tàn ở Waikiki hỏi, cậu dự định sẽ làm gì khi sau khi tốt nghiệp, Barack trả lời ngay là mình chưa biết. Ông Frank nói, "Đó là vấn đề đúng không? Các cháu đều biết rằng học đại học là việc tiếp theo mình phải làm, và người lớn thì sẽ đủ chín chắn để hiểu rõ hơn giá trị của cuộc đấu tranh trong rất nhiều năm để các cháu được đi học đại học... hiểu được giá trị đích thực của việc được tiếp nhận vào học

JOANN E. PRICE

đại học." Ông còn nói thêm rằng Barack đi học đại học không phải để được giáo dục và để được đào tạo - về việc cơ hội dành cho tất cả mọi người - và cậu cần phải luôn ý thức được điều này. Mùa thu năm 1979, Barack rời khỏi Hawaii tới California trong đầu có cảm giác như cậu đang trải qua cảm giác đi học đại học và thái độ đặc biệt mà cậu không biết làm thế nào có thể thay đổi được.

Chương 3

Chủ nghĩa tích cực trong trường đại học và ngoài cộng đồng ở Chicago

Mùa thu năm 1979, khi Barack rời Hawaii đến học ở trường cao đẳng Occidental ở Los Angeles thì Jimmy Carter đang là tổng thống, giá của một chiếc tem hạng nhất là 15 xen, giá bán lẻ xăng là 88 xen một galông. Tháng Mười một, phiến quân du kích I-ran đánh chiếm đại sứ quán Mỹ ở Tê-hê-ran bắt 63 người Mỹ làm con tin và giữ họ 444 ngày. Với Barack, căn nhà mới này không có gì khác lạ lắm so với căn nhà của gia đình ông ngoại ở Hawaii. Cũng rất nhiều ánh nắng, có

JOANN E. PRICE

cây cọ, và biển Thái Bình Dương cũng ở rất gần. Trong khuôn viên trường đại học, các sinh viên tỏ ra thân thiện, còn giảng viên thì rất khuyến khích sinh viên học bài; ở đây có khá nhiều người da đen theo học nên Barack không thiếu bạn bè - một kiểu bộ lạc của những người da đen để bàn bạc những vấn đề như chủng tộc và mối quan tâm chung. Tuy nhiên, Barack cũng nhận thấy rằng những người bạn da đen ở Los Angeles không quan tâm đến những chuyện mà bạn bè ông ở Hawaii thường quan tâm. Hầu hết họ có chung mối quan tâm với các sinh viên người da trắng: tiếp tục theo học và tìm được việc làm tốt sau khi tốt nghiệp. Barack vẫn tiếp tục đi tìm bản sắc riêng của mình và đấu tranh với nguồn gốc trộn lẫn về chủng tộc trong con người mình.

Trong hồi ký của mình, cuốn *Những ước mơ từ người cha*, Barack viết rằng lớn lên ở Hawaii, mặc dù khó khăn hơn khi phải đi qua những con phố và các khu dân cư nơi có bạn bè sinh sống, nhưng cũng không làm ông đến nỗi cảm thấy phải "trốn tránh." Với ông, không có gì ông phải trốn tránh ngoại trừ những mối hoài nghi trong lòng. Ông thấy thích những sinh viên da đen được lớn lên ở môi trường nông thôn lành mạnh hơn; cha mẹ họ đã chạy trốn khỏi môi trường khó khăn. Ông viết, họ không bị phân loại theo màu da; họ là những cá nhân, và không chấp nhận bị phân loại.

Tiểu sử Barack Obama

Một người bạn nói với Barack cô ấy không phải là người da đen mà là người đa chủng tộc, cha là người Ý còn mẹ mang dòng máu châu Phi, Pháp, và dòng máu người dân bán xứ Mỹ. Cô ấy cho rằng chẳng cần thiết phải lựa chọn mình thuộc dòng máu nào. Và điều đặc biệt là không phải bạn bè người da trắng yêu cầu cô ấy phải lựa chọn mà chính những người bạn da đen mới là người nặng nề về vấn đề chủng tộc và bắt cô ấy phải lựa chọn. Barack đồng ý với cô vì quan điểm của ông cũng như vậy. Nhưng không hiểu sao việc đó vẫn làm ông suy nghĩ nhiều hơn về chủng tộc của mình. Và do vậy, ở trường cao đẳng Occidental, ông lựa chọn bạn bè rất kỹ, duy trì một khoảng cách cần thiết với những người bạn như cô bạn gái trên đây có quan điểm cho rằng mình là người đa chủng tộc. Ông chỉ cảm nhận thấy một điều duy nhất đó là chỉ có người da trắng mới là những cá nhân thực sự còn những người khác thì rất phức tạp. Chính vì điều này mà ông vẫn nung nấu với câu hỏi mình là ai, và ông duy trì khoảng cách trong quan hệ để chứng tỏ với chính mình và với những người khác là ông thuộc về bên nào và chung thủy với bên nào.

Trong thời gian học ở trường cao đẳng Occidental, Barack không được gọi là Barry nữa mà mọi người gọi ông là Barack. Chuyện này xảy ra sau khi ông gặp một

JOANN F. PRICE

cô bạn gái người da đen tên là Regina. Trước đó ông cũng đã nhìn thấy người bạn này trong khuôn viên trường, trong thư viện, hoặc khi cô tổ chức các sự kiện cho sinh viên người da đen. Sau lần gặp đầu tiên, cô giới thiệu với mọi người tên ông là Barack. "Tớ nghĩ tên của cậu là Barry," cô ấy nói, "còn cái tên Barack là do tớ đặt. Tên của cha tớ... có nghĩa là 'phù hợp'. Ở A-rập, ông nội tớ là người theo đạo Hồi." Regina nhắc lại tên ông vài lần và nói rằng đó là cái tên đẹp và cô còn hỏi tại sao mọi người lại gọi ông là Barry. Barack trả lời rằng đó chỉ là thói quen mà cha ông đã từng dùng khi ông ấy sang Mỹ, rằng cái tên đó dễ phát âm hơn, phù hợp với cha hơn. Trong câu chuyện của Regina, như cô ấy kể lần đầu tiên hai người gặp nhau, ông nhận thấy cô coi mình là người da đen mặc dù cô cũng có nguồn gốc là con người mang nhiều sắc tộc và nguồn gốc rất rõ ràng. Ông thêm muốn có được con người và kỷ ức thời thơ ấu như cô ở Chicago có cha có mẹ, ông bà, họ hàng cười nói vui vẻ bên bàn ăn. Câu trả lời của cô đó là cô cũng thêm muốn có được thời thơ ấu như ông, được lớn lên ở Hawaii. Nhờ có quan hệ với Regina mà Barack ngày càng trung thực với chính bản thân mình, và đã xuất hiện cầu nối giữa quá khứ và tương lai của ông.

Bước vào năm thứ hai, Barack bắt đầu tham gia các chiến dịch quảng cáo ở trường cao đẳng Occidental.

Tiểu sử Barack Obama

Vai trò của ông trước đám đông ngày càng quan trọng nên có nhiều người nghe ông nói và do đó Barack bày tỏ quan điểm và những thông điệp của mình. Khi được yêu cầu phát biểu công khai nhân dịp tổ chức lễ tuần hành trong khuôn viên của trường, ông lục lại trí nhớ về bài phát biểu của cha ở học viện Punahou và khả năng chuyển lời nói thành những thay đổi thực sự của cha ông. Khi đứng lên phát biểu, lúc đầu ông nói giọng nhẹ nhàng, nhưng sau đó thì ông rất tự tin nhìn thẳng xuống đám đông. Ông bắt đầu nói về các cuộc đấu tranh, không phải giữa người da đen và người da trắng mà là cuộc đấu tranh giữa người giàu và người nghèo, đó là cuộc đấu tranh công bằng, vì phẩm giá và công lý; đấu tranh giữa sự thờ ơ lạnh nhạt và tinh thần nhiệt huyết và giữa cái đúng và cái sai. Đám đông đứng xem và lắng nghe rồi sau đó vỗ tay tán thưởng. Ông nhận ra ngay rằng đã có một sự liên hệ nào đó. Đến lúc phải rời khỏi bục phát biểu, ông vẫn không muốn xuống vì còn rất nhiều điều ông muốn nói ra. Tuy nhiên sau đó, khi nghe những lời khen ngợi và mọi người nói rằng bài diễn thuyết đó được phát đi từ chính trái tim ông, Barack quyết định rằng đó là bài diễn văn cuối cùng của ông. Ông cảm thấy mình không có nghĩa vụ phải nói hộ người da đen; đám đông kia đúng là những người làm ông cảm thấy tự tin hơn, nhưng không phải những người mà ông phải nói ra với họ.

JOANNI E. PRICE

Cô bạn Regina nói rằng thật ngớ ngẩn khi ông tìm cách trốn chạy chính mình và né tránh những gì mà ông cảm nhận thấy. Ông phải chấm dứt ngay tư tưởng cho rằng mọi việc chỉ liên quan đến mình ông. Chuyện không phải chỉ liên quan đến ông, Regina nói, mà liên quan cả đến những người cần sự giúp đỡ của ông, đến những đứa trẻ ở khắp mọi nơi đang phải vật lộn với cuộc sống, đang phải chịu đựng cực khổ. Đối với Barack, thành công trên bục phát biểu kia và cảm giác thấy mình sai lầm sau đó là kết quả của sự sợ hãi - nỗi sợ hãi mà ông cố muốn che giấu hoặc giả vờ như không phải, và như vậy ông sẽ vẫn là người đứng ngoài, xa cách với những người muốn quan tâm nhận xét, đánh giá về ông. Ông cho rằng bản sắc của ông phải xuất phát từ chủng tộc dòng máu mà ông mang trong người, nhưng như thế là chưa đủ. Ông vẫn phân tự hỏi không biết mình thuộc bên nào? Chỉ còn 2 năm nữa là ông tốt nghiệp ra trường nhưng bây giờ ông vẫn chưa biết đến lúc đó sẽ làm gì. Thời thơ ấu của ông ở Hawaii như một giấc mơ và ông biết mình sẽ không quay lại định cư ở đó. Và cho dù cha ông ở Kenya có nói gì đi chăng nữa thì ông cũng không thể coi châu Phi là gia đình mình được. Thứ ông cần là một cộng đồng, nơi ông có thể thử nghiệm những suy nghĩ của mình. Ông quyết định sẽ tranh thủ thời gian của khóa học theo chương trình trao đổi giữa trường cao đẳng Occidental và trường đại học Columbia ở New York.

Tiểu sử Barack Obama

ĐẠI HỌC COLUMBIA

Tháng Tám năm 1981, ở tuổi 20, Barack đến New York để học về khoa học chính trị và quan hệ quốc tế ở đại học Columbia với tư cách là sinh viên năm thứ ba được trao đổi giữa hai trường. Sau khi tìm được một nơi ở, ông tìm cách thích nghi với môi trường thành phố và ông nhận thấy New York khác xa so với Los Angeles và những nơi khác như Honolulu. Thành phố New York làm ông choáng ngợp; đẹp xấu lẫn lộn, tốc độ và tiếng ồn, người giàu người nghèo, tất cả đều làm ông choáng ngợp. Trong cuốn hồi ký, *Những ước mơ từ người cha*, Barack có viết về sự cuốn rũ và nạn tham nhũng ghê gớm của thành phố này. Với sự bùng nổ của thị trường chứng khoán những năm 1980, ông nhận ra rằng, ở đây, những nam nữ thanh niên mới chỉ khoảng 20 tuổi, nhưng đã sở hữu lượng tài sản khổng lồ. Lo sợ không tự kiểm chế được mình, không giữ được cuộc sống giản dị, lo sợ sẽ lại sa ngã vào những thói quen cũ như nghiện rượu và thuốc lá, Barack thấy ở đâu cũng có sự cám dỗ. Những gì ông chứng kiến làm ông nhớ lại cảnh nghèo đói ở Indonesia và xu hướng bạo lực của giới trẻ thành phố Los Angeles. Không biết có phải do ở đây có nhiều người hay do quy mô của thành phố mà ông lại bất cảm thấy nặng nề về chuyện chủng tộc và tầng lớp ở nước

JOANN E. PRICE

Mỹ. Ông từng hy vọng sẽ tìm được nơi trú ẩn ở cộng đồng người da đen tại thành phố New York này. Nhưng thay vì tìm được một nơi có thể làm ông tạm hài lòng - một công việc, một gia đình, và một mái ấm - ông nhận ra rằng hầu hết người da đen được làm việc trong văn phòng chỉ là những người đưa thư hay nhân viên quèn, không thấy bóng dáng người nào được làm việc trong các tòa nhà cao. Trong khi nói chuyện về những gì ông phát hiện ra với bạn bè và đồng nghiệp, ông cố xác định tương lai của mình nhưng đó là tương lai ở một nơi mà ông cũng không xác định được cụ thể là nơi nào và ở nơi đó sự chia rẽ là không thể tránh khỏi. Có tiền, ông có thể tạo dựng cho mình một cuộc sống thuộc tầng lớp trung lưu, có bạn bè, có những nơi ưa thích để đến, và những mối quan hệ về chính trị. Nhưng ông biết rằng, nếu ông ở lại Manhattan, sống một cuộc sống trung lưu như những người bạn da đen của ông hiện tại, thì ở một chừng mực nào đó, sự lựa chọn của ông là không thể thay đổi được. Không muốn an phận như vậy, ông dành ra cả một năm trời quan sát xem thành phố này mang lại cho người ta những gì, tìm một vị trí nào đó mà ông có thể đến và ở lại.

Barack chuyên tâm vào việc học tập, ông xác định quyết tâm sẽ bắt đầu sự nghiệp và nỗ lực làm việc. Trong kỳ nghỉ hè đầu tiên ở New York, mẹ của Barack và

Tiểu sử Barack Obama

em gái Maya đến thăm ông. Trong khi ông làm đi làm ở một công trường xây dựng thì họ đi tham quan phố, đến tối cả nhà cùng về ăn tối và nói chuyện về những gì mà họ chứng kiến trong ngày. Nhận ra chiếc phong bì thư mà ông nhận của người cha, mẹ hỏi hai người có sắp xếp đến thăm nhau hay không và bà nói sẽ rất tuyệt vời nếu mọi người trong gia đình cùng gặp lại và biết nhau. Bà nói, bà hiểu sẽ rất khó khăn để một đứa trẻ mới lên 10 tuổi hiểu được cha mình, nhưng bây giờ thì Barack đã trưởng thành và đã đến lúc họ gặp lại nhau. Bà hy vọng ông Barack Sr. sẽ không phẫn nộ, và bà giải thích với Barack rằng việc người cha ra đi không phải do lỗi của ông mà là vì bà đã ly dị ông. Bà nói ông bà ngoại lúc đầu cũng không hài lòng với cuộc hôn nhân này, ông nội của Barack cũng không đồng ý, nhưng hai người đã quyết tâm lấy nhau từ trước. Bà nói ba người lẽ ra đã phải quay về Kenya sau khi Barack Sr. hoàn tất việc học hành. Ông lựa chọn tiếp tục theo học ở trường đại học Havard - mặc dù chỉ được cấp học bổng đủ để trả tiền học phí chứ không đủ chu cấp cho gia đình - vì ông muốn chứng tỏ ông là người xuất sắc nhất, và theo học trường đại học Havard là cách duy nhất để chứng tỏ điều đó.

Bà nói với Barack khi cha ông đến Hawaii thăm gia đình, ông muốn họ quay về Kenya với ông, nhưng

JOANN F. PRICE

lúc đó bà vẫn còn là vợ của Lolo nên điều đó là không thể. Trong câu chuyện của mẹ, Barack được nghe về một người cha xa xôi cách trở và về tình yêu giữa họ, một người đàn ông da đen và một phụ nữ da trắng, và bà đang cố tìm cách để con trai cũng hiểu cha mình như cách hiểu của bà. Vài tháng sau, cha của Barack qua đời. Thay vì đích thân đến châu Phi để dự đám tang cha mình thì ông viết một lá thư gửi cho gia đình để chia buồn. Trong cuốn hồi ký của mình Barack Obama nói rằng ông không hề cảm thấy đau đớn trước cái chết của người cha mà chỉ có cảm giác gì đó rất mờ nhạt của việc đánh mất cơ hội. Sau này ông có mơ về người cha và lục lại tất cả các lá thư mà cha gửi cho ông. Nhớ lại chuyến đến thăm đã rất lâu rồi của cha, ông nhận ra rằng mặc dù ở xa nhưng hình ảnh của người cha vẫn có ảnh hưởng lớn đến ông, là tấm gương để ông noi theo nhưng cũng là người làm ông thất vọng.

Barack tốt nghiệp trường đại học Columbia năm 1983. Trong một bài báo đăng trên tờ tạp chí của hội sinh viên nam trường đại học Columbia năm 2005, Barack nói về những năm học đại học của ông là, “giai đoạn học hành căng thẳng,” rằng, “Tôi đã dành rất nhiều thời gian ngồi trong thư viện. Tôi không giao du nhiều với bạn bè. Tôi giống như một thầy tu.”

Tiểu sử Barack Obama

CHUYẾN ĐẾN CHICAGO

Năm 1983, Barack quyết định trở thành một nhà hoạt động cộng đồng mặc dù ông không hề nghĩ rằng công việc này có thể kiếm sống được và ông cũng không rõ trách nhiệm của một người làm công việc này sẽ như thế nào. Khi được hỏi về lý do tại sao ông tham gia công việc này, Barack nói rằng cần có sự thay đổi về tâm trạng và cách nghĩ của của người dân trên đất nước này. Ông khẳng định, sự thay đổi đó cần diễn ra ở cấp thấp nhất, và ông sẽ tổ chức cho người da đen đi đầu trong việc thay đổi đó. Những ý tưởng của ông được bạn bè hoan nghênh nhưng họ cũng tỏ ra rất hoài nghi. Sắp tốt nghiệp đại học, và trong khi bạn bè thì bận rộn với việc gửi đơn đi xin học sau đại học thì Barack lại ngồi nghĩ về mẹ mình, về cái chết của cha, về cuộc sống ở Indonesia và về Lolo; ông nghĩ về những người bạn ở trường cao đẳng Occidental và ở đại học Columbia. Tất cả những ký ức đó là một phần trong câu chuyện và cuộc đấu tranh của ông và cũng là một phần của cuộc đấu tranh của người dân da đen. Ông tin rằng, thông qua công tác tổ chức, các cộng đồng người da đen sẽ được hình thành và có tiếng nói, và thông qua đó, vai trò cá nhân duy nhất của ông sẽ được xác định.

JOANN E. PRICE

Để trở thành một nhà tổ chức, ông gửi thư cho tất cả các hiệp hội hoạt động về quyền dân sự mà ông biết. Ông còn viết thư gửi các quan chức người da đen đã được bầu chọn và gửi các nhóm hoạt động về quyền của tá điền. Mặc dù không nhận được lời phúc đáp, nhưng Barack không hề nản chí, ông quyết định sẽ tìm việc làm để trả các khoản tiền ăn học và dành dụm chút ít. Ông được thuê làm trợ lý nghiên cứu cho một công ty tư vấn và nhanh chóng được thăng lên chức thư ký phụ trách tài chính, có văn phòng riêng và trợ lý riêng. Cuối cùng thì ông cũng có tiền trong tài khoản. Một ngày, trong khi đang viết bài báo về tỷ lệ lãi suất, người chị cùng cha khác mẹ với ông gọi điện. Barack và chị Auma đã trao đổi thư từ với nhau từ lâu và ông biết chị mình đã rời khỏi Kenya sang Đức học tập. Hai người đã nói đến chuyện chị ấy sẽ sang Mỹ hoặc ông sang Đức thăm nhau nhưng vẫn chưa thực hiện được. Lần đầu tiên ông nghe thấy giọng nói của người chị và chị Auma muốn sang Mỹ thăm ông. Ngay trước khi chị Auma định đến New York theo hẹn giữa hai người thì chị lại gọi điện thông báo là một người anh trai của chị bị tai nạn xe máy qua đời và chị phải quay về Kenya ngay lập tức. Sau cuộc gọi của chị Auma, Barack lại suy nghĩ về gia đình mình ở châu Phi, ông vẫn không hiểu họ là ai và tại sao ông lại không cảm thấy đau buồn trước cái chết của người anh trai cùng cha khác mẹ với mình. Cuộc

Tiểu sử Barack Obama

hẹn gặp đầu tiên của ông với chị gái Auma đã khiến ông rơi vào tình trạng này, và ý tưởng làm một nhà tổ chức vẫn chỉ là ý tưởng và nó làm ông cảm thấy đau lòng. Những thương tổn cá nhân, cuộc đấu tranh trong ông để xác định bản sắc riêng của mình và để đi theo một con đường riêng mà theo ông nó sẽ giúp làm giảm bớt những áp lực đang đè nặng lên ông, tất cả sẽ được giải quyết khi ông trở thành một con người của công chúng, con đường đó rất khác so với con đường mà ông đang đi với tư cách là một thư ký phụ trách tài chính. Vài tháng sau cuộc gọi cho Auma, ông thôi làm việc ở công ty tư vấn và đi tìm công việc là một nhà tổ chức cộng đồng. Lại một lần nữa ông viết thư. Khoảng một tháng sau thì ông nhận được câu trả lời của một tổ chức hoạt động về quyền dân sự nổi tiếng ở thành phố New York. Vị giám đốc của tổ chức này xem hồ sơ của ông và nói rằng ông rất ấn tượng với kinh nghiệm làm ở doanh nghiệp của ông và giao cho ông đảm nhiệm công việc tổ chức các cuộc hội thảo về vấn đề nạn ma túy, thất nghiệp và nhà ở. Barack không chấp nhận làm công việc này vì ông muốn làm một công việc gì đó gần gũi hơn với thực tế những gì đang diễn ra trên đường phố cũng như ở các khu vực ngoại ô. Trong vòng 6 tháng, Barack vẫn thất nghiệp và lâm vào tình trạng khánh kiệt. Ông hầu như đã thất vọng hoàn toàn ngay cả khi nhận được cuộc gọi từ Marty Kaufman, người đứng ra tổ chức một nghiệp

JOANN E. PRICE

đoàn ở Chicago cần một người để huấn luyện công việc này. Ông ta hỏi Barack tại sao một chàng thanh niên da đen đến từ Hawaii lại muốn làm một nhà tổ chức. Ông hỏi Barack có nổi giận khi chúng kiến một việc gì đó hay không và lưu ý rằng sự giận dữ là một yêu cầu và là phẩm chất đặc trưng của một người làm công tác tổ chức cộng đồng. Marty là người da trắng gốc Do Thái đã khoảng 30 tuổi và là người dân gốc ở thành phố New York. Ông bắt đầu công việc tổ chức từ những năm 1960 và hiện đang muốn vận động những người da đen và da trắng của thành phố Chicago tham gia tổ chức nhằm bảo vệ quyền lợi công việc của những người sản xuất. Ông ta cần một người giúp đỡ, và người đó phải là người da đen. Ông nói với Barack rằng hầu hết công việc sẽ phải làm thông qua các nhà thờ địa phương. Khi ông ta hỏi Barack biết gì về thành phố Chicago, một trong những câu trả lời của Barack đó là ông chỉ làm theo Harold Wahsington, một thị trưởng được bầu công bằng, một người da đen không được cộng đồng người da trắng ở khu vực phía Tây thành phố thừa nhận. Ông nói ông đã từng viết thư gửi thị trưởng thành phố Harold Washington xin việc nhưng không nhận được tín hiệu trả lời. Công việc mà Marty giao được trả lương 10.000 đô la năm đầu tiên, và khoản trợ cấp 2.000 đô la để mua xe. Sau khi thử việc, Barack quyết định thu dọn đồ đạc và lên đường đến Chicago.

Tiểu sử Barack Obama

Ba năm liền, Barack đi trên chiếc Honda Civic cũ rích của mình tới các nhà thờ và tham gia các buổi tụ tập của người dân ngoại thành để vận động sự thay đổi. Đối với ông và rất nhiều nhà tổ chức khác làm việc ở Chicago, tất cả đều có thành công và thất bại, và trong khi đạt được tiến bộ ở một số lĩnh vực, mục tiêu duy trì được việc làm hiện tại trong ngành công nghiệp và tạo ra việc làm mới đã không đạt được. Tuy nhiên, Barack vẫn rất lạc quan, quyết tâm. Và những gì ông làm được trong 3 năm ở khu vực miền nam thành phố Chicago thực sự đã có ảnh hưởng lớn đến ông. Lúc đó ông đã 24 tuổi và đang làm những gì mình thấy cần phải làm.

Trước đó đã có một lần Barack đến Chicago, đó là thời gian ngay trước sinh nhật lần thứ 11 của ông. dịp đó ông ở lại thăm Chicago 3 ngày trong chuyến du lịch đi thăm các bang của nước Mỹ cùng với bà ngoại, mẹ và em gái. Bây giờ khi đã bước vào độ tuổi 20 và quay lại thành phố này để làm việc, ông vẫn còn nhớ chuyến đi thăm đó và nhận ra rằng thành phố bây giờ đã đẹp hơn. Ông dành ra vài ngày lái xe đi loanh quanh thăm thành phố, thăm các khu ngoại ô, các khu danh lam thắng cảnh, tưởng tượng ra mọi người cũng đến đây tìm việc làm, thăm các hộp đêm. Nhớ lại các câu chuyện về những người mà ông từng gặp ở Hawaii, California, và New York, ông tìm chỗ ở cho mình và bắt đầu nghĩ cách làm chủ thành phố này.

JOANN F. PRICE

Trong khi người chủ mới đưa ông đi thăm khu vực miền nam, Barack biết được về các nhà máy đã bị đóng cửa, các ngành nghề đã biến mất khỏi khu vực này, và lý do tại sao mà người da đen, da trắng và cả những người Hispanic ở đây bị mất việc. Tất cả đều có chung kiểu công việc ở các nhà máy và xưởng sản xuất, và mặc dù có cuộc sống khá tương đồng với nhau, nhưng họ vẫn không biết phải làm gì cùng nhau khi mất việc. Khi Barack hỏi làm thế nào và tại sao họ lại làm việc cùng nhau, mọi người đều trả lời là họ buộc phải làm như vậy nếu muốn tìm lại việc làm. Tình trạng mất việc làm, thất nghiệp đã hoành hành khu vực phía nam của thành phố này gây ra nghèo đói, mất lương hưu và đe dọa mất cả chỗ ở. Tâm lý bội ước đang phổ biến trong các cộng đồng người ở đây. Một tổ chức bao gồm 20 nhà thờ thành lập Liên đoàn cộng đồng các tôn giáo Calumet, CCRC, và một tổ chức gồm 8 nhà thờ khác tham gia một chi nhánh của CCRC được gọi là Dự án phát triển cộng đồng, hay DCP. Và trong khi CCRC đã bắt đầu một chương trình tạo việc làm thì Marty vẫn nói với Barack rằng mọi việc vẫn chưa tiến triển đúng như mong muốn, rằng cần phải duy trì tiến độ và cần tạo lại việc làm cho khu vực ngoại ô thành phố Chicago, cần phải tạo được các liên minh những người làm việc trên các phương tiện đi lại như máy bay, tàu hỏa, tàu thủy... và duy trì cho mọi người cùng phối hợp làm việc

Tiểu sử Barack Obama

với nhau, cần tạo động lực, duy trì tiến bộ để mọi người ở các khu vực bị ảnh hưởng cùng có trách nhiệm và việc làm sẽ được tạo trở lại.

Barack được giao một danh sách những người cần phỏng vấn và phải tìm ra được tính tư lợi của họ là gì. Đó chính là lý do người ta tham gia vào các tổ chức vì họ cho rằng mình sẽ được hưởng lợi gì đó khi tham gia vào công việc chung của các tổ chức này. Khi đã phát hiện ra đúng động cơ, lợi ích cá nhân mà họ quan tâm thì mới có thể khiến người ta hành động và có hành động thì sẽ có sức mạnh. Barack rất thích cách lý giải này, thúc đẩy hành động, sức mạnh và lợi ích cá nhân của mỗi người. Trong 3 tuần đầu tiên thực hiện công việc của mình, Barack làm việc thâu đêm suốt sáng. Ông sớm nhận ra rằng, đi phỏng vấn không phải là việc làm đơn giản, và rất nhiều người phản đối việc đi tham gia các buổi tụ họp. Sau một vài cuộc phỏng vấn đầu tiên, ông bắt đầu nhận ra những chủ đề chung. Rất nhiều người trưởng thành từ các khu vực khác nhau của thành phố nhưng họ chuyển đến khu vực miền Nam sinh sống bởi vì giá nhà ở đây phải chăng hơn, có sân cho bọn trẻ chơi, và chất lượng các trường học cũng tốt hơn. Người ta thường có xu hướng tìm đến với những gì là tốt hơn cho riêng mình. Khi Barack nộp kết quả bài phỏng vấn đầu tiên, Marty nói với ông, "Còn trừu tượng lắm... nếu cậu muốn

JOANN F. PRICE

tổ chức mọi người lại với nhau... phải tìm ra được họ quan tâm đến vấn đề gì nhất... điều gì có thể làm họ lên tiếng... hãy xây dựng mối quan hệ cần thiết để lôi cuốn họ." Barack phân vân không biết sẽ phải làm gì để biến những gì ông vừa được nghe thành hành động.

Sau khi ở Chicago làm việc 2 tháng, với một vài sai sót và không hề có thành công nào trong việc tổ chức mọi người hay tạo ra được sự thay đổi, Barack lên kế hoạch tổ chức một cuộc họp ở Altgeld Garden, một dự án xây nhà chung cư với 2.000 căn hộ nằm ở khu vực giáp ranh với miền nam. Xung quanh khu vực này là một sân bay, một nhà máy xử lý nước thải, một đường cao tốc, và rất nhiều nhà máy. Đây là nơi tụ tập của những cộng đồng những người da đen nghèo. Với tỷ lệ người ở đạt 90%, rất nhiều căn hộ được gìn giữ và bảo vệ cẩn thận, nhưng tất cả mọi thứ liên quan đến việc ăn ở thì vẫn trong tình trạng tồi tệ. Khu chung cư do cơ quan quản lý nhà ở Chicago quản lý nhưng không mấy khi thấy có công nhân bảo trì đến sửa đường ống nước, mái nhà hay khu vệ sinh. Hoàn toàn trái ngược với tên của dự án, trẻ em và mọi người ở đây hầu như không thấy có bất kỳ dấu hiệu nào cho dù là rất xa liên quan đến một khu vườn.

Barack lên kế hoạch gặp gỡ các những người đứng đầu cộng đồng người da đen ở tại nhà thờ thiên chúa ở

Tiểu sử Barack Obama

Algeld để bàn bạc thống nhất các nỗ lực tổ chức hoạt động. Từ các cuộc gặp với Marty và các tổ chức công đoàn cũng như những nhà tổ chức sống trong các cộng đồng người mà ông đang muốn có sự thay đổi, Barack viết về thực trạng tình hình thất nghiệp, thiếu cơ sở đào tạo việc làm, cũng như tình trạng tuyệt vọng trong các cộng đồng người này và lý do vì sao tinh thần của các nhà tổ chức ở đây yếu đến vậy. Bước vào cuộc họp, những nhà lãnh đạo cộng đồng người ở đây nói ngay với ông rằng họ đang muốn từ bỏ công việc của mình. Họ đảm bảo với ông rằng lý do không phải do cá nhân ông hay do công việc ông đang làm; mà lý do chính là họ cảm thấy chán nản và thất vọng, họ không muốn tiếp tục hứa hẹn với mọi người để rồi đâu vào đấy. Đối với Barack việc làm đó lúc đầu làm ông hốt hoảng và sau đó là sự tức giận. Ông tức giận vì mình đã đến Chicago và ông tức giận vì các nhà lãnh đạo cộng đồng ở đây quá thiếu cặn. Ông nói với các nhà lãnh đạo cộng đồng người nhỏ bé ở đây rằng ông đến Chicago không phải để tìm việc làm mà ông đến vì biết rằng ở đây có những người muốn làm gì đó để thay đổi cuộc sống của họ. Ông nói rằng bây giờ ông đã ở đây và hứa sẽ giúp đỡ họ, và nếu không tin rằng sẽ có thay đổi sau cuộc gặp này với ông thì tốt nhất là họ nên ra đi ngay lập tức. Ngạc nhiên trước những tuyên bố của ông, họ ở lại để bàn bạc những

JOANN F. PRICE

gi đã xảy ra và chưa xảy ra trong thời gian qua và thống nhất với nhau rằng cần có thời gian ít nhất là vài tháng nữa để có sự thay đổi. Barack cho rằng trước mắt cần tập trung vào dự án khu chung cư Altgeld Gardens và những vấn đề mà cộng đồng người ở đây đang gặp phải.

Sau cuộc thảo luận với Marty, Barack đẩy mạnh nỗ lực tìm kiếm những người lãnh đạo cộng đồng trong khu vực. Một trong những ý tưởng để thực hiện điều này đó là phải tổ chức hàng loạt các cuộc tụ tập trên đường phố. Lúc đầu, Barack không tin rằng người dân địa phương sẽ đến tham gia các cuộc tụ tập này. Nhưng rồi dần dần mọi người cũng đến. Khi họ nghe nói rằng cuộc tụ họp ở nhà thờ ở Algeld là một phần trong nỗ lực tổ chức lớn hơn và những người đứng ra tổ chức muốn họ và những người hàng xóm của họ nói về những gì mà mỗi người thường xuyên phàn nàn mỗi khi ngồi ăn tối ở nhà mình thì họ trả lời rằng đã đến lúc những lời phàn nàn của họ phải được nói ra. Sau một vài lần tổ chức các cuộc tụ tập trên đường phố như vậy, nhóm hoạt động của ông đã có số lượng người đến tham gia lên tới hơn 30 người. Dần dần thì phong trào tổ chức cộng đồng cũng xuất hiện.

Đồng thời với việc tập trung nỗ lực vào khu dự án chung cư Altgeld Garden, ông còn dự định tổ chức các cuộc gặp gỡ để tìm giải pháp cho tình trạng thất nghiệp

Tiểu sử Barack Obama

đang phổ biến trong cộng đồng người ở đây. Một trong những hoạt động đó là cuộc gặp với người đứng đầu cơ quan trực thuộc văn phòng thị trưởng phụ trách về đào tạo và việc làm (MET), cơ quan này đã giúp đưa 40 người đi tham gia các khóa đào tạo. Thật không may là văn phòng của cơ quan này lại cách khu dự án chung cư Altgeld Gardens 45 phút lái xe, rất bất lợi cho người dân sống ở khu vực ngoại thành. Khi Barack và 3 người khác là những người lãnh đạo cộng đồng ở đó đến nơi hẹn thì người phụ trách cơ quan này đã rời nhiệm sở. Họ được cung cấp những tờ rơi nói về các chương trình hoạt động của văn phòng này trong thành phố; nhưng không có hoạt động nào diễn ra ở gần khu chung cư Altgeld Gardens. Barack nhận ra rằng đây là vấn đề mà cá nhân ông cũng như những nhà lãnh đạo cộng đồng kia phải tập trung giải quyết. Họ sẽ thúc đẩy thành lập một trung tâm đào tạo dành riêng cho khu vực miền nam và tháo một lá thư gửi MET. Một vị giám đốc của MET đồng ý sẽ gặp các nhà tổ chức cộng đồng ở khu dự án chung cư Altgeld. Tại cuộc gặp có sự tham gia của hơn 100 người này, vị quản lý kia hứa sẽ có biện pháp tập trung vào khu vực này trong vòng 6 tháng. Cảm thấy phấn khích trước thành công bước đầu này, Barack cho rằng ông có thể làm được công việc của một nhà tổ chức cộng đồng.

JOANN F. PRICE

Trong khi Barack tiếp tục các cuộc phỏng vấn của mình, Marty khuyến khích ông nên dành ra một chút thời gian cho cuộc sống của riêng mình ngoài công việc. Sự giúp sức từ cuộc sống riêng là rất quan trọng, nếu không có nó thì một nhà tổ chức cộng đồng sẽ mất niềm tin và thậm chí còn bị thất bại. Khi không làm việc, Barack chủ yếu là sống một mình. Ông đã có quan hệ bạn bè cá nhân với một vài nhà lãnh đạo các tổ chức, và coi họ vừa là những người có mối quan hệ riêng tư vừa là quan hệ về mặt công việc. Ông viết trong cuốn hồi ký của mình, *Những ước mơ từ người cha* rằng, công việc của một nhà lãnh đạo cho ông thấy rằng, lợi vấn đề lợi ích cá nhân mà ông đang muốn tìm hiểu là vấn đề quan trọng hơn tất cả các vấn đề khác và đằng sau ý kiến của mỗi người cũng chính là lời giải thích cho những mong muốn của bản thân họ. Câu chuyện về sự phân vân, nỗi sợ hãi với những sự kiện vừa là nỗi ám ảnh của họ vừa là niềm cảm hứng tạo động lực của họ cũng chính là những nội dung nói lên con người họ. Ông viết rằng, nhận ra điều này đã giúp ông chia sẻ được nhiều hơn với những người mà ông đang cùng phối hợp làm việc để thoát khỏi tình trạng cô lập mà ông đã gặp phải khi mới đến thành phố Chicago này. Lúc đầu ông e ngại rằng cuộc sống trước kia của ông có thể sẽ quá xa lạ với cảm xúc và cách nghĩ của họ. Nhưng ngược lại, khi những người

Tiểu sử Barack Obama

mà ông nói chuyện lắng nghe những lời ông kể về ông bà, mẹ, cha, cha dượng, về thời kỳ ông đi học ở Hawaii, Indonesia... họ gật đầu tán thành, so vai hoặc cười thích thú. Họ không hiểu tại sao một người có nguồn gốc như ông mà lại yêu nước đến như vậy. Tại sao ông lại đến thành phố Chicago này trong khi lẽ ra ông đã có thể quay về Hawaii quê hương ông? Những câu chuyện đáp lời của họ đã giúp ông gắn kết hai thế giới lại với nhau và họ mang lại cho ông ý thức về địa điểm và mục đích mà bấy lâu nay ông vẫn đi tìm. Bây giờ ông mới nhận thấy rằng những gì Marty nói là hoàn toàn đúng – lúc nào cũng tồn tại một cộng đồng bên mình nếu người ta tìm hiểu sâu về họ.

Trong khi đó, sau một thời gian dài nói chuyện qua điện thoại và thư từ nhưng chưa có dịp gặp mặt thì bây giờ người chị gái cùng cha khác mẹ, Auma, đến Chicago thăm ông. Giữa họ ngay lập tức có sự gắn kết và câu chuyện diễn ra rất tự nhiên thoải mái, tình cảm chị em họ dành cho nhau cũng rất mạnh mẽ. Ông kể cho chị nghe về thành phố New York, về công việc của ông với tư cách là một nhà tổ chức ở thành phố Chicago, về mẹ và Maya cũng như ông bà ngoại. Trước đó Auma đã nghe cha kể và chị có cảm nhận là đã biết họ từ lâu. Auma kể cho Barack nghe về chuyện học hành của chị ở Đức, về chuyện chị đang hoàn thành luận văn thạc sĩ về đề tài

JOANN F. PRICE

ngôn ngữ. Trong khi nói chuyện hai người gọi cha là Ông già. Cảm nhận của Barack về người cha cũng giống như chị Auma: vừa thân thiện vừa xa cách, và hơi khó hiểu. Barack đưa chị Auma đi thăm thành phố Chicago và giới thiệu với chị 3 nhà lãnh đạo cộng đồng ở đây mà ông mới quen. Auma cảm nhận rõ ràng cậu em trai cùng cha khác mẹ với mình rất được tôn trọng và quý mến. Chị hỏi Barack là ông đang làm việc cho họ, cho cộng đồng hay cho chính mình.

Trong thời gian ở Chicago thăm Barack, chị Auma kể cho ông nghe những câu chuyện về cha. Chị nói chị không thực sự hiểu về ông và có lẽ cũng không ai hiểu được. Chị kể về Roy, em trai của chị (nhưng là anh em cùng cha khác mẹ với Barack); Ruth, bà vợ người Mỹ da trắng của Barack Sr.; và hai cậu con trai mà Ruth và Barack Sr. có với nhau. Barack nghe câu chuyện về việc cha họ đến Đức thăm chị Auma; đó là lúc ông bắt đầu tìm cách giải thích về chính mình với chị. Chị kể cho Barack nghe chuyện cha lúc nào cũng nói chuyện về cậu con trai cùng tên và mang hình của ông đi giới thiệu với rất nhiều người, kể cho họ nghe về việc ông đạt thành tích xuất sắc khi học ở trường, rằng những lá thư mà mẹ Barack gửi về Kenya làm ông cảm thấy hài lòng, việc ông đọc đi đọc lại những lá thư đó, hai tay run rẩy cảm kích vì Ann đã rất tốt với ông. Nghe kể xong những

Tiểu sử Barack Obama

câu chuyện đó Barack càng cảm thấy bối rối về người cha và về gia đình mình ở Kenya. Trong suốt cuộc đời ông luôn mang theo hình ảnh về người cha - hình ảnh con người mà có thời ông đã không thêm để ý, nhưng sau này thì ông lại noi theo và coi đó như là hình mẫu cho cuộc đời mình. Ông viết trong cuốn hồi ký của mình rằng cha là một học giả lỗi lạc, một người bạn hào phóng, một nhà lãnh đạo, và mặc dù hai cha con sống xa nhau nhưng không lúc nào trong tâm trí ông phai mờ hình ảnh đó. Ông không được chứng kiến hình ảnh người cha bị bệnh hay héo mòn vì bệnh tật, chứng kiến hy vọng của ông chấm dứt hay thay đổi, chứng kiến nét mặt ông hối tiếc hay buồn rầu. Trong ông chỉ có hình ảnh người cha, một người đàn ông da đen đến từ châu Phi, rằng ông phải tự nỗ lực lo cho mình, và giọng nói của cha vẫn vang vọng bên tai, “không được sa đoạ, phải nhiệt huyết, đấu tranh, nói ra quan điểm đồng tình hay phản đối của mình,” và ông còn nghe thấy cha nói, ông chưa nỗ lực làm việc, rằng ông cần giúp đỡ dân tộc mình trong cuộc đấu tranh của họ. Hình ảnh về người cha mà ông luôn mang theo từ trước tới nay đã thay đổi hoàn toàn sau khi Barack nghe chị Auma kể chuyện về cha. Bức màn bí mật đã được vén lên, giờ đây ông có thể làm bất cứ chuyện gì ông muốn; cha ông không thể sai khiến ông làm điều ngược lại được nữa. Cha không còn là sức mạnh thần bí, cũng không thể ra

JOANN E. PRICE

lệnh cho ông phải sống thế nào. Sau 10 ngày ở thăm, khi chuẩn bị lên máy bay quay về Đức, chị Auma nói với Barack cả hai chị em cần phải về nhà thăm cha. Đề nghị này của chị Auma khiến Barack suy nghĩ rất nhiều.

Thành công và sự ảnh hưởng của các tổ chức càng lớn mạnh thì danh tiếng của Barack càng vang xa. Ông bắt đầu được mời tham gia diễn thuyết và tham gia các cuộc hội thảo và quan hệ của ông với các quan chức địa phương cũng trở nên gần gũi. Ban lãnh đạo tổ chức cộng đồng - những người mà ông đã gắn bó chặt chẽ trong công việc và cùng chia sẻ thành công - coi ông là người không thể mắc sai lầm. Ông đã tìm lại được ngôi nhà của chính mình trong cộng đồng người ở đây. Ông học hỏi được kỹ năng lắng nghe và cách kêu gọi được nhiều người thuộc các đối tượng khác nhau cùng tập hợp. Ông phát hiện ra vai trò quan trọng của các câu chuyện riêng tư trong hoạt động chính trị, và sự trung thành với người dân bình thường và tất cả những kinh nghiệm này đều có ảnh hưởng lớn đến hoạt động chính trị của ông sau này. Barack tiếp tục công việc là một nhà tổ chức, đấu tranh chống việc sử dụng các chất hoá học gây ô nhiễm môi trường, đấu tranh đòi thu dọn môi trường thuộc dự án khu chung cư Altgeld Gardens, tham gia các hoạt động giáo dục ở các trường học thuộc khu vực miền Nam, tư vấn cho thanh niên, phát triển mạng

Tiểu sử Barack Obama

lớn giúp đỡ những người ở độ tuổi vị thành niên thoát khỏi nguy hiểm thông qua việc tư vấn và giúp đỡ, kêu gọi những bậc làm bố làm mẹ cùng tham gia các kế hoạch cải cách. Ông gặt hái thành công và cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thất bại nhưng Barack vẫn vững bước tiến lên.

Nhớ lại thời gian làm nhà tổ chức cộng đồng ở Chicago, Michael Evans, thành viên của Dự án phát triển cộng đồng (DCP) nhắc lại những gì mà Barack từng nói, “Chỉ trong công tác tổ chức chúng ta mới có thể tiến xa như vậy. Chúng ta giúp người dân tìm lối thoát, nhưng giúp xóa bỏ đi những vấn đề phức tạp mà họ phải đối mặt mới thực sự có ý nghĩa lớn lao.” Không chỉ là lời kêu gọi, ông ấy muốn là người trực tiếp tham gia thực hiện lời kêu gọi đó, trực tiếp tham gia giải quyết mọi việc.” Một thành viên khác của DCP, Loretta Augustine-Heron nói với Barack rằng, “Phải luôn đứng dẫn trong mọi việc... phải luôn sẵn sàng đón nhận mọi chuyện... hãy tham gia vào cộng đồng người thay vì đứng đằng sau họ mà hô hào... phải quy tụ được mọi người lại với nhau. Nếu tách mình khỏi họ thì chúng ta chỉ tự làm yếu mình. Nếu chúng ta đến tận nhà mà quyết định thay họ thì họ sẽ không bao giờ tự chủ được trong mọi chuyện.”

Sau khi không làm công tác tổ chức nữa, Barack còn duy trì quan hệ với DCP rất lâu với DCP. Trong cuộc

JOANN E. PRICE

hợp của DCP năm 2004, ông nói với các thành viên của Dự án này, “Tôi không khẳng định là chúng ta không mắc sai lầm, tôi biết những gì chúng ta đang làm. Có những lúc tôi kêu gọi triệu tập một cuộc họp nhưng không ai có mặt. Có những người từng nói, ‘Tại sao chúng tôi phải nghe theo ông?’ Có khi chúng ta tìm mọi cách mời các quan chức tham gia nhưng không ai có mặt. Tôi không nghĩ rằng mình trưởng thành ở bất kỳ nơi nào khác nhiều hơn ở đây. Tôi thực sự đã trở thành một con người ở đây, ngay tại Chicago này. Chính nhờ làm việc với tổ chức này với cộng đồng người này mà tôi nhận ra mình cần cái gì. Không chỉ đơn thuần là việc kiếm sống. Cuộc sống của tôi sẽ gắn bó với việc phục vụ cộng đồng.”

Sau 3 năm làm công việc tổ chức cộng đồng ở Chicago, Barack liên tục trưởng thành, năm 1988, ông quyết định rời Chicago để theo học trường đại học luật Havard. Trước khi đến Boston, Barack về Kenya thăm chị Auma – lúc này chị Auma đã quay về Kenya sau khi hoàn thành chương trình học ở Đức – và để gặp gỡ cũng như tìm hiểu thêm về gia đình mình. Đó là chuyến đi quan trọng đối với chàng thanh niên trẻ muốn tiếp tục đấu tranh để thể hiện bản sắc con người mình - để phân biệt rõ ràng ông là ai, đến từ đâu và tương lai của ông sẽ đi về đâu. Hình ảnh người cha vẫn ám ảnh ông, và ông rất muốn nó phải hiện hình rõ ràng trong đầu mình.

Chương 4

Chuyến về thăm Kenya và trường đại học luật Harvard

RỜI KHỎI DỰ ÁN PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG,
CHỦ NGHĨA TÍCH CỰC, VÀ KHU VỰC MIỀN NAM
THÀNH PHỐ CHICAGO

Barack chính thức được tiếp nhận vào học trường đại học Harvard vào tháng hai năm 1988. Ông thông báo với đồng nghiệp, những người tình nguyện và các tu sĩ nhà thờ kế hoạch sẽ ra đi vào tháng Năm và sẽ đến

JOANN F. PRICE

Boston vào mùa thu. Từ nhiều tháng trước ông đã nói với Johnnie - người được ông thu nhận từ một nhóm hoạt động dân dự ở thành phố Chicago - về quyết định của mình. Barack viết rằng Johnnie sẽ là người có thể kế tục công việc của mình. Có được Johnnie, Barack như thấy mình tìm được lối thoát và ông tin tưởng rằng những nỗ lực mà họ bỏ ra đã thực sự mang lại sự khác biệt trong cuộc sống của người dân ở miền Nam thành phố Chicago này. Câu trả lời của Johnnie khiến Barack vô cùng bất ngờ. Ông nói việc Barack rời khỏi Dự án phát triển cộng đồng chỉ là vấn đề thời gian, và ông biết Barack có rất nhiều sự lựa chọn. Johnnie còn nói rằng sự lựa chọn giữa trường đại học Havard và khu vực miền Nam này thực sự không phải là lựa chọn đối với ông và rằng ông cùng với những nhà lãnh đạo khác của tổ chức sẽ rất vui khi chứng kiến bước đường thành công của Barack. Barack đánh giá rất cao sự tự tin và ủng hộ của Johnnie và chính điều này làm cho quyết định ra đi của ông dễ dàng hơn. Barack thấy rằng ông cần có một thời gian giải lao sau 3 năm làm công việc của một nhà tổ chức cộng đồng, và ông cũng muốn về thăm Kenya. Chị Auma đã từ Đức quay về Nairobi và đang giảng dạy ở một trường đại học. Có chị Auma và có thời gian nghỉ ngơi trước khi đến Boston là cơ hội tốt để ông về thăm mảnh đất quê hương của người cha.

Tiểu sử Barack Obama

Kế hoạch học luật xuất phát từ việc ông biết rõ mình sẽ gặt hái được gì ở đó. Ông muốn có kiến thức về vấn đề tư lợi, việc sáp nhập các doanh nghiệp, kiến thức về luật, và cách thức cũng như lý do tại sao các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản thành công hay thất bại. Ông còn muốn học cách gây ảnh hưởng và tích lũy kiến thức với tâm niệm rằng khi quay lại Chicago, ông sẽ sử dụng những gì mình học được thật hiệu quả và sẽ tác động mạnh mẽ để tạo sự thay đổi thực sự trong cộng đồng người ở Chicago mà ông đã rất quen thuộc. Ngoài dự định sẽ đẩy mạnh hoạt động, ông còn rất nhiều dự định khác trong đầu. Theo học trường đại học Havard có nghĩa là ông đã theo chân cha mình. Barack mang trong mình ước mơ sẽ mang lại sự thay đổi cho thành phố Chicago còn cha ông thì ước mơ sẽ sử dụng những gì ông học được ở Havard để tạo ra sự thay đổi ở Kenya.

Từ Johnnie và các nhà lãnh đạo tổ chức cộng đồng ở Chicago, nơi ông đã làm việc trong suốt hai năm rưỡi, Barack nhận ra rằng không ai có thể ngăn cản được bước đường thành công của ông, và họ hoàn toàn ủng hộ những gì ông muốn và thấy cần phải làm. Ông biết họ không nghĩ rằng ông sẽ hy sinh bản thân mình và họ cũng trách ông vì điều này; họ biết rằng những gì mà Barack để lại đủ để coi ông là thành viên của cộng đồng người ở đây. Từ những người bạn, những người ủng hộ,

JOANN E. PRICE

và đồng nghiệp, ông biết rằng những gì ông để lại xứng đáng được ca ngợi. Barack muốn là thành viên của cộng đồng người ở đây, ông luôn coi mình là một phần của họ và mong muốn được chấp nhận; đây chính là lý do khiến ông quyết định rời khỏi thành phố New York để đến đây. Tuy nhiên, từ công việc của một nhà hoạt động cộng đồng, ông cũng phát hiện ra rằng ông cần phải làm những gì là cần thiết và đúng đắn cho mọi người và cần có quyết tâm và sự tin tưởng nơi họ. Nhưng để hiểu được nỗi thống khổ của họ thì không đơn thuần chỉ có vậy, mà cần phải có những yêu cầu khác, và ông muốn tìm hiểu xem những yêu cầu đó là gì. Niềm tin vào một người là chưa đủ.

Sau 3 năm ở Chicago, Barack biết chắc rằng, Johnnie và các nhà lãnh đạo khác của tổ chức biết họ cần phải làm gì và họ sẽ phải làm như thế nào để tiếp tục những công việc mà ông đang làm dở dang. Tin tưởng rằng ông đã giao lại công việc cho những người có năng lực, ông lên đường đi Kenya.

KENYA, GIA ĐÌNH VÀ DI SẢN CỦA NGƯỜI CHA

Trước khi đến Kenya, Barack dành ra 3 tuần đi châu Âu, tới thăm những nơi mà ông từng nghe nói rất nhiều nhưng chưa bao giờ được chứng kiến tận mắt.

Tiểu sử Barack Obama

Nhưng khi đến đây, thay vì cảm giác vui mừng, thích thú thì ông lại cảm thấy đổ kỵ và ngại tiếp xúc với người lạ. Hết tuần đầu tiên, ông cho rằng mình đã sai lầm khi đến đây. Mặc dù châu Âu rất đẹp, nhưng đó không phải là một phần lịch sử của ông, không phải là một phần trong con người ông. Ông cho rằng chuyến đi 3 tuần này chỉ làm trì hoãn thêm thời gian ông được trở về Kenya thăm gia đình và thăm cha, được trở lại với quá khứ của mình. Ông cảm thấy trống vắng trong lòng, nhưng liệu về thăm Kenya có giúp ông vui bớt đi khoảng trống đó? Bạn bè của ông ở Kenya thì khẳng định là có, rằng việc ông về thăm gia đình là cần thiết, có thể coi đó là chuyến hành hương để tìm hiểu về người cha và nguồn gốc của mình, chuyến đi đó sẽ giúp lấp đi khoảng trống giữa cha với ông.

Hạ cánh xuống sân bay quốc tế Kenya, cảm giác được trở về nhà trong ông ngay lập tức biến mất. Không có ai ra sân bay đón ông. Cảm giác thất vọng, cô quạnh tràn về trong ông. Trong khi tìm lại hành lý, ông được giới thiệu với một phụ nữ trẻ vì cô ấy nhận ra gia đình ông và nói rằng cha của Barack từng là bạn thân của cha cô. Chuyện này chưa từng bao giờ xảy ra với ông. Chưa bao giờ có ai nhận ra cái tên Obama, cũng không có ai nhớ đến cái tên tiến sĩ Obama của cha ông. Ông thấy an ủi phần nào. Bất chợt ông nhận ra rằng, ở

JOANN E. PRICE

Kenya không ai yêu cầu ông đánh vần tên mình, nhưng cũng không ai đọc sai cái tên đó cả.

Không lâu sau cuộc nói chuyện với người phụ nữ châu Phi thì chị Auma tới. Đi cùng với chị là cô Zeituni, em gái của cha. Sau khi hôn cả hai má, cô Zeituni vui mừng đón ông về nhà. Buổi sáng hôm đó, trong khi Barack ngồi chung xe với cô Zeituni và chị Auma, những gì ông nhìn thấy, ngửi thấy và cảm nhận được có vẻ gì đó thân thiện nhưng rất mơ hồ. Và rồi ông nhận ra rằng nó đã gọi nhớ về thời gian ông sống ở Indonesia với mẹ và dượng Lolo. Đó vẫn là thứ mùi vị của củi đốt, nhiên liệu cháy, vẫn là cách thể hiện trên khuôn mặt của những người chen chúc trong đám đông khi đi làm hay đi mua sắm. Cô Zeituni xuống chỗ làm ở một cửa hàng bán đồ giải khát và dặn Auma phải chăm sóc Barack cẩn thận không được để ông bị lạc một lần nữa. Barack hỏi chị Auma ý cô muốn nói gì và chị Auma nói rằng đó là cách diễn đạt của người dân địa phương – khi lâu ngày không gặp lại ai đó thì người dân ở đây coi là người đó bị lạc; chị còn giải thích thêm rằng những người ra đi mà không bao giờ quay lại mặc dù trước khi đi có hứa là sẽ giữ liên lạc cũng được coi là “bị lạc.”

Ngày đầu tiên Barack nghỉ ngơi ở căn hộ của chị Auma trước khi đi ra chợ thăm thú và cảm nhận thành phố Nairobi. Ông thấy người dân Kenya bán các thứ đồ

Tiểu sử Barack Obama

gồm sù, nhìn chăm chăm các khách du lịch đến từ Đức, Nhật, Anh, và Mỹ đi mua sắm, ăn uống, và tránh xa những người Kenya đang bán đồ sành sứ và phục vụ đồ ăn cho họ. Ông nhớ thời còn là trẻ con ở Hawaii ông đã từng trêu chọc khách du lịch vì làn da trắng xanh xao và đôi chân dài lêu đêu của họ. Nhưng những người khách du lịch ở Kenya này thì có vẻ như không vui vẻ lắm; nét mặt tự tin, tự do của họ thể hiện rõ thái độ thượng đẳng, coi thường người dân ở đây.

Sau một ngày đi thăm các khu chợ ở Nairobi, Auma và Barack được mời tới ăn tối ở căn hộ của cô Jane. Khi gặp cô Jane, cô nói với Barack rằng chính cô là người gọi điện cho ông báo tin cha ông qua đời. Ở nhà cô Jane đã có một đám trẻ con tụ tập đến đón chào ông. Ngoài cô Jane, ông còn gặp mẹ của chị Auma, bà Kezia. Khi bắt tay ông, và nói bằng thứ tiếng Swahili của bà rằng rốt cuộc thì đứa con trai cuối cùng trong gia đình cũng trở về. Ông bắt tay những người cô, anh chị em họ và người nào cũng vui mừng mỉm cười như thể việc gặp lại ông không có gì là mới mẻ đối với họ. Sau khi kể về công việc của mình ở Chicago, ông nói với họ là mùa thu này sẽ vào học đại học Harvard. Cô Jane đáp lại rằng sẽ rất tốt nếu vào học trường đại học mà trước đây cha ông đã theo học. Trên đường quay về căn hộ của mình, chị Auma kể cho Barack nghe về cô

JOANN F. PRICE

Sarah, chị gái của cha. Cô nói sẽ đến thăm cùng với cô Sarah nhưng không đến. Khi ông hỏi lý do tại sao, chị Auma nói do có sự tranh chấp về tài sản giữa cha ông với cô và cô Sarah có vẻ ganh tỵ những cơ hội mà cha ông có được trong khi cuộc sống của cô lại rất khó khăn. Chị không cho rằng số tài sản mà cha ông có quá lớn, nhưng nhiều người khác trong đó có cô Sarah lại cho rằng cha ông rất giàu. Auma nói cha họ đã làm cho mọi người trong gia đình lầm tưởng nhưng trên thực tế ông chỉ có mấy tài sản. Bây giờ thì Barack đã đến Kenya, và có nghĩa là ông cũng là một trong những người tham gia chia phần tài sản thừa kế đó và về lý thì ông cũng có phần trong số tài sản còn đang gây tranh chấp của gia đình.

Sau vài ngày ở Nairobi, Barack như cảm nhận thấy hình ảnh của cha trên những con phố mà ông đi qua, hiện thân trong những người mà ông gặp, trong tiếng cười và trong mùi thuốc lá họ hút. Ông tưởng tượng ra Ông già, như cách gọi của chị Auma, đang ở đó yêu cầu cậu con trai Barack đến thăm ông và hiếu cho ông. Gia đình ông như hiện hình ở mọi nơi, coi ông là đứa con bị lạc của Barack Sr., muốn chăm lo cho ông, muốn kiếm công ăn việc làm cho ông chứ không để cho ông bị cô đơn một mình. Lúc đầu ông thậm cảm ơn ý nghĩ này vì cho rằng sự quan tâm và gắn gũi của gia đình hoàn toàn

Tiểu sử Barack Obama

khác so với cảm giác đơn độc mà ông thường thấy bên Mỹ. Nhưng sự gằn gủi đó cũng không giấu nổi thái độ ghen tị và ông nhận ra rằng thái độ ghen tị đó là vì ông được thừa kế một gia sản kếch xù ở bên Mỹ, số tài sản hoàn toàn trái ngược với những gì gia đình ông và hầu hết người dân Kenya đang sống hàng ngày. Điều kiện sống ở Kenya rất khó khăn đối với người dân. Nạn thất nghiệp lan tràn, cơ hội học tập quá ít, mạng lưới an sinh xã hội của chính phủ hầu như không có, chỉ có các gia đình tự lo cho nhau. Bây giờ thì Barack đã có một gia đình nữa ở Kenya, ông có quyền được hưởng tài sản thừa kế và cũng có nghĩa là ông phải gánh trách nhiệm. Nhưng trách nhiệm đó là gì thì ông vẫn chưa biết được bởi vì nó rất khác so với những trách nhiệm mà ông phải gánh vác ở bên Mỹ.

Barack có cuộc sống có thể coi là rất tốt so với gia đình ở Kenya, ông cũng ý thức được trách nhiệm cũng như vai trò của cha với tư cách là người chủ gia đình. Cô Zeitoni nói với ông rằng cha ông vất vả vì trái tim của ông quá lớn; ông cho tất cả những ai nếu người đó lên tiếng xin ông, và tất cả đều lên tiếng. Chị nói với Barack rằng cha chịu áp lực rất lớn và ông không nên có thái độ quá khắt khe với cha; chị nhắc Barack cần học tập từ cuộc sống của cha, rằng nếu ông có gì đó người nào trong gia đình cũng muốn chia sẻ. Chị nói ông

JOANNI F. PRICE

cần giữ một ranh giới nhất định và nếu ai cũng coi là người trong gia đình thì thực sự chả có ai là gia đình cả. Chị nói rằng cha ông không nhận ra điều này, và chị nhắc Barack cần chú ý điều đó.

Trong thời gian ở Kenya, Barack tới thăm bà Ruth, một trong những người vợ của cha, và người anh em cùng cha khác mẹ, Mark, người đang theo học ở đại học Stanford. Trong thời gian ở nhà bà Ruth, Barack xem cuốn album ảnh của cha chụp kỳ nghỉ hè ở biển của họ. Nhìn mọi người rất hạnh phúc - thứ mà ông luôn mong muốn có được - và ông cũng từng nghĩ rằng cuộc sống của ông và mẹ ở Kenya sẽ như vậy nếu cha đưa cả hai mẹ con về đây. Tập ảnh thể hiện đúng những mơ ước cháy bỏng từ lâu mà ông luôn giữ kín trong lòng - đó là được đoàn tụ sống chung dưới một mái nhà với cha, mẹ và tất cả các anh chị em. Nhưng thực tế bây giờ thì không phải như vậy. Nhìn những bức ảnh ông thấy buồn và phải ngoảnh đi nơi khác. Sau khi rời khỏi nhà bà Ruth, ông nói chuyện với Auma về Mark, về việc sẽ cuộc sống sẽ khó khăn đến thế nào đối với ông khi ông là đứa con mang trong mình dòng máu của hai chủng tộc và phải sống trên đất nước Kenya này. Barack nghĩ đến mẹ, ông bà ngoại và ông lại thầm cảm ơn họ - vì chính con người họ và vì những câu chuyện mà họ kể cho ông nghe. Cô Zeituni nói - nếu tất cả mọi người đều

Tiểu sử Barack Obama

là gia đình mình thì thực sự chả có gia đình nào cả - và điều này làm ông phân vân suy nghĩ mãi. Ông đã đến Kenya và đã nghe nói đến rất nhiều lời nói bao hàm nhiều ý nghĩa và có vẻ rất ăn khớp với nhau. Tuy nhiên, sự chia rẽ thì không phải không có. Ông đang học tập, đang tìm hiểu về cha sau khi ông đã qua đời từ rất lâu; ông đang gặp gỡ gia đình mình ở Kenya và tìm hiểu ý nghĩa của nó đối với ông và ý nghĩa của ông đối với gia đình như thế nào; ông đang tìm hiểu về đất nước Kenya và về hình mẫu con người ở đây; ông đang tự hỏi chính tâm hồn, những ý tưởng, lòng dũng cảm, và tham vọng của mình. Càng ở lâu thì ông càng biết nhiều; ông cũng biết rằng còn rất nhiều câu hỏi ông vẫn chưa tìm được lời giải.

Trong chuyến hành hương này, Barack cùng với chị Auma, Kezia, cô Zeituni, anh Roy và Bernard rời Nairobi đi tàu hoả về thị trấn Kisumu sau đó là làng Alego, nơi được coi là "lãnh địa quê nhà", là cội nguồn gia đình ông. Ở Alego còn bà Granny, một người vợ của ông nội, người rất vui mừng khi được gặp Barack và bà nói bà đã chờ đợi giờ phút này từ rất lâu để được gặp cậu con trai của con trai bà. Bà nói với Barack bằng tiếng Luo của bà, rằng việc ông về thăm quê khiến bà rất vui. mảnh đất quê hương của ông chỉ là một khu đất trên đó có một ngôi nhà lợp mái tôn, tường xây bằng xi

JOANN F. PRICE

măng, có vườn hoa, một bể nước, vài con gà và hai cây xoài rất to. Trong ngôi nhà nhỏ còn tấm bằng tốt nghiệp trường đại học Havard của cha ông, những bức ảnh chụp ông Barack Sr. và một người chủ đã sang định cư ở Mỹ, ảnh chụp một phụ nữ trẻ và hai đứa con nhỏ đứng sau một người đàn ông nhìn cao tuổi hơn ngồi trên chiếc ghế có lưng dựa rất cao. Đó là bức ảnh chụp ông nội của Barack, và đứa bé được bế trên tay chính là cha ông. Sau khi dùng trà, Roy đưa Barack đi thăm 2 ngôi mộ chôn bên cạnh một cánh đồng ngô. Một ngôi là mộ của ông nội có gắn bia ghi Hussein Onyango Obama, sinh năm 1895, mất năm 1979; ngôi mộ kia được ốp ngói, có gắn bia nhưng không có bia. Roy nói, đã 6 năm rồi nhưng người trong gia đình vẫn không gắn bia người được chôn ở đó.

Với Barack, niềm vui đơn giản được gặp bà Granny ở nơi cội nguồn gia đình họ như được nhân lên nhờ tất cả những gì ông đang làm và đang cảm nhận, đó là sức nặng của một chu kỳ thời gian đã sắp đóng khép và rồi cuối cùng ông sẽ nhận ra mình đang ở đâu trong chu kỳ đó. Khi biết rằng ông không thể giao tiếp với bà Granny bằng thứ tiếng của bộ tộc Luo của bà, ông nói với chị Auma rằng ông muốn học tiếng Luo nhưng không có thời gian vì ở bên Mỹ ông rất bận. Bà Granny nói rằng bà hiểu, nhưng cho dù bận đến thế nào đi nữa thì một

Tiểu sử Barack Obama

con người cũng không thể quên dân tộc mình. Bây giờ thì ông lại thấy đây cũng là một phần khác của chu kỳ thời gian kia, rằng cuộc đời của ông sẽ không phải là cái gì đó lặp đi lặp lại một cách cố định, rằng sau chuyến về thăm Nairobi và mảnh đất quê hương này, ông sẽ đứng vững trước những lựa chọn khó khăn.

Chính ở mảnh đất quê hương tổ tiên ở Alego này, dưới bóng mát cây xoài, ông đã đề nghị bà Granny kể chuyện cho ông nghe về gia đình từ đầu. Trong khi bà Granny kể bằng tiếng Luo còn chị Auma dịch sang tiếng Anh cho ông, Barack như cảm thấy có những luồng gió nổi lên rồi lại im lặng, hình như ông đang nghe rất nhiều giọng nói cùng cất lên – ba thế hệ giọng nói cùng đổ về “như dòng suối lặng lẽ chảy... những câu hỏi mà ông đặt ra như những hòn đá lăn dưới dòng nước chảy của con suối kia, những khoảng trống về ký ức trong ông như ngăn cách dòng nước đó, nhưng bên tai ông thì lúc nào cũng văng vẳng những giọng nói cùng xuất phát từ một cội nguồn... cùng một câu chuyện chung duy nhất.”

Trước khi chia tay bà Granny và ngôi làng Alego, Barack quay lại thăm 2 ngôi mộ chôn bên cạnh làng. Trong khi đứng bên cạnh ngôi mộ không được gắn bia, nhưng câu chuyện mà bà Granny kể cho ông nghe lại tràn về và ông bật khóc. Khi những giọt nước mắt xúc

JOANN E. PRICE

động khô đi, ông trở lại trạng thái trầm tư bình thản và nhận ra rằng chu kỳ thời gian kia đã đóng khép. Ông nhận ra mình là ai và quan tâm đến điều gì. Ông biết cuộc sống của ông bên Mỹ là như thế nào, cuộc sống của con người vừa mang trong mình dòng máu da đen vừa mang trong mình dòng máu của người da trắng, và cảm giác cô quạnh mà ông nhận thấy từ thời con là đứa trẻ, niềm hy vọng và cả nỗi thất vọng mà ông chứng kiến ở Chicago, tất cả đều có quan hệ với mảnh đất xa xôi mà ông đang về thăm đây; sự liên hệ không đơn thuần chỉ là tên gọi hay màu da. Nỗi đau mà ông cảm nhận được cũng chính là nỗi đau mà cha ông đã từng trải qua, vấn đề mà ông đặt ra cũng chính là những vấn đề mà cha ông đã từng gặp phải.

Barack trở lại Nairobi cùng với chị Auma. Lại là những bữa tối với người trong gia đình, những vấn đề tranh luận và những câu chuyện. Ông biết chẳng bao lâu nữa ông sẽ quay lại Mỹ, sẽ quay lại với một cuộc sống khác, và chuyến đi này đối với ông đã thực sự trở thành một chuyến hành hương, một chuyến đi tìm lời giải đáp cho những thắc mắc của ông. Và mặc dù ông vẫn chưa tìm được lời giải cho một vài câu hỏi, ông vẫn nhận ra rằng những gì ông muốn thấy khi đến Kenya thì ông đã thấy trong các câu chuyện, ở những con người mà ông gặp, những gì mà ông đã nhìn thấy và

Tiểu sử Barack Obama

cảm nhận thấy. Trong cuốn hồi ký, *Những ước mơ từ người cha*, ông viết, chuyến đi đó như một cây tre, loại cây sống rất nhiều năm nhưng không hề có hoa và có thể sống trong thời tiết khô hạn, loại cây mà nhiều người cho rằng nó sở hữu một sức sống tuyệt vời. Ông còn viết rằng, chính vì hình thù khác lạ của nó, nét đặc trưng của nó mà mỗi người có thể kể một câu chuyện về nó, mặc dù nó mang trong mình một tính chất không tốt bụng, cũng không độc ác mà chỉ có sự chịu đựng, và rằng loài cây này có thể biến mất nhưng hiểu biết của con người về nó thì vẫn còn, rằng “trên trái đất này, không có nơi nào hoàn toàn khác nơi nào – những gì mà hiện tại chúng ta biết thì trước đó mọi người có thể cũng đã biết.” Chia tay chị Auma, gia đình của cha, mà bây giờ cũng là gia đình của ông ở lại Nairobi, Barack quay về Mỹ chuẩn bị theo học trường Havard.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HAVARD

Mùa thu năm 1988, Barack đến Boston theo học Trường đại học Luật Havard. Ông vào học ngôi trường danh giá này khi chưa ai biết ông là ai chỉ biết rằng ông mang bộ tóc của một người gốc Phi. Chuyến về thăm Kenya giúp ông giải đáp rất nhiều câu hỏi về bản sắc trong con người mình. Vào học trường đại học Havard,

JOANN F. PRICE

cũng như cha mình, ông không cảm thấy bối rối và lý do ông đặt ra khi bước chân vào đây có lẽ cũng rõ ràng hơn. Là sinh viên 27 tuổi theo học chuyên ngành luật, ông lớn tuổi hơn các bạn cùng lớp, và ở một chừng mực nào đó cũng có thể coi ông là người có kinh nghiệm hơn. Ông sinh ra và lớn lên ở Hawaii, Indonesia, từng đi du lịch châu Âu, về thăm gia đình ở châu Phi; ông cũng từng có gần 3 năm làm một nhà hoạt động cộng đồng ở Chicago, và chính vì vậy ông có nhiều kinh nghiệm hơn rất nhiều bạn cùng lớp vì hầu hết họ đều vào đây theo học sau khi tốt nghiệp ở các trường cao đẳng. Và cũng chính vì vậy, ngoại trừ thời gian chơi bóng rổ cùng nhau, còn lại chủ yếu Barack sống một mình. Sau khi hoàn thành năm thứ nhất, ông về Chicago nghỉ hè đồng thời đi thực tế ở một công ty luật, nơi ông gặp người vợ tương lai, Michelle Robinson của mình, cô cũng đã tốt nghiệp khoa luật của trường đại học Havard và đang đi thực tập nghề luật sư. Khi quay lại Havard tiếp tục công việc học hành, Barack đã gây ngạc nhiên đối với các bạn cùng lớp khi tham gia cạnh tranh vào chức chủ tịch tờ tạp chí luật của trường Havard. Vị trí mơ ước của các sinh viên trường luật này liên quan đến công việc phải gặp gỡ các tổng biên tập, thu xếp hoà giải, và chấp nhận hay từ chối các bài báo gửi về tham dự. Vị trí này có ảnh hưởng lớn đến công việc và cũng có thể coi là tấm vé bước vào các vị trí quyền lực trong ngành luật,

Tiểu sử Barack Obama

hay tham gia công việc nghiên cứu sau này. Barack được coi là một trong những ứng cử viên sáng giá nhất của lớp khi các bạn cùng lớp khuyến khích Barack tham gia tranh chức chủ tịch tờ tạp chí này, Barack đã từ chối và giải thích rằng ông muốn quay về Chicago vào mùa hè để tiếp tục công việc tổ chức cộng đồng của mình. Nhưng một thời gian ngắn sau, ông đồng ý ghi tên mình tham gia tranh đua cùng với 19 ứng cử viên khác. Barack coi quyết định tham gia tranh cử chức vụ này của mình là rất tinh cò: “Đó là một trong những thời khắc mà tôi tặc lưỡi, nhắm mắt làm thủ. Tôi là sinh viên hơn 27 tuổi. Hầu hết những người đang làm cho tờ tạp chí này trẻ hơn tôi tới 2 tuổi. Tôi nghĩ tôi có thể áp dụng một vài kinh nghiệm thực tế của mình vào công việc này. Trước đó tôi đã đầu tư khá nhiều thời gian cho tờ tạp chí này, và thái độ của tôi là: Tại sao không thử tham gia tờ tạp chí luật này xem sao?”

Cuối ngày bầu chọn, còn lại duy nhất Barack và một đối thủ khác tranh chức vụ này. Cuối cùng thì phe bảo thủ, với ứng cử viên của mình đã bị đánh bại, cũng phải tung hô lời ủng hộ sau lưng Barack. “Cho dù anh ấy thuộc phe phái chính trị nào đi nữa thì chúng ta cũng phải công bằng,” đó là lời nói của Bradford Berenson, cựu phó giám đốc uỷ ban tư vấn của Nhà trắng dưới thời tổng thống George W. Bush.

JOANN F. PRICE

Khi Barack được tuyên bố là người chiến thắng và giành được chức vụ mơ ước ở một trong những trường đại học danh tiếng nhất của nước Mỹ - sinh viên da đen đầu tiên đảm nhiệm vị trí này sau 104 năm tồn tại của nó - ông được rất nhiều phóng viên của các tờ báo và tạp chí mời tham gia phỏng vấn. Trong các cuộc phỏng vấn này, ông tỏ ra rất khiêm tốn và thận trọng trong các câu trả lời. Trong một cuộc phỏng vấn, ông nói, "Việc tôi được bầu vào vị trí này cho thấy rất nhiều sự tiến bộ. Đó là triển vọng tốt. Nhưng điều quan trọng là thành công này của tôi không nên đưa ra để nói rằng tất cả vấn đề đối với người da đen đều đã được giải quyết. Cần phải nhớ rằng, ngoài tôi còn có hàng trăm, hàng nghìn sinh viên da đen khác cũng tài giỏi không kém gì tôi nhưng lại không có cho dù chỉ là một cơ hội." Barack nói về mục tiêu của mình, "Cá nhân tôi rất quan tâm đến việc mang lại cơ hội cho những người thuộc nhóm thiểu số. Tôi không muốn thay đổi quan điểm cố hữu này của mình, nhưng với vai trò là chủ tịch của tờ tạp chí về luật, tôi cũng chỉ có những vai trò giới hạn nhất định, cũng như bao người khác." Ông nói ông sẽ tập trung biến tờ tạp chí này thành diễn đàn cho các cuộc tranh luận, sẽ có nhiều tác giả mới tham gia, sẽ khuyến khích lối viết sinh động, dễ hiểu. Ngay sau khi được bầu vào vị trí này, Barack liên tục nhận được các cuộc điện thoại hẹn gặp của các nhà xuất bản. Và cũng

Tiểu sử Barack Obama

không lâu sau khi bắt đầu công việc ở tờ tạp chí, ông ký hợp đồng viết sách với một nhà xuất bản, đó là cuốn *Những ước mơ từ người cha..*

Với Barack và có lẽ với bất kỳ sinh viên nào được nắm giữ chức chủ tịch tờ tạp chí luật danh tiếng của trường đại học Havard, việc được bầu vào vị trí này không nan giải bằng việc đảm đương công việc trên cương vị đó. Tình hình nội bộ trường đại học Havard thời gian đó rất chia rẽ và cần phải có người đứng ra đóng vai trò đầu tàu. Barack phải từ chối các bài viết do các giáo sư nổi tiếng của Havard gửi đến đồng thời phải tìm cách thuyết phục các chủ bút thôi tranh cãi để tiếp tục công việc của họ. Bradford Berenson nói, "Tôi đã từng làm việc ở Tòa án tối cao và Nhà trắng nhưng tôi chưa bao giờ chứng kiến tình hình chính trị rắc rối như ở tờ tạp chí luật của trường đại học Havard trong những năm 1990. Trường đại học luật này đầy rẫy những người lúc nào cũng sẵn sàng trở thành Daniel Websters bám theo các tư tưởng chính trị quá khích."

Barack, bây giờ đã trở thành một sinh viên người da màu nổi tiếng, cũng bị cuốn vào vòng đấu tranh về hệ tư tưởng chính trị trong khuôn viên trường đại học này. Tờ tạp chí luật này còn phải đấu tranh với vấn đề có nên coi hành động mang tính tích cực là một yếu tố trong việc lựa chọn các biên tập viên hay việc nên hay

JOANN F. PRICE

không nên lên tiếng ủng hộ những người cho rằng hệ thống pháp lý cần đi theo xu hướng thiên vị những người thuộc nhóm thiểu số. Barack rất khó lựa chọn. Nếu ông không sử dụng vị trí công việc của mình để chỉ trích trường Havard ông sẽ gây ra làn sóng tức giận trong các sinh viên người da màu và những người ủng hộ quan điểm tự do. Nhưng nếu nói ra, ông sẽ có nguy cơ đưa tờ tạp chí luật của trường trở thành trung tâm của vấn đề tranh cãi. Ông thấy mình như đang đứng giữa hai dòng nước. Mỗi bên đều lắng nghe quan điểm của ông, nhưng mỗi bên cũng đều cảm nhận thấy Barack đang nghiêng về phía họ. Cả hai bên đều cảm nhận thấy sự công tâm trong những gì Barack nói. Khi ông thừa nhận rằng ông đã có những lợi thế nhất định bằng hành động tích cực, những người ủng hộ hành động tích cực cảm thấy rất vui vẻ. Nhưng những người phản đối hành động tích cực thì lại coi việc ông được bầu vào chức chủ tịch này chỉ là sự lãng phí. Trong các bài phát biểu của mình, ông luôn cố gắng né tránh gây tranh cãi, bám vào các vấn đề có tính an toàn cao và biết lắng nghe ý kiến của mọi người.

Barack viết trong cuốn hồi ký *Những ước mơ từ người cha* nói rằng, khi còn học ở trường luật Havard, ông giành rất nhiều thời gian ngồi trong thư viện ánh sáng yếu đọc sách. Ông nói rằng việc nghiên cứu về luật

Tiểu sử Barack Obama

là công việc nhàm chán và là vấn đề áp dụng những quy tắc hạn hẹp và những quy định khó hiểu vào thực tế. Ông cho rằng luật có nghĩa là sự ghi nhớ và lưu trữ những cuộc tranh luận, đàm thoại kéo dài. Barack thường đi tìm câu trả lời trong sách luật và lắng nghe những cuộc tranh luận cũng như bài giảng trong lớp cũng như trong giới những người hoạt động về luật. Tuy nhiên, những câu trả lời mà ông tìm được ở trường luật đôi khi cũng không làm ông hài lòng và thường thì đó chỉ là cơ sở để ông tìm hiểu sâu thêm và tìm giải pháp cho riêng mình. Ông cũng nhận ra rằng, khi các câu hỏi được đưa ra, thì cần tìm những câu trả lời có thể thoả mãn và gắn kết được nhiều người với nhau.

Năm 1991, Barack tốt nghiệp á khoa trường đại học Luật Havard. Ông quay lại Chicago hành nghề luật về quyền dân sự và giảng dạy luật hiến pháp ở khoa Luật trường đại học Chicago.

Chương 5

Giảng dạy luật hiến pháp, hôn nhân, gia đình và tình hình chính trị bang Illinois

Có những lúc tôi muốn làm tất cả mọi việc
và muốn là con người của tất cả mọi việc.

Tôi muốn có thời gian để đọc sách và đi
bơi với bọn trẻ nhưng cũng không muốn
làm thất vọng cử tri của tôi và tôi luôn
thận trọng trong mỗi việc tôi làm. Và
chính vì vậy mà có lúc tôi gặp rắc rối. Đó
cũng là một trong những sai lầm nghiêm
trọng nhất của tôi. Ý tôi nói là, tôi vừa
muốn tổ chức Dự án bầu cử, vừa muốn
viết sách, nhưng một ngày chỉ có 24 giờ.

- Barack Obama

Tiểu sử Barack Obama

Năm 1991, Barack tốt nghiệp trường đại học luật Havard. Do là chủ tịch tờ tạp chí luật của trường lại tốt nghiệp á khoa, ông được rất nhiều hãng luật nổi tiếng tuyển dụng và được cả chánh án tòa án phúc thẩm của thành phố Washington, D.C., tuyển dụng - một vị trí rất danh giá. Judd Miner, đối tác của một công ty luật chuyên giải quyết các vụ liên quan đến quyền dân sự đã đọc thông tin về ông trên các báo của thành phố Chicago đã quyết định gọi điện cho ông từ khi ông còn làm chủ tịch tờ tạp chí luật của trường Havard. Trước đó Miner đã nghe nói ông được rất nhiều nơi tuyển dụng và khi Barack nhận điện, ông hỏi ngay rằng có phải Miner gọi điện đến mời ông về làm việc hay không. Miner xác nhận điều đó và ông được thông báo ngay rằng công ty của Miner xếp thứ 643 trong số những nơi mời Barack về làm việc. Mặc dù được rất nhiều nơi tuyển dụng nhưng Barack vẫn quyết định quay về khu vực miền nam Chicago. Một trong những động cơ khiến ông học trường luật Havard là để tích lũy kiến thức sau này về làm nhà lãnh đạo hiệu quả hơn. Với tấm bằng luật và làm việc trên lĩnh vực quyền dân sự, đồng thời tiếp tục hoạt động tổ chức cộng đồng, đại diện cho các nạn nhân của thái độ phân biệt đối xử trong vấn đề việc làm và nhà ở, ông tin rằng ông sẽ có thể tạo được sự thay đổi. Ông cũng muốn được trở thành một thành viên của cộng đồng và sẽ định cư lâu dài ở Chicago.

JOANN E. PRICE

Cuộc gọi muộn màng của Miner cho Barack hoá ra lại hiệu quả. Sau vài lần đàm phán, Barack quyết định về làm việc cho công ty của Miner vì ông thấy công việc ở đó sẽ phù hợp với hoạt động cộng đồng của ông.

Khi tốt nghiệp trường luật quay trở về Chicago, Barack thấy nơi đây lại lâm vào tình trạng tụt dốc. Cuộc sống của người dân khó khăn hơn, trẻ con lêu lổng, và một số gia đình thuộc tầng lớp trung lưu mà ông từng biết và cũng đã từng là những người tham gia hoạt động cộng đồng bây giờ đã phải chuyển ra khu vực ngoại ô sống. Các nhà tù quá tải, quá nhiều người sống trong tình trạng không hề có triển vọng tương lai, mất phương hướng và không có khả năng tự lo liệu cho cuộc sống của chính mình.

Khi còn là sinh viên trường luật Havard, vào dịp hè Barack đã quay về đây làm việc cho một công ty luật. Ở đây, ông gặp Michelle Robinson, một sinh viên tốt nghiệp trường đại học Princeton và trường đại học Luật Havard, và đang thực tập nghề luật sư ở công ty này. Michelle - từng học ở các trường công thuộc khu vực miền Nam này - nói, cha mẹ cô đã phải làm việc rất vất vả cho cô và cậu em trai theo học đại học Princeton. Michelle nói về cha mẹ mình, "Tôi vô cùng cảm động và khâm phục sự hy sinh của họ để cho tôi và em trai tôi đạt được ước mơ của mình." Khi gặp Barack ở công ty

Tiểu sử Barack Obama

luật lần đầu tiên, Michelle “chả coi anh chàng sinh viên mới tốt nghiệp này ra gì.” “Tên anh ấy là Barack Obama, và tôi nghĩ, ‘Có lẽ anh chàng này có gì đó kỳ quặc’” Và khi biết rằng Barack lớn lên ở Hawaii và thời nhỏ từng sống trên một hòn đảo, cô nghĩ, “Chắc anh chàng này cũng chỉ là hạng khù khờ.” Nhưng ngay trong lần nói chuyện đầu tiên Barack đã làm thay đổi hẳn cách nghĩ của cô.

Barack ngay lập tức chú ý tới Michelle quyết tâm sẽ hẹn cô cùng đi chơi. Michelle nói, “Anh ấy là người chủ động. Lúc đầu tôi hơi nghi ngờ; mọi người rất khen ngợi anh chàng sinh viên Havard mới tốt nghiệp năm đầu lịch lãm, hấp dẫn này. Ai cũng nói, ‘Ồi, anh ấy thông minh quá, anh ấy thật tuyệt vời và rất hấp dẫn.’ Tôi nói, ‘Được thôi, dù sao thì cũng là một người có thể nói chuyện được.’ Sau đó tôi nghe nói anh ấy lớn lên ở Hawaii. Một quá khứ hơi kỳ lạ, vì vậy tôi nghĩ có thể anh chàng này có gì đó hơi kỳ lạ, lập dị. Lúc nào tôi cũng nghĩ anh ấy sẽ là con người rất nhàm chán. Và rồi chúng tôi cùng đến nhà thờ trong buổi hẹn đầu tiên và tôi thực sự ấn tượng với anh ấy. Barack hấp dẫn hơn mọi người tưởng rất nhiều. Anh ấy tự tin và thoải mái với chính mình. Anh ấy rất dễ nói chuyện và có khiếu hài hước tuyệt vời.” Michelle còn nói cô ấn tượng với những gì mà Barack làm cho cộng đồng, nhưng trong

JOANN F. PRICE

tháng đầu tiên kể từ khi hai người gặp nhau cô vẫn chưa nhận lời đi chơi với ông. Cuối cùng thì Michelle cũng bị khuất phục, và trong lần đi chơi đầu tiên, hai người cùng đi ăn tối và xem phim. Với Barack, ông nói, ngay lần đầu tiên nhìn thấy Michelle ông đã nhận ra rằng cô chính là người mà ông sẽ cưới làm vợ. Ông rất nóng lòng, nhưng cô thì lại cần được thuyết phục nhiều hơn; thực ra Michelle nghĩ Barack không tốt đến mức độ như vậy và chỉ nghĩ rằng hai người sẽ là bạn bè của nhau. Cô cho rằng sẽ không phù hợp nếu đi yêu người ở công ty luật mà cô được giao phụ trách kèm cặp.

Sau đó, khi họ đính hôn, Barack có đưa Michelle về Kenya. Gia đình vui vẻ đón chào hai người. Trong thời gian ở đó, họ giúp đỡ chị Auma thực hiện một dự án quay phim và dành thời gian nghe bà Granny kể chuyện. Barack nhận ra rằng cuộc đấu tranh về nguồn gốc trong con người ông vẫn còn do nền kinh tế và cuộc sống của người dân ở Kenya lúc này còn khó khăn hơn chuyến về thăm của ông cách đó mấy năm, rất nhiều người trong gia đình ông chưa tìm được việc làm ổn định. Barack cùng Michelle còn về thăm ông bà ngoại Gramps và Toots ở Hawaii. Ông Gramps gọi Michelle là “cô gái xinh đẹp”, còn bà Toots nhận xét rằng Michelle có vẻ rất nhạy cảm và Barack biết bà ngoại nói ra điều này chứng tỏ bà đánh giá rất cao

Tiểu sử Barack Obama

Michelle. Trước khi họ làm lễ cưới vào năm 1992 thì cha Michelle và ông ngoại Gramps cũng qua đời. Sau khi làm lễ cưới, Barack và Michelle chuyển đến ở Hyde Park thuộc khu miền Nam thành phố Chicago và năm 1998 cô con gái Malia của họ chào đời. Cô con gái thứ hai, Sasha chào đời năm 2001.

Barack đã tự thề với mình khi vào học trường Luật là ông sẽ tạo ra sự thay đổi khi quay về và vì vậy ông lao vào làm việc. Ông được coi là nhà tổ chức tài ba và nổi tiếng khắp khu vực miền Nam thông qua công việc của ông trong Dự án phát triển cộng đồng; tuy nhiên, không lâu sau khi tốt nghiệp trường Luật quay về, Barack được tổ chức ACORN (Hiệp hội các tổ chức cộng đồng vì sự thay đổi hiện tại) chú ý, một trong những tổ chức cộng đồng lớn nhất nước Mỹ. Họ yêu cầu ông giúp đỡ đưa ra cơ sở luật pháp chống lại quyết định của bang Illinois không tuân thủ quyền bầu cử quốc gia. Vào thời điểm đó, bang Illinois không cho phép đăng ký bầu cử đại chúng. Barack thụ lý vụ việc này, và được gọi là vụ ACORN v. *Edgar* (Jim Edgar là thống đốc bang Illinois lúc đó), và ông đã giành chiến thắng. Năm 1992, Barack trở thành giám đốc Dự án bầu cử của bang Illinois, giúp gần 50.000 cử tri đăng ký bầu cử trong đó hầu hết là những người thuộc cộng đồng những người thiểu số có thu nhập thấp.

JOANN F. PRICE

Năm 1993, Barack chuyển sang làm việc cho một công ty luật vì lợi ích công và ông làm luật sư phụ trách quyền dân sự. Lĩnh vực hoạt động chủ yếu của ông là vấn đề phân biệt đối xử trong việc tuyển dụng, vấn đề công bằng trong quyền bầu cử và nhà ở, ông cố gắng hết mình để mang lại sự thay đổi ở khu vực mà rất nhiều năm trước ông đã từng là nhà tổ chức cộng đồng. Trong thời gian làm việc ở công ty luật này, ông được tạp chí *Crain* liệt vào danh sách 40 nhà lãnh đạo có ảnh hưởng lớn nhất thành phố Chicago. Barack còn tham gia giảng dạy ở trường đại học Chicago với tư cách là giảng viên cao cấp dạy luật hiến pháp. Và sau 3 năm giảng dạy và làm việc với tư cách là luật sư về quyền dân sự, Barack quyết định tham gia chính trường.

THƯỢNG NGHỊ SĨ BANG ILLINOIS

Năm 1996, Barack được bầu vào thượng viện bang Illinois với tư cách là người của Đảng Dân chủ đại diện cho khu vực lập pháp số 13 của bang Illinois. Ông bước vào toà nhà Springfield tháng Một năm 1997 nhưng không được trải thảm đỏ cũng không được những cánh tay nồng nhiệt đón chào. Mà ngược lại rất nhiều thượng nghị sĩ đồng nghiệp của ông nhìn vị đồng nghiệp đến từ miền Nam thành phố này với con mắt lạnh nhạt. Nhiều

Tiểu sử Barack Obama

người đã từng làm việc lâu năm ở thượng viện bang coi Barack chỉ là con người xa lạ sẽ dành phần lớn thời gian nói về những năm tháng làm công việc tổ chức cộng đồng và tấm bằng tốt nghiệp ngành luật ở trường Havard. Thượng nghị sĩ Kirk Dillard, đại diện của Đảng Cộng hoà thuộc khu vực ngoại thành của thành phố Chicago nói rằng, tấm bằng luật Havard của Barack và việc ông được làm giáo sư dạy luật khiến nhiều người phải trợn mắt ngạc nhiên. Một số còn cho rằng Barack là người theo chủ nghĩa thiểu số và nói rằng, rất nhiều bài phát biểu của ông chỉ tập trung vào các chính sách mang nặng tính lý thuyết - chỉ được sự ủng hộ của các bạn đồng nghiệp của ông ở trường đại học nhưng với những cử tri thuộc tầng lớp lao động thì rất khó hiểu mặc dù, trong chiến dịch vận động tranh cử vào thượng viện bang Illinois, cương lĩnh của ông có đưa ra vấn đề giúp đỡ các gia đình thuộc tầng lớp lao động ở khu vực miền Nam thành phố Chicago, khu vực được tờ *Niên giám nền chính trị Mỹ* coi là "khu vực thành thị của có cộng đồng người da đen lớn nhất cả nước trong gần 100 năm nay."

Khi được Ronald Roach hỏi trong bài báo "Obama đang lên" đăng trên tờ *Vấn đề người da đen trong giáo dục đại học*, ông đánh giá như thế nào về ảnh hưởng của việc từng là người tổ chức cộng đồng coi sự lựa chọn chính trị là một nghề và coi cộng đồng người da

JOANN E. PRICE

đen là cơ sở ủng hộ cho mình, Barack trả lời, "Tôi trở thành nhà tổ chức cộng đồng là hệ quả trực tiếp của công việc và những gì tôi học được ở trường cao đẳng. Tôi rất ấn tượng với các phong trào hoạt động quyền dân sự... việc tôi quay lại Chicago, tôi nghĩ, đã mở ra cơ hội mới cho tôi. Tôi coi đây là sự tiếp nối của những gì tôi học được ở trường cao đẳng bởi vì có rất nhiều thứ tôi đã đọc được ở các sách và tôi đang cố gắng biến nó thành hiện thực. Tôi không phải là con người dễ dãi như tôi nghĩ, nhưng tôi tin rằng cần phải cho người lao động được quyết định số phận của mình. Và tất cả những gì tôi làm từ trước đến nay đều là hệ quả của những kiến thức mà tôi tích lũy được từ những năm tháng làm một nhà tổ chức cộng đồng." Khi tác giả hỏi công việc của một giáo sư dạy luật có ảnh hưởng thế nào đến một nhà lãnh đạo chính trị, Barack trả lời, "Một trong những vấn đề mà bất kỳ vị giáo sư nào cũng phải học đó là cách trình bày hai mặt của một vấn đề... và tôi nghĩ rằng việc có khả năng xem xét mọi mặt của vấn đề, việc được dạy cách trình bày tất cả các mặt của một vấn đề ở trường đã giúp tôi xem xét lại những gì mình nghĩ trước đây và giúp tôi thông cảm với những người trước đây không đồng tình với tôi."

Khi Barack được bầu vào thượng viện bang với tư cách là đại diện của Đảng Dân chủ, thượng viện Illinois

Tiểu sử Barack Obama

đang do Đảng Cộng hoà kiểm soát. Ông được coi là đảng viên Dân chủ có tư tưởng tiến bộ và tự do. Sau này ông viết rằng ông coi tình hình chính trị của bang lúc đó “như một môn thể thao cần có sự tiếp xúc trực tiếp, nhưng ông không bao giờ nghĩ đến việc dùng cùi trỏ hay đánh lén từ đằng sau.” Paul L. Williams, một nhà vận động hành lang ở Springfield, Illinois và từng là cựu hạ nghị sĩ bang nói rằng, Barack “là con người có tính thực tế rất cao,” và nói về thái độ của Barack, “Rất được, như vậy là rất có ý nghĩa và rất thực tế. Tôi muốn lên tận mặt trăng, nhưng chỉ đủ nhiên liệu đến đây nên tôi dừng lại ở đây.”

Trên cương vị một thượng nghị sĩ bang, Barack phụ trách Ủy ban phúc lợi và dịch vụ y tế công cũng như các Ủy ban về tư pháp và giám sát hoạt động của các chính phủ địa phương. Mới ở độ tuổi 30 nhưng Barack đã tỏ rõ phong thái của một nhà lãnh đạo rất sâu sát, chi tiết và đôi khi cũng rất tham vọng. Mặc dù phải làm việc với những người thuộc phe đối lập về chính trị nhưng ông có vai trò nổi trội trong việc hoạch định các văn bản luật có sự thông qua của cả hai Đảng (Đảng Cộng hòa và Đảng Dân chủ) cũng như thông qua các cải cách về y tế. Ông cũng có đóng góp nhằm chấm dứt tình trạng phân biệt chủng tộc ở bang Illinois, thực hiện công bằng hơn trong các án phạt tử hình. Thượng

JOANN F. PRICE

ng nghị sĩ bang Kirk W. Dillard của Đảng Cộng hòa nói, “Ở thượng viện, nhất là với những người mới vào mà lại phụ trách những vấn đề liên quan đến cải cách về chủng tộc là việc làm không hề dễ dàng trước rất nhiều các thành viên kỳ cựu của cơ quan này. Hơn nữa, bản thân vấn đề liên quan đến phân biệt chủng tộc thường hay gây tranh cãi nhưng Barack đã vượt qua được tất cả.” Cynthia Canary, giám đốc phụ trách Chương trình vận động cải cách chính trị của bang Illinois nói về Barack, “Anh ấy là người sống rất có tổ chức. Nếu muốn tranh cãi thì thực sự tôi có thể gặp rất nhiều thành viên khác của thượng viện. Nhưng với Barack thì không có chuyện đó.” Barack còn tham gia phụ trách các vấn đề như quyền sinh sản, kiểm soát vũ khí, và việc cấm sử dụng súng tấn công người khác.

Ở cơ quan thượng viện, Barack thường làm việc rất tích cực, giải quyết tất cả các vấn đề phát sinh trong ngày. Trong 2 năm đầu trên cương vị là thượng nghị sĩ bang, ông đã giới thiệu hoặc là người ủng hộ chính cho 56 dự thảo luật, trong đó có 14 luật dự thảo đã được ban hành thành luật. Ông trực tiếp giới thiệu các luật về quản lý tài chính đối với các chiến dịch vận động, và luật về vấn đề chủng tộc và luật bãi bỏ hình thức phạt tù án treo đối với bọn buôn lậu súng. Lý do chính mang đến thành công cho ông trên cương vị là thượng nghị sĩ

Tiểu sử Barack Obama

bang đó là khả năng vận động tranh thủ được sự ủng hộ của cả hai Đảng trong thượng viện. Trong thời gian làm việc ở thượng viện, Barack đã thuyết phục được các thành viên của Đảng Cộng hòa ủng hộ rất nhiều sáng kiến của ông. Barack nói về thời gian làm việc trên cương vị là thượng nghị sĩ rằng, vấn đề quan trọng nhất mà ông làm được đó là đã đưa ra được tất cả các khía cạnh của một vấn đề để thảo luận và buộc mọi người phải lắng nghe. Ông nói, khả năng này ông học được từ kinh nghiệm những năm làm công tác tổ chức cộng đồng.

Cũng như các đồng nghiệp khác trong thượng viện, ông chơi golf, bóng rổ. Hàng tuần ông còn chơi bài poker với các đồng nghiệp và các nhà vận động hành lang. Một đồng nghiệp của ông, thượng nghị sĩ bang Larry Walsh, "Một đêm, khi chúng tôi đang chơi bài... tôi đang thắng lớn thì Barack vào làm đảo ngược hoàn toàn tình thế. Tôi vứt bài xuống bàn quát lớn, 'Khi gió, Barack, nếu ông tự do hơn một chút trong khi chơi bài và bảo thủ hơn một chút trong chính trị thì ông với tôi có thể gần nhau hơn đấy.'"

Rất năng nổ khi lần đầu tiên bước chân vào thượng viện, Barack yêu cầu được phân công những nhiệm vụ khó khăn nhất mặc dù lúc đó Đảng Dân chủ đang chiếm đa số. Ông ủng hộ tiến hành những thay

JOANNI E. PRICE

đổi lớn trong luật vận động tranh cử trong đó có quy định với giới hạn đóng góp. Giám đốc Viện nghiên cứu chính sách công thuộc trường đại học Nam Illinois nói, khả năng đàm phán với những người thuộc phe đối lập về chính trị cũng như những ý tưởng xuất sắc của ông về việc hỗ trợ tài chính cho các chiến dịch tranh cử đã gây ấn tượng mạnh mẽ với người nghe. Barack luôn cho rằng mình chưa đạt được tất cả những gì mà ông mong muốn.

Sau 5 năm, Barack chuyển sang phụ trách công việc mà sau này được coi là đã phản ánh đúng đặc trưng con người ông: Đó là việc vận động bắt buộc ghi âm lại toàn bộ quá trình thẩm vấn và thú tội. Mặc dù bị bên tòa án, các tổ chức cảnh sát cũng như thống đốc bang phản đối, nhưng Barack vẫn khẳng định bảo vệ quan điểm cho mình cho rằng không được để bất kỳ bị cáo vô tội nào bị kết án tử hình và cũng không cho phép thả tự do bất kỳ bị cáo có tội nào. Dự thảo luật mà Barack giới thiệu này được thượng nghị viện bang thông qua với tỷ lệ áp đảo. Khi thống đốc bang thay đổi quan điểm về vấn đề này, Illinois trở thành bang đầu tiên của nước Mỹ thực hiện ghi âm quá trình thẩm vấn và thú tội theo luật định. Carl Hawkinson, chủ tịch ủy ban tư pháp và là người của Đảng Cộng hòa nói rằng, Barack rất sẵn sàng lắng nghe

Tiểu sử Barack Obama

những ý kiến đề xuất và lắng nghe quan điểm của tất cả mọi người. Khi phát biểu trước thượng viện anh ấy mặc định cho rằng tất cả mọi người đã biết mà không quan tâm đến việc họ có đồng ý hay không.

Barack đảm đương công việc của một nhà lập pháp rất nghiêm túc; nhưng ông cũng biết rằng ông còn có trách nhiệm với gia đình. Năm 1999, Barack thất bại trong việc đề xuất thông qua luật kiểm soát việc sử dụng súng. Vào thời gian đó ông cùng gia đình đang về thăm bà ngoại ở Hawaii nhân dịp Giáng sinh, và cô con gái Malia mới 18 tháng tuổi lại bị bệnh nên không thể bay về ngay được. Cuộc bỏ phiếu diễn ra với tỷ lệ sát sao, và cho dù nếu có lá phiếu của ông thì cũng không thể đảo ngược được tình thế, nhưng lần thất bại này đã thúc đẩy Barack cạnh tranh với Bobby Rush, một đảng viên rất nổi tiếng của Đảng Dân chủ trong cuộc chạy đua vào Hạ viện Mỹ.

THAM GIA CUỘC CHẠY ĐUA VÀO HẠ NGHỊ VIỆN MỸ

Từ khi mới được bầu vào thượng viện bang, Barack đã được mọi người chú ý. Nhà lãnh đạo thiểu số của văn phòng thượng viện Mỹ, Emil Jones, rất quan tâm đến những gì Barack làm đã cử một trợ lý của mình giúp đỡ

JOANN E. PRICE

chiến dịch vận động và quảng bá của Barack. Năm 1999, Barack quyết định tham gia cuộc đua vào Hạ nghị viện Mỹ. Ông đã chuẩn bị cho cuộc chạy đua này từ hai năm trước và ông tin rằng mình hoàn toàn có thể thách thức đối thủ Bobby Rush đã phục vụ một nhiệm kỳ 4 năm. Hạ nghị sĩ Rush cũng từng là một nhà hoạt động cộng đồng nổi tiếng ở khu vực miền Nam thành phố Chicago. Mặc dù cơ quan lập pháp cấp cao nhất danh giá là vậy, nhưng cuộc chạy đua vào đó thì có thể coi là một thảm họa. Bobby Rush gọi Barack là nhà kỹ trị chỉ biết học hành của trường Havard. Và khi Barack đáp lại lời chỉ trích của Rush bằng những thành tựu mà giáo dục mang lại thì một vấn đề khác lại nổi lên, đó là liệu Barack có phải là người “da đen” thực sự hay không. Rush cho rằng Barack “chưa có nhiều kinh nghiệm đi bầu cử cho nên chưa biết hết được những gì đang diễn ra,” và ông ta đặt ra vấn đề chủng tộc đối với cử tri của khu vực miền Nam thành phố Chicago. Barack thất bại trong cuộc chạy đua này với tỷ lệ sát nút 2/1. Sau này nói lại về thất bại này, Barack cho rằng ông đã hơi vội vàng. Với số tiền 9.500 đô la bỏ ra phục vụ cho chiến dịch tranh cử, ông lâm vào tình trạng khánh kiệt nhất là khi phải bỏ ra thêm 11.100 đô la nữa để bồi thường cho các nhà tài trợ. Phải mất 2 năm sau ông mới trả hết khoản nợ này.

Tiểu sử Barack Obama

MỘT CUỘC CHẠY ĐUA NỬA VÀO CƠ QUAN LẬP PHÁP QUỐC GIA: THƯỢNG VIỆN MỸ

Sau thất bại đau đớn trong cuộc chạy đua vào hạ nghị viện Mỹ, Barack lại quay về với công việc của mình ở trường đại học Chicago và thượng viện bang Illinois. Nhưng chỉ một thời gian ngắn sau đó lòng nhiệt huyết chính trị của ông lại trở dậy và ông bắt đầu tham vấn các đồng nghiệp trong thượng viện về cuộc chạy đua vào thượng viện Mỹ. Một trong những người đầu tiên mà ông phải thuyết phục cho cuộc chạy đua tiếp theo này là vợ ông. Sự đồng tình và ủng hộ của bà là vô cùng quan trọng.

Giữa năm 2002, Barack thông báo với bạn bè về kế hoạch tranh cử vào thượng viện Mỹ. Vấn đề đầu tiên đặt ra là làm thế nào ông có thể huy động được số tiền lên tới hàng triệu đô la phục vụ cho chiến dịch tranh cử. Theo số báo ngày 15 tháng Chín của tờ tạp chí *Crain's Chicago Business*, khi Barack bước vào cuộc đua vào thượng viện Mỹ, ông đã có thế mạnh của một đảng viên Đảng Dân chủ - thông minh, có tài ăn nói và có tư tưởng tiến bộ - và có cơ sở vững chắc là sự ủng hộ của cộng đồng người Mỹ gốc Phi ở khu vực thành phố Chicago. Mặc dù vậy vấn đề khó khăn vẫn còn đó: Liệu ông có thể vận động được số tiền ủng hộ tới hàng triệu đô la để cạnh tranh với các đối thủ có tiềm lực và nổi

JOANIN E. PRICE

tiếng hơn ông rất nhiều? Trong thời gian công tác ở thượng viện bang, ông chưa bao giờ phải bỏ ra khoản tiền lên tới 100.000 đô là phục vụ cho tranh cử. Trong khi đó chính ông lại là đồng tác giả của đạo luật về tài chính đầu tiên đối với các chiến dịch vận động tranh cử; đạo luật này không cho phép dùng bữa với các nhà vận động hành lang và không được nhận ngân phiếu từ các chủ sòng bạc và các nhà sản xuất thuốc lá. Có nghĩa là trong cuộc chạy đua vào thượng viện này nguồn ngân sách chủ yếu của ông phụ thuộc vào sự ủng hộ của người dân và khả năng kêu gọi của ông. Một tuần quảng bá hình ảnh ở thành phố Chicago sẽ tiêu tốn khoảng nửa triệu đô la cộng với khoảng 250.000 đô la nữa chi phí ở các khu vực khác của bang Illinois. Để lọt vào được cuộc bầu cử chọn ứng cử viên đã phải chi phí tới 5 triệu đô la, và nếu chiến thắng trong cuộc bầu chọn này ông sẽ phải tiêu tốn tới 10 - 15 triệu đô la nữa cho cuộc bầu cử phổ thông. Với Barack đây thực sự là thách thức lớn, ông phụ thuộc hoàn toàn vào những người ủng hộ, nhưng số tiền ông có thể vận động được cũng chỉ đạt khoảng 500.000 đô la. Trong suốt ba tháng đầu tiên, ông cùng với người trợ lý của mình liên tục gọi điện. Và trong ba tháng đó ông chỉ vận động được số tiền là 250.000 đô la. Còn tồi tệ hơn khi hai đối thủ của ông một người thì vô cùng giàu có còn người kia là một chính khách rất nổi tiếng.

Tiểu sử Barack Obama

Khi hoạt động vận động chữ ký ủng hộ đã bắt đầu, Barack vẫn chưa tìm được giải pháp cho vấn đề quyền góp tiền; tuy nhiên, ông đã chứng tỏ được khả năng xuất sắc của mình trong các báo cáo vận động tranh cử. Rất nhiều nhà quan sát chính trị bắt đầu chú ý tới ông và nghĩ đến khả năng ông sẽ đáp ứng được những gì ông nói trong chiến dịch vận động. Bước sang giai đoạn thứ hai của chiến dịch vận động tranh cử, Barack đã huy động được gấp đôi số tiền và chỉ còn kém đối thủ dẫn đầu, Daniel Hynes 69.000 đô la. Ý thức được thành công của mình, Barack tuyên bố rằng, rất nhiều người ngạc nhiên trước cố gắng và nỗ lực của ông và rằng chính ông cũng không ngờ mình lại thành công đến như vậy. Lúc này thì ông thấy rằng mình có thể chạy đua và có thể cạnh tranh được với các đối thủ còn lại.

Trong khi Barack vận động vào thượng nghị viện Mỹ thì trên khắp nước Mỹ đang diễn ra cuộc tranh cãi gay gắt giữa Quốc hội và chính quyền của tổng thống Bush về Saddam Hussein và việc ông ta có sở hữu vũ khí giết người hàng loạt hay không. Đến cuối năm 2002 thì hầu hết người dân Mỹ đều bị thuyết phục rằng Saddam Husseins sở hữu loại vũ khí này và ông ta có liên quan đến các vụ tấn công ngày 11/9. Tỷ lệ ủng hộ tổng thống Bush lên tới 60%, và các cuộc thăm dò dư luận cho thấy hầu hết người dân Mỹ ủng hộ cuộc chiến xâm lược I-rắc. Tháng Mười năm 2002, Thượng viện Mỹ biểu

JOANN F. PRICE

quyết giao quyền cho tổng thống Bush tiến hành cuộc chiến xâm lược I-rắc. Lúc đó Barack đã thấy hoài nghi về lần biểu quyết này cũng như động cơ đằng sau cuộc chiến. Ông chỉ có cảm giác rằng Saddam Hussein sở hữu vũ khí hóa học và sinh học và ông ta đã coi thường nghị quyết của Liên hợp quốc cũng như các thanh sát viên vũ khí; ông còn tin rằng I-rắc cũng như cả thế giới này sẽ tốt đẹp hơn nếu không có một tên độc tài ghê tởm giết hại cả người dân nước mình. Barack chỉ không tin rằng Saddam có thể đe dọa tới nước Mỹ và việc chính quyền của tổng thống Bush phát động cuộc chiến kia được dựa trên những lý do hợp lý. Barack biết rằng, một phần của chiến dịch vận động của ông có liên quan đến cuộc chiến I-rắc. Việc ông có đưa ra quan điểm của mình về cuộc chiến này hay không là vấn đề cần phải được xem xét nghiêm túc. Cuối cùng thì vấn đề cuộc chiếm xâm lược lật đổ Saddam Hussein cũng trở nên phổ biến ở bang Illinois và trên khắp nước Mỹ. Nếu ông không đưa ra quan điểm của mình, nếu ông không thể ủng hộ cuộc chiến đó thì liệu Barack có đánh mất cơ hội giành chiến thắng trong cuộc bầu cử này không?

Cũng trong tháng đó, một nhóm các nhà hoạt động phản đối cuộc chiến gặp Barack để bàn về một cuộc tuần hành ở thành phố Chicago. Bạn bè và những người ủng hộ ông khuyên Barack không nên tham gia cuộc tuần hành đó nhưng Barack vẫn quyết định sẽ tham gia.

Tiểu sử Barack Obama

Trong cuộc tuần hành ngày 2 tháng Mười năm 2002, Barack nói, "Tôi phản đối một cuộc chiến mù quáng, một cuộc chiến vội vàng... Tôi phản đối hành động làm phân tâm chúng ta khỏi vấn đề nghèo đói và mối nguy hiểm đang rình rập người dân chúng ta, vấn đề giám thu nhập, làm chúng ta phân tâm khỏi những bê bối của các doanh nghiệp và thị trường chứng khoán sụt giảm xuống mức tồi tệ nhất kể từ cuộc Đại suy thoái. Đó là những gì tôi phản đối. Một cuộc chiến mù quáng. Một cuộc chiến vội vàng. Một cuộc chiến không có cơ sở hợp lý mà chỉ dựa trên tham vọng, không dựa trên những nguyên tắc mà chỉ dựa trên những mưu đồ chính trị."

Trong suốt năm 2003 thực hiện chiến dịch vận động của mình, Barack đã rất tự do trong quan điểm của mình và thẳng thắn phản đối cuộc chiến I-rắc. Ông tự hào về các luật mà ông đã thông qua trên cương vị là một thượng nghị sĩ bang trong đó bao gồm một dự luật nhằm giảm tỷ lệ các vụ xử án oan sai thông qua việc ghi âm lại lời thú tội của bọn giết người và một dự luật khác chống phân biệt chủng tộc. Ông còn kêu gọi kéo dài chương trình bảo hiểm do nhà nước tài trợ dành cho trẻ em và nhấn mạnh việc thực hiện các chương trình đào tạo dành cho các công nhân chưa qua đào tạo tay nghề. Tranh thủ lợi thế từng là một nhà hoạt động cộng đồng, người con mang dòng máu của hai chủng tộc, đồng thời là chủ tịch tạp chí luật của trường Havard,

JOANIN H. PRICE

Barack kêu gọi người dân Mỹ chú ý đến vấn đề phân biệt chủng tộc. Những người da trắng theo quan điểm tự do và người Mỹ gốc Phi chăm chú nghe Barack phát biểu về những vấn đề như việc làm, y tế, và giáo dục. Chiến dịch vận động của ông đã thực sự nóng lên. Trong cuộc bầu cử chọn ứng cử viên ra tranh cử với tư cách là một người da đen có tư tưởng tiến bộ trước 7 đối thủ khác trong đó có nhà triệu phú Blair Hull, Han Hynes, một chính khách, và một đối thủ là người của gia đình có truyền thống nổi tiếng về chính trị ở Chicago, Barack giành chiến thắng với 53% số phiếu ủng hộ. Vậy là phía trước ông chỉ còn chặng đường vận động đến cuộc tổng tuyển cử với tư cách là ứng cử viên của Đảng Dân chủ cạnh tranh với đối thủ Alan Keys của Đảng Cộng hòa.

MANG LẠI NIỀM HY VỌNG CHO NGƯỜI DÂN: MỘT NGÀY TƯƠI SÁNG – BÀI PHÁT BIỂU QUAN TRỌNG TẠI ĐẠI HỘI QUỐC GIA CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ

Barack được lựa chọn phát biểu tại đại hội này vì Đảng Dân chủ muốn được thấy một tiếng nói hoàn toàn mới. John Kerry, chủ tịch Đảng Dân chủ vào thời điểm đó đã từng gặp Barack hai lần và ông ta rất ấn tượng với khả năng giao tiếp với người nghe cũng như tác phong ngăn nắp, dễ gần của ông. Barack vẫn chỉ là một thượng nghị sĩ bang, nhưng chiến thắng của ông trong

Tiểu sử Barack Obama

cuộc bầu cử chọn ứng cử viên cho thấy ông rất có triển vọng. Những người từng được giao thực hiện bài phát biểu trung tâm tại đại hội như Mario Cuomo, Jesse Jackson, và Bill Clinton đều tỏ ra quý trọng vị chính khách không mấy tên tuổi của bang Illinois này. Năm 2000, bài phát biểu trung tâm do Harold Ford của bang Tennessee đảm nhiệm. Ford cũng là nhân vật trẻ tuổi, năng động và cũng là người Mỹ gốc Phi như Barack, nhưng bài phát biểu của ông không để lại ấn tượng gì. Biết rằng bài phát biểu quan trọng đó sẽ được khán giả cả nước theo dõi, Barack quyết định phải thực hiện nó bằng cả trái tim của mình và ông tự tay viết ra nội dung mình sẽ nói. Ông muốn hoàn toàn kiểm soát những gì mình sẽ nói. Khi tự mình viết ông thấy lời lẽ đến với mình dễ dàng hơn mặc dù ông rất bận rộn với chiến dịch tranh cử cũng như công việc ở văn phòng thượng viện bang. Barack nói về bài phát biểu của mình như sau, “Viết một bài phát biểu không phải là công việc nặng nhọc mà trái lại tôi thấy công việc đó rất nhẹ nhàng với mình. Cho đến thời điểm tôi được giao phát biểu tôi đã nghĩ đến những vấn đề mình định nói từ 2 năm trước rồi. Tôi đã có cơ hội được nói ra những gì mà tôi cảm thấy xúc động nhất trong suốt chiến dịch vận động của mình.” Trước khi chính thức phát biểu, Barack đã phải tập trước mấy lần. Chưa bao giờ ông sử dụng âm ly khi phát biểu và cũng chưa bao giờ ông phát biểu

JOANN F. PRICE

trước số lượng lớn khán giả như vậy. Khi đứng trên bục phát biểu, ông biết ông cần phải nói những gì.

Chris Matthews của hãng truyền hình NBC nói, "Tôi vẫn chưa hết xúc động, bài phát biểu của ông ấy quá hay."

"Barack đã làm chấn động trái tim những người có mặt ở đây," Wolf Blitzer, phóng viên của hãng CNN.

Một phụ nữ vừa bước ra khỏi thang máy khi nghe xong bài phát biểu của Barack nói, "Tôi không thể chờ đợi thêm thời khắc ông ấy được làm tổng thống."

Với những người tham gia đại học ở Boston ngày 27 tháng Bảy, năm 2004, Barack nói, "Tối hôm nay là một vinh dự lớn lao đối với tôi bởi vì, xin cho tôi được nói thẳng, sự hiện diện của tôi trên bục phát biểu này có thể nhiều người không ngờ tới." Khán giả bên dưới, rất nhiều người đã mặc sẵn áo và đội mũ ủng hộ chiến dịch vận động của ông vô cùng phấn khích. Họ cảm thấy choáng váng như bị thôi miên. Nhiều người hỏi, "Người đàn ông cao gầy người da đen kia là ai vậy?" Barack nói với đám đông, "Tôi đứng đây và tôi xin cảm ơn sự đa dạng về chủng tộc trong con người tôi, và tôi biết rằng ước mơ của bố mẹ tôi sẽ còn sống mãi trong hai cô con gái yêu quý của tôi. Tôi đứng đây và biết rằng câu chuyện của tôi cũng là một phần câu chuyện chung của nước Mỹ, và tôi cảm thấy mình phải biết ơn

Tiểu sử Barack Obama

những người đi trước, rằng câu chuyện của tôi sẽ không thể xảy ra ở bất kỳ đất nước nào khác trên thế giới này." Cuối bài phát biểu của ông, những người ủng hộ Đảng Dân chủ như muốn phát điên lên vì phấn khích. Họ muốn tìm hiểu nhiều hơn về con người này, về viên thượng nghị sĩ bang Illinois được John Kerry lựa chọn thực hiện bài phát biểu quan nhất của đại hội. Và rất nhiều người theo dõi bài phát biểu trên truyền hình hò reo vui sướng. Một số nói sau khi nghe xong bài phát biểu họ còn đứng vỗ tay tán thưởng một lúc lâu mới thôi. Phóng viên phụ trách chuyên mục Anna Quindlen của tạp chí *Newsweek* viết trên số báo ngày 9 tháng Tám năm 2004, "Bây giờ thì chắc mọi người dân trên đất nước này đều đã biết, ứng cử viên vào thượng viện đến từ bang Illinois có tài thiên bẩm về hùng biện, rất xúc động nhưng cũng rất tỉnh táo khiến những chính khách ôn hòa nhất cũng phải hét lên vì sung sướng. Ông ấy làm người nghe phấn khích bằng giọng nói khi giải bày thì rất đều đều nhưng cũng rất dứt khoát khi cần thiết. Và còn một điều nữa: Ông ấy đã làm sống lại sức mạnh và niềm vinh quang của những người theo chủ nghĩa tự do Mỹ với sự xuất hiện của mình." Anna Quindlen còn viết, lúc nghe bài phát biểu cô ấy đang ở trong văn phòng và trông giống như "người mất trí mặc dù cô biết không chỉ riêng cô có phản ứng như vậy. Có đúng một mình, hò reo trước tivi."

JOANNI F. PRICE

Khi thực hiện bài phát biểu này, Barack mới bước vào giai đoạn giữa của chiến dịch vận động. Mặc dù nhiều người không nghĩ rằng ông sẽ giành chiến thắng trong cuộc bầu cử lựa chọn ứng cử viên trước 7 ứng cử viên kia, nhưng ông vẫn thắng và không những thế ông còn chiến thắng vẻ vang với 52% phiếu bầu. Nhưng cũng phải nhờ phát biểu quan trọng kia mà ông mới nổi tiếng khắp nước. Và thật bất ngờ, ông nhận được rất nhiều lời mời xuất hiện trong các sự kiện vận động. Số báo ngày 6 tháng Mười một năm 2004 của tờ tạp chí *Economist* nói về Barack, "Ông là ứng cử viên mà nước Mỹ mong chờ từ lâu - một con người tự tin, chu đáo, có tài hùng biện, có tư tưởng rộng lớn - và ông Obama người da đen này là nhân vật xuất chúng bất ngờ xuất hiện trong rất nhiều năm nay." Để giành chiến thắng trước ứng cử viên Alan Keyes của Đảng Cộng hòa, Barack phải dựa vào những người cả da đen và da trắng theo chủ nghĩa tự do và cử tri độc lập. Ông còn phải đáp ứng được những kỳ vọng đang đè nặng lên vai mình. Ông đã làm được tất cả những việc đó và còn hơn thế nữa. Barack đã giành chiến thắng trong cuộc chạy đua vào thượng viện Mỹ với tỷ lệ 70% so với 27% của đối thủ. Tháng Một năm 2005, Barack trở thành thượng nghị sĩ người Mỹ gốc Phi duy nhất và là người thứ năm trong lịch sử nước Mỹ giữ vị trí này.

Chương 6

Vị thượng nghị sĩ đến từ bang Illinois

Barack viết trong cuốn hồi ký *Audacity of Hope* rằng chiến dịch tranh cử vào cương vị Thượng nghị sĩ của ông là biểu hiện cho những thay đổi đã và đang diễn ra trong cả các cộng đồng da trắng và da màu trong 25 năm qua. Ông viết, Illinois đã từng có tiền lệ người da đen được bầu vào những vị trí quan trọng trong chính quyền bang, và cũng đã từng bầu ra một Thượng nghị sĩ da đen khác, Carol Moseley Braun, và do đó, chiến dịch vận động của ông hoàn toàn không có gì khác thường. Barack cũng viết rằng màu da của ông không hề gây cản trở cho khả năng giành thắng lợi của mình, và việc các cử tri da trắng chỉ

JOANN F. PRICE

Illinois có thái độ tiến bộ hơn trong vấn đề sắc tộc cũng không hề giúp nhiều cho việc ông trúng cử. Ông kết luận, cuộc chạy đua vào chiếc ghế Thượng nghị sĩ của mình cũng phản ánh sự thay đổi trong chính những cộng đồng người da đen.

Tuy nhiên, ở Barack Obama, vẫn luôn có điều gì đó thật khác lạ và hấp dẫn; đối với nhiều cử tri, Barack cũng đồng nghĩa với sự thay đổi, một làn gió tươi mới, và những viễn cảnh mới. Cử tri Illinois không hề bận tâm tới việc Barack là một người da đen với một xuất thân khác thường: là con trai của một phụ nữ da trắng với một người đàn ông da đen châu Phi. Barack là một nhà hùng biện, một giảng viên, một nhà lập pháp mà rất nhiều người ngưỡng mộ, tin tưởng hoàn toàn vào những gì ông nói. Trong mắt nhiều người, ông là biểu tượng của sự mới mẻ, và chỉ cần như thế là quá đủ đối với họ. Có thể nói chỉ qua một đêm, vị Thượng nghị sĩ trẻ đến từ bang Illinois đã trở thành một nhân vật nổi tiếng.

Trong những cuộc bầu cử lựa chọn ứng cử viên Thượng nghị sĩ của Đảng Dân chủ, Barack có hai đối thủ cự phách. Một người là nhà triệu phú có thể sử dụng tiền túi để chạy đua; người kia là một quan chức bang rất nổi tiếng. Kết quả là ai cũng cho rằng Barack sẽ thất bại. Tuy vậy, ông đã dành chiến thắng một cách hoàn toàn áp đảo. Còn trong cuộc tổng tuyển cử, tỷ lệ phiếu

Tiểu sử Barack Obama

của ông là 70% so với 27% của đối thủ - lại là một chiến thắng cực kỳ ấn tượng, và đối với nhiều người liên quan đến đời sống chính trị tại Illinois, thì đây là một chiến thắng đáng ngạc nhiên. Ngoài tỷ lệ chiến thắng rất cách biệt đó ra, và một cuộc chạy đua hoàn toàn sạch sẽ không có những chiến dịch quảng cáo tiêu cực, thì không thể không nói đến bài phát biểu then chốt được truyền hình trực tiếp trước hàng triệu người xem truyền hình đã giúp Obama trở thành nhân vật nổi tiếng trên cả nước một cách hoàn toàn bất ngờ.

Một ngày sau khi kết thúc cuộc tổng tuyển cử, Obama nhận được những cú điện thoại tới tấp đổ về. Gần như chỉ trong nháy mắt ông đã trở thành một ngôi sao chính trị. Thượng nghị sĩ John Kerry gọi điện. Chủ tịch Đảng Dân chủ Terry McAuliffe và cả Thượng nghị sĩ bang South Dakota Tom Daschel cũng gọi điện. Điện thoại đổ chuông không ngừng. Từ giới chính trị gia cho tới giới truyền thông đều không ngừng bàn tán. Chủ tịch Ủy ban Vận động bầu cử Thượng nghị sĩ của Đảng Dân chủ, đồng thời là Thượng nghị sĩ bang New Jersey, John Corzine, nói, "Tôi nghĩ Barack Obama là một trong những nhân vật thú vị và có năng lực nhất đang vận động tranh cử trong giai đoạn này, nếu không muốn nói là từ trước đến nay. Thành thực mà nói, ông ta sẽ là một trong những ứng cử viên dễ vận động được các nguồn ủng hộ nhất."

JOANN E. PRICE

Nhưng cho dù có được sự nổi tiếng rất bất ngờ đó, đối với một số người thì chiến thắng của Barack, vì một số lý do khác thường, vẫn phần nào bị xem là do may mắn; không có nhiều cuộc vận động bầu cử trong lịch sử được thực hiện giống như vậy. Barack đã vận động tranh cử mà không cần thực hiện bất kỳ chiến dịch quảng cáo bôi xấu nào nhằm vào đối thủ của mình; ông bày tỏ quyết tâm giành chiến thắng dựa trên một cuộc chạy đua trong sạch tập trung vào vấn đề, kiên định tuyên bố những gì ông nghĩ một cách rõ ràng và súc tích. Trong một cuộc bầu cử sơ bộ giữa bảy đảng viên của Đảng Dân chủ, không hề có một quảng cáo truyền hình bôi xấu lẫn nhau nào. Ngoài ra, một đối thủ cùng trong Đảng Dân chủ của ông, một nhà kinh doanh chứng khoán giàu có, bất lực chứng kiến triển vọng trở thành ứng cử viên của mình tan biến khi những hồ sơ ly hôn của ông ta được công khai. Một trong những đối thủ thuộc Đảng Cộng hòa của ông, một cựu đối tác của công ty tài chính hàng đầu Goldman Sachs chuyển sang làm giảng viên trong thành phố, cũng bị ngáng trở vì vụ bê bối ly hôn của mình, nên chiến dịch vận động tranh cử của ông ta chưa bao giờ thực sự được triển khai. Kết quả là Đảng Cộng hòa chọn Alan Keyes làm ứng cử viên của mình ra chạy đua với Barack Obama trong cuộc tổng tuyển cử. Keyes không sống tại bang Illinois và có những quan điểm chính trị cứng nhắc, bảo thủ đến nỗi

Tiểu sử Barack Obama

ngay cả những đảng viên Đảng Cộng hòa bảo thủ nhất cũng không muốn ủng hộ ông ta. Nhiều hãng truyền thông và quan sát viên thuộc giới báo chí tuyên bố Barack Obama là một trong những chính trị gia gặp may nhất và miêu tả cuộc chạy đua vào Thượng viện Mỹ của ông như là cuộc chạy đua dễ dàng nhất trong lịch sử. Còn đối với Barack cùng đội ngũ cố vấn và nhân viên của ông, thì nhận định này là hoàn toàn sai lầm. Họ cho rằng những đánh giá phiến diện đó đã xem nhẹ nỗ lực phi thường của họ, cùng thông điệp nhất quán mà họ đưa ra, rằng những cử tri Illinois muốn những điều mới mẻ, rằng chính trị không chỉ có thế, và rằng những thông điệp của Barack về hy vọng và lẽ phải đã tạo ra sự khác biệt thực sự. Chiến thắng áp đảo của ông trong các cuộc bầu cử sơ bộ của Đảng cũng như trong tổng tuyển cử đã chứng minh rất rõ quan điểm của ông. Trong phòng họp lớn đông chật những người ủng hộ mình đêm hôm bầu cử, Barack nói, "Tôi cho là rất công bằng khi nói rằng theo lẽ thường thì trước kia không ai dám tin chúng ta có thể chiến thắng. Chúng ta (đã) không có đủ tiền. Chúng ta (đã) không có đủ sự tổ chức cần thiết. Không có cách gì một gã gầy gò da màu với cái tên nghe rất buồn cười là Barack Obama lại có thể giành chiến thắng trong cuộc chạy đua ở quy mô toàn bang như thế này. Vậy mà mười sáu tháng sau chúng ta đã ở đây, và những đảng viên Đảng Dân chủ từ khắp

JOANN E. PRICE

bang Illinois – vùng ngoại ô, thành phố, miền Bắc, miền Nam, da đen, da trắng, người gốc Latinh, người gốc Á – đều tuyên bố: có, chúng ta có thể! Có, chúng ta có thể!” Thực sự đó cũng là những gì mà Đảng Dân chủ và rất nhiều cử tri Illinois từng bầu cho Obama hoàn toàn đồng ý.

Khi Obama tới thủ đô Washington, những đồng nghiệp của ông trong Đảng Dân chủ đều đang ở trong tâm trạng rất chán nản và hồ nghi. Theo lời các quan chức trong Đảng, chiến thắng của Barack ở Illinois là một trong những điểm sáng hiếm hoi giữa những chiến dịch vận động tranh cử khó khăn, và thật bất ngờ và phần nào ngoài dự đoán, Barack bỗng trở thành một báu vật của Đảng Dân chủ, không chỉ bởi vì ông đã giành lại bang Illinois cho Đảng Dân chủ, mà còn bởi vì giờ đây ông là thành viên da đen duy nhất trong Thượng viện Mỹ. Mới chỉ 42 tuổi, Barack bỗng chốc cảm thấy sức nóng từ kỳ vọng của cả nước. Tuy nhiên, dường như ông không hề tỏ ra có chút gì là căng thẳng và áp lực, ngay trong ngày sau khi giành chiến thắng, ông đã bay khắp bang Illinois cảm ơn các cử tri. Khi bắt tay với các cử tri ngày hôm đó, Barack nói rằng ông nghĩ cuộc bầu cử là biểu hiện của sự trưởng thành không chỉ trong cộng đồng cử tri da đen, mà là của toàn thể cử tri Illinois. Ông còn nói

Tiểu sử Barack Obama

thêm rằng người dân ở bang Illinois quê hương mình đã thể hiện rằng họ quan tâm tới thông điệp nhiều hơn là màu da của người chuyển tải thông điệp: “Tôi có một cái tên lạ lùng và một nguồn gốc ngoại lai, nhưng những giá trị của tôi đều mang bản chất những giá trị Mỹ sâu sắc. Tôi lớn lên từ cộng đồng người Mỹ gốc Phi, nhưng tôi không để mình bị giới hạn trong khuôn khổ đó. Tôi nghĩ cuộc bầu cử này đã chứng tỏ điều đó.”

Không chỉ là người Mỹ gốc Phi thứ năm từng giữ một ghế trong Thượng viện Hoa Kỳ, Barack còn tượng trưng cho sự xuất hiện của một thế hệ những nhà lãnh đạo quốc gia mới. Bài phát biểu quan trọng của Obama tại Đại hội toàn quốc Đảng Dân chủ, do ông tự soạn cho mình, đã khiến cả nước Mỹ chú ý đến ông. Không chỉ dành tặng vô số lời khen ngợi cho thông điệp yêu nước và đầy hùng biện của bài diễn văn, các nhà bình luận còn bắt đầu coi ông là vị tổng thống da đen đầu tiên. Ronald Walters, một nhà khoa học chính trị tại Đại học Maryland, viết, “Ông ớ đó để tạo cảm hứng cho cử tri, để tạo sức nặng cho danh sách tranh cử của Đảng Dân chủ, và ông đã là được. Và tôi nghĩ, chính nhờ điều đó mà ông đã trở thành một ngôi sao đang lên rất nhanh. Theo tôi, chính bài diễn văn đó thể hiện rõ con người Obama trên cương vị một chính trị gia phi sắc tộc, kết

JOANN F. PRICE

hợp được nguồn gốc của mình với những giá trị thuần túy của nước Mỹ, và đáp ứng được đòi hỏi mà môi trường đa dạng đặt ra. Đó là điều được tất cả mọi người trong đại hội chào đón – người da đen, người da trắng, tất cả mọi người.” Đột nhiên, Barack được so sánh với Abraham Lincoln, Martin Luther King Jr., và Bill Clinton cùng nhiều đảng viên Dân chủ bắt đầu tự hỏi liệu ông có tham gia vận động tranh cử tổng thống năm 2012, hoặc 2016.

Những kỳ vọng là rất cao và dường như càng ngày càng cao hơn. Nhiều người đặt câu hỏi liệu ông có đủ khả năng đáp ứng được những kỳ vọng đột nhiên vạ vào mình. Donna Brazile, một chiến lược gia của Đảng Dân chủ, người từng tham gia chiến dịch vận động tranh cử của Al Gore năm 2000, đã nói về Barack, “Nỗi lo sợ lớn nhất của tôi dành cho Barack là ông ấy sẽ chỉ làm nền cho người khác, lại thêm một gương mặt da đen trong thế giới của người da trắng. Giờ đây ông ấy không phải trở thành một lãnh tụ da đen tiếp theo. Ông ấy phải trở thành một Thượng nghị sĩ vĩ đại đến từ bang Illinois.” Về phần mình, Barack rất kỹ tính trong vấn đề tự ý thức và cảm nhận rõ rằng không khí sôi sục xung quanh ông cũng có phần nào hơi điên rồ quá mức. Tại một cuộc mít tinh lớn cổ động cho Thượng nghị sĩ Russ Feingold ở Milwaukee, Wisconsin, tháng 10 năm 2004,

Tiểu sử Barack Obama

Barack nhận được sự giới thiệu nhiệt tình quá mức từ Gwen Moore, một đảng viên thuộc Đảng Dân chủ đang chạy đua vào Quốc hội: “Ông ấy là tất cả chúng ta! Ông ấy không phải là người da đen! Ông ấy không phải người da trắng! Ông ấy không phải những gì bạn đã biết... Thực ra tôi định nói, ‘ông ấy không phải là nam giới, nhưng cũng không phải là phụ nữ,’” bà ta phá lên cười khi Barack bước ra sân khấu trong chiếc áo khoác cộc tay màu đen, bên trong là một chiếc áo sơ mi trắng cổ cồn, bên dưới là đám đông thính giả đang hò reo ầm ĩ, và nói, “Vợ tôi biết rõ tôi là đàn ông hay phụ nữ. Tôi chỉ muốn Gwen biết điều đó.” Rồi bắt đầu cao giọng nói với đám đông đang reo hò, ông nói tiếp rằng cho đến tận gần đây, không ai biết tên ông, và nếu mọi người có biết thì họ cũng không đánh vần nổi. Và sau khi đã thể hiện đức tính khiêm tốn của mình, ông bắt đầu đi vào trình bày tầm nhìn tương lai cho Đảng Dân chủ: “Trong chính trị có một truyền thống rằng tất cả chúng ta đều có quan hệ chặt chẽ với nhau. Tôi không chỉ phải lo lắng cho con mình. Tôi phải lo lắng cho những đứa trẻ mù chữ khác. Chỉ nói rằng tôi là một phần của cộng đồng người Mỹ gốc Phi là chưa đủ. Tôi phải biết lo lắng cho những gia đình người Mỹ gốc Ả-rập mà Bộ trưởng tư pháp Mỹ John Ashcroft đang truy bức vì rất có thể tôi sẽ là người tiếp theo.”

JOANN F. PRICE

Trong mắt đám đông đó, Barack cũng là một người dân thường như chính họ, và cả đám đông đều bị ông mê hoặc. Đường như mọi người ở khắp nơi đều có chung cảm giác đó. Nhưng cái gì đang nằm trên đôi vai của người đàn ông cao gầy và mảnh dẻ này, với những đường nét sắc sảo trên gương mặt thanh tú, một cái cổ hơi gầy, và một giọng nói êm ái, lưu loát lúc nào cũng tập trung vào thông điệp định trình bày? Mọi người tự hỏi: liệu ông ta có phải là niềm hy vọng vĩ đại cho cộng đồng da đen? Với tất cả trí thông minh và khả năng hùng biện của mình, liệu ông ta có thể thật sự trở thành một nhân vật đứng đầu nhà nước ở cái tuổi quá trẻ như vậy? Trong mắt một số người Mỹ, sự xuất hiện của Obama là lời khẳng định rằng cuối cùng thì nước Mỹ cũng đi đúng hướng. Sau tất cả những sự chia rẽ và đàn áp, thì cuối cùng cũng có một người da đen thu hút được phiếu bầu cả các cử tri cả da đen lẫn da trắng, có thể nói Obama là minh chứng cho sự đoàn kết dân tộc; cuối cùng thì khoảng cách sắc tộc trong lòng nước Mỹ cũng đến hồi kết thúc. Một số chính trị gia – Cory Booker, thị trưởng thành phố Newark, New Jersey; Collin Powell, người đã từng có lần ra tranh cử Tổng thống; Hạ nghị sĩ Harold Ford, Jr., đảng viên Đảng Dân chủ đến từ bang Tennessee; và giờ đây là Barack Obama – đều là người Mỹ gốc Phi, những người mà qua lời nói, hành động, cá tính và thành công trong sự nghiệp của

Tiểu sử Barack Obama

mình, đang chia sẻ nền văn hóa và những giá trị chung của toàn nước Mỹ, vừa vượt lên mọi rào cản về sắc tộc.

Cho đến thời điểm Barack phát biểu tại Đại hội toàn quốc của Đảng Dân chủ và sau khi ông giành được một ghế trong Thượng viện Mỹ sau đó ba tháng, nhiều người cho rằng những kỳ vọng đặt vào ông là quá cao, có lẽ quá xa vời và không thể thực hiện nổi. Vậy mà giờ đây nước Mỹ đang chứng kiến một chính trị gia mà họ chưa từng thấy từ trước đến giờ. Con trai của một phụ nữ da trắng với một người đàn ông châu Phi, Obama là một người da đen, nhưng cũng không hẳn là đen. Xét về mặt chính trị rất khó xếp ông vào nhóm nào, Barack tự gọi mình là một chính trị gia không chấp nhận những giải pháp tự do thuần túy cho các vấn đề văn hóa. Trong bài diễn văn của mình tại đại hội, ông nói, "Các bậc cha mẹ phải dạy con cái họ rằng chúng sẽ không bao giờ đạt được điều gì nếu như chúng ta không có những kỳ vọng cao hơn ở chúng, và phải tắt ti vi, tuyên chiến với lập luận sai trái rằng một thiếu niên da đen đọc sách là đang học đòi người da trắng." Ông lập luận rằng Đảng của mình có thể có tầm nhìn vượt trên một chính phủ lớn bình thường: "Những người mà tôi gặp trong các thị trấn nhỏ và thành phố lớn, trong những quán ăn và công viên, họ đều không kỳ vọng hay trông đợi chính phủ sẽ giải quyết những vấn đề của họ. Họ biết rằng họ

JOANN E. PRICE

phải nỗ lực làm việc và tiến về phía trước. Hãy tới bất kỳ vùng quê nào quanh Chicago, và mọi người ở đó sẽ nói với bạn rằng họ không muốn tiền thuế của mình bị lãng phí bởi một cơ quan phúc lợi hay Lầu Năm Góc.”

Barack đang tạo ra hình ảnh của mình như là ứng cử viên độc lập, phi chính thống và có tri thức, ông kết thúc bài diễn văn của mình trước toàn thể đại hội cũng như trước đông đảo thính giả trên khắp nước Mỹ bằng câu nói, “Hoàn toàn không có cái gọi là nước Hoa Kỳ tự do hay nước Hoa Kỳ bảo thủ... không có nước Hoa Kỳ của người da đen, người da trắng, hay Hoa Kỳ của người Latinh hay người châu Á; chúng ta chỉ có một Hợp chủng quốc Hoa Kỳ. Những kẻ thiếu thiện chí kia muốn cắt vụn và chia rẽ đất nước của chúng ta thành các bang xanh, bang đỏ... Nhưng tôi cũng có tin này cho họ đây. Chúng ta tôn thờ một vị Chúa toàn năng ở các bang xanh, và chúng ta cũng không muốn các đặc vụ liên bang thò mũi quanh các thư viện của chúng ta ở bang đỏ.” Cừ tọa đều nhiệt liệt tán thưởng; đôn công kích của ông chẳng có gì là ti tiện hoặc châm chọc, bởi vì nó không nhằm vào bất kỳ cá nhân cụ thể nào. Trong diễn văn của mình, Barack đã sử dụng cuộc vận động tranh cử để đoàn kết nước Mỹ. Tháng Giêng năm 2005, Barack là người Mỹ gốc Phi duy nhất trong Thượng viện Mỹ, và cũng mới chỉ là Thượng nghị sĩ da đen thứ năm trong lịch sử Mỹ. Giờ đây ông có thể và sẽ làm gì?

Tiểu sử Barack Obama

TUYÊN THỆ NHẬN CHỨC

Ngày 4 tháng 1 năm 2005, trước sự cổ vũ của các thành viên trong gia đình đến từ Illinois, Hawaii, Luân Đôn và Kenya, Barack tuyên thệ nhận chức và trở thành thành viên trong Quốc hội thứ 109 của Hoa Kỳ. Ông viết trong cuốn hồi ký *Hy vọng mãnh liệt* của mình rằng ngày hôm đó là một “kỷ niệm tuyệt đẹp như một giấc mơ. Mặt trời chiếu sáng rực rỡ trong cái ngày ẩm áp hiếm hoi giữa mùa đông giá lạnh khi ông và những người đồng nhiệm mới của mình cùng giương cao bàn tay phải để tuyên thệ nhận chức. Ngày hôm đó, ông bắt tay Phó Tổng thống Cheney, và sau đó hai cô con gái của ông chơi đùa trên bậc thềm tòa nhà Capitol. Đó là một ngày của những nụ cười, những lời cảm ơn, và nghi lễ trang trọng – những tình cảm nồng hậu mà tất cả những ai hiểu rõ chính trị hiện đại đều biết rằng sẽ không kéo dài được lâu. Vào thời điểm đó, nước Mỹ đang bị chia rẽ trên nhiều vấn đề, trong đó phải kể đến cuộc chiến tranh ở I rắc, vấn đề nhập cư, giáo dục, chính sách năng lượng, nạn đói, môi trường, thuế, và vai trò của tòa án trong quá trình tư pháp. Không khí bất đồng và phản đối lan tràn khắp nơi trên đất Mỹ. Cuộc bầu cử tháng 11 năm 2004 đã chứng kiến lãnh đạo phe dân chủ trong Thượng viện, Thượng nghị sĩ Tom

JOANN F. PRICE

Daschle của bang South Dakota, bị thua trong cuộc chạy đua với một ứng cử viên của Đảng Cộng hòa là Max Cleland, một cựu chiến binh Mỹ từng chiến đấu và bị thương ở Việt Nam, người từng bị mất ghế trong cuộc bầu cử lần trước vì bị buộc tội không phải là người yêu nước. Thượng nghị sĩ John Kerry của bang Massachusetts và người bạn đồng hành của mình là Thượng nghị sĩ John Edwards của bang North Carolina, đã thất bại trong cuộc chạy đua với Tổng thống Mỹ George W. Bush. Đảng viên Đảng Dân chủ trên khắp nước Mỹ, và trong Hạ viện cũng như Thượng viện, đều cảm thấy chán nản. Phe Cộng hòa chiếm đa số trong Thượng viện với tỷ lệ 51 so với 48. Tổng thống Bush, ngay ngất trong chiến thắng, tuyên bố rằng ông đã có vốn liếng chính trị trong tay và ông quyết tâm sử dụng vốn liếng đó.

Hai ngày sau khi tuyên thệ nhậm chức và trở thành vị Thượng nghị sĩ trẻ măng của bang Illinois, Barack bỏ phiếu thông qua việc George W. Bush tiếp tục giữ cương vị Tổng thống Mỹ nhiệm kỳ hai. Ngay lập tức ông nhận được những cú điện thoại và thư đầu tiên mang nội dung phản đối. Đối với Barack, hoàn toàn không bao giờ ông có ý nghĩ rằng cuộc sống của ông trên cương vị mới mẻ một Thượng nghị sĩ sẽ là dễ dàng. Nhưng Barack cũng không chỉ là một Thượng nghị sĩ

Tiểu sử Barack Obama

mới mẻ đơn thuần như bình thường. Sự chú ý lạ thường và gần như ngay lập tức của giới truyền thông sau bài diễn văn của ông tại Đại hội và chiến thắng áp đảo đầy bất ngờ của ông tại Illinois đã nói lên điều đó. Đường như thể tất cả mọi người đều muốn biết ông đang nghĩ gì cũng như quan điểm của ông về các vấn đề. Đường như tất cả mọi con mắt đều dõi theo người đàn ông với một lịch sử xuất thân khác thường này, một cái tên nghe có vẻ xa lạ, và một sức hút đặc biệt toát lên từ con người ông.

Barack hoàn toàn không có gì phải nghi ngờ về vai trò của ông trong Thượng viện và trong nội bộ Đảng Dân chủ. Ông hiểu rõ tham vọng và khả năng của mình có thể trở thành người như thế nào: một thế lực định hình nên tương lai mới. Trong bài báo có nhan đề, “Những kỳ vọng lớn lao” được đăng tải trên tờ *Triển vọng Mỹ* số tháng 2 năm 2006, tác giả Jodi Enda nhận xét rằng ở Barack có gì đó như thể là số mệnh, và nguồn gốc xuất thân cùng sức hút của ông, sự uyên bác và khả năng hùng biện, tất cả đều làm nên ở ông một con người đặc biệt. Bà cũng nói thêm rằng ông luôn rất có ý thức thể hiện lòng kính trọng đối với các đồng nghiệp của mình, nhiều người trong đó từng có thâm niên làm việc tại Thượng viện dài hơn cả tuổi đời của Barack. Barack viết trong cuốn hồi ký *Audacity of Hope*

JOANN E. PRICE

(*Hy vọng mãnh liệt*) của mình rằng khi các Thượng nghị sĩ miêu tả năm đầu tiên của mình tại Quốc hội, họ thường nói rằng cảm giác đó giống như khi ta uống nước từ một cái vòi cứu hỏa; Barack cho rằng đó là một cách ví von hoàn toàn chính xác trong những tháng đầu tiên của ông tại Thượng viện. Ông viết, tất cả mọi thứ dường như ồ ạt đổ xô đến cùng một lúc. Ông phải bắt tay gây dựng một văn phòng, thuê nhân viên, đàm phán để dàn xếp các chức danh trong những ủy ban, và tìm hiểu về các vấn đề đang nóng bỏng.

Barack viết tiếp, một khía cạnh khác của cương vị mới là việc ông phải sống xa nhà và gia đình. Sau nhiều lần bàn bạc với Michelle và đội ngũ cố vấn, cả gia đình quyết định vẫn ở lại Chicago. Kế hoạch đặt ra là Barack sẽ ở Washington ba đêm mỗi tuần và bay về với gia đình ở Chicago. Ông thuê một căn hộ và tìm cách thích nghi với một cuộc sống mới đơn lẻ hơn, nhưng rất bận rộn, cách xa Michelle và hai cô con gái đáng yêu của mình. Cũng có rất nhiều Thượng nghị sĩ khác sống xa gia đình, và điểm tương đồng này khiến họ có chung nguyện vọng chia sẻ quan điểm về những gì được và mất trong cách bố trí đó. Trong khi trò chuyện với các đồng nghiệp, với đội ngũ cố vấn, và với bạn bè mới, khi so sánh quan điểm, xin lời khuyên và đưa ra quyết định, ông thường được mọi người chỉ bảo rằng ông cần bố trí

Tiểu sử Barack Obama

thời gian gặp gỡ Thượng nghị sĩ Robert Byrd. Byrd, đến từ Tây Virginia, là một trường lão kỳ cựu trong Thượng viện và nổi tiếng là chuyên gia đầy nhiệt huyết về Hiến pháp. Tại buổi lễ tuyên thệ, Barack trước hết đã lắng nghe lời khuyên của Thượng nghị sĩ Harry Reid rồi sau đó là Thượng nghị sĩ Byrd. Ở cái tuổi gần 90 của mình, Byrd đứng lên nói về những năm tháng lâu dài của mình trong Thượng viện, suốt từ năm 1952 đến nay. Barack, vị Thượng nghị sĩ mới đến từ Illinois, cảm nhận trọn vẹn sức mạnh của truyền thống và thực tế rằng nhiều năm trước, một người như Barack không thể nào được ngồi trong những bức tường thiêng liêng của Quốc hội. Sau khi lắng nghe Thượng nghị sĩ Byrd, Barack quyết định dỡ tung tất cả những thùng sách về luật Hiến pháp được lưu giữ từ những ngày còn giảng dạy tại Trường Luật của Đại học Chicago và đọc lại tất cả các tài liệu đó. Vì, như Thượng nghị sĩ Byrd đã nói, để hiểu Washington tại thời điểm năm 2005, và để thực sự biết được ý nghĩa của công việc mới trên cương vị Thượng nghị sĩ bang Illinois, thì ông – Barack – cần hiểu những gì đã xảy ra khi tài liệu đó được ban hành và những cuộc tranh luận đầu tiên cũng như tất cả những cuộc tranh luận diễn ra sau đó đã quyết định như thế nào tới con người ông, một người da đen, nhưng cũng đồng thời là một người Mỹ, của ngày hôm nay.

JOANN E. PRICE

Trong những tháng đầu tiên nặng nề đó, Barack quyết tâm thực hiện một chương trình hành động rất tập trung. Thoạt tiên, ông tiến hành những bước đi thận trọng và chắc chắn. Ông từ chối rất nhiều lời mời xuất hiện. Ông chuyên chú vào một số vấn đề nhất định, ví dụ như tiền trợ cấp thương tật của cựu chiến binh và ngân sách hoạt động cho các tuyến đập ở Illinois. Ông muốn thể hiện cho những cử tri đã đưa ông tới Washington rằng ông đang làm việc vì lợi ích của họ. Ông còn thuê một đội ngũ nhân viên giàu năng lực, bao gồm cả một cố vấn chính sách nhiều kinh nghiệm. Và mặc dù có đội ngũ nhân viên kinh nghiệm, Barack tiến rất chậm hơn khả năng thực tế của ông trong năm đầu tiên.

Nhà báo Jodi Enda, để thực hiện bài báo đăng trên *American Prospect* (*Triển vọng Mỹ*) tháng 2 năm 2006 của mình, đã tới thăm Barack trong văn phòng của ông tại Tòa nhà Văn phòng Thượng viện Hart. Bà đã nhận xét rằng, dọc trên các bức tường là chân dung một trong những thần tượng của Barack: Abraham Lincoln, John Kennedy, Mahatma Gandhi, Martin Luther King Jr., Thurgood Marshall, và Nelson Mandela. Trên bàn làm việc của ông, bà còn nhận thấy một chiếc mũ của đội bóng chày White Sox. Và Barack xuất hiện với vẻ vừa tràn đầy sinh lực, vừa kiệt sức, thân hình dong dỏng và mảnh dẻ diện bộ vest màu than chì được cắt

Tiểu sử Barack Obama

may rất tinh tế. Tiếp sau câu hỏi về tương lai của Đảng Dân chủ, Barack nhắm nghiền mắt và ngửa mặt lên trời, như thể “chiêm nghiệm những vấn đề của thế giới từ một nơi sâu thẳm trong tâm hồn mình.” Tác giả nhận xét, đây không hoàn toàn là câu hỏi điển hình dành cho một người đang trải qua nhiệm kỳ Thượng nghị sĩ đầu tiên của mình. Thoạt đầu câu trả lời của Barack cũng rất bình thường khi ông liệt kê những vấn đề quan trọng của Đảng Dân chủ: giáo dục, chăm sóc sức khỏe và sự độc lập về năng lượng. Rồi ông nói, “Nếu có lĩnh vực mà tôi có thể đóng góp một cách thiết thực nhất thì đó chính là trong việc giúp đưa mọi người lại gần nhau và kết nối cái mà tôi gọi là ‘sự thâm hụt đồng cảm,’ giúp giải thích và khiến cho các nhóm chia rẽ trên đất nước này hiểu rằng tất cả chúng ta đều gắn bó mật thiết với nhau, giúp nối liền sự chia rẽ giữa người da đen, người da trắng, người giàu và người nghèo, thậm chí cả những người bảo thủ và những người theo đường lối tự do. Câu chuyện mà tôi muốn kể là làm chúng ta có thể khôi phục được tinh thần tương thân tương ái mà không hề ảnh hưởng đến trách nhiệm của mỗi cá nhân, nhưng đồng thời lại thúc đẩy được ý thức trách nhiệm tập thể.”

Một phụ tá cao cấp của Barack cho Enda biết rằng nếu như Barack có thể kể ra một điều hối tiếc trong

JOANN F. PRICE

năm đầu tiên trên cương vị Thượng nghị sĩ, thì đó là thỉnh thoảng ông hơi chậm chạp, người này nêu trường hợp Barack tiếc nuối vì đã không ký tên trở thành người đồng bào trợ cho một dự luật nhập cư do các Thượng nghị sĩ Edward Kennedy và John McCain bảo trợ. Bất chấp sự thúc giục của đội ngũ giúp việc, Barack cảm thấy rằng vì ông không trực tiếp tham gia vào việc soạn thảo dự luật, ông không nên bổ sung tên mình vào đó. Sau khi rõ ràng là nhập cư sẽ trở thành một chủ đề gây tranh cãi trên cả nước và tại Quốc hội, ông đã quyết định ký tên mình vào dự luật, tuyên bố rằng ông muốn bổ sung một phần trong dự luật về vấn đề an ninh biên giới. Khi Barack được hỏi điều gì khiến ông cảm thấy tự hào nhất sau năm đầu tiên trên cương vị Thượng nghị sĩ, ông đã trả lời, "Tôi thực sự thấy tự hào vì những gì chúng tôi đã làm được trong vấn đề cựu chiến binh, bởi vì đây là vấn đề tác động đến nhiều người ở khắp mọi nơi tại bang Illinois. Chúng tôi đã có thể góp phần lấp đầy khoảng cách về các khoản thanh toán thương tật mà các cựu chiến binh Illinois được hưởng, so với các bang khác trên cả nước."

Một trong những trách nhiệm được yêu thích nhất của Barack trên cương vị Thượng nghị sĩ chính là tổ chức các cuộc mít tinh ở tòa thị chính các thị trấn. Trong năm đầu tiên tại Thượng viện, ông tham dự gần

Tiểu sử Barack Obama

40 cuộc mít tinh như vậy trên khắp bang Illinois. Sau khi bắt tay với tất cả mọi người, ông lắng nghe mọi băn khoăn, trả lời câu hỏi của những người đã đưa ông tới Washington. Barack viết trong cuốn hồi ký *Audacity of Hope (Hy vọng mãnh liệt)* của mình rằng khi đứng trước những đám đông đa dạng – cả Dân chủ và Cộng hòa, cả trẻ lẫn già, giàu và nghèo – ông lại càng thấy được cổ vũ hơn vì ông cảm nhận được niềm hy vọng, và quãng thời gian ông ở bên những người dân của bang quê hương Illinois gột sạch tâm hồn ông, giúp ông cảm thấy hạnh phúc vì công việc mà ông đã lựa chọn. Ông viết rằng nhiều khi, sau một cuộc mít tinh ở tòa thị chính, mọi người đến gặp ông, và trao cho ông những bức thư, bài báo, quà tặng, và cả những món đồ may mắn, họ đề nghị ông đừng thay đổi, đừng để bị cuốn theo những kẻ nắm giữ quyền lực; và họ cũng yêu cầu ông đừng khiến họ thất vọng.

Những người ủng hộ ở Illinois và trên cả nước Mỹ đều nói rằng họ thường xuyên cảm nhận ở Barack một con người của công chúng, những người ủng hộ ông cũng nói họ thường xuyên nhận ra mình ở con người ông, qua chính những quan điểm mà ông thể hiện. Vào tháng 2 năm 2006, Valerie Jarrett, một người bạn lâu năm và là người quản lý tài chính trong ủy ban hành động chính trị của ông nói điều nguy hiểm trong thực tế

JOANN E. PRICE

này là những người ủng hộ vô hình chung cho rằng ông sẽ làm những gì họ làm và ông sẽ bỏ phiếu giống như họ bỏ phiếu. Bà cũng nói thêm rằng ông có khả năng lay động những đám đông đa dạng và do đó, mọi người kỳ vọng ông cũng sẽ đồng ý với họ. Sự gần gũi đến mức đại chúng và sức hút từ tính cách cởi mở của ông khiến người ta không thể xếp ông vào một nhóm nào cụ thể. Khi được hỏi liệu ông là một người theo chủ nghĩa tự do, một người theo đường lối cấp tiến, hay một người trung dung, Barack trả lời ông muốn tin rằng ông vượt lên trên tất cả những cách phân loại đó. Ông nói, "Cách tôi miêu tả bản thân là tôi nghĩ rằng những giá trị mà tôi theo đuổi có nguồn gốc sâu xa trong truyền thống tiến bộ, giá trị của cơ hội bình đẳng, dân quyền, đấu tranh cho những gia đình lao động, vì một đường lối đối ngoại biết tôn trọng quyền con người, một niềm tin vững chắc vào quyền tự do cơ bản của người dân, khát khao được là một người bảo vệ đặc lực đối với môi trường, một niềm tin mãnh liệt vào vai trò quan trọng mà Chính phủ phải đảm nhiệm, rằng cơ hội mở ra cho tất cả mọi người và sẽ không còn cánh kẻ mạnh hiếp đáp người yếu hơn mình."

Trong quá trình vận động tranh chiếc ghế Thượng nghị sĩ và sau khi đến Washington, Barack thường xuyên phê phán mạnh mẽ những chính sách được thực

Tiểu sử Barack Obama

hiện bởi chính quyền của Tổng thống George W. Bush. Ông đánh giá chủ trương cắt giảm thuế cho người giàu của chính quyền Bush là vô trách nhiệm về mặt tài chính. Ông phê phán chính quyền vì nó không có một chương trình hành động cụ thể trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và chính sách năng lượng. Năm 2002, trước khi ông tuyên bố ý định vận động tranh cử vào Thượng viện, Barack đã phát biểu tại một cuộc mít tinh chống chiến tranh tại Chicago, tại đây ông đòi hỏi chính quyền Mỹ đưa ra những bằng chứng về vũ khí hủy diệt hàng loạt ở I rắc. Trong bài diễn văn đó, ông cho rằng một cuộc chiến tranh xâm lược I rắc sẽ là một sai lầm phải trả giá đắt. Ngày hôm đó ông nói, “Không phải tôi phản đối mọi cuộc chiến tranh. Điều tôi phản đối là một cuộc chiến ngu xuẩn. Điều tôi phản đối là một cuộc chiến vô trách nhiệm. Điều tôi phản đối là nỗ lực vô lương tâm của Richard Perle và Paul Wolfowitz cùng những chiến binh ghé bành to mồm trong chính quyền hiện nay, những kẻ đang muốn tọng tất cả những mớ thành kiến ý thức hệ của họ vào cổ họng chúng ta, bất chấp tổn thất về tính mạng con người và khó khăn phát sinh.”

Ngay cả trong năm đầu tiên trên cương vị Thượng nghị sĩ, ông vẫn không ngừng lớn tiếng bày tỏ quan điểm về cuộc chiến ở I rắc, mặc dù lúc này những bài phát biểu của ông cũng đã trở nên ôn hòa hơn. Sau khi

JOANN F. PRICE

một số Thượng nghị sĩ đồng nhiệm trong Đảng Dân chủ bắt đầu kêu gọi rút quân nhanh khỏi I-rắc, Barack đã chia sẻ với Hội đồng Chicago về Quan hệ Đối ngoại rằng quân đội (Mỹ) là một phần của giải pháp tại I-rắc. Ông bày tỏ sự ủng hộ đối với lộ trình rút các lực lượng Mỹ về nước và khẳng định cần thực hiện việc rời bỏ đất nước này một cách có trách nhiệm, với hy vọng để lại sau lưng một nền tảng vững chắc cho tương lai.

Sau sự tàn phá khủng khiếp của trận siêu bão Katrina tháng 8 năm 2005, Barack bắt đầu phát biểu công khai nhiều hơn. Với tư cách là Thượng nghị sĩ người Mỹ gốc Phi duy nhất, và cũng là một người rất tâm huyết và gay gắt trong các vấn đề đói nghèo, ông cảm thấy cần phải lên tiếng trước những gì xảy ra trong khu vực. Ông cũng biết rằng rất nhiều trong số các công dân đang sống tại các khu vực bờ biển phía nam sẽ trông chờ vai trò lãnh đạo ở ông. Phát biểu trên chương trình *This Week* của Đài ABC Chủ nhật, ông nhấn mạnh rằng bất kỳ ai chịu trách nhiệm lập quy hoạch chắc chắn đã quá xa rời thực tế của đời sống bên trong thành phố của New Orleans và họ không thể nào hình dung nổi những người sống ở đó không thể nào rời đi được một cách dễ dàng. Sau đó, ông nhận xét rằng ngay cả những đảng viên của Đảng Dân chủ cũng phải nhận một phần trách nhiệm vì chính họ cũng đã xem nhẹ đối

Tiểu sử Barack Obama

nghèo khi cho rằng nó chưa phải là vấn đề mang tầm quan trọng quốc gia. Cũng trong thời kỳ đó, ông bắt đầu lên tiếng về những vấn đề khác, như cúm gia cầm và chi phí chăm sóc sức khỏe cho các công nhân ngành sản xuất ô tô, rồi sau đó ông cũng bắt đầu nghiên cứu về những vấn đề mà cả hai Đảng cùng quan tâm, như những hợp đồng thông qua đấu thầu cho các dự án tái thiết sau trận bão Katrina. Ông tới Nga cùng với Thượng nghị sĩ của Đảng Cộng hòa Richard Lugar để thanh sát các cơ sở vũ khí hạt nhân và sinh học tháng 8 năm 2005 rồi đồng bào trợ một dự luật cắt giảm khối lượng vũ khí trang bị thông thường. Ngoài ra, ông còn khuyến khích các thành viên trong Đảng lên tiếng mạnh mẽ hơn về những vấn đề gắn liền với cương lĩnh hoạt động của Đảng Dân chủ, như năng lượng, chăm sóc y tế, các vấn đề toàn cầu và giáo dục. Và sau một thời gian khởi đầu có lẽ là hơi chậm chạp trong Thượng viện so với những gì ông đã hình dung, không bao lâu sau ông bắt đầu trở nên mạnh mẽ và năng động hơn trong các vấn đề liên quan đến cả hai Đảng và nhận được sự quan tâm của các cử tri từ quê nhà Illinois. Thượng nghị sĩ Richard Durbin, người đồng nhiệm của Barack đến từ Illinois, đã nói về Barack hồi đầu năm 2006 rằng hoàn toàn không có gì phải nghi ngờ về tương lai của Barack trên cương vị một chính trị gia nổi tiếng nhất nước Mỹ, và khẳng

JOANN F. PRICE

định thêm rằng Barack hoàn toàn có cơ sở để chạy đua vào những cương vị cao hơn. Thượng nghị sĩ Durbin cũng tuyên bố rằng nếu ai đó muốn đầu tư vào một cuộc IPO¹ của Barack, thì đó sẽ là một vụ đầu tư cực kỳ chắc chắn và khôn ngoan trong chính trị.

Barack cũng nâng cao được vị thế của mình trong Đảng bằng cách vận động quyên góp tiền cho chiến dịch vận động tranh cử vào Quốc hội của các đồng nhiệm, cũng như cho quỹ chung của Đảng Dân chủ. Có lần chỉ trong một buổi tối, ông quyên được gần 1 triệu đô la cho Đảng Dân chủ khu vực Arizona tại một bữa tiệc với sự tham gia của 1400 người. Trong năm 2005, ông còn quyên được khoảng 1,8 triệu đô la cho ủy ban hành động chính trị của mình, với tên gọi Hopefund (Quỹ hy vọng). Và chỉ bằng một bức thư điện tử, Barack cũng quyên được 800 nghìn đô la cho Thượng nghị sĩ Robert Byrd của bang Tây Virginia, người được bầu vào Thượng viện lần đầu tiên là gần ba năm trước khi Barack, và vị Thượng nghị sĩ già này cũng từng là một thành viên Ku Klux Klan².

Trong hai năm đầu tiên của mình tại Thượng viện, Barack đã đi khắp thế giới, ông đến thăm Nga, I rắc, và lại đến Kenya. Theo thống kê của trang CNN.com, những

¹ Initial public offering: Phát hành (cổ phiếu) lần đầu ra công chúng.

² Một tổ chức phân biệt chủng tộc của người da trắng ở Mỹ.

Tiểu sử Barack Obama

chuyến đi của ông gây tốn kém cho người dân Mỹ hơn bất kỳ Thượng nghị sĩ nào trúng cử vào Thượng viện cùng đợt với ông. Mặc dù những thành viên mới của Thượng viện cũng thực hiện những chuyến đi, nhưng họ có sự tài trợ của các tập đoàn tư nhân; Barack không bao giờ chấp nhận hình thức tài trợ đó. Trong những chuyến đi của mình, ông nghiên cứu những vấn đề như phổ biến vũ khí hạt nhân, AIDS, và bạo lực tại Trung Đông. Về chuyến đi của ông tới Kenya, Barack đã nói với hãng tin AP rằng chuyến đi mang “sức mạnh biểu tượng” vì ông là Thượng nghị sĩ người da đen duy nhất, “Điều mà chuyến đi như vậy mang lại là nó cho phép tôi thực sự tập trung vào một loạt những vấn đề đang diễn ra trên trường quốc tế và giúp người dân Mỹ hiểu được rằng số phận của chúng ta có mối quan hệ mật thiết đến nhường nào với lục địa châu Phi.” Tại châu Phi, Barack luôn được tiếp đón với nghi thức trang trọng nhất, mỗi nơi ông đến đều có các đám đông chờ sẵn. Trong thời gian ở đây, ông gặp gỡ với các nhà hoạt động và nghiên cứu về AIDS. Ông cũng cùng vợ mình, Michelle, công khai thực hiện một cuộc kiểm tra AIDS với hy vọng khuyến khích người dân Kenya cũng làm như vậy. Trong chuyến thăm tới Nga, ông đã đi một vòng quanh các nhà máy sản xuất vũ khí và theo dõi các công nhân phá hủy thuốc nổ, ông còn đến thăm các công trường đang tháo dỡ những quả tên lửa hạt nhân.

JOANN F. PRICE

Tại Trung Đông, ông gặp gỡ Bộ trưởng Ngoại giao Israel, dành hai ngày ở I rắc để nói chuyện với các quan chức và chỉ huy quân sự, ông còn đến thăm Palestine, Jordan và Cô-oét.

Những chuyến thăm của Barack cùng những vấn đề mà ông nghiên cứu cũng như phát biểu quan điểm đều rất khác thường đối với một Thượng nghị sĩ trẻ, nhưng có lẽ chúng sẽ chẳng có gì là khác thường đối với một người đang có ý định ra tranh cử Tổng thống. Hơn nữa, Barack còn là một trong hai thành viên mới của Ủy ban Đối ngoại Thượng viện đầy quyền lực và ảnh hưởng. Khi hai năm đầu tiên của ông trong Thượng viện dần kết thúc, Barack đã phải chịu rất nhiều áp lực và kỳ vọng. Liệu ông có trở thành ứng viên tổng thống năm 2008 hay không? Đối với một người có sức quyến rũ, động lực, óc sáng tạo và tâm huyết như ông thì triển vọng ra tranh cử vào chức vụ cao nhất nước Mỹ, và được bầu là nhà lãnh đạo của cường quốc mạnh nhất trên thế giới, dường như là một quyết định quá dễ dàng.

Chương 7

Tác giả ăn khách, Michelle Obama và một chuyến đi nửa tới châu Phi

Đến thời điểm Barack được trúng cử vào Thượng viện, những khía cạnh tài chính của ông đã ổn định; một phần nguồn thu nhập của ông đến từ cương vị một tác giả có sách bán chạy. Bốn năm sau khi tốt nghiệp trường luật, ông xuất bản cuốn sách đầu tay của mình, một cuốn hồi ký có tên gọi *Những ước mơ từ người cha: Câu chuyện về chủng tộc và sự kế thừa gen di truyền*. Ban đầu cuốn sách này được viết khi ông bắt đầu tham gia đời sống chính trị ở Illinois, không bán

JOANN F. PRICE

chạy lắm. Nhưng sau bài phát biểu đặc biệt quan trọng của ông tại Đại hội toàn quốc của Đảng Dân chủ cùng sự nổi tiếng bất ngờ mà nó mang lại cho Obama, đã có thêm 85 nghìn bản sách mới được phát hành tại các nhà sách, và nó bắt đầu leo lên vị trí đầu tiên trong danh sách các ấn phẩm ăn khách nhất.

Khi Barack được bầu vào vị trí đầy uy tín là chủ tịch tờ *Harvard Law Review*, ông là sinh viên da đen đầu tiên đảm nhiệm cương vị này. Nó mang lại cho ông sự nổi tiếng nhất định. Bắt đầu có những bài viết về ông đăng tải trên tờ *New York Times* và cả tạp chí *Time*. Có cả những lời mời phỏng vấn hoặc đề nghị ông phát biểu tại các hội thảo. Và, không có gì là lạ thường đối với một người mới nổi danh như Obama, ngày càng có nhiều cuộc gọi từ các nhà xuất bản và đại lý văn học. Cuốn sách được xuất bản bốn năm sau khi ông tốt nghiệp trường Luật Harvard là một trong vô số cuốn hồi ký được phát hành tại thời điểm đó; tuy nhiên, cuốn hồi ký của Barack không hề giống như những cuốn kia. Theo một bài báo đăng trên tờ *Weekly Standard* tháng 2 năm 2007, tác giả Andrew Ferguson nhận xét rằng, vào thời điểm đó, có rất nhiều người kể lể dài dòng về những chi tiết tỉ mỉ trong cuộc đời họ. Vào năm 1995, khi cuốn *Những ước mơ từ người cha* được xuất bản, ai cũng thấy là các giá sách đầy rẫy những cuốn hồi ký

Tiểu sử Barack Obama

khác, nhiều quyển hầu như không tài nào đọc nổi, cũng có vài quyển khá hay. Trong số rất nhiều cuốn hồi ký như vậy, cuốn sách đầu tay của Barack được đánh giá là hay hơn hầu hết. Nhưng đó không phải là cuốn sách mà ông định viết. Theo Ferguson, ban đầu Barack định viết một cuốn sách đi sâu vào mối quan hệ sắc tộc Mỹ và tố tụng dân sự, một cuốn sách dựa trên trải nghiệm của chính ông với tư cách là con trai của một phụ nữ da trắng quê ở bang Kansas và một người da đen đến từ Kenya. Những trải nghiệm của ông, và những câu chuyện ông viết về những trải nghiệm này – bao gồm cả những câu chuyện về ông bà, bạn bè thời thơ ấu, trường học và công việc – khiến ông cứ viết mãi không ngừng. Barack nói, “Ngoài những vật liệu đậm chất nhân văn ra thì những ý tưởng và lý thuyết được tổ chức chặt chẽ của tôi trong cuốn sách thực ra vẫn còn mờ nhạt và non nớt.” Lượng bán ra của cuốn sách rất thấp, và sau này Barack đã viết, “Và sau một vài tháng tôi tiếp tục với công việc chính của mình, trong lòng tin chắc rằng sự nghiệp của tôi trên cương vị một nhà văn đã chết yếu.”

Bận rộn với cuộc sống của mình ở Chicago sau khi tốt nghiệp, Barack làm việc tại một hãng luật, giảng dạy tại Trường Luật Đại học Chicago, và cuối cùng bắt đầu tham gia vào hoạt động chính trị của bang. Ông ra ứng

JOANN F. PRICE

cử vào thượng viện của bang và giành chiến thắng. Sau đó ông ra tranh cử vào Quốc hội Mỹ và thất bại. Và rồi ông lại tiếp tục tranh cử vào Thượng viện Mỹ và giành chiến thắng “long trời, lở đất” sau khi có bài diễn văn được miêu tả là “mê mẩn lòng người” tại Đại hội toàn quốc của Đảng Dân chủ năm 2004. Một khi danh tiếng của ông bắt đầu lên cao, cuốn sách đầu tiên của Barack được xuất bản dưới dạng bìa mềm, và số lượng bán ra đứng đầu danh sách bán chạy nhất. Chính nhờ vào vị thế của một nhân vật nổi tiếng và sức hấp dẫn của mình mà Barack có thể ký một hợp đồng vào tháng 12 năm 2004 để viết thêm ba cuốn sách nữa, trong đó có cả một cuốn sách cho trẻ em được ông viết chung với vợ mình, Michelle. Tiền trả trước của hợp đồng này lên đến gần 2 triệu đô la, cho phép ông ổn định tình hình tài chính của gia đình mình từ đó đến hết đời.

Cuốn sách thứ hai của Barack, *Hy vọng mãnh liệt: Những tư tưởng về việc mang lại hy vọng cho người dân Mỹ*, được xuất bản năm 2006. Cuốn sách này, cũng giống như cuốn đầu tay của ông, nhanh chóng đứng đầu danh sách bán chạy nhất. Barack nói về cuốn sách này trong một chuyến diễn thuyết trước công chúng, bao gồm cả những lần xuất hiện trên các chương trình *talk show* truyền hình, kể cả chương trình của Oprah cùng với vợ mình, Michelle. Theo đánh giá của một nhà

Tiểu sử Barack Obama

bình luận, cuốn sách thứ hai này gần gũi hơn với cuốn sách mà chàng thanh niên Barack Obama từng định viết. Theo như nhà phê bình Andrew Ferguson của tờ *Weekly Standard*, cuốn sách thứ hai “rất cao đạo và trù tuông, tràn ngập những ngôn từ chính trị và tập trung nhiều về các vấn đề chính sách – ví dụ như chăm sóc y tế và ngân sách – dường như đủ nghiêm trọng và nặng nề để gây buồn chán cho bất kỳ độc giả nào trừ những người biết nhiều về chính sách đủ để thấy rằng những lập luận đó là vô đoán và hời hợt.” Nhà phê bình này cũng nói thêm rằng, cuốn sách đầy rẫy chất tâm tình và những lời trần thuật và, mặc dù được viết tốt, nhưng cũng chỉ gọi là đáng nhớ hơn một chút so với cuốn *Tiếng gọi của Trách nhiệm* của John Kerry và cuốn *Một trách nhiệm cần gánh vác* của George W. Bush.

David Mendell, trong cuốn sách của mình mang tựa đề *Obama: Từ lời hứa đến quyền lực*, đã viết rằng nội dung cuốn sách thứ hai không hoàn toàn thô mộc như cuốn sách đầu tay của Barack. Mendell viết, *Hy vọng mãnh liệt* là tác phẩm của người đàn ông trung niên đã phải chấp nhận những nhượng bộ và hòa giải, và phần lớn cuốn sách thể hiện sự vật lộn với việc làm thế nào một chính trị gia có thể kiên định với những lý tưởng của mình trong một thế giới xô bồ của báo chí và giới truyền thông lúc nào cũng hiện diện xung quanh,

JOANN F. PRICE

chuyên sống bằng những mâu thuẫn cá nhân và một hệ thống chính trị mà bao nhiêu tiền cũng là không đủ. Ông cũng nói thêm rằng, cuốn sách này, từ quan điểm của một người đang nhắm tới chiếc ghế Tổng thống, là, bộc lộ trần trụi những vật lộn, bất an và thất bại không giấu diếm.

Hai cuốn sách kết hợp lại cùng nhau để nói lên câu chuyện của Barack. Cuốn sách thứ nhất là một câu chuyện đầy cuốn hút và thú vị qua lời kể của một chàng thanh niên vừa giận dữ vừa vui nhộn, và cũng phần nào đó mơ mộng. Cuốn sách thứ hai là câu chuyện của một chính trị gia ít nhiều trải nghiệm với những bài học trên đường đời và những câu chuyện đúc rút từ hành trình dài vận động tranh cử; nó chứa đựng câu chuyện về những gì ông đã học được trong quá trình trưởng thành và ông đã áp dụng chúng như thế nào cho con người mình trong hiện tại từ khi ông tuyên thệ nhậm chức với tư cách là một Thượng nghị sĩ mới đến từ bang Illinois với mục tiêu là trở thành ông chủ mới của Nhà Trắng. Theo như nhà phê bình của tờ *Weekly Standard*, "Một người từng mê mẩn cuốn *Những ước mơ từ người cha* sẽ chỉ có thể choáng ngợp bởi cách chuyển đoạn thơ vụng... Đã nhận thấy cách thể hiện một cách hiệu quả hơn những hiệu ứng tiêu biểu của chính trị chuyên nghiệp chưa ư? Vì điều duy nhất khác biệt giữa tác giả

Tiểu sử Barack Obama

cuốn sách này với tác giả cuốn sách kia chính là mười năm kinh nghiệm hoạt động chính trị. Chỉ cần đọc khoảng mười trang trong quyển *Hy vọng mãnh liệt* là độc giả bắt đầu cảm thấy nhớ tác giả của cuốn hồi ký trước đó – một nghệ sĩ, thực sự - người không bao giờ huênh hoang qua việc thể hiện sự châm biếm nhưng vẫn bộc lộ được điều đó trên từng trang giấy. Bởi Obama vẫn luôn là một nhân vật đầy sức hút, bạn sẽ bị ông ta lôi cuốn và ngập tràn trong những hồi ức về ông.

MICHELLE OBAMA

Tại thời điểm Barack được bầu vào Thượng viện Mỹ, ông đã trở thành một tác giả ăn khách với những hợp đồng mời ông tiếp tục viết. Công việc viết lách cho phép ông có đủ khả năng bảo đảm tài chính cho người vợ Michelle và hai cô con gái của họ. Hoàn toàn không phải nghi ngờ gì về tầm quan trọng của gia đình đối với Barack. Như nhiều cặp vợ chồng khác, Barack và Michelle đã phải trải qua những khoảng thời gian khó khăn trong nhiều năm. Barack đã nói về khoảng thời gian ngay sau khi cô con gái đầu lòng của họ chào đời, "Khi ấy tôi bắt đầu hoạt động chính trị. Có không biết bao nhiêu là căng thẳng và mệt mỏi. Chúng tôi cũng không dư dả tiền nong cho lắm. Tôi không thể đỡ đần

JOANN F. PRICE

được cô ấy công việc ở nhà nhiều như tôi muốn... nhưng cô ấy biết trong thâm tâm tôi yêu cô ấy và các con như thế nào. Tôi luôn cố gắng là người chồng, người cha quan tâm tới gia đình. Nhiều lúc chỉ một cử chỉ rất nhỏ cũng tạo ra sự khác biệt rất lớn.” Sự tôn trọng lẫn nhau là điều có ý nghĩa rất lớn đối với Michelle. Bà nói về chồng mình, “Anh ấy là người cố vũ và động viên tôi nhiều nhất, trên cả cương vị một người mẹ, một người vợ, và một người theo đuổi sự nghiệp riêng của mình. Lúc nào anh ấy cũng nhắc tôi nhớ rằng những gì tôi đang làm thật sự vĩ đại. Điều đó giúp tôi có thêm rất nhiều động lực khi tôi nhận ra rằng có một người luôn trân trọng những công việc khó khăn vất vả mà tôi đang làm.” Michelle Robinson Obama được miêu tả như một người phụ nữ khó tính, nghiêm nghị và quyết đoán. Người ta cũng nói về bà như một người cực kỳ ganh đua, nhiều khi đến mức sống sượng, và lúc nào cũng nói thẳng những gì mình nghĩ. Barack nói về vợ mình, “Cô ấy thật thông minh. Cô ấy thật hài hước. Cô ấy còn mạnh mẽ nữa. Tôi coi cô ấy như người bạn thân nhất của mình.”

Michelle lớn lên ở mạn phía nam Chicago trong một căn hộ nhỏ phía sau những ô cửa sổ và cửa lớn được gia cố thêm song sắt. Cha bà, Fraser Robinson, là người quản lý một trạm bơm tại sở thủy lợi của Chicago,

Tiểu sử Barack Obama

ông làm việc tại đó từ trước và cả sau khi bị chẩn đoán mắc bệnh xơ vữa động mạch. Mẹ bà, Marian Robinson, làm việc tại ngân hàng ngoài việc nuôi dạy hai người con, Craig và Michelle. Craig Robinson tốt nghiệp trường Đại học Princeton và hiện là huấn luyện viên đội bóng chày nam tại Đại học Brown. Luôn mang trong mình tinh thần cạnh tranh và quyết tâm kiên định, nỗ lực hết mình – những phẩm chất bà được thừa hưởng từ cha mình – ngay từ rất sớm Michelle đã học được cách tỏ ra vừa khôn ngoan tháo vát, vừa uyên bác trí tuệ. Bạn thân của Michelle, Valerie Jarrett, một nhà quản lý tại Chicago, cho rằng chính tuổi thơ của Michelle đã gieo vào trong bà một niềm tin vững chắc rằng gia đình phải luôn được ưu tiên hàng đầu. Michelle sinh ra và lớn lên trong một gia đình mà người cha và người mẹ luôn hiện hữu trong cuộc sống của con cái, không chỉ về mặt tình cảm, tinh thần, mà cả về thể chất.

Cũng giống như anh trai mình, Michelle tốt nghiệp Đại học Princeton, trước khi vào học tại Trường Luật Harvard. Sau khi tốt nghiệp năm 1988, Michelle quay lại Chicago và làm việc tại Sidley Austin Brown & Wood, một hãng luật doanh nghiệp. Trên cương vị là một luật sư cộng sự, bà được phân công kèm cặp một thực tập sinh trong mùa hè đến từ trường Luật Harvard, Barack Obama. Không biết người sắp đến như thế nào, quả thật

JOANN E. PRICE

bà đã phải bàn khoăn về người thực tập sinh với cái tên rất lạ tai lại lớn lên ở Hawaii. Ngay từ trước khi Barack đến, mọi người đã bàn tán rất nhiều về ông; những cô thư ký trong hãng bàn tán với nhau về việc ông rất đẹp trai, còn những đồng nghiệp của Michelle thì ca ngợi thành tích nổi trội ngay trong năm học đầu tiên tại trường Harvard của người thực tập sinh này. Các cổ đông chính cao niên trong hãng lại ấn tượng với một lá thư tự giới thiệu của Barack, mà tất cả đều đánh giá là rất xuất sắc và uyên bác. Michelle bắt đầu trở nên nghi ngờ, bà có cảm giác như anh chàng thực tập sinh này hoàn hảo đến mức không thể nào có thật được.

Barack nhanh chóng làm thay đổi quan điểm của Michelle. Ông mời bà đi chơi vài lần, nhưng Michelle từ chối hết lần này đến lần khác, vì bà cho rằng sẽ thật không phải nếu hẹn hò với một nhân viên trong hãng, đặc biệt là một người bà được phân công kèm cặp. Cuối cùng bà cũng phải mềm lòng, và hai người có cuộc hẹn đầu tiên bao gồm bữa tối và một bộ phim. Michelle vẫn thấy ngờ vực trước động thái đầu tiên của Barack, nhưng rồi bà sớm bị ấn tượng bởi sự tự tin của ông cũng như tinh thần vì cộng đồng mà ông theo đuổi. Bà cũng thích vì ông là người trò chuyện cởi mở và có khiếu hài hước rất dí dỏm. Gần như ngay trong lần gặp nhau đầu tiên Barack đã nhận ra rằng bà là lựa chọn

Tiểu sử Barack Obama

hàng đầu cho người bạn đời mà ông tìm kiếm. Theo tác giả David Mendell viết trong cuốn *Obama: Từ lời hứa đến quyền lực*, Michelle thì hoàn toàn không nghĩ sẽ lấy Obama làm chồng. Tác giả này viết rằng chính sự tự tin mà Obama có, trong khi Michelle không có, là điều nói lên rất nhiều về sự khác biệt giữa hai người. Tác giả cho rằng, trong khi Barack là một người mơ mộng lãng mạn, thì Michelle là một nhà hiện thực chủ nghĩa rất cân bằng. Khi gặp nhau lần đầu tiên, Barack đã cảm thấy vô cùng choáng ngợp, trong khi Michelle vẫn bình tĩnh như không.

Năm 1992, Barack và Michelle kết hôn. Vài năm sau, Michelle rời bỏ vị trí của mình tại hãng luật và làm việc cho một người phó Chánh văn phòng của Thị trưởng Chicago Richard M. Daley. Năm 1993, bà tham gia Văn phòng Đồng minh công cộng của Chicago, một chương trình giúp thanh niên tìm kiếm cơ hội việc làm trong lĩnh vực dịch vụ công. Sự nghiệp của Michelle là kết quả pha trộn giữa dịch vụ công và công việc tư nhân. Với tư cách là vợ của một người luôn được công chúng dõi theo, bà vừa được khâm phục vừa bị phê phán vì đã có một sự nghiệp thành công trong khi vẫn đảm đương tốt vai trò một người mẹ làm việc với hai cô con gái nhỏ của mình. Bà đã nói rằng những trái nghiệm của bà có vai trò quan trọng đối với vai trò mới

JOANN F. PRICE

mé và đầy rủi ro của mình, đó là khi bà bước chân vào đời sống chính trị, trước ánh mắt lúc nào cũng soi mói và nhiều khi hơi nhấn tâm của dư luận. Cho dù bất kỳ lúc nào cũng có khả năng bà và Barack có thể trượt chân, có thể quy ngã, thì với cách diễn đạt thẳng thắn của mình bà khẳng định đó là một thách thức họ sẵn sàng đương đầu. “Những thách thức mà chúng tôi phải đương đầu là chuyện ai cũng biết, và tôi nghĩ trong vấn đề này thì tốt nhất là để mọi người hiểu rằng chẳng có gì là thần bí hay phép màu cả.” Về việc đứng đằng sau sự nghiệp chính trị của chồng cùng những tham vọng của ông, bà cho biết bà chẳng bao giờ để tâm tới những lời phê phán, “Tôi biết rõ tôi cần là người như thế nào. Tôi đã tự ý thức được về bản thân... nhưng tôi đã trưởng thành. Tôi đã chứng kiến và trải qua mọi thứ thăng trầm, và tôi biết tôi cần trở thành người như thế nào cho đúng với bản thân và giữ cho gia đình mình đi đúng hướng. Không phải người phụ nữ nào cũng may mắn xác định được vai trò của mình như vậy.”

Trong suốt hành trình vận động tranh cử của Obama, Michelle thường xuyên tâm sự với các thỉnh giả rằng chồng bà, cho dù có là người phi thường đến đâu chẳng nữa, cũng hết sức bình thường. Bà có khả năng vẽ lên chân dung chồng mình một cách con người nhất, giúp những người đang nghe bà nói cảm thấy

Tiểu sử Barack Obama

rằng, trong khi Obama là một chính trị gia có sức hút, thông minh và triển vọng với rất nhiều điều để nói, thì đồng thời ông cũng vẫn là một người cha hàng đêm chăm sóc giấc ngủ cho hai cô con gái và cũng là một người chồng thỉnh thoảng lại vứt bữa tất bần ra sàn nhà. Bà cũng nói thêm rằng chồng bà không phải là một vị anh hùng có khả năng cứu rỗi thế giới, có khả năng giải quyết mọi chuyện, bà muốn thỉnh giả hiểu rằng ông sẽ vấp ngã, sẽ phạm sai lầm, và sẽ nói những điều mọi người không đồng ý. Tuy vậy, nhiều lúc Michelle cũng bị chỉ trích vì đã tỏ ra thờ ơ với chồng mình hoặc ngược lại là đã bỏ bê sự nghiệp riêng để chồng bà đạt được tham vọng chính trị của mình. Trước những chỉ trích này, bà đáp lại rằng bà hoàn toàn ý thức được thực tế bà không thể tự mình làm tất cả mọi chuyện và cũng đang tham gia vào chiến dịch vận động tranh cử của chồng; không thể đảm đương một cương vị ở cấp quản lý kín hết thời gian mà vẫn chăm sóc tốt hai cô con gái, đồng thời còn phải chăm sóc chính bản thân mình bằng cách tập thể dục và ăn uống điều độ. Bà cho rằng mình cũng là con người, và bà đã nhận thức được rằng bà đang hy sinh nhiều thứ cho một điều quan trọng và tích cực trong tương lai. Đó là việc chồng bà có thể vào Nhà Trắng trên cương vị Tổng thống gốc Phi đầu tiên của nước Mỹ.

JOANN E. PRICE

THÊM MỘT CHUYẾN ĐI TỚI CHÂU PHI

“Ông ấy thuộc về nơi này. Ông ấy chỉ tới đó (Mỹ) để làm việc, nhưng nên và sẽ quay lại đây để trở thành một người đồng bào của chúng tôi.”

- Một phụ nữ Kenya

Đã có lời thề quay lại Kenya sau khi từng về thăm quê cha một lần trước khi vào trường luật, Barack có chuyến về quê lần thứ hai cùng với Michelle để bà có thể gặp gỡ gia đình và họ hàng ông. Ông thề sẽ quay trở lại và thường mơ về thăm lục địa châu Phi trên cương vị một Thượng nghị sĩ Mỹ. Đầu năm 2005, một thời gian ngắn sau khi ông tuyên thệ nhậm chức và trở thành vị Thượng nghị sĩ trẻ tuổi đại diện cho bang Illinois, ông và đội ngũ chính trị của mình – bao gồm cố vấn truyền thông, David Axelrod, và chánh văn phòng của mình, Pete Rouse – bắt đầu lên kế hoạch cho một chuyến đi khác tới châu Phi. Đến lúc này, các cố vấn chính trị của Barack đã tập hợp được một kế hoạch khá bài bản cho quãng thời gian trong Thượng viện của ông và tất cả những khả năng đi kèm, bao gồm cả kế hoạch có thể ra tranh cử tổng thống. Chuyến đi châu Phi lần này sẽ không chỉ có tác dụng thăm và củng cố quan hệ gia đình. Thay vào đó, nó sẽ là chuyến thăm trên cương vị một Thượng nghị sĩ Mỹ. Điều này sẽ nâng cao vai trò

Tiểu sử Barack Obama

và ảnh hưởng của chuyến đi, cả trong nước và trên bình diện quốc tế. Chuyến đi này là một phần trong kế hoạch đang dần định hình được xây dựng trên cơ sở uy tín và hình ảnh của Barack mỗi ngày một trở nên nổi tiếng trong Đảng Dân chủ. Trong giới của ông, cũng như trong đội ngũ tinh hoa của Đảng Dân chủ, tất cả đều luôn bàn về khả năng đưa Obama ra chạy đua vào chiếc ghế Tổng thống. Bill Clinton, vẫn được rất nhiều người ngưỡng mộ và thậm chí là yêu quý sau khi ông rời Nhà Trắng, đã từng có một chuyến đi rầm rộ tới châu Phi năm 1998. Tương tự, Robert Kennedy đã có chuyến thăm châu Phi năm 1966. Trong thời gian ở châu Phi, ông đã kịch liệt lên án chế độ phân biệt chủng tộc a pác thai, và gửi đến cho những người da đen ở Mỹ một thông điệp hết sức rõ ràng. Hình ảnh Thượng nghị sĩ Kennedy đứng giữa đám đông người dân châu Phi được đăng tải trên tất cả các tờ báo và kênh truyền hình tại Mỹ. Sự tương đồng giữa Barack và Robert Kennedy, hai Thượng nghị sĩ trẻ tuổi đầy sức hút và lý tưởng với tham vọng trở thành Tổng thống biết chia sẻ và đồng cảm với những người da đen nghèo khổ ở châu Phi, là điều gây ấn tượng mạnh mẽ với rất nhiều người.

Kế hoạch cho chuyến đi 15 ngày bao gồm những cuộc viếng thăm tới năm nước, trong đó có Nam Phi và Kenya. Barack đã trở nên rất nổi tiếng và được yêu mến

JOANN F. PRICE

ở châu Phi, nơi ông luôn được coi là một đứa con đẻ của châu lục này. Tất cả đều theo dõi quá trình thăng tiến và nổi tiếng của ông, cũng như việc ông được bầu vào Thượng viện Mỹ. Đối với người dân Kenya, ông được xem như một huyền thoại sống. Mỗi nơi ông đi qua đều sẽ có những đám đông khổng lồ chờ sẵn. Tất cả những lời ông nói cùng những gì ông làm sẽ được giới truyền thông để ý. Sau khi tới Nam Phi, Barack đến thăm đảo Robben và thăm nhà tù nơi Nelson Mandela từng bị giam cầm suốt 27 năm trời. Ông cũng tới thăm một trung tâm y tế cộng đồng ở Cape Town chuyên điều trị bệnh nhân AIDS. Tại thời điểm đó, Nam Phi đang phải gánh chịu một trong những đợt bùng phát dịch HIV/AIDS khủng khiếp nhất trên thế giới. Barack công khai chỉ trích những lãnh đạo của quốc gia này vì họ đã thụ động và thiếu sáng kiến trong việc chống lại đại dịch thế kỷ AIDS. Trong thời gian ở trung tâm y tế này, ông cũng tuyên bố ý định sẽ thực hiện xét nghiệm AIDS ở Kenya với hy vọng góp phần xóa bỏ sự kỳ thị của người dân châu Phi với căn bệnh này. Barack cũng có cuộc gặp riêng với nhà hoạt động từng đoạt giải Nobel Hòa bình Desmond Tutu. Hết lời khen ngợi Barack, Tutu tuyên bố rằng Barack sẽ là một ứng cử viên Tổng thống đáng tin cậy, và nói thêm, "Nhưng tôi cũng rất mừng rằng ông ấy là người da đen."

Tiểu sử Barack Obama

Michelle và hai cô con gái của họ cũng tham gia cùng Barack khi ông đến Kenya. Cùng với những bài hát được sáng tác riêng cho chuyến thăm của ông, rất nhiều người trong đám đông hùng hậu tập trung bên ngoài Tòa Nhà chính phủ Nairobi tham dự buổi lễ tiếp đón đã mặc những chiếc áo phông in các khẩu hiệu chào mừng Obama. Một nhóm người Kenya còn hát vang rằng khi Barack tới Kenya, đó sẽ là một ngày may mắn. Trong thời gian ở thăm Kenya, Barack có cuộc gặp với Tổng thống Kenya Mwai Kibaki và gặp các quan chức chính phủ cùng các lãnh đạo doanh nghiệp khác. Tình cảm phấn khích và nồng nhiệt mà những đám đông khổng lồ dành cho Barack và đoàn tùy tùng của ông ở khắp mọi nơi chứng tỏ một điều Barack thực sự là một người con cưng của Kenya. Ông đã vươn lên vị trí đầy quyền lực tại Mỹ, đất nước được hầu hết người dân Kenya ngưỡng mộ như một cường quốc vĩ đại. Điều này mang lại cho tất cả người dân Kenya niềm hy vọng rằng họ có thể thành công, cũng giống như ông. Nó cũng khiến họ cảm thấy rằng Barack thuộc về Kenya, chứ không phải nước Mỹ.

Chuyến đi được lên kế hoạch bao gồm cả việc Barack về thăm khu nhà của gia đình cha mình ở tây Kenya lần thứ ba. Ông đã về đây một lần hồi năm 1988, trước khi cùng với Michelle về lần thứ hai năm 1992

JOANN E. PRICE

ngay trước khi họ kết hôn. Cũng như khi ở các quốc gia châu Phi khác, trong vùng nơi người cha của ông sinh ra và lớn lên và hiện vẫn là nơi sinh sống của mọi người trong họ, những đám đông cứ ùn ùn đổ đến chào đón Barack, Michelle và hai cô con gái nhỏ của họ. Đoàn xe hộ tống bao gồm cả một đội ngũ đông đảo những cố vấn, nhân viên tùy tùng, và đại diện giới truyền thông. Tất cả những con phố đều tràn ngập những người đang vẫy tay đầy phấn khích, tất cả đều hy vọng được thoáng nhìn thấy bóng dáng của vị Thượng nghị sĩ trẻ. Barack trước đó đã thông báo ông và Michelle có ý định thực hiện xét nghiệm HIV/AIDS công khai khi tới Tây Kenya nơi có trang trại của gia đình ông. Mọi người hy vọng rằng với việc Barack và Michelle thực hiện xét nghiệm AIDS ở một khu vực có tỷ lệ nhiễm HIV rất cao (chỉ sau có Nam Phi), rất nhiều người cũng sẽ làm theo.

Sau xét nghiệm AIDS của mình, Barack và đoàn tùy tùng tiếp tục lên đường tới khu trang trại của cha ông. Gần khu trang trại, ông được một nhóm học sinh nồng nhiệt chào đón, đây là những học sinh của một ngôi trường được vinh dự đặt theo tên của Barack. Bởi vì vẫn còn nhiều việc phải làm đối với ngôi trường, Barack bảo lũ trẻ rằng ông hy vọng trong tương lai có thể hỗ trợ cho chúng nhiều hơn. Tại trang trại, bà nội của Barack, mà tất cả đều gọi âu yếm là Bà, chào đón

Tiểu sử Barack Obama

ông trong ngôi nhà chính đã được sửa sang lại bằng sự giúp đỡ về tài chính của Barack. Đây là chuyến về thăm bà lần đầu tiên của Barack sau 14 năm. Mặc dù theo lịch trình chuyến thăm của họ sẽ kéo dài khoảng hai tiếng rưỡi, trong đó có cả việc ra viếng mộ cụ nội của Barack, nhưng do những đám đông khổng lồ và không khí hỗn loạn xung quanh, chuyến thăm đã phải rút xuống chỉ còn 40 phút. Trả lời câu hỏi của giới báo chí khi đứng cạnh bà nội và chị gái Auma của mình, Barack cho đám đông biết ông vừa có một bữa cơm rất ấm cúng cùng gia đình mình. Khi các phóng viên hỏi xem bà nội ông có lời khuyên khôn ngoan nào không, câu trả lời là Barack không nên tin cánh báo chí. Có thể nói chuyến về thăm châu Phi là một trải nghiệm thật sự choáng ngợp. Những đám đông hùng hậu, sự ngưỡng mộ của người dân, và sự chú ý sát sao của tất cả mọi người tạo nên một không khí mù mịt. Khi quay về Mỹ, Barack và đội ngũ cố vấn của ông bắt đầu suy nghĩ nghiêm túc về việc ra tranh cử Tổng thống năm 2008.

Chương 8

Hội chứng Obama, một ủy ban thăm dò và bản tuyên bố

Đây là một quyết định hoàn toàn mang tính cá nhân mà tôi phải trải qua. Tôi đang cân nhắc những yếu tố khách quan: tiền bạc, tổ chức, lịch trình, tất cả mọi thứ. Nhưng điều quan trọng nhất tôi đang xem xét lúc này là, liệu tôi có điều gì đó thật độc đáo để mang tới cuộc đua vào chiếc ghế Tổng thống hay không, một điều đáng để đưa gia đình tôi vào một quá trình mà theo tôi ai cũng hiểu là hết sức khó khăn này?

- Barack Obama, Chicago Tribune,
20-11-2006

Tiểu sử Barack Obama

Tôi chưa bao giờ nghi ngờ khả năng cùng những gì Barack có thể mang lại, và chính điều đó đã cổ vũ cho tôi rất nhiều trước mọi khó khăn mà tôi và các con phải đối mặt. Tôi không muốn ngăn trở một con người có khả năng tìm ra câu trả lời cho những thách thức của nước Mỹ.

Michelle Obama, USA Today, 11-5-2007

LẬP TRƯỜNG CỦA BARACK VỀ CÁC VẤN ĐỀ

Cương lĩnh tranh cử của Barack có thể xem là mang xu hướng tự do nhất trong Thượng viện, nhưng ông lại thu hút được cảm tình của nhiều đảng viên Đảng Cộng hòa vì ông nói về những vấn đề và mục tiêu mang tư tưởng tự do bằng một thứ ngôn ngữ khá bảo thủ. Lập trường của ông trên các vấn đề hoàn toàn thống nhất với cương lĩnh chính trị của Đảng Dân chủ, mặc dù Barack vẫn được biết đến như là một người có tinh thần trung dung, hòa giải và luôn thể hiện rõ quyết tâm vượt qua mọi rào cản chính trị để chấp nhận nhượng bộ, tiến lên phía trước và làm những gì mà ông cho là tốt nhất đối với nhân dân Mỹ.

JOANN E. PRICE

Căn cứ theo trang web chính thức tại Thượng viện của ông (<http://obama.senate.gov>) thì tháng 12 năm 2007, lập trường của Barack trên các vấn đề chính như sau: Về vấn đề cải cách thuế, Barack tin rằng luật thuế Liên bang hiện tại đang ngày một trở nên phức tạp và thiếu công bằng hơn. Mặc dù ông tin rằng tất cả mọi người có nghĩa vụ đóng góp một khoản thuế tương xứng, nhưng những cân nhắc cải cách phải tập trung vào việc tạo ra một hệ thống đơn giản, tiến bộ và không có nhiều khe hở cho sự lợi dụng, lách luật. Về vấn đề quản lý tốt và chi tiêu có trách nhiệm, ông đã trực tiếp tham gia soạn thảo và bỏ phiếu thông qua Đạo luật Minh bạch và Công khai hóa Tài chính Liên bang. Về vấn đề năng lượng, ông cho rằng nước Mỹ phải xây dựng và thực thi một chính sách năng lượng quốc gia mới tập trung vào việc phát triển công nghệ, đầu tư vào năng lượng có thể tái sinh, và tăng cường nỗ lực bảo tồn, sử dụng hiệu quả và giảm bớt khí thải. Về vấn đề I rắc, suốt từ năm 2002 đến nay, Barack vẫn không ngừng chỉ trích cách giải quyết tình hình cuộc chiến của chính quyền Tổng thống Bush, ông cho rằng không thể có một giải pháp quân sự cho vấn đề này. Về quốc phòng, Barack tuyên bố rằng điều tối quan trọng là phải duy trì sức mạnh quân sự Mỹ ở mức độ hùng hậu nhất thế giới như hiện nay, và nước Mỹ phải sẵn sàng đương đầu với những

Tiểu sử Barack Obama

mối đe dọa toàn cầu trong thế kỷ 21, như khủng bố quốc tế và vũ khí hạt nhân. Về vấn đề môi trường, với tư cách là một thành viên của Ủy ban các vấn đề Công cộng và Môi trường của Thượng viện, Barack nỗ lực tham gia xây dựng các điều luật và chính sách nhằm cân bằng đòi hỏi của nước Mỹ về việc phát triển kinh tế với việc bảo vệ môi trường trong sạch, bền vững. Trong vấn đề nhập cư, Barack chia sẻ mối quan ngại ngày càng sâu sắc về tình trạng nhập cư trái phép vào Mỹ. Với tư cách là một thành viên Ủy ban Y tế, Giáo dục, Lao động và Lương hưu của Thượng viện, Barack quyết tâm mang đến cho tất cả người dân Mỹ cơ hội được tiếp cận nền giáo dục có chất lượng, từ vườn trẻ - mẫu giáo đến đại học hoặc trường dạy nghề cho đến những chương trình tái đào tạo nghề nghiệp. Trong vấn đề chăm sóc sức khỏe, Barack viết rằng ông muốn nâng cao chất lượng của một hệ thống y tế giá cả hợp lý, dễ tiếp cận đối với người dân, ông khẳng định chăm sóc sức khỏe là một quyền lợi chính đáng của tất cả mọi người, chứ không phải chỉ là đặc quyền của một nhóm thiểu số. Barack còn là thành viên của Ủy ban các Vấn đề Cựu chiến binh Thượng viện và theo đuổi mục tiêu giúp đỡ quân đội đang bảo vệ đất nước hôm nay cũng như những cựu chiến binh đã chiến đấu trong quá khứ.

JOANN F. PRICE

“HỘI CHỨNG OBAMA”: KHÁT KHAO CỦA RẤT NHIỀU NGƯỜI MUỐN ĐƯỢC THẤY THUỘC NGHỊ SĨ OBAMA RA TRANH CỬ TỔNG THỐNG NĂM 2008

Từ khi ông kết thúc bài diễn văn cuốn hút đến mê mẩn của mình tại Đại hội toàn quốc Đảng Dân chủ tháng 8 năm 2004, Barack đã trở thành một ngôi sao chính trị. Vài tháng sau, đại đa số áp đảo cử tri bang Illinois bầu ông vào Thượng viện Mỹ. Và tất nhiên là bắt đầu có những lời bàn bạc về khả năng ông ra tranh cử chức Tổng thống Hoa Kỳ. Bất thình lình, Barack dường như có mặt ở khắp mọi nơi, và tất cả mọi người đều nói về chính trị gia cao gầy, mảnh khảnh đến từ bang Illinois. Cuối năm 2006, tạp chí *Time* có một bài báo ở trang bìa mang tựa đề “Tại sao Barack Obama có thể trở thành vị Tổng thống tiếp theo.” Tháng 11 năm 2006, tạp chí *Washingtonian* có bài báo phản ánh chân dung với nhan đề “Huyền thoại về Barack Obama.” Tháng 12 năm 2006, Ken Rudin, của Đài Phát thanh công cộng Quốc gia, viết trong bài báo của mình “Obama, hoặc Lịch sử về những vị Tổng thống người da đen của nước Mỹ” rằng, “chỉ cần tìm kiếm nhanh bằng Google là có thể cho ra không thiếu gì những tính từ tích cực, tất cả mọi lời lẽ, từ ‘siêu sao’ cho đến ‘ngôi sao nhạc rock’ cho đến ‘choáng ngợp,’” ông còn trích dẫn cả lời một đảng viên

Tiểu sử Barack Obama

cốt cán của Đảng Cộng hòa nói rằng Barack là một “cỗ máy hy vọng biết đi và biết nói.” Đường như cả nước Mỹ đều đang đồng loạt kêu gọi thay đổi, và nhiều người có chung ý nghĩ rằng Barack Obama tượng trưng cho những gì họ cần. Câu hỏi đặt ra là liệu sự thay đổi đó, và việc Barack ra tranh cử Tổng thống để tạo ra sự thay đổi, sẽ được thực hiện ngay trong cuộc bầu cử năm 2008 hay phải đợi đến năm 2012. Nhiều người tin tưởng rằng cuộc chạy đua năm 2008 là cơ hội chỉ có một trong đời vì dường như cả nước Mỹ đều khát khao một gương mặt mới mẻ, những tư tưởng mới và một hướng đi mới. Đó có thể là năm đáng để dốc sức chạy đua, vì lần đầu tiên sau nhiều năm mới không có một đương kim Tổng thống hoặc phó Tổng thống ra tranh cử; không có nhân vật nào được coi là cầm chắc chiến thắng trong tay. Nếu Barack chờ đến năm 2012, khi đã có nhiều kinh nghiệm hơn trong Thượng viện, rất có thể ông sẽ phải chạy đua với một Tổng thống đương nhiệm, khiến cho cuộc đua có thể trở nên khó khăn hơn rất nhiều.

Rất nhiều câu hỏi được đặt ra xung quanh Barack và khả năng ông sẽ ra tranh cử. Nhiều người tự hỏi có lẽ nào ông đơn giản chỉ là một gương mặt theo đường lối tự do của Đảng Dân chủ đang tận hưởng chút danh hiệu mới mẻ. Liệu ông có thực sự là một gương mặt chính trị hoàn toàn mới, một chính trị gia có thể đại

JOANN E. PRICE

diện cho xu thế thay đổi mà nước Mỹ đang cần? Hơn thế nữa, ông là người nửa da đen, nửa da trắng; ông sinh ra tại Hawaii, là con trai của một phụ nữ da trắng đến từ bang Kansas và một người đàn ông da đen đến từ châu Phi – đối với nhiều người thì đây là cả một sự kết hợp kỳ quặc và độc đáo. Liệu Barack có phải là một phần của thế hệ hậu phân biệt chủng tộc, hậu đấu tranh dân quyền và hậu bùng nổ dân số của Mỹ, và liệu điều đó có mang lại điều gì khác biệt cho cử tri không? Người ta cũng nhận xét rằng ông không phải là sản phẩm của phong trào đấu tranh dân quyền, mà đúng hơn là người được hưởng lợi từ phong trào đó. Đối với nhiều cử tri, vấn đề đặt ra là liệu ông có “đủ đen” để thu hút lượng phiếu bầu của những người Mỹ gốc Phi, hay ông lại “quá đen” nên không thể giành được phiếu ủng hộ từ những người Mỹ da trắng. Tương tự như vậy, nhiều người tự hỏi không biết ông có sở hữu động lực và tính kỷ luật cần thiết để giành thắng lợi trong chiến dịch tranh cử Tổng thống, mà so với những cuộc chạy đua khác trong quá khứ, được đánh giá là rất khó khăn và thậm chí là bất thi.

Những câu hỏi và sự phỏng đoán về việc ông có ra tranh cử hay không và liệu ông có khả năng giành chiến thắng hay không vẫn tiếp tục. Theo lời một chiến lược gia thuộc Đảng Dân chủ đã nói tháng 11 năm 2006,

Tiểu sử Barack Obama

Barack vẫn chưa được kiểm chứng và nghiên cứu thật tỉ mỉ, và cánh Đảng Cộng hòa cũng chưa bới móc gì trong quá khứ của ông. Chiến lược gia này khẳng định, Barack sẽ trở thành một ứng cử viên nặng ký hơn nếu ông từng trải qua lò thử lửa và có nhiều kinh nghiệm hơn thế, "Giả sử như sau khi vào Thượng viện của bang mà ông ta trở thành thống đốc, và ông ta đã hoàn thành một nhiệm kỳ trên cương vị thống đốc rồi mới ra tranh cử Tổng thống, chắc chắn cơ hội chiến thắng của ông ta sẽ lớn hơn nhiều (so với khi ra tranh cử ngay trong năm 2008). Khi đó ông ta sẽ ở một vị thế của người ra quyết định." Barack chưa bao giờ điều hành một công ty, lãnh đạo một bang nào, và cũng mới chỉ có chưa đến hai năm kinh nghiệm trong Thượng viện Mỹ. Nhiều người đặt câu hỏi về năng lực chính sách đối ngoại của ông, vấn đề được coi là quan trọng nhất trong cuộc chạy đua năm 2008. Mặc dù vậy, nhiều người tin tưởng vào Barack vẫn thúc giục ông phải ra tranh cử ngay. Họ tin rằng năm 2008 là một thời điểm độc nhất vô nhị trong đời sống chính trị Mỹ và không thể có lúc nào tốt hơn cho ông chạy đua vào Nhà Trắng.

Barack nhận thấy mình trở thành trung tâm của tương lai Đảng Dân chủ chỉ một thời gian ngắn sau khi ông được bầu vào Thượng viện. Rõ ràng là ông bị thúc giục, thậm chí là bị dắt tay bắt nhận lời ra tranh cử.

JOANN E. PRICE

Tháng 10 năm 2006, Barack xuất hiện trên chương trình *Gặp gỡ báo chí* của kênh truyền hình NBC với bình luận viên Tim Russert. Với nỗ lực tìm kiếm một câu trả lời thẳng thắn về việc Barack có ra tranh cử hay không, cuộc phỏng vấn của Russert đã diễn ra như thế này:

Russert: Nhưng có đúng không khi nói rằng ông đang cân nhắc ra tranh cử Tổng thống năm 2008?

Barack: Vàng, đúng.

Russert: Và vậy mà ông nói với tôi hồi tháng 1 (năm 2006) rằng, "Tôi sẽ không ra tranh cử." Có nghĩa là tuyên bố đó không còn giá trị nữa.

Barack: Thực ra tôi muốn nói là tôi vẫn chưa thực sự đưa ra quyết định theo đuổi vị trí cao hơn, nhưng quả thật là tôi có suy nghĩ đến chuyện này trong vài tháng qua.

Russert: Vậy là nghe có vẻ như cánh cửa đã mở ra một chút.

Barack: Một chút.

Đối với Barack, còn rất nhiều vấn đề khác phải cân nhắc trước khi quyết định có ra tranh cử Tổng thống hay không. Cho dù trong thực tế ông sở hữu

Tiểu sử Barack Obama

nhiều điểm mạnh - từng tốt nghiệp Trường Luật Harvard danh tiếng, vị chủ tịch đầu tiên của tờ *Harvard Law Review*, từng là một Thượng nghị sĩ bang, giờ là Thượng nghị sĩ Hoa Kỳ, một người đàn ông của gia đình có sức hút và khiêm tốn, nhưng ông cũng là người mang một nửa dòng máu Kenya, một nửa dòng máu da trắng, và rất nhiều người cho rằng ông còn quá non kém về mặt kinh nghiệm để có thể ở vị trí lãnh đạo cương vị quan trọng nhất của nước Mỹ. Bên cạnh đó, ông còn phải cân nhắc đến chuyện bắt cả gia đình mình trải qua một chiến dịch tranh cử đầy khó khăn. Liệu ông có thực sự muốn bắt gia đình mình phải trải qua những gì vẫn đi kèm với việc theo đuổi tham vọng chính trị? Liệu ông và gia đình có thể chịu nổi cái được coi là một cỗ máy X-quang 24/24 của báo chí và dư luận? Khi David Mendell, một phóng viên từng viết về sự nghiệp chính trị của Barack ở Illinois trong nhiều năm, hỏi David Axelrod, chiến lược gia chính trị chủ chốt của Barack, về vấn đề này, câu trả lời thẳng thắn được đưa ra là ông này cũng không biết liệu Barack có chịu đựng được sự soi mói đó không, nhưng ông ta biết chắc rằng Barack hiểu rõ tất cả những gì đang chờ đợi mình và gia đình. David Axelrod khẳng định Barack cũng là một con người hoàn toàn bình thường theo nhiều góc độ, như việc ông thích xem bóng bầu dục

JOANN F. PRICE

chủ nhật hàng tuần, thích dành thời gian với vợ và hai cô con gái, rằng bên trong ông có một bản lĩnh sắt đá thể hiện qua chặng đường đầy khó khăn để đến được vị trí hiện tại, và rằng chính những cuộc đấu tranh và thách thức mà Barack phải vượt qua đã làm nên con người ông. David Axelrod nhắc Mendell nhớ lại rằng Barack là một người được mẹ ông một mình nuôi dạy, mà không phải lúc nào bà cũng có mặt bên cạnh để giúp đỡ ông và Barack đã phải tự mình trải qua những khoảng thời gian vô cùng khó khăn trong cuộc sống.

Chỉ vài ngày sau cuộc bầu cử tháng 11 năm 2006 khi Đảng Dân chủ giành quyền kiểm soát trong Quốc hội, người ta bắt đầu bàn tán xôn xao về việc cử Barack ra tham gia tranh cử Tổng thống. Vấn đề cốt lõi của mọi cuộc bàn luận là Michelle Obama, và dường như ban đầu bà kịch liệt phản đối ý tưởng này. Barack cho biết việc Michelle ngại ngần ủng hộ việc chồng mình ra tranh cử là vì bà sợ họ sẽ không còn những giây phút bình yên và tĩnh lặng. Ông cũng nói thêm rằng Michelle đã và sẽ luôn có quyền phủ quyết trong bất kỳ quyết định nào có ảnh hưởng đến bà. David Axelrod cho biết quyền phủ quyết của Michelle được đưa ra thực hiện trong những tuần trước khi Barack quyết định có tham gia tranh cử hay không. David cũng nói thêm rằng Michelle hẳn không biết ý định ra tranh cử Tổng thống của

Tiểu sử Barack Obama

Barack có điên rồ hay không, xưa nay Michelle không phải là người thích thú với những ý tưởng điên rồ. Michelle nói về khả năng ra tranh cử của chồng mình như sau, "Tôi tự mình hình dung ra những con đường đen tối có thể xảy ra, để chuẩn bị sẵn tư tưởng cho mình một khi chúng tôi phải thực sự dấn thân vào chúng." Bà băn khoăn không biết họ đã sẵn sàng về mặt tâm lý và tài chính hay chưa, và trong đầu bà cũng mừng tượng ra tất cả những viễn cảnh. Bà kết luận rằng điều quan trọng nhất là những hy sinh nhỏ bé mà họ phải chấp nhận không thấm vào đâu so với những gì họ có thể làm được nếu như chiến dịch vận động tranh cử của ông giành được kết quả.

David Axelrod, người cũng đã hiểu rõ Barack từ nhiều năm qua trong đời sống chính trị ở Illinois, biết rằng nếu Barack quyết định ra tranh cử Tổng thống, ông sẽ cần đến sự ủng hộ tuyệt đối từ phía Michelle. Vì lý do đó, Axelrod đưa Michelle vào cương vị một thành viên chính thức trong nhóm cố vấn chiến lược. Điều này đồng nghĩa với việc tiếng nói và quan điểm của bà sẽ có sức nặng như bất kỳ ai khác. Đến tháng 12 năm 2006, Michelle đã hoàn toàn nhất trí tham gia, bà chỉ yêu cầu Barack bỏ thuốc lá, và ông đã đồng ý làm theo. Vào thời điểm quyết định ủng hộ chồng mình ra tranh cử, Michelle đang là phó chủ tịch trường Đại học các Bệnh

JOANN E. PRICE

viện Chicago, với mức lương vào khoảng 250 nghìn đô la một năm. Bà cũng là thành viên hội đồng quản trị một công ty cung cấp thực phẩm cho hệ thống siêu thị Wal-Mart Stores, Inc., một vị trí giúp bà có thêm được khoảng 50 nghìn đô la mỗi năm. Căn cứ vào việc Barack thường xuyên lên án những quy định lao động của Wal-Mart trước đây, việc bà có chân trong hội đồng quản trị công ty trên dễ bị nhiều người lợi dụng để buộc tội Barack là đạo đức giả, đây là một điều mà nhóm vận động tranh cử không muốn phải giải quyết trong tương lai. Khi các kế hoạch vận động tranh cử đã đầu vào đấy, Michelle rời bỏ chức vụ của mình trong hội đồng quản trị công ty cung cấp thực phẩm và giảm bớt thời gian làm việc trong trường đại học.

Và thế là những bước đi đầu tiên của chiến dịch vận động tranh cử đã thực sự bắt đầu, mặc dù vào tháng 12 năm 2006, Barack thậm chí còn chưa chính thức ý định tranh cử của mình. Tuy nhiên, rõ ràng là ông đã tiến những bước dài, ít nhất là trong việc thăm dò tình hình chính trị tại những nơi mình chưa biết, ông tới Iowa và New Hampshire, tham gia những cuộc họp kín tại những bang quan trọng. Trong một chuyến thăm tới New Hampshire tháng 12 năm 2006, trước một đám đông thính giả thường chỉ dành cho các ngôi sao nhạc rock, Barack phát biểu, "Nước Mỹ đã sẵn sàng

Tiểu sử Barack Obama

chuyển sang một trang mới. Nước Mỹ đã sẵn sàng cho những thách thức mới. Đây là thời khắc của chúng ta. Một thế hệ mới đã sẵn sàng đứng lên nắm quyền." Trong một bài báo trên tờ *Wall Street Journal*, tác giả Peggy Noonan tuyên bố, Barack "rõ ràng là đang có kế hoạch ra tranh cử" Bà miêu tả chuyến thăm của Barack tới New Hampshire, nơi ông được chào đón trong những tiếng hoan hô nhiệt liệt "của những nhà phê bình và những nhà gây quỹ". Bà viết về việc Barack ghi lại cảnh giới thiệu cho chương trình *Monday Night Football*, nơi ông ngồi phía sau một chiếc bàn trong ánh sáng chói lòa, chứng tỏ một điều Barack là một diễn viên nắm chắc kịch bản và hiểu từ trong máu vai trò của máy quay. Noonan nhận xét, hiển nhiên là Barack có sức hút đặc biệt, có một quá khứ không bình thường, và là người không phải chịu bất kỳ áp lực nào, cũng chưa hề bị những thành công làm cho kiệt sức. Bà cũng đặt câu hỏi, "Ông ta tin tưởng vào điều gì? Ông ta đại diện cho những gì? Xét cho cùng, đây là câu hỏi cốt lõi nhất." Bà viết, sự nổi tiếng bất ngờ của Barack không hề liên quan đến vấn đề lập trường, quan điểm hay một câu hỏi nào, tất cả chỉ liên quan đến chính con người Thượng nghị sĩ Barack Obama, và mọi người phản ánh những hy vọng của họ qua ông. Khi Noonan hỏi một sinh viên đại học theo Đảng Dân chủ tại sao anh ta thích Barack

JOANN F. PRICE

Obama, nhất là khi ai cũng biết Barack thiếu rất nhiều kinh nghiệm trên chính trường, cậu sinh viên trả lời rằng đó cũng là một trong những điều anh ta thích ở Barack, khi ông không phải là một người trong cuộc, không phải là một chính trị gia ở thủ đô Washington. Tác giả bài viết kết luận, cuối cùng Barack sẽ thể hiện rõ con người thực của mình, rằng con người vô danh tưởng như từ trên trời rơi xuống mà những người khác hầu như chưa biết gì nhiều này thực sự tin vào sức mạnh của cái thiện, vào sự cần thiết phải nhượng bộ, và khả năng tìm ra những giải pháp khôn ngoan và toàn diện trên cơ sở đàm phán thiện chí và thành thật.

Đến tháng 12, mặc dù Barack chưa hề chính thức công bố quyết định ra tranh cử, trong những lời bán tán và phỏng đoán về ông, mọi người bắt đầu so sánh Barack với những cuộc chạy đua vào chiếc ghế Tổng thống trước kia, cũng như so sánh ông với những chính trị gia khác. Và trong khi mọi người thường xuyên bàn luận về chiến dịch tranh cử của Barack, họ cũng nói nhiều về việc dường như ông còn quá thiếu kinh nghiệm cho cương vị Tổng thống. Có người so sánh ông với John F. Kennedy. Theodore Sorensen, cố vấn chính trị, người chuyên viết diễn văn cho Kennedy, nói, "Ông ta (Obama) có nhiều điểm làm tôi nhớ đến Kennedy hồi những năm 1960. Những nhà phê bình cho rằng ông là

Tiểu sử Barack Obama

một người theo đạo Công giáo, rằng ông ta quá trẻ và thiếu kinh nghiệm, lại chưa phải là thành viên trong đội ngũ chớp bu của Đảng. Họ quên mất rằng việc đề cử không hề được quyết định ở Washington mà là ở các khu vực bỏ phiếu.” Phong cách của ông cũng được so sánh với một cựu Tổng thống khác là Bill Clinton: một khả năng gây thiện cảm bẩm sinh với người khác và nhanh chóng chiếm được niềm tin của họ. Cũng giống như Clinton, Barack tự coi mình là một chính trị gia “của thế hệ mới, có thể đứng vượt lên và nối liền mọi khác biệt về đảng phái.”

Barack cũng được so sánh với những người Mỹ gốc Phi khác về mức độ nổi tiếng và sức hút ngày càng tăng, trong đó phải kể đến Oprah Winfrey và Tiger Woods, và cả những người Mỹ gốc Phi khác như Colin Powell, chính trị gia đồng hương ở Illinois Carol Moseley, Harold Ford Jr. từ bang Tennessee, và Shirley Chishom. Nhưng đối với Barack, không giống như rất nhiều người Mỹ gốc Phi nổi tiếng khác, những câu hỏi của dư luận còn xoay quanh cả việc liệu ông có thể đáp ứng được những kỳ vọng lớn lao hơn không, đặc biệt là sau bài diễn văn nổi tiếng tại Đại hội toàn quốc Đảng Dân chủ năm 2004. Đối với một số người ủng hộ ông và cả những người gièm pha, là một trong những thách thức lớn nhất của Barack. Ông là một ứng cử viên của

JOANN F. PRICE

công chúng, nhưng rất ít người biết ông đại diện cho điều gì. Bất chấp màu da, sự thiếu kinh nghiệm và vị thế nổi tiếng của Barack, công chúng ngày càng quan tâm đến người đàn ông cao gầy đến từ bang Illinois. "Hội chúng Obama" trở nên lan tràn khắp mọi nơi trên nước Mỹ, các thế lực chính trị và xã hội đều lên tiếng kêu gọi những tư tưởng mới, một gương mặt mới, cổ súy cho một nền chính trị của hy vọng và niềm tin. Tháng 1 năm 2007, Barack trả lời phỏng vấn tờ *U.S News & World Report*, "Tôi nghĩ nước Mỹ đang khát khao đòi hỏi một sự thay đổi - và không chỉ là thay đổi về mặt chính sách. Tôi cũng nghĩ rằng cái họ đang tìm kiếm là sự thay đổi về tinh thần chung, và cùng quay lại với quan niệm về lợi ích chung, tinh thần hợp tác, thực dụng hơn là ý thức hệ, và trong lúc này tôi là người phù hợp nhất cho yêu cầu đó." Đến lúc này, cựu Thượng nghị sĩ bang North Carolina John Edwards cũng đã công bố ý định ra ứng cử của mình, và cả Thống đốc bang Iowa Tom Vilsack cũng vậy. Và đến thời điểm này, căn cứ vào những cuộc thăm dò dư luận trên cả nước, Barack đã được coi là chiếm ưu thế vượt trội so với Thượng nghị sĩ Hillary Clinton về khả năng được Đảng Dân chủ đề cử ra chạy đua vào Nhà Trắng, mặc dù ông chưa hề công khai tuyên bố ý định tham gia tranh cử tổng thống và cho dù đang được đánh giá là một trong

Tiểu sử Barack Obama

những chính trị gia có sức hút nhất trong nhiều năm liền. Chuyên gia thăm dò dư luận Frank Luntz nói về Barack tháng 1 năm 2007, "Mọi người đều nhìn thấy chính mình ở Obama. Ông là hiện thân cho giấc mơ Mỹ, hiện thân cho lời hứa Mỹ... Những người bảo thủ coi ông là người chín chu, tháo vát, trong khi những người trung dung lại coi ông là chuyên gia giải quyết vấn đề. Những người tự do coi ông là một người xuất thân từ nền tảng đa văn hóa vượt qua mọi rào cản về sắc tộc."

ỦY BAN THĂM DÒ

Ngày 16 tháng 1 năm 2007, Barack tiến thêm một bước tới cuộc đua vào chiếc ghế Tổng thống bằng cách đăng một thông điệp trên trang Web của mình và gửi một bức thư điện tử tới những người đăng ký kết nối với trang Web của ông về việc thành lập ủy ban thăm dò khả năng tranh cử tổng thống. Trong bức thông điệp đề gửi "những người bạn của tôi", ông viết, "Như có thể các bạn đã biết, trong vài tháng vừa qua tôi đã suy nghĩ rất nhiều về những kế hoạch cho năm 2008. Ra tranh cử tổng thống là một quyết định rất quan trọng - một quyết định mà không ai trong chúng ta nên đưa ra nếu chỉ căn cứ vào sự thổi phồng của giới truyền thông hoặc tham vọng cá nhân đơn lẻ - và trước khi đặt bản thân và gia đình mình vào cuộc đua này, tôi muốn chắc chắn

JOANN E. PRICE

rằng đây là việc làm đúng đắn đối với chúng tôi, và quan trọng hơn cả là đúng đắn cho đất nước.” Ông viết tiếp rằng trước đó một năm ông không hề nghĩ rằng mình lại đang ở vị thế tiến hành thăm dò khả năng ra tranh cử tổng thống như thế này, nhưng ông đã nói chuyện với nhiều người và họ đều khát khao về một kiểu chính trị hoàn toàn khác. Miêu tả những quyết định được thực hiện ở Washington suốt sáu năm trước đó và những vấn đề mà theo ông là đã bị bỏ qua, Barack cho rằng, mặc dù tất cả những vấn đề mà nước Mỹ đang phải đối mặt đều khó khăn, nhưng điều mà ông coi là khó khăn lớn nhất là sự chật hẹp của nền chính trị Mỹ, và đó chính là điều đầu tiên ông muốn thay đổi – một sự thay đổi về nền chính trị đi liền với sự đoàn kết và thống nhất vì lợi ích và những mối quan tâm chung của tất cả người dân Mỹ. Trong đoạn cuối cùng của bức thông điệp, Barack nói với những độc giả của mình rằng ông có ý định nộp hồ sơ thành lập một ủy ban điều tra về khả năng ra tranh cử tổng thống, và trong vài tuần tiếp theo ông có ý định diễn thuyết trước cử tri cả nước, lắng nghe họ và tìm hiểu thêm về các thách thức cũng như cơ hội. Ông nói thêm rằng ngày 10 tháng 2, tại bang Illinois quê hương ông, ông sẽ chia sẻ những kế hoạch cụ thể của mình với bạn bè, hàng xóm và những đồng bào Mỹ. Còn trước mắt ông hy vọng nhận được sự góp ý, khích lệ và cầu nguyện tốt lành, kết

Tiểu sử Barack Obama

thức bức thông điệp ông nói rằng ông hy vọng được tiếp tục câu chuyện trong những tuần và tháng sau đó.

Mặc dù việc tuyên bố thành lập ủy ban thăm dò chỉ được ông đề cập thoáng qua, nhưng thông điệp đó vẫn nhanh chóng được truyền đi rất nhanh. Những người ủng hộ ông đang chờ đợi được nghe ông ra quyết định, họ tin tưởng rằng ông chính là tương lai của nước Mỹ và là lời giải cho tình hình hiện tại; những người gièm pha ông cũng ngay lập tức xoáy sâu vào việc ông còn thiếu kinh nghiệm và hết lần này đến lần khác họ nhận xét rằng họ không hề biết ông đại diện cho điều gì. Sức hút của Barack trong suốt chiến dịch tranh cử, nguồn gốc xuất thân độc đáo của ông, quan điểm phản đối cuộc chiến ở I rắc, và gương mặt mới mẻ mà ông mang lại; tất cả những điều đó, kết hợp với việc rất nhiều người Mỹ cũng đang khát khao một sự thay đổi về chính trị, đã khiến ông trở thành gương mặt sáng giá nhất cho cuộc chạy đua khốc liệt này.

PHẢN ỨNG CỦA KENYA TRƯỚC VIỆC BARACK RA TRANH CỬ

Việc Barack quyết định ra tranh cử Tổng thống hoàn toàn không gây ngạc nhiên cho những dân sống ở miền tây Kenya, quê cha đất tổ của Barack. Họ biết chắc

JOANN F. PRICE

rằng đứa con cưng của mình được sinh ra để làm những sứ mệnh lớn lao. Bà nội của Barack, lúc này đã hơn tám mươi tuổi, người trước đó từng khuyến khích cha của Barack theo học ở Mỹ, nói, “Đêm nào tôi cũng gặp một giấc mơ rất kỳ lạ... Tôi nhìn thấy Barack đứng giữa, xung quanh là những người lính mặc quân phục đại lễ. Ban đầu tôi không hiểu giấc mơ đó là gì, nhưng giờ tôi nhận ra rằng giấc mơ đó muốn nói lên việc cháu tôi sẽ trở thành Tổng thống.” Bà nội của Barack cũng nói thêm rằng, khi bà gặp Barack lần đầu tiên trong chuyến về thăm Kenya của Barack, bà đã biết ngay rằng cháu mình là một người đặc biệt, và bà đã tạ ơn Chúa khi Barack có điều kiện thụ hưởng một nền giáo dục tốt nhất. “Ở đây tất cả chúng tôi đều tin rằng giáo dục chính là chìa khóa mở ra mọi cánh cửa... bố thằng bé lúc nào cũng tự hào vì Barack học rất giỏi ở trường. Khi nó đến ở với chúng tôi lần đầu tiên mọi việc chắc chắn là rất khó khăn và bỡ ngỡ, nhưng nó không bao giờ mấy may thể hiện điều đó. Nó ăn tất cả những gì chúng tôi ăn ở đây, trứng, thịt dê, thỉnh thoảng có cả món cá.”

TUYÊN BỐ CHÍNH THỨC

Vào một ngày tháng 2 lạnh giá trước tòa nhà Nghị viện bang ở Springfield, Illinois, trước đám đông thánh

Tiểu sử Barack Obama

giả khoảng 10.000 người, Barack tuyên bố trước toàn thể nước Mỹ, hay đúng hơn là toàn thể thế giới rằng ông ra sẽ ra tranh cử vào chiếc ghế Tổng thống Hoa Kỳ. Với Michelle đứng bên và hai cô con gái nhỏ ngay phía sau, một Barack đầy tự tin bước lên bục và chăm chú nhìn đám đông hùng hậu những người ủng hộ ông và cả đại diện của giới truyền thông, tất cả đều đang hồi hộp chờ đợi. Khoác trên mình một chiếc áo khoác dài để tránh những làn gió thổi rất rạt và cái rét cắt da cắt thịt, tay không mang găng, Barack xuất hiện như một người đại diện cho sự thay đổi của một thế hệ lãnh đạo mới và là một người có tham vọng vực dậy một chính phủ tri trệ trong hoài nghi, tham nhũng và “chật chội về mặt chính trị.” Ông nói với cả đám đông, “Thời của nền chính trị đo đã qua rồi. Đã hết rồi. Đã đến lúc lật sang một trang mới.”

Barack phát biểu thật thoải mái trước đám đông thánh giá. Rõ ràng là ông đang ở đúng môi trường của mình, những gì ông muốn nói cứ thế bật ra thật dễ dàng và tự tin. Ông miêu tả việc mình ra ứng cử như một phong trào hơn là một chiến dịch, ông nói, “Bao giờ cũng vậy, một thế hệ mới đã xuất hiện và làm những gì cần làm. Ngày hôm nay, lịch sử lại cất tiếng gọi, và đã đến lúc thế hệ chúng ta đứng dậy đáp lại lời kêu gọi đó.”

JOANN E. PRICE

Bài diễn văn làm thỉnh giả như bị mê hoặc và chăm chú nghe ông thông báo ý định của mình trước cả nước Mỹ, có thể nói đời sống chính trị của Barack đến thời điểm đó đang có sức hấp dẫn và lôi cuốn quần chúng không khác gì một siêu sao nhạc rock. Những gì diễn ra tiếp theo, và trong nhiều tháng sau đó, sẽ không còn dễ dàng như vậy, và chắc chắn về hấp dẫn cũng ít nhiều giảm bớt. Những cố vấn của Barack và Đảng Dân chủ, với quyết tâm phát động một chiến dịch vận động tranh cử thật tích cực và hoàn toàn xoay quanh con người Barack và những gì ông có thể mang lại cho nước Mỹ, đề ra chủ trương xây dựng một chiến dịch hoàn toàn mới mẻ xứng đáng với một gương mặt mới mẻ như Barack trên chính trường nước Mỹ. Họ chuẩn bị cho rất nhiều câu hỏi có thể được đặt ra về việc ông còn thiếu kinh nghiệm trong đời sống chính trị liên bang, mức độ hiểu biết còn hạn chế về chính sách đối ngoại, và một quá khứ chưa hề được nghiên cứu, kiểm chứng. Để chắc chắn, hình ảnh trước công chúng của Barack được xây dựng theo hướng tập trung vào tiểu sử và sức hấp dẫn của ông thay vì việc ông sẽ sử dụng quyền lực trên cương vị Tổng thống như thế nào. Việc ông chính thức tham gia cuộc đua vào chiếc ghế Tổng thống, với tất cả những thế mạnh và hạn chế của Barack, đặt ra câu hỏi liệu ông có thể giành chiến thắng hay không, hoặc thậm chí liệu ông có thể giành được

Tiểu sử Barack Obama

lợi thế trong cuộc đua nội bộ Đảng với Thượng nghị sĩ Hillary Clinton, một chính trị gia quá kinh nghiệm trong vai trò chính trị của một Tổng thống, với bề dày hoạt động chính trị lâu dài và quá rành về các chính sách lãnh đạo đất nước, đó là chưa kể đội ngũ gây quỹ và cố vấn rộng khắp, hùng hậu.

Nhưng trong bài diễn văn vào cái ngày lạnh giá hôm đó ở Springfield, Illinois , Barack đã đề cập thẳng ngay vào kinh nghiệm của mình, ông tuyên bố sẽ sử dụng khoảng thời gian ít ỏi của mình ở Washington như là một thế mạnh và nhấn mạnh rằng ông là một người đại diện cho xu hướng thay đổi chứ không phải là một kẻ bị làm uơon thối sau một thời gian tham gia vào đời sống chính trị chớp bu và được hưởng những đặc quyền của giới. Ông trấn an đám đông người ủng hộ cũng như người dân cả nước Mỹ rằng ông thừa hiểu sức hấp dẫn mà ông có sẽ đưa ông đi quá xa, và rằng chiến dịch vận động tranh cử của ông được xây dựng từ dưới mặt đất đi lên, và sẽ ngày càng vững chắc hơn, giúp cho những người ủng hộ ông có cảm giác họ được tham gia trực tiếp vào quá trình cải tổ lại nước Mỹ. Ông tuyên bố, với tư cách là một người đứng ngoài đời sống chính trị kinh viện, chiến dịch tranh cử của ông sẽ không chỉ tập trung vào riêng ông; nó phải là chiến dịch của nhân dân và những gì ông và nhân dân Mỹ có thể làm được cùng

JOANN F. PRICE

nhau, và ông nhấn mạnh rằng, một khi cùng nhau hành động, họ hoàn toàn có thể chuyển hóa cả một dân tộc.

Sau khi chính thức tuyên bố việc ra tranh cử Tổng thống tại Springfield ngày 10 tháng 2 năm 2007, Barack lớn tiếng khẳng định thông điệp rằng ông sẽ quyết tâm theo đuổi đường lối chính trị của hy vọng và sẽ chính thức bắt đầu cuộc đua vào chiếc ghế Tổng thống Hoa Kỳ.

Chương 9

Chiến dịch tranh cử tổng thống

**Tôi muốn tin rằng chúng ta có thể
có một nhà lãnh đạo mới không
mang họ Bush hay Clinton. Tôi thích
những gì Obama thể hiện**

*- Lời của một kỹ sư phần mềm 53 tuổi
đã nghỉ hưu sau khi nghe Barack
phát biểu ở New Hampshire.*

**Tôi nghĩ rằng có khả năng – chưa phải
là chắc chắn, mới chỉ là khả năng thôi –
tôi không chỉ giành thắng lợi trong một
cuộc bầu cử mà đồng thời còn có thể
chuyển hóa cả một quốc gia, và ngôn**

JOANN F. PRICE

ngữ cũng như cách tiếp cận của tôi về chính trị sẽ có đủ nét khác biệt để giúp tôi đưa những thành phần rất đa dạng của đất nước này lại với nhau theo cách mà chưa ai làm được thời gian qua, và việc làm cầu nối cho những bộ phận còn bị chia rẽ đó là nhân tố chủ chốt trong việc giải quyết các vấn đề như chăm sóc y tế, năng lượng và giáo dục...

- Barack Obama

Cuộc chạy đua vào chiếc ghế Tổng thống Mỹ năm 2008 được đánh giá là vừa chưa từng có tiền lệ vừa là một sự kiện có tầm vóc tạo nên lịch sử. Lần đầu tiên, một người Mỹ gốc Phi là nhân vật đầy triển vọng được Đảng Dân chủ lựa chọn với cơ hội hoàn toàn chính đáng để có thể trở thành Tổng thống. Thượng nghị sĩ Hillary Clinton cũng là một ứng cử viên triển vọng, cũng là người phụ nữ đầu tiên trong lịch sử các cuộc chạy đua vào Nhà Trắng của nước Mỹ. Ngoài ra còn rất nhiều cái đầu tiên khác trong cuộc đua lịch sử lần này: người đầu tiên theo giáo phái Mormon ra tranh cử, người gốc Latinh đầu tiên, người đầu tiên từng kết hôn ba lần, và người đầu tiên ngoài bảy mươi tuổi có

Tiểu sử Barack Obama

thể trở thành Tổng thống. Suốt lịch sử 218 năm của nước Mỹ và qua 42 đời tổng thống, tất cả đều là người da trắng, lần này sân chơi của cuộc bầu cử năm 2008 đã bao gồm cả các ứng cử viên mà như trước kia thì có lẽ đã bị loại ngay từ đầu vì chủng tộc, giới tính, màu da, tôn giáo hoặc không thì tiểu sử cá nhân của mình. Những ứng cử viên cho cuộc đua năm 2008 phản ánh những xu hướng sâu rộng trong đời sống của nước Mỹ đang diễn ra tại các trường học, công sở và khu dân cư. Các phong trào dân quyền và nữ quyền, dòng người nhập cư đổ vào nước Mỹ từ khu vực châu Mỹ Latinh và châu Á, cùng việc thảo luận công khai những chủ đề từng là cấm kỵ trước kia như ly hôn, hôn nhân giữa những người thuộc chủng tộc và tôn giáo khác nhau, hôn nhân đồng tính và nạo phá thai, chính là nguyên nhân khiến cho nước Mỹ đang phải viết lại những quy tắc về việc ai có thể trở thành tổng thống.

Theo một bài báo đăng trên tờ *USA Today* trong tháng 3 năm 2007, một cuộc thăm dò dư luận do *USA Today* và Gallup Poll tiến hành cho thấy một phần năm số người dân Mỹ hoàn toàn “thoải mái” với tất cả những đặc điểm mang tính đột phá mà những ứng cử viên thể hiện trong cuộc chạy đua năm 2008. Chưa đến một phần ba số người được hỏi cảm thấy ngại ngại về các ứng cử viên. Bài báo nhận xét rằng nhiều cử tri không nhất

JOANN E. PRICE

thiết là sẽ bỏ phiếu cho một ứng cử viên giống mình; phụ nữ cũng chưa chắc đã sẵn lòng bỏ phiếu cho một ứng cử viên nữ nhiều hơn là cánh cử tri đàn ông, và những cử tri nữ trên 50 là những người tỏ rõ sự nghi ngờ của mình. Bên cạnh đó, những cử tri người da đen cũng không nhất thiết sẽ bỏ phiếu cho một ứng cử viên da đen nhiều hơn những cử tri da trắng, và thậm chí số người già muốn bỏ phiếu cho một ứng cử viên trên 70 trở thành tổng thống chắc chắn là kém xa số cử tri thuộc lứa tuổi trung niên. Cuối cùng, tác giả bài báo kết luận rằng số người Mỹ bày tỏ sự lo lắng về tuổi của một ứng cử viên cao gấp bốn lần số người quan tâm đến chủng tộc, tôn giáo, hoặc giới tính. Nhà xã hội học Robert Lang, giám đốc Viện Metropolitan thuộc Đại học Công nghệ Virginia tuyên bố, ở nước Mỹ vẫn còn tồn tại những rào cản, nhưng những rào cản đó không còn nhiều ảnh hưởng như cách đây mười năm. “Bởi vì người dân ngày càng tiếp xúc nhiều với các chủng tộc, dân tộc và xu hướng giới tính khác nhau tại nơi làm việc, khu vực mình sinh sống, rồi ngay cả trong cộng đồng của họ, nên mọi người cũng trở nên cởi mở và thoải mái hơn... những gì trước kia từng khiến họ phải cau mày thì giờ đây chỉ khiến họ nhún vai.” Mới trước đây nửa thế kỷ, cũng theo điều tra dư luận của Gallup Poll, rất nhiều người Mỹ nói rằng họ sẽ không bỏ phiếu cho một

Tiểu sử Barack Obama

ứng cử viên đủ tiêu chuẩn trở thành tổng thống nếu ứng cử viên đó là người Do Thái, người Công giáo, phụ nữ, người da đen hoặc thậm chí là một người vô thần. Còn theo kết quả điều tra vào tháng 3 năm 2007 của *USA Today*/Gallup Poll, kiểu phản ứng này dù chưa biến mất hẳn thì cũng sụt giảm đi rất nhiều. Căn cứ theo kết quả điều tra, cứ 10 người thì chỉ có một người nói rằng họ sẽ không bỏ phiếu cho ứng cử viên là phụ nữ hoặc là người gốc Latinh, và phải 20 người mới có một người nói rằng họ sẽ không bầu cho ứng cử viên người da đen, theo Công giáo hoặc người Do Thái. Những kết quả thăm dò dư luận này cũng như tác động của chúng đối với chiến dịch tranh cử của Barack vẫn cần phải xem xét thêm. Nhưng với việc nắm bắt đầy đủ những xu hướng này, và với lòng can đảm cùng sự tự tin mãnh liệt khi tự xưng là ứng cử viên của những công dân Mỹ bình thường, Barack và đội ngũ cố vấn của mình vẫn vững bước tiến lên.

Sau khi tuyên bố ý định ra tranh cử tại Springfield, Illinois, Barack lên đường đến Iowa để chính thức bắt đầu chiến dịch vận động tranh cử. Ngay trong Đảng Dân chủ ông cũng phải đối mặt với bảy ứng cử viên cự phách, và Barack không muốn bỏ phí bất kỳ khoảng thời gian nào có thể tận dụng cho chiến dịch tranh cử, ông biết phải thật nhanh chóng truyền được

JOANN E. PRICE

thông điệp của mình tới cho công chúng. Những đối thủ của ông bao gồm Thượng nghị sĩ Hillary Clinton của bang New York, Hạ nghị sĩ Dennis Kucinich đến từ bang Ohio, cựu Thượng nghị sĩ John Edwards đến từ bang North Carolina, người từng tham gia tranh cử với cương vị phó Tổng thống cùng với ứng cử viên John Kerry năm 2004, Thượng nghị sĩ Joe Biden của bang Delaware, Thượng nghị sĩ Chris Dodd của bang Connecticut, và thống đốc bang New Mexico, Bill Richardson. Hầu như tất cả mọi người trong danh sách, trừ Hillary Clinton, đều được coi là có nhiều kinh nghiệm hơn trong các vấn đề chính trị của nước Mỹ, tất cả đều từng trải qua nhiều vị trí quan trọng, bao gồm cả Hạ viện Hoa Kỳ, Thượng viện Hoa Kỳ, Liên Hợp Quốc, đại sứ Hoa Kỳ ở nước ngoài, và như trường hợp Richardson thì là thống đốc đương nhiệm bang New Mexico. Barack quyết tâm sử dụng tất cả kinh nghiệm của mình, kể cả những năm tháng hoạt động chính trị tại bang Illinois và hai năm trên cương vị Thượng nghị sĩ Mỹ, như là một vốn liếng quý giá, bất chấp những lời dèm pha rằng ông không có đủ kinh nghiệm để trở thành Tổng thống. Ông đã sẵn sàng cho những nghi ngờ về việc ông thiếu kinh nghiệm lãnh đạo chính sách đối ngoại và kinh nghiệm giải quyết các vấn đề toàn cầu; ông cũng sẵn sàng trước việc cuộc sống của bản

Tiểu sử Barack Obama

thân ông và gia đình sẽ bị soi mói từng ngày. Và ông cũng sẵn sàng sử dụng hình ảnh trước công chúng của mình, khả năng hùng biện và khả năng lôi cuốn đám đông để phục vụ cho lợi ích của mình.

Barack còn biết rằng những phẩm chất mà ông có dù có nhiều đến đâu cũng chưa đủ để thuyết phục được cử tri. Ông phải có một thông điệp rõ ràng với những câu trả lời thật xác đáng. Và ông cũng quyết tâm tiến hành một chiến dịch tranh cử được xây dựng trên hy vọng, tập trung vào việc mang lại cho người dân Mỹ một gương mặt mới và những tư tưởng mới ở Washington. Ông nói với đám đông ở Springfield, và sẽ còn nói với những đám đông lớn hơn hoặc nhỏ hơn thế, rằng ông biết ông chưa có nhiều thời gian học hỏi cách thức hoạt động của Washington, nhưng ông biết cách thức điều hành đất nước của Washington phải thay đổi. Barack biết ông sẽ phải để bản thân mình sang một bên, và ông phải dốc toàn sức lực để có một khởi đầu thật thành công cho chiến dịch vận động tranh cử của mình. Vào ngày thông báo ý định ra tranh cử Tổng thống của mình, ông lên đường tới Iowa và có những kế hoạch vận động tranh cử ở South Carolina và New Hampshire; cả ba bang đều có những cuộc họp kín hoặc họp bầu ứng cử viên quan trọng, có vai trò quyết định đến việc ai sẽ là người được Đảng Dân chủ lựa chọn ra tranh cử. Trước

JOANN F. PRICE

đám đông khổng lồ ở Springfield, Barack nói, “Nói ra thì kẻ cũng hơi nguơng, nhưng tôi biết các bạn không đến đây chỉ vì tôi; các bạn tới đây vì các bạn tin tưởng vào tương lai của đất nước này.” Đó là thông điệp đầu tiên của ông trong chiến dịch tranh cử. Ông nói với đám đông những người ủng hộ mình rằng chiến dịch này không phải là vì ông. Với cương vị một người từng là nhà tổ chức cộng đồng trên những đường phố khu South Side của Chicago, ông hiểu rằng những thay đổi bao giờ cũng bắt đầu từ dưới đáy và phát triển dần lên, chứ sự thay đổi đó không rót từ trên xuống.

CUỘC CHIẾN Ở I RẮC, MỘT THÔNG ĐIỆP TÍCH CỰC, TẬP TRUNG VÀO CÁC VẤN ĐỀ

Đối với tất cả các ứng cử viên sớm tham gia vào chiến dịch vận động tranh cử, cả Dân chủ cũng như Cộng hòa, cuộc chiến ở I rắc là một trong những vấn đề then chốt nhất, và ngay từ khi bắt đầu vận động tranh cử, Barack cũng đã đề cập tới vấn đề này. Trong các bài diễn văn, ông thông báo trước những đám đông về kế hoạch của mình nhằm kết thúc chiến tranh ở I rắc, và nhắc nhở mọi người rằng ông phản đối cuộc chiến này ngay từ đầu. Lập trường của ông trên một trong những vấn đề quan trọng nhất trong hiện tại đã nhanh chóng

Tiểu sử Barack Obama

tạo ra sự khác biệt giữa chiến dịch tranh cử của ông và các đối thủ khác, những người đã từng bỏ phiếu thông qua quyết định tiến hành chiến tranh. Trong số những người từng bỏ phiếu thông qua cuộc chiến ở I rắc, giờ đây một số người đã phải nói lời xin lỗi hoặc tỏ ý rất ân hận vì quyết định của mình. Tháng 2 năm 2007, trong một cuộc phỏng vấn, Barack nói, “Việc bỏ phiếu cho phép chỉ thích đáng vì nó giúp chúng ta hiểu được cách mọi người suy nghĩ về những vấn đề này và gọi ra kiểu đánh giá và nhận định mà họ thường áp dụng khi đánh giá một quyết định chính sách, có những người thực sự tin rằng đây là hành động thích hợp nhất vào thời điểm đó, nhưng nhiều khi chính trị cũng phục vụ cho những toan tính. Giờ đây khi nghĩ lại, rất nhiều người cảm thấy ân hận khi đó họ đã không đặt ra những câu hỏi thực sự hóc búa.” Ông nói với thính giả rằng nước Mỹ đang tiếp tục một cuộc chiến tranh mà lẽ ra không bao giờ được cho phép tiến hành và nói thêm rằng ông hoàn toàn tự hào vì đã nói từ tháng 10 năm 2002 rằng cuộc chiến này là một sai lầm. Những đối thủ của ông bác bỏ các tuyên bố này bằng thực tế là Barack chưa hề có một bài diễn thuyết chính sách nào liên quan đến cuộc chiến ở I rắc cho đến khi ông đã được bầu vào Thượng viện 11 tháng. Đáp lại, Barack tuyên bố rằng, trong năm đầu tiên ở Thượng viện, ông chủ trương áp dụng quan điểm hoạt động âm thầm và không có những bài phát

JOANN F. PRICE

biểu công khai nào về các vấn đề đang được thảo luận hoặc đưa ra bỏ phiếu, ông nói: “Vói tư cách là một thành viên mới, mục tiêu của chúng tôi không phải là lúc nào cũng lộ diện ở tuyến đầu. Nhưng sự thật là trong cái năm đầu tiên đó, chúng ta vừa chứng kiến một cuộc bầu cử ở I rắc, và cảm giác của tôi khi ấy là mặc dù không hoàn toàn tỏ ra lạc quan, nhưng tôi cũng thấy là cần phải trao cho chính phủ đó một cơ hội.” Barack cũng bị chỉ trích vì việc ông đã bỏ phiếu bác bỏ một dự luật của Thượng viện nhằm tìm cách ấn định thời gian biểu cụ thể cho việc rút quân Mỹ ra khỏi I rắc, một cuộc bỏ phiếu do Thượng viện thực hiện khá lâu sau khi cho phép Tổng thống tiến hành cuộc chiến I rắc. Như những đối thủ của ông thường nhận định, Barack ở vị thế dễ dàng hơn nhiều khi phát động chiến dịch phản đối chiến tranh và rao giảng quan điểm chống chiến tranh bởi vì ông không hề ở trong Thượng viện khi cơ quan này tiến hành bỏ phiếu thông qua cuộc chiến vào tháng 10 năm 2002. Khi được hỏi liệu có Thượng nghị sĩ nào bỏ phiếu ủng hộ việc thông qua cuộc chiến phải chịu một phần trách nhiệm về cuộc chiến tranh tại I rắc, Barack trả lời rằng việc thông qua cho chính phủ của Tổng thống Bush được phép tiến hành chiến tranh đã hủy hoại an ninh quốc gia (của nước Mỹ). “Tôi xin để cho những Thượng nghị sĩ đó tự đánh giá về hậu quả của những gì họ đã làm.”

Tiểu sử Barack Obama

Barack phát biểu trước những đám đông thính giả trong các lần vận động tranh cử của mình rằng ông có một thông điệp của hy vọng, rằng ông sẽ theo đuổi một chiến dịch tích cực, và ông sẽ không áp dụng đến những biện pháp bôi nhọ bản thân đối với các đối thủ trong Đảng Dân chủ của mình. Ông bày tỏ quyết tâm tập trung vào những vấn đề và khẳng định thông điệp của mình về những gì ông sẽ làm khi trở thành Tổng thống. Ông khẳng định ông biết người dân Mỹ đang tìm kiếm một điều gì đó mới mẻ và khác lạ trong chính trị, và ông bảo đảm với họ rằng ông có câu trả lời cho họ. Ông cho biết, sự khác biệt mà ông có nằm ở quan điểm, ông nhấn mạnh rằng, nền chính trị độc đoán và khắc nghiệt của quá khứ có thể được thay đổi nếu như tất cả mọi người cùng chung tay phấn đấu vì lợi ích chung và vì những gì có tác động sát sườn tới nước Mỹ. Ông nói rằng ông muốn đoàn kết cả nước Mỹ và chung lưng đấu cật với cả những người bất đồng với mình để tìm một lập trường chung. Theo ông, đây chính là thái độ làm việc cùng nhau, đoàn kết bên nhau. Trong cuốn sách *Audacity of Hope* của mình, Barack viết về quãng thời gian là một Thượng nghị sĩ ở bang Illinois, ông miêu tả bản thân như là một người giải quyết vấn đề phi đảng phái. “Nhiều khi tôi sẵn sàng hiệp lực cùng những đồng nghiệp bảo thủ nhất của mình cho một điều luật nào đó, và chỉ cần qua một ván bài hay một châu bía là

JOANN E. PRICE

chúng tôi có thể nhận thấy rằng chúng tôi có nhiều điểm tương đồng hơn là những gì chúng tôi vẫn công khai thừa nhận.”

Những tư tưởng đổi mới của Barack, cùng quyết tâm theo đuổi một chiến dịch tranh cử tích cực, với chủ trương truyền tải thông điệp của hy vọng, và lập trường chống chiến tranh I rắc mà ông có, tất cả đều được đám đông thính giả nhiệt liệt hưởng ứng, và thông điệp của Barack ngày càng nhận được sự cộng hưởng. Tại một điểm dừng chân trong chiến dịch tranh cử tại Denver tháng 3 năm 2007, Barack phát biểu trước hàng trăm thính giả rằng ông hiểu việc họ không còn niềm tin vào những nhà lãnh đạo được bầu ra của mình và việc họ tin rằng “chính phủ trông giống như một doanh nghiệp hơn là một sứ mệnh.” Ông bảo đảm với người nghe rằng, chiến dịch tranh cử của mình cũng là chiến dịch tranh cử của họ, ông hét lớn, “Chúng ta phải chiếm lấy Washington. Bất cứ khi nào người dân quyết định thay đổi đất nước này trong lịch sử, nó đã phải thay đổi.” Khi đề cập đến các vấn đề chăm sóc y tế, giáo dục và năng lượng, ông đưa ra quan điểm trọng tâm nhất của mình một lần nữa cho rằng cuộc chiến ở I rắc lẽ ra không bao giờ được cho phép diễn ra, và nói thêm rằng nước Mỹ đã không còn được an toàn và vị thế của nước Mỹ trên thế giới đã giảm mạnh. Một người

Tiểu sử Barack Obama

đàn ông Denver đứng gần sân khấu đã tuyên bố với phóng viên tờ *Denver Post* rằng ngay từ đầu ông ta đã biết mình sẽ ủng hộ Barack trở thành Tổng thống. “Ông ta là một người có tâm hồn và lương tâm, và ông ta đang quan tâm tới những người bình thường nhất trong xã hội.” Một người phụ nữ trong đám đông, tự nhận mình là một người Cộng hòa suốt đời, nói rằng bà ta không hề hài lòng với chính phủ đương nhiệm và, sau khi nghe bài phát biểu của Barack, bà thấy có cảm tình với những gì ông nói. Ngày hôm sau, một nhà bình luận của tờ *Denver Post* viết rằng Barack cần nuôi dưỡng nguồn cảm hứng để truyền niềm lạc quan cho những cử tri của mình, và tự hỏi liệu Barack có thể tiếp tục truyền cảm hứng cho họ được hay không sau một thời gian ngắn phát động chiến dịch tranh cử. Trong bài báo, tác giả trích dẫn lời một người đàn ông 63 tuổi đã lái xe tới Denver để nghe Barack phát biểu: “Ông ấy mang lại cho tôi niềm hy vọng của một ứng cử viên Tổng thống. Ông ấy sẽ giành chiến thắng vì công chúng Mỹ đang khao khát một sự thay đổi. Ông ấy truyền cho người nghe một nguồn sinh lực mà tôi chưa hề thấy kể từ thời còn John F. Kennedy và Robert F. Kennedy.” Tác giả bài báo còn viết về một sinh viên đại học 19 tuổi nói rằng cô muốn bỏ phiếu cho một người mà cô có thể tin cậy, và về một phụ nữ 59 tuổi muốn được

JOANN F. PRICE

gặp Barack bằng xương bằng thịt, và nói thêm rằng có điều gì đó ở Barack khiến bà nghĩ rằng bà hoàn toàn có thể đặt trọn niềm tin của mình, và bà cho rằng thật tuyệt vời khi lại được quyền hy vọng vào một điều gì đó, điều mà bà đã không còn cảm thấy từ năm 1968. Nhà báo kết luận rằng, vấn đề mấu chốt là Barack phải tiếp tục nuôi dưỡng được nguồn cảm hứng và thu hút tinh cảm của cử tri. Ông cũng bày tỏ sự đồng tình với một nhân viên kinh doanh quảng cáo trong đám đông cử tri rằng: "Sự xuất hiện của ông ấy thật kịp thời. Nhưng để tiếp tục hành trình, ông ấy cần phải trở nên mạnh mẽ và cụ thể hơn."

Mọi người đều có chung cảm giác rằng đối với Barack không có gì là giới hạn. Mặc dù về cơ bản cả thế giới đều vô cùng quan tâm tới cuộc chạy đua vào Nhà Trắng năm 2008, nhưng tất cả đều đặc biệt chú ý đến vị Thượng nghị sĩ trẻ đến từ bang Illinois. Tất cả các hãng truyền thông nước ngoài đều theo đuổi Barack - các hãng truyền thông từ Tokyo, London, Frankfurt, và Nairobi. Người phát ngôn một hãng tin của Italia tuyên bố, "Hillary và Barack là những ngôi sao sáng mà độc giả quan tâm. Đối với người Italia, bình thường thì việc cử các phóng viên người Italia tới Springfield, Illinois từ hai năm trước khi cuộc bầu cử thực sự diễn ra có lẽ là điều thật điên rồ." Cho dù cả thế giới đều quan tâm đến

Tiểu sử Barack Obama

đời sống chính trị và cuộc bầu cử Tổng thống ở Mỹ, nhưng có lẽ tất cả những mối quan tâm đó còn chưa thấm vào đâu so với sự chú ý họ dành cho Barack Obama vì di sản Mỹ gốc Phi mà ông có, cùng thông điệp mà ông muốn chuyển tải, và nhất là những đám đông khổng lồ chờ đón tại mỗi chặng dừng chân trên đường vận động tranh cử của ông.

Đến cuối tháng 3 năm 2007, Barack tuyên bố chiến dịch vận động tranh cử của ông đã có hơn 100.000 khoản quyên góp, tới tổng trị giá ít nhất là 25 triệu đô la Mỹ, trong đó có 6,9 triệu đô la được quyên góp qua Internet. Rất nhiều trong đó là những người lần đầu tiên đóng góp cho một chiến dịch tranh cử, với những khoản 50-100 đô la qua Internet tại nhà. Người phụ trách tài chính trong chiến dịch tranh cử của Barack, Penny Pritzker, tuyên bố, "Sự hưởng ứng hùng hậu này, chỉ trong vài tuần ngắn ngủi, đã chứng tỏ công chúng vô cùng chờ đợi một nền chính trị hoàn toàn mới ở nước Mỹ và niềm tin của người dân rằng Barack Obama có thể phát huy được sức mạnh của cả nước Mỹ để giải quyết những vấn đề mà chúng ta đang phải đối đầu."

Đến tháng 4 năm 2007, chỉ hơn hai tháng sau khi bắt đầu chiến dịch vận động, rất nhiều hãng truyền thông đã đồng loạt miêu tả Barack như một ứng cử viên kiên quyết từ chối tiền của những chuyên gia vận động

JOANN E. PRICE

hành lang ở Washington, khéo léo phát huy tác dụng của Internet để huy động sự ủng hộ và đóng góp của công chúng Mỹ, đồng thời lại khai thác rất hiệu quả lập trường chống chiến tranh của mình, và rất thành công trong việc truyền lửa nhiệt tình và thông điệp rõ ràng của mình tới công chúng, từ đó chuyển hóa thành những khoản quyên góp và ủng hộ khổng lồ. Ông cũng rất khôn ngoan trong việc sử dụng khả năng diễn thuyết trước công chúng và sức hút cá nhân của mình để tác động và kêu gọi sự ủng hộ của giới truyền thông – tất cả đều khiến ông trở thành gương mặt sáng giá nhất có thể nhận được sự đề cử của Đảng Dân chủ. Cũng trong tháng đó, Barack công bố bản danh sách mà ông gọi là Năm sáng kiến của mình:

1. Kết thúc một cách có trách nhiệm cuộc chiến tại I rắc để tiếp tục tập trung và những thách thức cơ bản trong một khu vực rộng lớn hơn.

2. Hiện đại hóa quân đội Mỹ vốn đang phải căng sức trên trên quá nhiều mặt trận, xây dựng một quân đội đầu tiên thực sự xứng đáng với tầm vóc của thế kỷ 21, và thể hiện sự khôn ngoan trong quá trình huy động sức mạnh của quân đội đó.

3. Phát động một nỗ lực toàn cầu để kiểm soát, ngăn chặn và phá hủy việc phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

Tiểu sử Barack Obama

4. Tái thiết và xây dựng những liên minh và quan hệ đối tác cần thiết nhằm đối phó với những thách thức chung và đương đầu với những mối đe dọa chung.

5. Đầu tư vào nguồn lực con người để bảo đảm rằng những người đang phải sống trong sợ hãi và thiếu thốn hiện tại có thể sống một cách đàng hoàng và được tiếp cận các cơ hội bình đẳng trong tương lai.

Đó không phải là những mối quan tâm và các vấn đề duy nhất mà nước Mỹ đang phải đối mặt; tuy nhiên, Barack biết rằng ông phải chứng tỏ một cách mạnh mẽ rằng ông có nắm vững các vấn đề liên quan đến quốc phòng và chính sách đối ngoại và thể hiện được sức mạnh của mình trên cương vị một vị tổng tư lệnh. Để vô hiệu hóa những lời chỉ trích của các đối thủ và giới truyền thông, đồng thời giải tỏa những lo lắng của cử tri, Barack quyết tâm thể hiện sức mạnh của mình và đưa ra một thông điệp rõ ràng về lập trường của ông trên các vấn đề quan trọng của nước Mỹ.

Rõ ràng là chiến dịch tranh cử của Barack mỗi ngày một trở nên mạnh mẽ hơn; tuy nhiên, với việc giới truyền thông ngày càng tập trung soi mói và ngày càng có nhiều người theo dõi, người ta cũng trở nên dò xét và hoài nghi về kinh nghiệm của ông cũng như đặt ra vô số câu hỏi liên quan đến lập trường của ông trên các

JOANN F. PRICE

vấn đề, hồ sơ bầu cử của ông, cũng như kinh nghiệm của ông trong lĩnh vực chính sách công. Liệu ông có thể mãi nhất quán trong các câu trả lời của mình? Liệu ông có thể thuyết phục được người dân Mỹ rằng ông có thể đảm nhiệm thành công cương vị Tổng thống? Liệu những câu trả lời của ông có thể làm hài lòng lo ngại của mọi người? Liệu ông có thể làm hài lòng và xoa dịu tất cả các cử tri, các blogger, và giới truyền thông? Căn cứ theo một bài báo đăng ngày 14 tháng 4 năm 2007 trên tờ *The Economist*, mặc dù Barack đã chứng tỏ ông thành công trong việc huy động được những khoản đóng góp khổng lồ và tập hợp được đội ngũ nhà tài trợ hùng hậu, nhưng liệu ông có qua được bài kiểm tra về các vấn đề chính sách đối ngoại? Trong một cuộc tranh luận tại Las Vegas, Thượng nghị sĩ John Edwards và Thượng nghị sĩ Clinton đều tỏ ra rất rõ ràng và cụ thể trong các câu trả lời, họ đưa ra các chi tiết, các đề xuất, và bằng chứng để thể hiện sự am hiểu của mình trong các vấn đề khác nhau. Ngược lại, những câu trả lời của Barack lại hơi ngượng nghịu, ấp úng. Những câu trả lời liên quan đến màn trình diễn của ông là liệu những câu trả lời của ông và sự ấp úng đó bắt nguồn từ sự thiếu kinh nghiệm hay do ông chỉ có thói quen diễn thuyết trước công chúng thay vì đưa ra những câu trả lời cụ thể theo hình thức tranh luận về chính sách và các vấn đề chung.

Tiểu sử Barack Obama

Với nỗ lực nhằm bác bỏ những lời chỉ trích nhằm vào kinh nghiệm chính sách đối ngoại của mình, Barack đã tuyển dụng những nhân vật cực kỳ có năng lực, có kinh nghiệm, nổi tiếng và được kính trọng vào làm cố vấn cho mình, bao gồm cả một cựu cố vấn an ninh quốc gia và một cựu bộ trưởng thương mại. Mặc dù mới chỉ có 2 năm kinh nghiệm tại Thượng viện Mỹ và 6 năm kinh nghiệm hoạt động chính trị tại bang Illinois, Barack lại từng giảng dạy luật hiến pháp suốt mười năm và cũng sở hữu một phẩm chất có lẽ còn quan trọng hơn cả kinh nghiệm: đó là khả năng đánh giá vấn đề một cách sắc bén. Ông biện luận một cách rất chặt chẽ nhằm lên án cuộc chiến tranh I rắc năm 2002 và khẳng định Saddam Hussein không hề đóng vai trò đe dọa đáng kể nào đối với an ninh của nước Mỹ; ông cảnh báo rằng “ngay cả một cuộc chiến thành công nhằm vào I rắc cũng đòi hỏi quân Mỹ phải chiếm đóng lại đất nước này trong một khoảng thời gian không thể xác định, bằng một cái giá không thể xác định, và với hậu quả không thể xác định.” Cho dù Thượng nghị sĩ Clinton rõ ràng là một gương mặt sáng giá trong tất cả các cuộc thăm dò dư luận, Barack lại có khả năng, có tư duy đánh giá vấn đề, và khả năng vốn kiến thức ấn tượng đủ để hình thành nên những nhận định về rất nhiều vấn đề, và ông lại thừa đủ thông minh để không quá sa đà vào những chi tiết có thể khiến ông rơi vào tình

JOANN F. PRICE

huống khó xử. Mặc dù vậy, nhiều nhà quan sát vẫn cho rằng ông thường chỉ đề cập đến những vấn đề chung chung và vĩ mô hơn là những chi tiết, khiến một số người có cảm giác rằng ông thiếu kinh nghiệm về chính sách để có thể trở thành Tổng thống.

SẮC TỘC VÀ KHẢ NĂNG TRÚNG CỬ

Điều cốt lõi làm nên sức hấp dẫn ở Obama chính là tư tưởng ông tượng trưng cho chủ nghĩa lý tưởng về chủng tộc – tư tưởng cho rằng nước Mỹ có thể vượt qua rào cản về màu da. Đó thật sự là một tư tưởng rất có sức hút. Rất nhiều người Mỹ sẽ thực sự khát khao tìm kiếm một ứng cử viên da đen mà họ có thể tin tưởng bỏ phiếu bầu làm Tổng thống Hoa Kỳ.

- Shelby Steele, một chuyên gia nghiên cứu người da đen tại Viện Hoover, thuộc Đại học Stanford.

Không có gì phải nghi ngờ rằng trong cuộc bầu cử Tổng thống năm 2008, sắc tộc là một vấn đề quan trọng. Một thế hệ trước, di sản sắc tộc của Barack sẽ là một đặc điểm bất lợi cốt tử đối với tư cách ứng cử viên của ông. Bằng cách ra tranh cử và lại còn được coi là gương mặt đầy triển vọng, rõ ràng ông đang tạo ra lịch sử, nhưng phải thừa nhận rằng chính ý nghĩ về di sản

Tiểu sử Barack Obama

sắc tộc của ông có thể gây phương hại đến khả năng trúng cử vẫn là điều lấn cấn trong Đảng Dân chủ, trong suy nghĩ của những người ủng hộ Barack và ngay trong tổ chức của ông. Cho dù đa số người Mỹ đang khát khao chờ đợi một sự thay đổi trong đời sống chính trị của đất nước và nhiều người cũng trông đợi bất kỳ dấu hiệu lạc quan nào cho thấy sự căng thẳng về sắc tộc ở nước Mỹ ít nhất cũng đã giảm bớt hay, lạc quan hơn là, đã biến mất, thì câu hỏi đặt ra vẫn là liệu các cử tri có bỏ phiếu cho ông vì ông là người Mỹ gốc Phi hay không. Rất nhiều người ở Mỹ muốn bầu một ứng cử viên da đen để chứng tỏ với thế giới rằng ở đất nước này hoàn toàn không còn sự cố chấp đến mù quáng. Có những cử tri ủng hộ ông, rõ ràng là họ không quan tâm đến vấn đề sắc tộc của Barack, nhưng cũng còn rất nhiều người khác không ủng hộ ông, chỉ bởi vì ông là người da đen. Nhưng căn cứ theo nghiên cứu do Trung tâm Nghiên cứu Pew thực hiện, người dân Mỹ đã sẵn sàng cho một vị Tổng thống là người da đen. Nghiên cứu cho thấy có đến 92% số người được hỏi nói rằng họ đã chuẩn bị tâm lý sẵn sàng để bỏ phiếu cho một ứng cử viên da đen, so với 37% năm 1958. Nghiên cứu cũng cho thấy những cử tri da trắng dường như đã không còn nói dối khi nói rằng họ sẽ bầu cho một ứng cử viên da đen. Đầu những năm 1990, những cuộc thăm dò dư luận tiến hành ngay trước các cuộc bầu cử giữa một ứng cử viên da đen và

JOANN E. PRICE

một ứng cử viên da trắng bao giờ cũng cho ra dự đoán rằng một ứng cử viên da đen sẽ có kết quả ủng hộ tốt hơn cả trong thực tế, điều đó cho thấy các cử tri nói một đằng nhưng khi vào buồng bỏ phiếu rồi họ lại làm một nẻo. Sự thay đổi này rõ ràng là rất đáng khích lệ và có lợi cho Barack.

Barack sinh năm 1961, năm mà những Ky sĩ Tự do – những nhà hoạt động dân quyền đi trên các tuyến xe bus liên bang tới các bang phân biệt đối xử với người da đen ở miền Nam – bị bắt giữ vì tội xâm phạm và tụ tập trái phép. Các Ky sĩ được chào đón bởi bom cháy và những đám đông bạo loạn, rất nhiều người đã bị những kẻ phân biệt chủng tộc hành hạ. Kết quả của những gì xảy ra với gần 450 nhà hoạt động trong hành trình này là hành động trực tiếp trong các chiến dịch đấu tranh dân quyền, danh sách đăng ký cử tri, và phong trào đòi quyền bình đẳng cho người da đen. Barack mới chỉ lên hai tuổi khi Mục sư Martin Luther King Jr. có bài diễn văn lịch sử, “Tôi có một giấc mơ” tại cuộc tuần hành ở thủ đô Washington. Đến năm Barack tròn bảy tuổi, cả King và Malcolm X đều đã bị ám sát và Quốc hội Mỹ đã bỏ phiếu để thông qua đạo luật bảo vệ quyền được bỏ phiếu. Tại trường học và qua những quyển sách lịch sử, Barack đã học về những sự kiện trọng đại góp phần hình thành nên phong trào đấu tranh dân quyền. Khi

Tiểu sử Barack Obama

đến thăm Selma, Alabama, để diễn thuyết tại nhà thờ Brown Chapel AME nhân dịp kỷ niệm ngày Chủ nhật Đẫm máu (ngày 7 tháng 3 năm 1965, hơn 600 người tham gia tuần hành đòi dân quyền bị cảnh sát bang và địa phương tấn công bằng dùi cui và hơi cay), Barack đã nói với cử tọa rằng chính sự kiện ở Selma đã tạo điều kiện cho cha mẹ ông, một cặp đôi có màu da khác nhau, đã phải lòng rồi kết hôn với nhau. Những sự kiện như vậy và rất nhiều sự kiện tương tự đã hình thành nên các chính trị gia và nhà hoạt động người da đen lòng danh từ trước khi Barack tham gia vào chính trị. Tuy nhiên, vì được sinh ra mãi sau đó, Barack là nhân vật nổi bật nhất trong một thế hệ mới hiện nay trong đời sống chính trị của người da đen. Trong số những chính trị gia và nhà lãnh đạo người da đen mới mẻ này phải kể đến Thống đốc bang Massachusetts Deval Patrick; Newark, New Jersey, Thị trưởng Cory Booker; và cựu nghị sĩ Quốc hội đến từ bang Tennessee đồng thời là chủ tịch Hội đồng Lãnh đạo của Đảng Dân chủ Harold Ford Jr. Phong trào đấu tranh dân quyền đã mở ra cánh cửa của nước Mỹ kinh viện và tiền bạc, và mở toang cả những trường đại học tinh tú hàng đầu cho thế hệ mới này. Cory Booker là người đã tốt nghiệp Trường Luật thuộc Đại học Yale, Deval Patrick từng học ở Harvard, Harold Ford học ở Đại học Pennsylvania, Barack theo

JOANN F. PRICE

học ở Đại học Columbia và Trường Luật Harvard. Tất cả những chính trị gia và nhà lãnh đạo này cùng những người khác giống họ đều được tôn vinh không chỉ như minh chứng của sự phát triển trong đời sống chính trị của người Mỹ da đen, mà như là lời khước từ với cung cách chính trị lâu nay của người Mỹ da đen; không chỉ khác so với so với những gì giống nhà hoạt động dân quyền người da đen nổi tiếng Jesse Jackson, mà đúng hơn là hình ảnh thu nhỏ của những người chống Jesse Jackson. Terence Samuel, thuộc tạp chí *American Prospect*, viết rằng, "Xét theo nhiều góc độ, Barack là hiện thân cao nhất của một chủng chính trị sôi động, vô vụ, một giấc mơ mơ Mỹ tô màu. Những người đương nhiệm của ông ta đều trẻ tuổi, được giáo dục từ những trường Đại học tinh hoa nhất của nước Mỹ, đều là những người thừa kế phong trào đấu tranh dân quyền với quyết tâm vượt xa hơn cả tham vọng và phương pháp của các bậc tiền bối."

Angela Davis, giáo sư lịch sử tư tưởng tại Đại học California, Santa Cruz, viết, "Barack đang được vô vập như thế là hiện thân của chủng mù màu. Hay nói cách khác là người dân Mỹ tưởng rằng chúng ta đã thoát khỏi chủ nghĩa phân biệt chủng tộc khi không còn quan tâm đến vấn đề màu da. Đó chính là yếu tố khiến Barack trở thành một ứng cử viên Tổng thống đầy triển

Tiểu sử Barack Obama

vọng. Ông ta đã trở thành hình mẫu của sự đa dạng trong giai đoạn hiện nay... Một hình mẫu đa dạng khi cái khác biệt không còn là điều gì khác biệt. Cái thay đổi cũng không có gì là thay đổi." Di sản sắc tộc của Barack có thể hoặc không hề là một yếu tố ảnh hưởng đến việc ông giành chiến thắng tại các cuộc bầu chọn sơ bộ năm 2008 và trở thành ứng viên chính thức của Đảng Dân chủ; tuy nhiên, căn cứ vào chiến thắng với tỷ lệ ủng hộ áp đảo trong chiến dịch tranh cử vào Thượng viện của ông để trở thành Thượng nghị sĩ người da đen thứ ba kể từ thời Tái thiết sau Nội chiến (1861-1865), màu da của ông rõ ràng không phải là một vấn đề to tát. Còn trong chiến dịch tranh cử Tổng thống Mỹ năm 2008, vấn đề màu da và sắc tộc có thể sẽ hoàn toàn khác. Mặc dù chiến dịch tranh cử năm 2008 mang nhiều đặc điểm lịch sử ở các góc độ khác nhau, nhưng quan trọng nhất vẫn là sự thay đổi trong cung cách bầu cử tạo điều kiện cho phép các ứng cử viên ra đen tranh đua một cách thực sự chứ không chỉ là tượng trưng cho các vị trí trong hệ thống chính trị ở tầm bang và liên bang. Một báo cáo do Trung tâm Nghiên cứu Pew thực hiện cho thấy, "ngày càng có ít người đưa ra đánh giá về các ứng cử viên mà chỉ căn cứ vào vấn đề sắc tộc." Tất cả những điều này là tin tốt đối với Barack và chiến dịch tranh cử của ông.

JOANNIN F. PRICE

Tuy vậy, ngay trong những cử tri da đen cũng không phải ai cũng tỏ ra nhiệt tình, hồ hởi. Một nguyên nhân là những người Mỹ da đen không phải gốc Phi không hề tin rằng Barack là người đại diện cho họ, nhất là khi ông là con trai một người đàn ông Kenya da đen với một phụ nữ Mỹ da trắng. Rất nhiều cử tri da đen không hề tỏ ra hồ hởi hoặc bị cuốn hút bởi Barack. Nhiều người thậm chí còn nói thẳng rằng ông “không đủ đen” để đại diện cho họ. Barack là người gốc Phi và là người Mỹ, nhưng ông không phải là người Mỹ gốc Phi. Tổ tiên của ông không hề đến nước Mỹ trên một chuyến tàu chở nô lệ. Điều đó khiến ông trở nên khác biệt so với rất nhiều người da đen ở Mỹ. Tháng 4 năm 2007, Barack xuất hiện tại một cuộc mít tinh của những nhà tổ chức chính trị người da đen và nói rằng những người Mỹ gốc Phi “đã ngấm chấp thuận việc tự hạ thấp bản thân và đẩy mình vào một kiểu tình cảnh tự chán ghét bản thân khiến những thanh niên của chúng ta không dám ngẩng cao đầu. Đó là điều mà chúng ta phải bàn đến một cách nghiêm túc trong cuộc bầu cử lần này.” Ông nói thêm rằng ông không hề muốn những cử tri da đen bỏ phiếu cho mình chỉ vì ông là người da đen bởi vì đó không phải là điều tốt cho nước Mỹ. “Tôi muốn mọi người bỏ phiếu cho tôi vì những gì tôi đã làm, và cách mà tôi đã sống, những nguyên tắc mà tôi đại diện, những tư tưởng mà tôi cổ vũ.” Mặc dù Barack được những nhà tổ chức cuộc

Tiểu sử Barack Obama

mít tinh chào đón nồng nhiệt, nhưng sự chào đón từ phía đám đông lại không thực sự thành công.

Mặc dù Barack nói rằng ông đã giải quyết được vấn đề trần trở về bản chất sắc tộc của mình ngay từ hồi còn là thanh niên và những câu hỏi về con người thực của ông cũng không phải là điều gì mới mẻ, ông vẫn cảm thấy rằng sự tranh cãi xoay quanh vấn đề sắc tộc màu da chủ yếu bắt nguồn từ cách nghĩ của nước Mỹ hơn là xuất phát từ con người ông và việc ông ra tranh cử: "Tôi nghĩ rằng nước Mỹ vẫn phần nào đó bị kẹt trong mớ rối rắm của thời gian, theo cách nghĩ của những năm 1960 và vấn đề quyền lực, vị thế của người da đen. Tôi cho rằng đây không phải là những gì hầu hết cử tri da đen đang nghĩ. Tôi cũng không cho rằng đây là những gì hầu hết cử tri da trắng đang nghĩ. Tôi nghĩ rằng mọi người đang nghĩ làm thế nào để tìm được việc làm, để đổ đầy bình xăng, để đưa con cái họ vào trường đại học. Tôi nhận thấy rằng khi tôi nói về những vấn đề này, cả người da đen cũng như người da trắng đều hưởng ứng rất nhiệt liệt." Theo một cuộc thăm dò dư luận cho tạp chí *Newsweek* thực hiện vào tháng 7 năm 2007, trong một cuộc bầu cử Tổng thống thì sắc tộc không còn là một rào cản như trước đây nữa. Đa số người được hỏi, chính xác là 59%, trả lời rằng đất nước này đã sẵn sàng bầu ra một Tổng thống là người Mỹ gốc Phi, tăng rất cao so với tỷ lệ 37% cách đây mười năm.

SO SÁNH VỚI TỔNG THỐNG JOHN F. KENNEDY

Một khía cạnh khác của vấn đề sắc/chủng tộc là liệu Barack có thể thu hút được sự ủng hộ của cả cử tri da đen lẫn da trắng mà vẫn là chính mình hay không, và liệu các cử tri có cảm thấy là ông đang sống với con người thực của mình không. Tương tự như vậy, tại sao Barack lại có thể có được sự ủng hộ nhường ấy từ những người da trắng theo đường lối tự do? Trả lời cho câu hỏi này chính là khả năng diễn thuyết cực kỳ cuốn hút trước công chúng của Barack, cùng với đó là lời cam kết sẽ hòa giải nước Mỹ trong thời khắc quyết định như hiện nay, và căn cứ vào kinh nghiệm của ông từ những năm còn là một nhà tổ chức cộng đồng và giáo sư trường luật, không thể không nói đến lý tưởng và tài năng giải quyết vấn đề của ông. Ngoài những phẩm chất này, còn phải kể đến việc ông được so sánh với cố Tổng thống John F. Kennedy. Khi Barack công bố kế hoạch tranh cử của mình vào tháng 2 năm 2007, ông mới 45 tuổi, hơn John F. Kennedy hai tuổi khi ông này được bầu làm Tổng thống Mỹ. Khi ra tranh cử Tổng thống, ngay chính Kennedy cũng bị chỉ trích và công kích là thiếu kinh nghiệm, và thậm chí nhiều người còn cho rằng ông quá ngây thơ, khờ khạo trong những vấn đề trọng yếu. Người ta còn so sánh Barack với

Tiểu sử Barack Obama

John F. Kennedy ở khả năng truyền cảm hứng, khả năng truyền tải một thông điệp về sự thay đổi và hy vọng, và phẩm chất được nhiều người gọi là “sự trầm tĩnh khôn ngoan.” Kennedy có khá nhiều kinh nghiệm trong các vấn đề chính trị quốc gia, vì ông từng có thời gian làm việc trong Quốc hội 14 năm liền trước khi ra tranh cử Tổng thống, nhưng việc ông theo Công giáo cũng là một vấn đề; nhiều người tin rằng ông đã biết biến vấn đề tôn giáo thành một thế mạnh thông qua bài diễn văn lời cuốn về việc ông sẽ và sẽ không sử dụng vấn đề tôn giáo trong nhiệm kỳ Tổng thống của mình như thế nào. Vấn đề tôn giáo của Kennedy cũng có nét tương đồng như vấn đề sắc tộc của Barack. Và dường như cả ông cũng đang biết biến vấn đề sắc tộc của mình thành một thế mạnh và tất nhiên càng không bao giờ coi đó là một yếu tố tiêu cực cho chiến dịch tranh cử của mình. Người ta cho rằng, nhiều cử tri da trắng ủng hộ cho Barack bởi vì họ cảm thấy bỏ phiếu cho ông cũng đồng nghĩa với việc bỏ phiếu cho sự khoan dung, cho một tương lai hoàn toàn thoát khỏi những thành kiến và kỳ thị trong quá khứ của nước Mỹ, và cho tinh thần hy vọng mà Barack vẫn luôn cổ súy, cũng giống như John F. Kennedy đã làm từ nhiều năm trước.

SỰ BẢO VỆ CỦA CƠ QUAN MẬT VỤ

Một mối quan tâm hiển nhiên trong chiến dịch tranh cử của Barack Obama là vấn đề an ninh và sự an toàn. Tất nhiên, an ninh là vấn đề đáng quan tâm của bất kỳ nhân vật tên tuổi nào; tuy nhiên, đối với Barack và đội ngũ cố vấn của mình, thì vấn đề này thậm chí còn có ý nghĩa lớn lao hơn nhiều. Khi Barack và vợ ông, Michelle, bàn bạc về việc ông có nên ra tranh cử hay không, họ cũng đề cập đến sự an nguy của cả gia đình và sự an toàn của Barack trên cương vị một ứng cử viên da đen đầy triển vọng. Michelle đã nói rất nhiều lần rằng bà lo lắng về sự an toàn của chồng và điều đó làm bà suy nghĩ suốt đêm lẫn ngày. Với tất cả những sự bảo đảm trong chừng mực có thể, và trên cơ sở nhận thức rõ rằng đây chính là thời điểm thích hợp nhất để ông ra tranh cử Tổng thống, họ đã quyết định vững bước tiến lên. Tất cả những biện pháp bảo đảm an toàn khả thi đều được thực hiện và vào đầu tháng 5 năm 2007, chỉ ba tháng sau khi bắt đầu chiến dịch vận động tranh cử, Barack đã được đặt dưới sự bảo vệ của Cơ quan Mật vụ, trường hợp được bảo vệ sớm nhất trong tất cả các ứng cử viên Tổng thống từ trước đến nay. Mặc dù không có mối đe dọa trực tiếp nào, nhưng về cơ bản cũng có những lo ngại nhất định, trong đó phải kể đến giọng

Tiểu sử Barack Obama

điều đầy đe dọa được đăng tải trên các trang Web phân biệt chủng tộc một số nhóm cuồng tín da trắng. Đó là chưa kể các cuộc diễn thuyết của Barack bao giờ cũng thu hút được hàng nghìn người trên khắp các chặng đường chân, khiến nhiều người phải lo lắng về sự an toàn của ông giữa biển người mênh mông đó. Tại thời điểm này Thượng nghị sĩ Đảng Dân chủ Dick Durbin nói với các phóng viên về việc ông nhận được một số thông tin nhất định, trong đó có cả những lời đe dọa mang tính phân biệt chủng tộc. Ông nói, "Tôi bày tỏ sự lo ngại xuất phát từ tình cảm của tôi dành cho Barack và gia đình ông ta. Tôi đã có dịp đi cùng Obama. Tôi đã chứng kiến những đám đông khổng lồ." Về vấn đề chủng tộc, Thượng nghị sĩ Durbin nói thêm, "Tôi đã ao ước chúng ta sống trong một đất nước không có vấn đề gì, nhưng sự thực là không thể tránh khỏi. Theo tôi, việc Barack Obama là một ứng cử viên người Mỹ gốc Phi đầy triển vọng như vậy càng khiến cho ông dễ trở thành mục tiêu của các hành động thù địch." Sau đó Thượng nghị sĩ Durbin đã tiếp cận nhà lãnh đạo đa số trong Thượng viện là Harry Reid, ông này cùng với lãnh đạo Đảng Cộng hòa Mitch McConnell, tới Cơ quan Mật vụ và Bộ An ninh Nội địa. Trong một cuộc phỏng vấn vào tháng 2 năm 2007, Barack phủ nhận việc ông lo lắng cho sự an toàn của bản thân, nhưng ông không chịu trả

JOANN E. PRICE

lời trực tiếp khi được hỏi ông có nhận được lời đe dọa nào đến tính mạng không. Thay vào đó, ông chỉ nói, “Vấn đề an ninh của tôi cũng giống như bất kỳ ai khác. Chúng tôi hoàn toàn cảm thấy an toàn với những biện pháp mà chúng tôi đã tiến hành.”

MỘT CHIẾN DỊCH TRANH CỬ LÀM NÊN LỊCH SỬ

Theo lời cổ vấn truyền thông và chính trị lâu năm của Barack là David Axelrod thì, việc bầu Barack làm tổng thống là điều bạn có thể thực sự tự hào trong suốt cả cuộc đời. Nó sẽ thực sự làm thay đổi chính trị theo hướng tích cực.” Axelrod tuyên bố ông tin tưởng rằng Barack là một điều gì đó khác biệt: một “nhân vật tiên phong đại diện cho tương lai”. Đối với Barack, chiến dịch bắt đầu khi người ta xoáy sâu vào tiểu sử cá nhân của ông: về sắc tộc, tinh thần lạc quan, chủ nghĩa thực dụng tự nhiên, và những kiểu phân chia hiện trạng chính trị bình thường, để đoán đó không hề tồn tại. Đối với ông, chính trị là một trách nhiệm thiêng liêng để phục vụ với ý thức cống hiến sâu sắc. Và khi ông đã tuyên bố ra tranh cử Tổng thống và bắt đầu chiến dịch, nhiều người tự hỏi liệu đây đã là thời điểm chín muồi cho Barack hay chưa. Liệu ông có quá trẻ không, quá thiếu kinh nghiệm không, liệu ông có quá “đen” hay

Tiểu sử Barack Obama

không “đủ đen”? Liệu đó là con người thực của ông hay chỉ là một chính trị gia đạo đức giả khác mà không mấy người có thể tin tưởng và ủng hộ? Liệu mọi chuyện ở nước Mỹ đã thay đổi đến độ cử tri sẽ bầu ra vị tổng thống đầu tiên là người Mỹ gốc Phi? Và nếu như lúc này những người ủng hộ ông đang hùng hục khí thế, thì liệu sau này họ có còn như thế không và liệu sẽ có đủ số cử tri sẵn lòng bầu ông vào vị trí quyền lực nhất trên thế giới không? Mặc dù những câu trả lời cho các câu hỏi như thế này và rất nhiều câu hỏi khác đại loại chỉ có thể được tìm thấy theo thời gian, hoàn toàn không có gì phải nghi ngờ rằng Barack tin tưởng vào những gì ông vẫn nói trước hết đám đông thánh giả này đến đám đông thánh giả khác trong suốt chiến dịch tranh cử: “Tôi đang hùng hục khí thế! Tôi đã sẵn sàng!”

JOANN F. PRICE

Chương 10

Tiếp tục chiến dịch tranh cử

Ông đã đặt cược cả chiến dịch tranh cử của mình vào chủ trương đoàn kết – vào mục tiêu đưa hai nửa bị chia rẽ sâu sắc của nước Mỹ xích lại gần nhau, và bằng cách liên hệ bản thân mình với Lincoln – và ông biết rõ ý nghĩa thực sự của cả hai điều đó.

Larissa MacFarquhar, The New Yorker, 2007

Tháng 5 năm 2007, tạp chí *Time* bầu chọn Barack là một trong những nhân vật có ảnh hưởng nhất trên thế giới. Người phụ trách chuyên mục của tạp chí, Joe Klein, viết rằng Barack đã “tự gắn tên mình với khái niệm táo bạo” và thật sự là táo bạo khi một Thượng

Tiểu sử Barack Obama

ng nghị sĩ trẻ với hai năm kinh nghiệm, xuất thân từ nguồn gốc gia đình có cha mẹ thuộc chủng tộc khác nhau, và với cái tên lót là Hussein, lại dám ra tranh cử tổng thống; và ông cũng thật táo bạo khi dám thách thức một trong những chính trị gia sừng sỏ nhất, nổi tiếng nhất và được hậu thuẫn tốt nhất về mặt tài chính là Thượng nghị sĩ Hillary Clinton. Klein cho rằng việc Barack ra ứng cử, uy tín của ông trong các cuộc thăm dò dư luận tại bang và trên cả nước, cùng khoản tiền mà ông huy động được để hậu thuẫn cho chiến dịch tranh cử của mình, cũng là những yếu tố không hề kém phần táo bạo.

Mặc dù có thể bên trong Barack là người táo bạo và mạnh mẽ, ông vẫn được miêu tả bằng những tính từ: điềm tĩnh, thân mật, hòa nhã và cá tính. Những lời hùng biện của ông có thể trở nên rất nồng nhiệt, thuyết phục và đối với nhiều người, vô cùng cuốn hút. Khi ông có bài phát biểu về chính sách đối ngoại, ông thường đề cập đến các liên minh và khẳng định trong chính sách đối nội và đối ngoại của mình, nước Mỹ cần thể hiện được sự vị tha. Trong thời điểm có những chia rẽ sâu sắc giữa người dân Mỹ cũng như trong nội bộ Quốc hội, Barack tìm kiếm sự đồng thuận, thông qua đối thoại và đàm phán để vượt qua các rào cản, đưa mọi người xích lại gần nhau. Tại Thượng viện, hồ sơ bỏ

JOANN E. PRICE

phiếu của Barack được đánh giá là mang xu hướng tự do mạnh mẽ nhất, nhưng ông cũng thường nhận được sự ủng hộ của phe Cộng hòa vì ông nói về những vấn đề và mục tiêu mang khuynh hướng tự do bằng thứ ngôn ngữ bảo thủ.

Một trong những đặc điểm của Barack là ông ấy dễ tính, nhưng với tính cương quyết đã làm tăng thêm vẻ đẹp lại. Trong một sự kiện diễn ra tại New Hampshire và mùa xuân năm 2007, ông ấy đã nói với khán giả rằng, "Tôi là một người Dân chủ... nhưng nếu như một người Cộng hoà, một người bảo thủ hoặc một người theo chủ nghĩa tự do, một người thương nhân tự do có ý kiến hay hơn, tôi sẽ sẵn lòng lấy cấp ý kiến của bất cứ người nào và với chiều hướng đó, tôi là một người theo thuyết bất khả tri... Có nhiều người Cộng hoà đã gọi cho tôi và nói rằng, 'Ông chính là người Dân chủ mà tôi có thể ủng hộ, không phải vì ông đồng ý với tôi, không phải vì thế, mà bởi vì ít nhất tôi nghĩ rằng ông sẽ để ý đến quan điểm của tôi.'" Barack được biết đến là con người biết lắng nghe, sẵn sàng thoả hiệp nếu như thấy cần thiết, là con người của hoà giải và thoả hiệp. Khi nói đến sự nghèo đói, ông không làm điều đó bằng cách đưa ra những lời buộc tội. Thay vào đó, ông nói, chúng ta là người trông nom cho những người anh em của mình và việc quan tâm đến những người nghèo của đất nước này

Tiểu sử Barack Obama

và những người nghèo trên toàn thế giới là một truyền thống của người Mỹ. Khi ông nói đến sự hy vọng và đoàn kết, đó không chỉ là những lời nói hoa mỹ của ông, mà chính là những gì ông tin tưởng. Ông cam kết lắng nghe những quan điểm khác nhau và ông tôn trọng ý kiến của những người khác, ông quan tâm đến văn hoá và niềm tin tôn giáo của những người khác.

Barack đã quyết định công bố chạy đua trong chiến dịch tranh cử của mình tại địa điểm nằm phía trước toà nhà Old State Capital, ở Springfield, bang Illinois, tháng Ba năm 2007. Ông đã chọn địa điểm này để công bố trước những người ủng hộ mình vì nhiều lý do, trong đó sự kiện này làm ông liên tưởng bản thân với Abraham Lincoln. Ông nói, "Tôi tin tưởng điều đó vì Lincoln, nhưng đó không bao giờ là vấn đề từ bỏ sự thuyết phục vì động cơ cá nhân. Hơn thế nữa, ... chúng ta phải nói và đạt tới những hiểu biết chung, chính xác bởi vì tất cả chúng ta đều không hoàn hảo và có thể không bao giờ hành động với sự tin chắc rằng Chúa trời đang ở bên cạnh chúng ta."

Nếu như được bầu làm Tổng thống, Barack sẽ là một khuôn mặt mới đối với thế giới. Đã từng sống ở Indonesia khi còn là một đứa trẻ, ông có sự hiểu biết đối với đạo Hồi và có thể sẽ thu hẹp được khoảng cách giữa những quốc gia Thiên chúa giáo và những quốc gia

JOANN F. PRICE

Hồi giáo. Khi thừa nhận rằng thế giới đã đánh mất lòng tin vào mục đích và những nguyên tắc của người Mỹ, ông đảm bảo với các cử tri rằng mình sẽ sử dụng sức mạnh đơn phương; tuy nhiên, ông sẽ tìm kiếm sự hiểu biết và sẽ hoà giải khi điều đó được bảo đảm. Barack nói, nếu là Tổng thống, ông muốn có bảo hiểm y tế cho tất cả mọi người, muốn có những trường học tốt hơn và muốn quân đội Mỹ từ I-rắc trở về ngay khi ông nhậm chức. Ông tuyên bố rằng mình sẽ là một nhà lãnh đạo nhìn xa trông rộng trong thế kỷ 21, “một tầm nhìn rộng được hình thành từ quá khứ nhưng không giữ mãi những ý nghĩ lạc hậu.”

Barack nói với cử tri rằng để đổi mới vai trò lãnh đạo của nước Mỹ trên thế giới, cuộc chiến I-rắc phải kết thúc một cách hợp lý và sự chú ý phải được tập trung vào Trung Đông nhiều hơn. Ông tuyên bố quân đội phải được tái sinh để chuẩn bị cho những nhiệm vụ trong tương lai và chúng ta phải ngăn chặn việc phổ biến vũ khí hạt nhân trên toàn thế giới và tập trung nhiều nỗ lực vào Afghanistan, cũng như Pakistan – ông nói đây chính là mặt trận trung tâm để đối phó với chủ nghĩa khủng bố trên phạm vi toàn cầu. Tại nước Mỹ, Barack chủ trương tăng cường an ninh nội địa và bảo vệ cơ sở hạ tầng, bao gồm an ninh cảng biển, quá cảnh, hàng không và hàng hoá. Để làm mới vai trò lãnh đạo của

Tiểu sử Barack Obama

nước Mỹ trên thế giới, khi là tổng thống, ông sẽ đầu tư vào lĩnh vực nhân đạo phổ biến; ông viết rằng một sự cam kết mang tính toàn cầu “không thể được xác định bởi những gì chúng ta đang chống lại, nhưng điều đó phải được dẫn dắt bởi một ý thức rõ ràng về những gì chúng ta đang ủng hộ. Chúng ta có một nguyên tắc quan trọng trong việc đảm bảo rằng những người sống trong sợ hãi và ngày nay muốn sống với phẩm giá cũng như cơ hội trong tương lai... để xây dựng được một thế giới tốt đẹp hơn và tự do hơn, đầu tiên, chúng ta phải cư xử theo những cách thức phản ánh được tính tao nhã và khát vọng của mọi người dân Mỹ.”

Obama có niềm đam mê hết sức mạnh mẽ. Tôi nghĩ nhiều người Dân chủ sẽ hiểu lòng về điều đó.

*- Một đại diện của bang Iowa tham dự
cuộc họp kín để chọn ứng cử viên
Tổng thống, ngày mùng 4 tháng Một, 2008*

Không hề nghi ngờ rằng Barack có nhiều cơ hội để trở thành tổng thống. Kể từ bài phát biểu của ông vào tháng Sáu năm 2004 tại Đại hội toàn quốc của Đảng Dân chủ và sau khi được bầu vào Thượng viện với tư cách là

JOANN F. PRICE

Thượng nghị sĩ dự khuyết của bang Illinois, khả năng và danh tiếng của ông đã nổi lên như cồn. Nhiều người cho rằng không có ứng cử viên thuộc bất cứ Đảng nào có khả năng lay động khán giả như Barack. Ông sử dụng những lời lẽ súc tích trong bài hùng biện của mình khi nói với các khán giả rằng ông đang tràn đầy nhiệt huyết, ông có một giấc mơ và tất cả mọi người, những người tin và yêu quý nước Mỹ đều có thể cùng ông thay đổi nó. Với nụ cười lôi cuốn, hấp dẫn, sự thông minh và khả năng gây quỹ, ông là một ứng cử viên đặc biệt - người sẽ nói với những người Mỹ rằng với sự giúp đỡ của họ, giấc mơ của người Mỹ có thể được khôi phục và đất nước sẽ lại đoàn kết.

Sự nổi lên của Barack trong chính trường Mỹ được miêu tả là “hiện tượng Obama.” Ông đã lôi kéo được rất nhiều người ủng hộ và theo những cuộc thăm dò, mọi người đều tin vào hiện tượng này. Tuy nhiên, trước khi buổi lễ nhậm chức tổng thống sẽ được tổ chức vào ngày 20 tháng Một năm 2009, ông sẽ có rất nhiều điều phải làm, bao gồm cả việc không những phải thuyết phục những thành viên của Đảng Dân chủ tin tưởng mình mà còn phải thuyết phục các đại cử tri trong toàn quốc tin tưởng mình và thông điệp hy vọng của mình. Trước khi diễn ra hội nghị lựa chọn ứng cử viên của Đảng tại Iowa và New Hampshire vào tháng Một năm

Tiểu sử Barack Obama

2008, các cuộc thăm dò ý kiến trong bang và trong toàn quốc đều liên tục cho thấy rằng ông là một đối thủ đầy tiềm năng đối với Thượng nghị sĩ Clinton và Edwards; tuy nhiên, các cuộc thăm dò ý kiến cũng chỉ là sự phỏng đoán được dựa trên những gì mà các chuyên gia và phương tiện thông tin đại chúng tin tưởng. Kết quả của cuộc họp kín và sự lựa chọn của các đại cử tri vẫn không thể biết được.

Cuộc kiểm tra đầu tiên của Barack tại một cuộc họp kín đã diễn ra tại Iowa, vào ngày 3 tháng Một, năm 2008. Với 39% số phiếu ủng hộ dành được trong cuộc kiểm tra của đoàn cử tri bang, với số người tham gia bỏ phiếu lên đến mức kỷ lục là 239.000, con thuyền của Barack đang đi tới chiến thắng, mang đến chiến dịch tranh cử của ông một sự thúc đẩy ban đầu và hết sức quan trọng. Trong bài diễn văn mừng chiến thắng của mình, Barack đã nói với đám đông ước tính có khoảng 3.200 người, "Vào một đêm tháng Một này, tại thời điểm xác định này trong lịch sử, các bạn đã làm được điều mà những người hoài nghi cho rằng chúng ta không thể làm được." Trong bài diễn văn kéo dài 15 phút, với giọng nói khàn khàn, cùng với hai cô con gái và người vợ, Michelle đứng bên cạnh, ông tiếp tục, "Họ nói rằng ngày này sẽ không bao giờ xảy ra. Họ đã nói rằng tầm nhìn của chúng ta không bao giờ xa. Họ đã

JOANN E. PRICE

nói rằng đất nước này đã quá chia cắt, đã quá ảo tưởng. Chúng ta là một quốc gia. Chúng ta là một dân tộc và thời điểm để thay đổi đã đến." Sau khi cảm ơn những người đã ủng hộ mình, những người tình nguyện và các trợ lý, ông đã nói với đám đông rằng thời điểm đã đến đối với một tổng thống - người sẽ chân thật đối với những thách thức mà đất nước đang phải đối mặt cũng như đối với một nhà lãnh đạo - người sẽ lắng nghe mọi người dân Mỹ thay vì lắng nghe những người vận động hành lang nhiều quyền lực ở Washington. Ông nói thêm, "Tại New Hampshire, nếu như các bạn cũng cho tôi cơ hội giống như những gì diễn ra tại Iowa tối nay, tôi sẽ là vị Tổng thống của nước Mỹ." Sau khi cảm ơn mọi người tại Iowa, ông nói, "Tối nay, chúng ta đã tiến thêm một bước gần hơn đến tầm nhìn của nước Mỹ chính bởi vì những điều các bạn đã làm tại đây, tại Iowa. Nhiều năm sau nữa, các bạn sẽ nhìn lại và nói đây chính là thời điểm. Đây chính là nơi người Mỹ nhớ đến vì ý nghĩa của nó đối với hy vọng." Trong suốt bài phát biểu của ông, đám đông vỗ tay rào rào và liên tục hô vang, "Chúng tôi muốn thay đổi! Chúng tôi muốn thay đổi!" Lịch sử đã được tạo ra trong cuộc họp kín của bang Iowa. Một người da đen với cái tên ngoại lai đã đánh bại một loạt ứng cử viên trong một bang với đa số là người da trắng. Ông đã dành hàng tháng trời để tìm

Tiểu sử Barack Obama

hiếu về người dân của bang và làm cho họ biết đến ông cũng như thông điệp của ông. Chiến thắng tại Iowa chủ yếu là những người trẻ tuổi – trong cuộc bầu cử trước, họ chưa chiếm tỉ lệ cao, những cử tri tự do và những cử tri của Đảng Cộng hoà cũng đã bỏ phiếu cho Đảng Dân chủ. Những người tham gia bỏ phiếu chủ yếu là những người chưa tham gia bất kỳ cuộc bỏ phiếu nào trước đây mà là những người vừa mới quyết định trong năm nay, trong cuộc bầu cử này, trách nhiệm chính trị của họ, ít nhất trong cuộc bầu cử lần này là sự bắt buộc. Thông điệp của Barack đối với cử tri Iowa là hy vọng, những giấc mơ và sự thay đổi và ông đã đánh bại hai đối thủ đáng gờm tại một bang chủ chốt. Một ngày sau chiến thắng, David Brooks, một người phụ trách chuyên mục của tờ báo *New York Times* đã viết, “Những người Mỹ đang cảm nhận được sự tốt đẹp từ chiến thắng của Obama, đó là một câu chuyện về giới trẻ, khả năng và sự thống nhất trong đa dạng... Obama đã giành được điều gì đó rất đáng chú ý... Obama đang thay đổi tinh thần đối với chủ nghĩa tự do của người Mỹ, và cũng có thể là đời sống chính trị của người Mỹ.

Sau chiến thắng đáng kinh ngạc và làm nên lịch sử của mình tại Iowa, Barack đã bay suốt đêm đến New Hampshire để thực hiện chiến dịch tranh cử trong năm ngày để chuẩn bị cho cuộc bầu cử lựa chọn ứng cử viên

JOANN E. PRICE

tổng thống đầu tiên sẽ được tổ chức chuẩn bị cho cuộc bầu cử năm 2008. Đây là lần kiểm tra thứ hai cho sự ủng hộ của ông. Barack đã dành những nguồn tài chính đáng kể cho cuộc bầu chọn ứng cử viên tại New Hampshire và sau chiến thắng vang dội tại Iowa, ông đã vui vẻ và tự tin hơn. Những cuộc thăm dò ý kiến trước thêm cuộc bầu chọn đều cho thấy rằng Barack đã bỏ xa hai đối thủ của mình, một số người còn cho rằng tỉ lệ ủng hộ ông đã vượt lên trên đối thủ của mình tới hai con số. Trên thực tế, những con số thăm dò đã cho thấy Barack sẽ thắng áp đảo đối với Thượng nghị sĩ Clinton và rằng chiến dịch tranh cử của bà đang đối mặt với những khó khăn. Những đám đông rất lớn đã tham dự những sự kiện của ông và tại những nơi gặp gỡ đó, ông đã diễn thuyết từ trong đám đông khổng lồ và sau đó di chuyển ra phía ngoài - nơi có những người không thể chen vào bên trong và đang mong chờ được nghe Barack nói. Một số người dự đoán chiến thắng của Barack tại New Hampshire sẽ định đoạt vai trò ứng cử viên của ông và chiến dịch tranh cử của Thượng nghị sĩ Clinton sẽ phải chịu thất bại lần thứ hai. Tuy nhiên, sau khi tất cả số phiếu đã được kiểm, Barack chỉ đứng ở vị trí thứ hai, với 36% số phiếu bầu. Thượng nghị sĩ Clinton có được 39% và Thượng nghị sĩ Edwards nhận được 17% số phiếu bầu. Cũng giống như tại Iowa, đã có một số lượng cử tri kỷ lục; Barack đã đánh bại Thượng nghị sĩ Clinton vì có

Tiểu sử Barack Obama

được sự ủng hộ của những người dân ông, tuy nhiên, bà Clinton đã thắng lại ông bởi có sự ủng hộ của những người phụ nữ. Barack nhận được nhiều sự ủng hộ từ những cử tri độc lập, còn Thượng nghị sĩ Clinton đã thắng thế bởi những người Dân chủ bảo đảm. Thất bại của ông, mặc dù là suýt soát, được dựa trên một số lượng lớn cử tri của Thượng nghị sĩ Clinton đã quay sang ủng hộ ông – đã lấy đi sức bật không thể nghi ngờ của Barack, một điều gì đó mà ông đã thích thú sau chiến thắng của mình tại Iowa. Barack đã thừa nhận cuộc chạy đua với Thượng nghị sĩ Clinton và trong bài phát biểu nhượng bộ của mình, ông đã đưa ra một khẩu hiệu mới: “Vâng, chúng ta có thể!” Ông đã nói với những người ủng hộ:

Mấy tuần trước đây, không một ai có thể tưởng tượng được rằng chúng ta đã hoàn thành những công việc chúng ta làm tại đây, trong tối nay. Chúng ta đã để lại sau lưng phần lớn của cuộc bầu cử và chúng ta luôn biết rằng những bước tiến của chúng ta sẽ khó khăn. Tuy nhiên, với những con số kỷ lục, các bạn sẽ lộ diện và nói thẳng đến sự thay đổi... có điều gì đó đang diễn ra tại nước Mỹ... khi những người Mỹ trẻ tuổi và trẻ trung cả về tâm hồn - những người chưa bao giờ tham gia vào những chuyện chính trị - đã đóng góp với số lượng lớn như chúng ta đã thấy bởi vì trong trái tim của mình, họ biết rằng vào thời điểm này sẽ phải có sự khác

JOANN F. PRICE

biệt... khi mọi người bỏ phiếu không những cho Đảng của mình mà còn vì niềm hy vọng mà họ cùng có. Mọi ứng cử viên trong cuộc chạy đua này đều chia sẻ những mục đích đó. Mọi người đều có những ý kiến hay. Tất cả đều là những người ái quốc - những người sẽ phục vụ đất nước này một cách tôn kính. Tuy nhiên, các chiến dịch tranh cử của chúng tôi luôn có sự khác biệt là bởi vì đó không chỉ vì những điều chúng tôi sẽ làm trên cương vị Tổng thống mà nó còn vì các bạn - những người yêu mến đất nước này và có thể làm điều gì đó để thay đổi nó. Đó là lý do giải tích tại sao vào buổi tối nay, tôi thuộc về các bạn. Điều đó thuộc về những người tổ chức và những người tình nguyện, cũng như các cộng sự - những người tin tưởng vào chuyến đi không chắc chắn của chúng ta và đã tập hợp thêm được rất nhiều người cùng tham dự. Tuy nhiên, trong câu chuyện không chắc thành công đó là nước Mỹ, chưa từng có bất cứ điều gì sai lầm về niềm hy vọng... Vàng, chúng ta có thể... vàng, chúng ta có thể có được công lý và sự công bằng. Vàng, chúng ta có thể có được cơ hội và sự thịnh vượng. Vàng, chúng ta có thể hàn gắn đất nước này. Vàng, chúng ta có thể sửa chữa thế giới này. Vàng, chúng ta có thể.

Mặc dù thất bại, nhưng Barack nói rằng ông vẫn hào hứng và sẵn sàng đi tiếp, ông hứa với những người ủng hộ mình rằng ông đã sẵn sàng cho một cuộc chiến

Tiểu sử Barack Obama

đấu và tuyên bố sẽ đưa chiến dịch tranh cử của mình đến với miền Tây và miền Nam, "Chúng ta sẽ bắt đầu chương vĩ đại tiếp theo trong lịch sử nước Mỹ chỉ với ba từ sẽ làm rung chuyển từ bờ biển bên này đến bờ biển bên kia, từ đại dương này đến đại dương kia, vâng, chúng ta có thể!"

Việc Barack có giành được quyền đề cử hay không vẫn còn ở phía trước. Vẫn chưa thể biết liệu những người da trắng có bỏ phiếu cho ông hay không. Và vẫn chưa thể biết liệu ông có giành được những lá phiếu ủng hộ của những người Mỹ gốc Phi hay không. Nhận dạng thực sự của ông vẫn sẽ tiếp tục là một vấn đề mang tính quan điểm. Ông là một người châu Phi, khi là con trai của một người đàn ông Kenya và ông cũng là một người Mỹ, khi là con trai của một người phụ nữ da trắng đến từ vùng Kansas. Đối với nhiều dân tộc của người da đen, điều này có nghĩa rằng ông không phải là một người Mỹ gốc Phi đích thực. Trong khi Barack đã bắt đầu cuộc đấu tranh đối với vấn đề chủng tộc của mình từ nhiều năm trước đây, ngày nay, ông đang cẩn thận để không tiến đến quá gần với phong trào quyền công dân. Ông nhận thức rất rõ rằng mình phải giành chiến thắng tại các bang miền Nam - nơi trước kia từng được coi là khu vực của Đảng Dân chủ nhưng gần đây lại được coi là thành trì của những người Cộng hoà. Kể từ khi đạo luật về Quyền công dân được thông qua vào

JOANN E. PRICE

năm 1964 và đạo luật về Quyền bỏ phiếu được thông qua vào năm 1965, không phải là ngẫu nhiên mà mọi tổng thống của Đảng Dân chủ đều là những người miền Nam: Lyndon Johnson, Jimmy Carter và Bill Clinton. Giống như một nguyên tắc chung, những ứng cử viên tổng thống thành công đều phải chọn những bang miền Nam và trong quá khứ chỉ có những “người ôn hoà” miền Nam mới có khả năng làm điều đó. Để Barack có thể giành được sự đề cử của Đảng Dân chủ và chiến thắng trong cuộc chạy đua vào Nhà trắng trước ứng cử viên của Đảng Cộng hoà, thật trớ trêu, ông sẽ phải giành được sự ủng hộ của những bang miền Nam quan trọng - những nơi về mặt lịch sử từng là trung tâm của phong trào đòi quyền công dân.

Được biết đến như là một ứng cử viên của hy vọng, Barack đã tuyên bố rằng ông là “một phần câu chuyện to lớn hơn của người Mỹ và câu chuyện của tôi thậm chí không thể trở thành hiện thực tại bất cứ đất nước nào khác trên trái đất này.” Khi ông nói đến điều này lần đầu tiên, ông đang diễn thuyết tại Đại hội toàn quốc của Đảng Dân chủ vào năm 2004 và nhiều người Dân chủ cho rằng ông sẽ là tương lai của Đảng. Vài năm sau, mặc dù tương lai đã đến quá nhanh. Kể từ khi công bố cuộc chạy đua vào chiếc ghế tổng thống, Barack đã nói với rất đông khán giả của mình rằng ông dự định sẽ

Tiểu sử Barack Obama

vượt lên trên chính trị và dấy lên niềm hy vọng. Tuy nhiên, hy vọng không phải lúc nào cũng thể hiện thành sự tiến triển hoặc hàn gắn được những chia rẽ sâu sắc. Vị tổng thống tiếp theo - người sẽ nhậm chức vào tháng Một năm 2009 sẽ phải đối mặt với rất nhiều vấn đề khó khăn, bao gồm tốc độ phát triển của nền kinh tế giảm sút và hiện tượng mất cân bằng cán cân thương mại; việc dàn quân trên khắp thế giới sẽ khó có thể đáp ứng được những cam kết trong tương lai trên khắp thế giới hoặc ngay tại nước Mỹ; một chính sách nhập cư không được tôn trọng; một quốc gia có số tù nhân đang chịu hình phạt tù cao nhất thế giới và nhiều nhà tù đang mọc lên như nấm để cung cấp chỗ ở cho các tù nhân. Một số khó khăn khác nữa đối với vị tổng thống tiếp theo sẽ là việc mất đi vai trò lãnh đạo của nước Mỹ trên toàn thế giới và rất nhiều vấn đề kinh tế, xã hội khác như chăm sóc y tế, giáo dục, việc gia tăng khoảng cách giữa các mức thu nhập và tỉ lệ nghèo đói cao.

Kể từ khi Barack tham gia chính trường, tỉ lệ ủng hộ ông luôn ở mức rất cao. Chỉ có một số người không hài lòng vì Barack có uy tín với rất nhiều người, nhiều tham vọng và một hy vọng táo bạo. Không ai nghi ngờ việc ông là một ứng cử viên đầy tiềm năng cho chức tổng thống. Nhưng liệu ông có đủ nghị lực không, có thực sự quyết tâm không và liệu ý chí sẽ làm bất cứ

JOANN F. PRICE

điều gì nó nhận được để giúp ông trở thành tổng thống hay không, ông có sử dụng những đánh giá tốt nhất để đưa ra được những quyết định then chốt trong tương lai hay không? Trong khi vị trí của nước Mỹ trên thế giới đang bị méo mó, khi nước Mỹ đang bị sa lầy vào hai cuộc chiến mà không thể sớm kết thúc trong ngày một ngày hai, khi những tai hoạ trong nước và xã hội đang đè nặng lên đại đa số người Mỹ, liệu Barack có thể đáp ứng được những điều mà nhiều người gọi là những nhu cầu bức thiết của đất nước hay không? Barack đã nói:

Tôi tin rằng đã đến lúc một thế hệ mới viết lên câu chuyện vĩ đại tiếp theo của người Mỹ. Nếu như chúng ta hành động với sự táo bạo và luôn nhìn xa trông rộng, đến một lúc nào đó, chúng ta sẽ có nói với những đứa cháu của chúng ta rằng đây là thời điểm chúng ta góp phần mang lại hoà bình cho Trung Đông... chúng ta đã đối phó được với sự thay đổi của khí hậu và kiểm soát được những loại vũ khí có thể huỷ diệt loài người... đã đánh bại được những tên khủng bố quốc tế và mang cơ hội đến những khu vực bị lãng quên trên thế giới... khi chúng ta đổi mới nước Mỹ - điều đó đã thu hút được rất nhiều thế hệ những người từ khắp nơi trên thế giới tìm đến đất nước chúng ta để tìm kiếm cơ hội, tự do và niềm hy vọng. Chúng ta lại một lần nữa là một nước Mỹ như vậy.

Tiểu sử Barack Obama

Những đám đông với hàng nghìn người đang tụ tập để nghe người đàn ông cao lêu nghêu với giọng nói dịu dàng, truyền cảm và đầy tự tin. Chắc chắn rằng sẽ có nhiều người không tin tưởng ông, nhiều người không đồng ý với ông và cũng sẽ có những người sẽ không bỏ phiếu lựa chọn ông làm ứng cử viên hoặc nếu như ông là ứng cử viên của Đảng Dân chủ cho cuộc tổng tuyển cử. Nhưng dù điều gì xảy ra, đối với Barack Obama, thời gian này quả là thú vị, hấp dẫn và đối với nhiều người, đây là thời điểm mang tính lịch sử, thậm chí có điều gì đó còn mang tính cứu vãn.

Lời kết

Ông luôn nói những điều làm lay động trái tim của tất cả mọi người. Chúng ta nói chung là một xã hội có trách nhiệm phải cùng nhau gìn giữ niềm hy vọng của mình. Chúng ta sẽ làm điều đó như thế nào nếu như chúng ta không cùng nhau tạo ra một xã hội tốt đẹp hơn dành cho tất cả mọi người?

- Một giáo viên ở North Charleston, bang South Carolina, đã nói về Barack Obama sau khi nhìn thấy ông trong một buổi mít tinh được tổ chức trước thềm cuộc bầu chọn ứng cử viên tại bang South Carolina.

Có điều gì đó đang khuấy động chính trường Mỹ, có điều gì đó tương tự như một phong trào đang phát triển chưa từng có trong lịch sử. Đó là

Tiểu sử Barack Obama

một phong trào đòi hỏi sự tham gia của những hành động như trả lời điện thoại, đến gõ cửa từng nhà, mặc những chiếc áo in hình ứng cử viên và dán những miếng đề can trên xe ô tô. Nó là phong trào bao gồm việc đứng ngoài trời nóng thiêu đốt, tuyết rơi dày đặc, mưa rơi tầm tã và cái lạnh cắt da cắt thịt để nghe những ứng cử viên của mình diễn thuyết tại những địa điểm đông người đến mức nhiều người phải đứng tràn cả ra phía ngoài hoặc trong những căn phòng lân cận. Đó là phong trào mà nó chưa đủ để đảm bảo thắng lợi trong những cuộc bầu chọn ứng cử viên nhưng nó là cần thiết để bày tỏ ý kiến của mình cũng như thuyết phục những người hàng xóm cũng làm điều tương tự như vậy. Nó có nghĩa là diễn thuyết và bỏ phiếu. Nó là một phong trào phát triển vững chắc và đạt được động lực làm kinh ngạc những người đi thăm dò ý kiến, phương tiện thông tin đại chúng, những người ủng hộ và thuyết phục những người chưa bao giờ từng quan tâm đến chuyện bỏ phiếu trước đây. Một sự thúc đẩy đằng sau phong trào đang lên này rõ ràng là một hiện tượng được gọi là Barack Obama.

Thậm chí để tăng thêm tính độc đáo và lịch sử của cuộc bầu cử tổng thống, đó chính là những người trẻ tuổi tại khắp các bang trong cả nước - những người đã tham gia, sẽ tình nguyện và sẽ bỏ phiếu. Đối với

JOANN F. PRICE

nhiều người trong số họ, đó chính là thời điểm đầu tiên. Ngày 11 tháng Ba năm 2008, một số của tạp chí *Time* dành cả một câu chuyện dài dành riêng cho giới trẻ nước Mỹ với tiêu đề, "Tại sao những cử tri trẻ lại một lần nữa quan tâm." Bài báo đã lưu ý rằng, theo truyền thống mà nói, cử tri càng già, họ càng muốn bỏ phiếu; cử tri càng trẻ, họ càng ít quan tâm đến chuyện bỏ phiếu. Từ năm 1972 đến năm 2000, tỉ lệ cử tri trẻ đi bầu liên tục giảm sau mỗi cuộc bầu cử. Tuy nhiên, tạp chí *Time* đã lưu ý rằng việc những người trẻ tuổi đi bầu trong cuộc bầu cử năm 2004 và năm nay có thể sẽ là "một chấn động của giới trẻ." Những người trẻ tuổi ý thức được rằng họ đang sống trong thời kỳ mà sự lãnh đạo - và vai trò của họ trong việc chọn lựa điều đó - thực sự cần được quan tâm. Tạp chí *Time* nhận định Barack chính là chất xúc tác và cũng là người được hưởng lợi rất lớn từ sự tham gia của giới trẻ. Chiến dịch vận động tranh cử của Barack là chiến dịch đầu tiên sau nhiều thập kỷ thu hút được sự quan tâm của nhiều thanh niên như vậy. Trên thực tế, chiến thắng của ông tại Iowa phần lớn là do sự ủng hộ những cử tri có độ tuổi dưới 25. Khi những cuộc vận động tranh cử di chuyển đến New Hampshire và Nevada, chính là phiếu của những cử tri trẻ đã giúp chiến dịch vận động của Barack giữ được ưu thế cạnh tranh. Và cũng tại South Carolina, ngày 26 tháng Một, nơi mà Barack nhận được

Tiểu sử Barack Obama

sự ủng hộ của những cử tri với độ tuổi dưới 30 đã đánh bại được Thượng nghị sĩ Clinton với sự ủng hộ của những cử tri có độ tuổi trên 65.

Ngày 27 tháng Một năm 2008, con gái của cố Tổng thống John Kennedy, Caroline Kennedy đã viết một bài mang tính quảng bá trên tờ *New York Times* với tiêu đề, “Một vị Tổng thống như cha tôi.” Bà đã viết rằng mình đã bị lay động trong nhiều năm khi mọi người nói với bà rằng họ ước ao có được cảm giác hứng khởi và tràn đầy hy vọng về nước Mỹ giống những gì mọi người đã cảm nhận được khi cha bà còn là tổng thống. Bà viết, ý nghĩa này, ngày nay thậm chí còn nổi bật hơn – đó chính là lý do để bà ủng hộ Barack trong cuộc bầu chọn ứng cử viên tổng thống của Đảng Dân chủ. Bà viết, lý do ủng hộ của bà là vì lòng yêu nước, vì nền chính trị và lý do cá nhân, cả ba lý do đó đều liên quan chặt chẽ với nhau; bà còn nói thêm rằng thế hệ trẻ hiện nay là những người tràn đầy hy vọng, chăm chỉ, sáng tạo và giàu trí tưởng tượng nhưng cũng có nhiều người trong số đó là những người không có hy vọng, thất bại và không ràng buộc. Bà Kennedy là một người mẹ và cũng là một người đóng góp nhiều công sức cho các trường học công lập tại thành phố New York trong nhiều năm. Bà từng nói rằng chúng ta phải có trách nhiệm

JOANN E. PRICE

giúp đỡ những đứa trẻ của mình để chúng tự tin vào bản thân và khả năng hình thành tương lai của chúng. Bà viết, "Thượng nghị sĩ Obama truyền cảm hứng cho những đứa trẻ của tôi, những đứa cháu của cha mẹ tôi ý nghĩa của triển vọng." Bà Kennedy đã viết như vậy trong bài báo của mình và việc bà quyết định ủng hộ chiến dịch vận động tranh cử của Barack chính là do ba đứa con đang ở độ tuổi thanh niên đã thuyết phục bà. Bà nói, "Chúng là những người đầu tiên làm cho tôi nhận thấy rằng Barack Obama chính là vị Tổng thống mà chúng ta cần."

Hết bang này đến bang khác, Barack ngày càng nhận được nhiều sự ủng hộ từ những cử tri trẻ tuổi so với các ứng cử viên khác. Có thể ông đã tìm được lý lẽ để lôi kéo được sự ủng hộ của giới trẻ. Trên trang web YouTube, FaceBook và nhiều trang web nổi tiếng khác, trong khi các ứng cử viên khác cũng đã làm quen với việc sử dụng chúng để vận động tranh cử thì Barack là người sử dụng chúng một cách hiệu quả nhất. Ông và nhóm vận động tranh cử của mình đã nhận thức rõ rằng hầu hết những cử tri trẻ tuổi đều nhận được rất ít tin tức và thông tin về mình trên truyền hình hoặc trên báo chí. Ông cũng biết rằng nhiều người lên Internet để tìm kiếm thông tin và nghe những bài diễn thuyết cũng như những câu chuyện mới được đăng tải trên những

Tiểu sử Barack Obama

trang web như YouTube. Trong khi những người trẻ tuổi có thể ít quan tâm đến những mạng lưới mang tính truyền thống, họ đặc biệt quan tâm đến những thông tin trên mạng.

Barack đã hiểu được điều này và sử dụng nó là một thế mạnh của mình. Ông đề cập đến lá phiếu của những người trẻ tuổi bằng cách đưa họ vào một trong những ưu tiên của mình. Theo một cuộc thăm dò ý kiến đối với những người Mỹ dưới 30 tuổi của tạp chí *Time*, có tới gần số người được hỏi cảm thấy rằng đất nước đang được đưa đi sai đường, nhiều người bày tỏ lo lắng đối với cơ hội việc làm, về khả năng chi trả cho chăm sóc y tế và cuộc chiến tranh tại I-rắc. Sự quan tâm của họ đối với cuộc bầu cử lần này còn vượt qua sự quan tâm đến những tin tức hoặc những sự kiện thể thao nổi bật. Kết quả kiểm phiếu cho thấy rằng 7 trong số 10 người nói rằng họ đang quan tâm đến cuộc chạy đua và Barack là ứng cử viên duy nhất của Đảng chính trị mà trong tương lai có khả năng những người trẻ tuổi sẽ chiếm đa số. Thông điệp của Barack đối với sự thay đổi đã lôi kéo được nhiều người đến với chiến dịch vận động tranh cử của ông. Ông nói với những người trẻ tuổi rằng họ có thể tạo ra sự khác biệt, đó chính là vấn đề của họ, đó chính là những lá phiếu của họ. Ít nhất là trong hai cuộc bầu cử để chọn ứng cử viên được tổ

JOANN E. PRICE

chức trong tháng Một và Hai, những người trẻ tuổi đã rất tích cực tham gia vào cuộc vận động tranh cử. Việc họ có ủng hộ chiến dịch tranh cử hay không là một câu hỏi mà chỉ có thể trả lời bằng việc nói rằng họ sẽ tham gia ủng hộ miễn là họ cảm thấy mình là một phần của điều gì đó quan trọng và mang tính lịch sử. "Tôi tin tưởng rằng sẽ có sự thay đổi," Patricia Griffin, một sinh viên 25 tuổi của trường Đại học St. Louis Community đã nói. "Cái được gọi là kinh nghiệm của Washington đã cho chúng tôi một cuộc chiến tranh phi lý, một nền kinh tế đang trượt dốc, một đồng đô la đang mất giá, dịch vụ chăm sóc sức khỏe không thể đáp ứng đủ nhu cầu. Tôi nghĩ rằng những người bạn của tôi có thể sẽ làm được một điều khác biệt vào thời điểm này. Họ có thể bỏ phiếu."

CÁC CUỘC HỌP KÍN VÀ CÁC CUỘC BẦU CHỌN ỨNG CỬ VIÊN - MÙA BẦU CỬ BẮT ĐẦU

Đến giữa tháng Hai, sau 10 phiên họp kín và bầu chọn ứng cử viên của Đảng Dân chủ - trong đó 8 phiên bầu chọn diễn ra cùng ngày với Đảng Cộng hòa - chính cử tri của Đảng Dân chủ mới là những người có mặt đông kỷ lục. Sự nhiệt tình ủng hộ Đảng Dân chủ mỗi ngày một tăng cao. Cử tri của Đảng Dân chủ thể hiện sự

Tiểu sử Barack Obama

phấn khích rõ rệt còn ban lãnh đạo của Đảng thì rất vui mừng với bầu nhiệt huyết của cử tri.

Với sự tham gia nhiệt tình của cử tri và hoạt động mạnh mẽ của các quan chức được bầu cũng như hoạt động đua tin quảng cáo rầm rộ của các phương tiện thông tin đại chúng, mùa bầu cử bắt đầu rất sớm, ngay từ khi mới bước sang năm mới. Cuộc thử nghiệm đầu tiên đó là phiên họp kín diễn ra vào ngày 3 tháng Một năm 2008 tại bang Iowa. Với số lượng kỷ lục các cử tri của Đảng Dân chủ tham gia khiến những người hoài nghi nhất cũng phải kinh ngạc, Barack đã gây sốc cho các cử tri lẫn giới truyền thông trên cả nước khi ông không những giành chiến thắng mà còn chiến thắng với tỷ lệ áp đảo. Cuộc thử nghiệm thứ hai đó là đại hội bầu chọn ứng cử viên ở New Hampshire tổ chức vào ngày 8 tháng Một. Gần 290.000 tham gia bầu cử ở New Hampshire con số cao hơn nhiều so với Đảng Cộng hòa và tại cuộc bầu chọn này Barack giành được 36% số phiếu ủng hộ, thượng nghị sĩ Hillary Clinton giành được 39%. Sau đó các ứng cử viên lại tiếp tục bước vào phiên họp kín ở bang Nevada diễn ra vào ngày 19 tháng Một. Ở bang này vốn chỉ có những người thuộc các hiệp hội và cộng đồng người Hisapanic chiếm đa số đi bầu, nhưng năm nay có tới 117.000 người đi bầu so với con số 9.000 của năm 2004. Trong cuộc cạnh tranh

JOANN F. PRICE

này, thượng nghị sĩ Hillary Clinton giành được 51% số phiếu ủng hộ, Barack giành được 45%. Cuộc chạy đua tiếp tục diễn ra ở bang North Carolina vào ngày 25 tháng Một năm 2008. Cử tri, đặc biệt là cộng đồng người Mỹ gốc Phi đổ xô đến nghe Barack phát biểu nói lên thông điệp của ông về sự cần thiết phải thay đổi trước cử tri của bang. Họ đến không chỉ vì đây là lần đầu tiên một ứng cử viên người da đen có cơ hội làm ông chủ Nhà Trắng mà còn vì họ bị cuốn hút bởi thông điệp muốn đoàn kết người dân Mỹ không phân biệt nguồn gốc, chủng tộc.

Barack và các cố vấn của ông biết rằng họ cần phải giành chiến thắng ở South Carolina nếu không họ sẽ không thể chứng tỏ được với cử tri rằng chiến thắng của họ ở Iowa không phải là do may mắn mang lại. Và đúng như mong muốn, Barack giành chiến thắng với 55% số phiếu ủng hộ, gấp đôi số phiếu ủng hộ của đối thủ cạnh tranh. Theo một cuộc thăm dò tổ chức ngay tại lối ra sau khi bỏ phiếu, Barack giành được tới 80% số phiếu của cử tri là người da đen vốn chiếm tới hơn 50% tổng số cử tri của bang này. Kết quả tổng thể cho thấy cử tri của Đảng Dân chủ nhiệt tình với cuộc bầu cử tổng thống lần này hơn cử tri của Đảng Cộng hòa rất nhiều. Số lượng gần 532.000 cử tri của Đảng Dân chủ có mặt trong phiên đại hội bầu ứng

Tiểu sử Barack Obama

cử viên này vượt xa so với con số không chính thức của Đảng Cộng hòa trong cuộc đại hội bầu chọn tương tự diễn ra ở bang này vào thứ bảy trước đó. Tính tổng số, số lượng cử tri có mặt tham gia cuộc bầu chọn này cao hơn 80% so với cuộc bầu chọn năm 2004, và số lượng cử tri bỏ phiếu cho Barack gần bằng tổng số lượng cử tri bỏ phiếu bầu cho tất cả các ứng cử viên (thuộc cả hai Đảng) trong cuộc bầu chọn năm 2004. Chiến thắng vĩ đại này là chiến thắng thứ 2 của Barack, và nhiều người trên đất Mỹ bắt đầu nhận ra rằng chiến dịch vận động của ông là thực sự hướng tới vị trí lãnh đạo cao nhất nước kia.

Trong bài diễn văn sau khi giành chiến thắng, Barack nói với đám đông đang vỗ tay hò reo tán thưởng, rằng sự lựa chọn trong bầu cử không phải là sự lựa chọn giữa các tôn giáo, khu vực, giới tính, giữa người giàu hay người nghèo, trẻ hay già; và cũng không phải là sự lựa chọn giữa người da trắng hay người da đen. Ông nói cuộc bầu cử này không phải để mang lại sự chia rẽ, hay những thảm họa về chính trị mà trái lại cuộc bầu cử đó để trả lời câu hỏi liệu đất nước này có đạt được một nền chính trị có lương tri và đổi mới hay không, một nền chính trị vì người dân, mang lại sự thịnh vượng cho người dân. Với Barack Obama và những người ủng hộ ông thì chiến

JOANN E. PRICE

dịch của họ bây giờ đã có được động lực mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

Cuộc vận động tiếp tục bước sang một ngày thường được gọi là Ngày thứ ba ngày 5 tháng Hai tuyệt vời với hơn 20 bang tổ chức bầu cử chọn ứng cử viên hoặc họp kín để chọn. Với tổng số hơn 2.000 đại biểu tham dự trong đó có cả đại biểu của các bang giàu có như California 441 đại biểu, Illinois 185 đại biểu, New York 281 đại biểu, Ngày thứ ba tuyệt vời hoàn toàn xứng đáng với tên gọi của nó nếu xét theo ý nghĩa của nó đối với cuộc bầu chọn ứng cử viên tổng thống trên phạm vi toàn quốc. Khi tất cả phiếu bầu đã được kiểm, Barack giành chiến thắng nhiều bang hơn với số lượng là 13 trong đó bao gồm cả bang quê hương của ông là bang Illinois; bà Hillary Clinton giành chiến thắng ở 8 bang trong đó bao gồm cả bang quê hương New York của bà và bang California mang lại cho bà nhiều đại biểu ủng hộ hơn. Số phiếu phổ thông bầu vào Ngày thứ ba tuyệt vời đó cho thấy cuộc chạy đua rất sát nút. Theo kết quả một phân tích của tờ New York Times, bà Hillary Clinton giành được 7.427.700 phiếu tương đương với 52% số phiếu bầu còn Barack giành được 7.369.798 phiếu, tương đương với 49,80%. Kết quả thăm dò tại lối ra sau khi bầu cho thấy Barack được sự ủng hộ nhiều hơn của cộng đồng người Mỹ gốc Phi, nam giới, những

Tiểu sử Barack Obama

người giàu có, cử tri có trình độ học vấn và những người được coi là cử tri tự do. Ông cũng được sự ủng hộ nhiều hơn của lớp trẻ. Còn bà Hillary Clinton được sự ủng hộ nhiều hơn của phụ nữ, người có tuổi, người Latinos, và những người có thu nhập thấp hơn, ít được học hành hơn. Cũng vào Ngày thứ ba tuyệt vời đó ít nhất 15.417.521 cử tri của Đảng Dân chủ đi bầu trong khi đó cử tri của Đảng Cộng hòa chỉ có 9.181.297. Sau Ngày thứ ba tuyệt vời đó Barack và bà Hillary Clinton thực sự bước vào cuộc đua một mất một còn tranh chức đại diện của Đảng ra tranh cử tổng thống.

Các sự kiện tiếp theo diễn ra ở Nebraska, Washington, Virgin Islands, và Louisiana vào ngày 9 tháng Hai. Cũng như trong các cuộc cạnh tranh trước, sự phấn khích và kỳ vọng của cử tri rất lớn và kết quả cũng đạt mức kỷ lục. Ở Nebraska, các nhà tổ chức của hai điểm họp kín, do áp lực từ phía công chúng mà buộc phải bỏ qua thủ tục bầu truyền thống chuyển sang dùng các lá phiếu giấy. Một hạt báo cáo về cho biết giao thông bị tắc nghẽn cho cử tri đến quá đông trong khi các nhà tổ chức chỉ chuẩn bị tiếp số lượng khoảng vài trăm người. Ở bang Washington, số lượng người đi bỏ phiếu cao gần gấp đôi số lượng của năm 2004. Với 203 đại biểu của Đảng, Barack giành chiến thắng ở cả 4 cuộc cạnh tranh, riêng ở bang Washington và bang Nebraska,

JOANN E. PRICE

số phiếu ông giành được cao gấp đôi số phiếu của ứng cử viên Hillary Clinton, ở bang Louisiana ông giành được 57% phiếu ủng hộ còn bà Hillary Clinton chỉ giành được 36%. Ở bang Virgin Islands, Barack giành được 90% phiếu bầu còn bà Hillary Clinton giành được 8%. Đó quả là một kỳ cuối tuần rất tuyệt vời với Barack và những người ủng hộ ông nhiệt thành.

Sau đó là các cuộc đua diễn ra ở Washington, D.C., Maryland, và Virginia. Với Barack những bang này là rất quan trọng vì trước đó ông đã thành công trong việc vận động các cử tri người Mỹ gốc Phi trong khi đó các bang này là nơi tập trung số lượng lớn cộng đồng người Mỹ gốc Phi; cũng như số lượng lớn các cử tri thuộc tầng lớp giàu có, có trình độ học vấn cao. Khi tất cả phiếu bầu được kiểm, Barack giành chiến thắng vang dội ở cả 3 bang. Ở Washington, D.C., Barack giành được 75% phiếu bầu so với 24% của bà Hillary Clinton. Ở bang Maryland, Barack giành được 60%, bà Clinton giành được 30%. Ở bang Virginia, Barack giành được 64%, còn bà Clinton giành được 35%. Liên tục giành chiến thắng, Barack đã nói rộng khoảng cách của mình so với đối thủ lên 9 lần giành chiến thắng trong các cuộc chạy đua vận động. Và chiến thắng ở các bang này càng khẳng định rõ khả năng Barack tạo được bước đột phá. Theo một phân tích của tờ New York Times, Barack đã

Tiểu sử Barack Obama

chúng tỏ được sức mạnh của mình không chỉ đối với những người đã ủng hộ ông trong các cuộc bầu cử hoặc họp kín chọn ứng cử viên - người Mỹ gốc Phi, thanh niên, những cử tri thuộc tầng lớp có thu nhập cao, cử tri độc lập - mà còn thu hút được phiếu bầu của các cử tri là người đã có tuổi, phụ nữ, những người có thu nhập thấp vốn là đối tượng ủng hộ cho bà Hillary Clinton. Theo các cuộc thăm dò tổ chức ngay tại lối ra sau khi bỏ phiếu, Barack còn giành được sự ủng hộ của đa số nam giới người da trắng, và cử tri người Hispanic ở bang Virginia.

Ngày 19 tháng Hai, cuộc đua di chuyển sang bang Wisconsin nơi có 121 đại biểu và cuộc họp kín của bang Hawaii với 20 đại biểu. Kết quả không có gì ngạc nhiên, Barack giành chiến thắng ở bang Hawaii, nơi ông sinh ra và lớn lên, với tỷ lệ 76% so với 24% của bà Hillary Clinton. Ở bang Wisconsin, Barack giành được 58% phiếu bầu, bà Hillary Clinton giành được 41%. Với Barack và những người ủng hộ ông thì đây quả thực là động lực thúc đẩy mạnh mẽ, nhưng tất cả các con mắt còn đổ dồn về các cuộc bầu chọn tiếp theo diễn ra vào ngày 4 tháng Ba, lại là một ngày thứ ba nữa với rất nhiều đại biểu tham gia bầu chọn, gần giống như Ngày thứ ba tuyệt vời với hàng loạt các cuộc tranh đua được tổ chức vào tháng Hai trước; và cũng là một Ngày thứ

JOANN F. PRICE

ba nữa với các cuộc đua tranh quan trọng đối với cả hai ứng cử viên. Trong khi Barack rất tự tin và có động lực thì hầu hết các nhà phân tích chính trị có thâm niên lại cho rằng trong số 4 bang tổ chức bầu chọn bao gồm Texas, Ohio, Vermont, và Rhode Island thì bà Hillary Clinton được ủng hộ và có khả năng giành chiến thắng ở bang Texas với 193 đại biểu, và bang Ohio với 141 đại biểu. Barack thực hiện chiến dịch vận động ở cả 4 bang và đầu tư nhiều cho quảng cáo ở bang Texas và Ohio. Khi tất cả phiếu bầu được kiểm, Barack giành chiến thắng ở Vermont với 30 điểm, và Hillary Clinton giành chiến thắng ở 3 bang còn lại với số điểm chênh lệch là Texas 4 điểm, Rhode Island 18 điểm, và Ohio 10 điểm.

Lợi thế chiến thắng của Barack đã bị rút ngắn. Với những người ủng hộ ông đêm hôm đó, ông nói, họ nên bình tĩnh nghỉ ngơi chuẩn bị cho một cuộc đấu tranh lâu dài hướng tới việc bổ nhiệm ứng cử viên ra tranh cử tổng thống của Đảng Dân chủ. Ông khẳng định: "Tôi luôn nhắc nhở mình rằng chúng ta có số lượng chênh lệch tương đối lớn các đại biểu ủng hộ và điều đó không dễ gì vượt qua được. Nhưng, bà ấy cũng là một nhân vật ngoan cường và rất cương quyết, vì vậy chúng ta cũng cần phải nỗ lực hết mình trong thời gian dài nhất có thể... Cho dù chuyện gì xảy ra ngay đêm hôm nay đi nữa thì chúng ta vẫn có được số đại biểu chênh lệch

Tiểu sử Barack Obama

ứng hộ như sáng nay, chúng ta đang trên đường đi tới chiến thắng trong cuộc đua giành vị trí bổ nhiệm này." Bà Hillary Clinton lấy lại được lợi thế từ chiến thắng lớn này mặc dù nếu tính số lượng đại biểu ứng hộ và số phiếu phổ thông của cử tri thì bà còn thua Barack. Phát biểu trước một đám đông những người ứng hộ ở Columbus, bang Ohio, bà Hillary Clinton nói, "Với bất cứ ai đã từng bị đánh gục nhưng không chấp nhận bị hạ đo ván, với bất cứ ai từng bước đi loạng choạng và rồi lại ngay lập tức đứng thẳng lên, với bất cứ ai đã từng làm việc hết mình và không chịu khuất phục - cuộc bầu chọn này chính là của chúng ta. Chúng ta biết họ nói gì - Ohio còn thì cả đất nước này còn. Đất nước này đang phục hồi và cuộc vận động của chúng ta cũng vậy. Người dân Ohio đã nói rất công khai và rõ ràng rằng: "Chúng ta đang tiến lên, chúng ta đang mạnh lên, và chúng ta sẽ giành chiến thắng." Bà Hillary Clinton cho rằng bà chứng tỏ được sức mạnh của mình thông qua chiến thắng trong các cuộc bầu cử chọn ứng cử viên ở những bang có số lượng lớn đảng viên Đảng Dân chủ. Mặc dù giành chiến thắng, nhưng kết quả thăm dò dư luận ở Texas và Ohio cho thấy phần lớn cử tri cho rằng Barack mới là người có khả năng đánh bại ứng cử viên của Đảng Cộng hòa trong cuộc chạy đua vào Nhà Trắng diễn ra vào tháng Mười một.

JOANN F. PRICE

Cuộc cạnh tranh tiếp theo diễn ra ở bang Wyoming vào ngày 8 tháng Ba năm 2008 với 18 đại biểu. Barack giành chiến thắng với 61%, thượng nghị sĩ Hillary Clinton giành được 38%. Ngày 11 tháng Ba, bang Mississippi tổ chức bầu chọn với 40 đảng viên; Barack cũng giành chiến thắng với 61%, bà Hillary Clinton giành được 37%. Với chiến thắng này, Barack giành chiến thắng ở tổng số 27 bang, bà Hillary Clinton giành chiến thắng ở 16 bang; mặc dù vậy nếu tính theo số lượng đại biểu của Đảng và số lượng cử tri phổ thông ủng hộ thì sự chênh lệch không là mấy. Cuộc đua sẽ tiếp tục với các cuộc bầu cử chọn ứng cử viên tiếp theo, trong đó có cuộc bầu chọn ở bang Pennsylvania vào ngày 22 tháng Tư năm 2008 và các 9 cuộc bầu chọn khác diễn ra vào tháng Năm và tháng Sáu.

CÁC SIÊU ĐẠI BIỂU VÀ CUỘC BẦU CHỌN Ở MICHIGAN VÀ FLORIDA

Bắt đầu từ tháng Tư năm 2008, cuộc đua giành vị trí được bổ nhiệm làm đại diện cho Đảng Dân chủ ra tranh cử tổng thống vẫn rất sát sao; cả Barack lẫn bà Hillary Clinton đều chưa giành đủ số lượng đại biểu ủng hộ để đảm bảo chắc chắn vị trí được bổ nhiệm kia và cả hai cũng chưa ai tỏ ra là có thể huy động được

Tiểu sử Barack Obama

đủ số đại biểu trong các cuộc bầu chọn tiếp theo để giành được vị trí bổ nhiệm trước khi diễn ra đại hội toàn quốc của Đảng Dân chủ vào tháng Tám năm 2008. Dư luận ở cả hai phía đối thủ cạnh tranh cũng như dư luận từ các nhà phân tích chính trị có thâm niên đều đã đề cập tới các siêu đại biểu - những người được bầu và các quan chức của Đảng có trách nhiệm quyết định người được Đảng giao làm ứng cử viên đại diện cho Đảng ra tranh cử tổng thống tại đại hội. Theo tờ *New York Times* ngày 4 tháng Tư năm 2008, trong tổng số 714 siêu đại biểu, có 220 ủng hộ Barack, 257 ủng hộ bà Hillary Clinton, 242 người còn lại chưa rõ quan điểm. Kể từ Ngày thứ ba tuyệt vời (các cuộc bầu chọn diễn ra vào ngày 5 tháng Hai năm 2008), 68 siêu đại biểu đã tuyên bố ủng hộ Barack. Theo các số liệu từ chiến dịch vận động của Barack mà phía bà Hillary Clinton không phản đối thì bà Hillary Clinton đã mất đi 2 siêu đại biểu ủng hộ. Vào thời điểm này, bà Hillary thua Barack 160 đại biểu cam kết ủng hộ. Bà Hillary vẫn đang nỗ lực hết mình thuyết phục các siêu đại biểu chưa tuyên bố ủng hộ ai quay sang ủng hộ chiến dịch của bà, hoặc ít nhất cũng nên cam kết ủng hộ bà để chiến dịch vận động của bà có lợi thế và có nhiều khả năng được bầu chọn hơn trong các cuộc bầu chọn ứng cử viên tiếp theo (bang Pennsylvania vào ngày 22 tháng Tư, sau đó

JOANN F. PRICE

là bang Montana và South Dakota vào ngày 3 tháng Sáu năm 2008).

Một vấn đề khác cũng được đưa tin rất nhiều trong thời gian này đó là: Liệu các đại biểu của bang Michigan và bang Florida có tham gia Đại hội Quốc gia của Đảng Dân chủ để bỏ phiếu hay không. Đảng Dân chủ đã tước quyền đại biểu của họ vì vi phạm quy định của Đảng khi tổ chức hội nghị bầu chọn ứng cử viên quá sớm. Cả Barack và bà Hillary đều đồng ý không tiến hành vận động ở hai bang này. Ở Michigan, Barack đã rút tên khỏi lá phiếu; nhưng tên của bà Hillary thì vẫn còn. Bà Hillary không vận động ở bang Florida nhưng lại có hoạt động gây quỹ ở đó, trong khi Barack không vận động cũng gây quỹ ở bang này. Một khi bà giành chiến thắng ở cả hai bang này, nếu các phiếu bầu được kiểm, bà Hillary sẽ tăng thêm được số lượng đại biểu ủng hộ và sẽ theo sát được Barack cả về số lượng đại biểu lẫn số lượng cử tri phổ thông. Hơn nữa, bà sẽ có thể tuyên bố đã giành chiến thắng ở ba bang nữa có số lượng đại biểu cao và sẽ tuyên bố với cử tri và các siêu đại biểu rằng khả năng bà đánh bại ứng cử viên của Đảng Cộng hòa, John McCain, trong cuộc bầu cử tổng thống sẽ cao hơn.

Cả bà Hillary và nhóm vận động của bà đều kêu gọi kiểm phiếu ở hai bang này và yêu cầu cho các đại

Tiểu sử Barack Obama

biểu của hai bang này tham gia đại hội quốc gia. Barack muốn đoàn đại biểu của họ tham gia đại hội toàn quốc, tuy nhiên, ông khẳng định ông tuân thủ nghiêm ngặt thỏa thuận với Đảng Dân chủ là không vận động ở bất kỳ bang nào vì các bang này đã vi phạm quy định tổ chức bầu chọn ứng cử viên quá sớm. Cho đến đầu từ tháng Tư năm 2008, vẫn chưa có quyết định nào được đưa ra liên quan đến cuộc bầu chọn ở Florida và Michigan. Và rồi cuối cùng thì cả hai bang này đều không được tổ chức lại hội nghị bầu chọn; tất cả các phiếu đã bầu cả cử tri phổ thông lẫn phiếu bầu của các đại biểu đều không được kiểm.

Bà Hillary tuyên bố sẽ tiếp tục cuộc đua cho đến khi diễn ra Hội nghị toàn quốc của Đảng Dân chủ bất chấp việc một vài người đã lên tiếng kêu gọi bà chấm dứt chiến dịch vận động. Bà Hillary cho rằng bà đã giành chiến thắng ở các bang cần thiết đủ để giành chiến thắng trong cuộc đua vào Nhà Trắng và rằng cử tri của các cuộc bầu cử và họp kín chọn ứng cử viên muốn bà từ bỏ cuộc đua. Đến đầu tháng Tư, vẫn còn nhiều cuộc cạnh tranh phía trước và bà muốn tiếp tục chiến dịch vận động cho đến khi diễn ra đại hội của Đảng Dân chủ ở Denver vào tháng Tám. Trong một cuộc phỏng vấn qua điện thoại hồi đầu tháng Tư với phóng viên Mark Halperin của tờ tạp chí *Times*, ông ta hỏi

JOANN E. PRICE

Hillary có cảm thấy thoải mái hay không khi bà chỉ còn con đường duy nhất để giành được vị trí bổ nhiệm kia đó là tại đại hội toàn quốc của Đảng Dân chủ khi các siêu đại biểu bỏ phiếu bầu chọn người được bổ nhiệm. Bà Hillary trả lời, "Không ai trong số chúng tôi sẽ đạt được số lượng đại biểu cần thiết. Và tất cả các đại biểu đều phải tự đánh giá ai là người được bổ nhiệm sẽ có khả năng cao nhất đánh bại [John] McCain và ai sẽ là người làm công việc của mình tốt nhất... Theo quan điểm của tôi, đó là những vấn đề hoàn toàn chính đáng, và tất cả các đại biểu đều hoàn toàn tự do đưa ra quyết định của mình... tất cả các đại biểu đều có quyết định độc lập của mình.

Cả Barack và bà Hillary đều tiếp tục vận động và chuẩn bị các cuộc họp kín và hội nghị bầu chọn ở 8 bang còn lại và ở Guam và Puerto Rico với tổng số 674 đại biểu. Trước khi diễn ra cuộc bầu chọn vào ngày 22 tháng Tư ở bang Pennsylvania với 188 đại biểu, Hillary vẫn dẫn điểm trong các cuộc thăm dò dư luận ở đây. Theo website của tạp chí *Times*, *thepage.com*, ngày 8 tháng Tư năm 2008, một cuộc thăm dò dư luận của trường đại học Quinnipiac tiến hành từ ngày 3 đến ngày 6 tháng Tư - với tỷ lệ sai số 2,7 điểm - cho thấy bà Hillary dẫn trước Barack tới 6 điểm. Cả hai ứng cử viên đều ý thức rất rõ rằng chiến thắng ở bang này là

Tiểu sử Barack Obama

vô cùng quan trọng. Với Barack, chiến thắng đó sẽ tạo thêm động lực và lợi thế và sẽ có thêm số lượng siêu đại biểu cam kết ủng hộ. Và nó cũng chứng tỏ rằng ông là ứng cử viên sáng giá nhất để được Đảng bỏ nhiệm và là ứng cử viên có thể giành chiến thắng trong cuộc bầu cử tổng thống trước ứng cử viên John McCain của Đảng Cộng hòa. Với bà Hillary, chiến thắng đó sẽ giúp bà ấy lấy lại đà, chứng tỏ khả năng được bầu chọn, chấm dứt các cuộc gọi đòi bà từ bỏ chương trình vận động cũng như tranh thủ được nhiều hơn sự ủng hộ của các đảng viên Đảng Dân chủ và các siêu đại biểu.

Lý do của họ gần như giống nhau, tuy nhiên, một chiến thắng ở bang Pennsylvania sẽ có ý nghĩa sống còn hơn với bà Hillary. Nếu bà không giành chiến thắng với tỷ lệ khá áp đảo thì liệu những lời kêu gọi đòi chấm dứt cuộc đua có lớn hơn? Liệu bà sẽ tiếp tục chiến dịch vận động cho đến đại hội toàn quốc của Đảng Dân chủ hay sẽ chấp nhận từ bỏ? Còn rất nhiều chuyện phụ thuộc vào cuộc bầu chọn vào ngày 22 tháng Tư năm 2008 ở bang Pennsylvania. Và sau Pennsylvania vẫn còn 9 cuộc đua nữa và ở nơi nào dự tính cuộc rượt đuổi cũng sát nút. Để giành chiến thắng, liệu Barack có thể dựa vào cộng đồng người Mỹ gốc Phi như ở các bang như North Carolina với 134 đại biểu, và ở West Virginia với 39 đại

JOANN E. PRICE

biểu? Liệu bà Hillary có thể dựa vào sự ủng hộ của thượng nghị sĩ Evan Bayh của bang Indiana và có thể giành chiến thắng ở bang Indiana với 84 đại biểu? Liệu cử tri ở Montana và South Dakota – hai bang với các cuộc bầu chọn mà từ trước đến nay đều được coi là không quan trọng - sẽ ủng hộ Barack hay bà Hillary? Còn ở Kentucky và Oregon vào ngày 20 tháng Năm, nơi cả hai ứng cử viên đều đang vận động, liệu ai sẽ giành được tổng số 110 đại biểu ở hai bang rất đa dạng về các chủng tộc này?

Bà Hillary ý thức rất rõ về tầm quan trọng của các cuộc đua còn lại cũng như những khó khăn mà bà phải đối mặt nhất là khi các phiếu bầu ở Florida và Michigan không được kiểm. Càng đến gần ngày diễn ra đại hội toàn quốc của Đảng Dân chủ, thì càng thấy rõ cuộc tranh cãi đấu đá nhau giữa hai ứng cử viên và hình ảnh ngày càng xấu đi của họ trong con mắt cử tri cuối cùng sẽ làm tổn hại đến ứng cử viên tranh chức tổng thống của Đảng Dân chủ như thế nào trong cuộc chạy đua với ứng cử viên của Đảng Cộng hòa John McCain. Các luồng suy luận sẽ tiếp tục diễn ra cho đến ít nhất là cuối mùa bầu chọn ứng cử viên vào ngày 3 tháng Sáu năm 2008, nếu không nói là cho đến khi diễn ra đại hội toàn quốc của Đảng Cộng hòa vào tháng Tám.

Tiểu sử Barack Obama

VẤN ĐỀ CHỦNG TỘC TRONG CHIẾN DỊCH VẬN ĐỘNG NĂM 2008

Tại đại hội toàn quốc của Đảng Dân chủ vào tháng Bảy năm 2004, Barack phát biểu, "Câu chuyện của tôi không thể xảy ra ở bất kỳ nước nào khác." Ngày 18 tháng Ba năm 2008, Barack nhắc lại điều này khi ông nói chuyện về việc ra ứng cử của mình cũng như vấn đề chủng tộc ở nước Mỹ. Vấn đề chủng tộc trong cuộc chạy đua tranh chức tổng thống Mỹ năm 2008 đúng là sự kiện lịch sử; lần đầu tiên trong lịch sử của đất nước này, một người đàn ông da đen và một phụ nữ da trắng cạnh tranh chức lãnh đạo cao nhất của đất nước này và là người đứng đầu của thế giới tự do. Kể từ khi ông bắt đầu cuộc đua vào tháng Hai năm 2007, chiến dịch vận động của Barack đã trở thành một phong trào. Khi đi lại trên khắp đất nước này, từ các bục phát biểu trung tâm ngoài trời đến các hội trường lớn, từ các bữa ăn tối đến các cuộc tham gia tuần hành, từ các phòng tập thể dục ở trường học đến các hội chợ của từng hạt, ở đâu Barack cũng tạo ra sự náo nhiệt. Tuy nhiên, vấn đề chủng tộc có lẽ vẫn là cái gì đó đè nặng trong ông.

Trong những tháng đầu năm 2008, vấn đề chủng tộc đã tác động rất mạnh mẽ đến chiến dịch vận động

JOANN E. PRICE

tự tin và đang trên đà tiến triển tốt đẹp của Barack. Mặc dù ông giành chiến thắng ở các bang có ít cộng đồng người Mỹ gốc Phi như bang Iowa, Wyoming, nhưng vấn đề chủng tộc vẫn trở thành trung tâm của các cuộc nói chuyện và luôn được nhắc đến trong các chương trình đưa tin về bầu cử. Kể từ khi tuyên bố ra tranh cử tổng thống Barack đã bị chỉ trích là “không đủ đen” rồi “quá đen”; ông luôn cố gắng né tránh những câu hỏi này bằng cách tập trung nói chuyện với tất cả các cử tri, tỏ ra là hòa đồng. Nhưng những câu hỏi và những lời chỉ trích đó vẫn được nhắc đi nhắc lại trong suốt năm đầu tiên của chiến dịch vận động, và đến tháng Hai năm 2008 thì tình hình trở nên căng thẳng. Còn căng thẳng hơn khi xuất hiện cuốn băng video rác rưởi kích động vấn đề chủng tộc do chính mục sư của Barack, Reverend Jeremiah A. Wright Jr. sản xuất. Cuốn băng này được phát đi phát lại trên các chương trình đưa tin về bầu cử và trên trang Youtube; nó được nhắc đến trong các chương trình mạn đàm trên radio, trên các mục tin tức và bình luận chính trị. Rất nhiều người gọi điện cho Barack yêu cầu ông bác bỏ viên mục sư kia và xa lánh luôn cả nhà thờ. Có người gọi điện hỏi ông về chủ nghĩa yêu nước, có người gọi hỏi tại sao ông không từ bỏ nhà thờ của mình từ lâu rồi.

Tiểu sử Barack Obama

Với Barack, ông luôn rất cẩn thận để tránh bị bôi xấu là một chính khách da đen nóng giận. Ông luôn cố gắng - và thực sự ông đã thành công thông qua những lá phiếu ủng hộ ông trong các cuộc bầu cử và họp kín chọn ứng cử viên - để hòa đồng với tất cả các tầng lớp nhân dân và tất cả các chủng tộc; ông rất cương quyết trong các bài phát biểu của mình và trong cả sự nghiệp chính trị của mình khi hòa đồng với tất cả mọi người vì ông không muốn bị người ta bôi xấu hay xoi mói. Để dập tắt cơn phẫn nộ do đoạn băng video phân biệt chủng tộc và viên cựu mục sư của ông đưa ra, Barack vẫn tìm cách nói chuyện và giải thích về vấn đề này đồng thời vẫn cương quyết với quan điểm của mình; ông lạnh lẽo dần xa lánh viên mục sư đã gắn bó từ lâu, con người mà ông coi là nhà lãnh đạo tinh thần, người đã từng làm chủ hôn cho lễ cưới của ông và rửa tội cho cả hai đứa con gái của ông. Và rồi sau đó, lúc này thì không cần im lặng nữa, ông công khai phủ nhận những cáo buộc của Wright về người Mỹ da trắng, và trấn an người dân Mỹ rằng ông không đồng tình với việc đó, ngược lại ông coi đó là hành động chia rẽ - nhưng hành động kiểu đó thì không thể chia rẽ được ông với người dân Mỹ. Biết rằng ông cần phải đề cập đến vấn đề chủng tộc và nội dung xuyên tạc về chủng tộc do Wright đưa ra, ngày 18 tháng Ba năm 2008, tại tòa nhà trung tâm Hiến pháp Quốc gia ở Philadelphia, cách

JOANN E. PRICE

không xa nơi bản hiến pháp của nước Mỹ được viết ra, Barack có bài phát biểu được coi là bài phát biểu quan trọng nhất về vấn đề chủng tộc ở Mỹ kể từ bài phát biểu "Tôi có một ước mơ" của Martin Luther King. Trong gần 40 phút, Barack nhắc đến tình trạng chia rẽ chủng tộc ở nước Mỹ, sự phản ứng của người da trắng, và ông kêu gọi người dân Mỹ hãy "tìm cách vượt qua sự bế tắc kéo dài này." Barack nói, "Chúng ta có một sự lựa chọn ở đất nước này: Chúng ta có thể chấp nhận một nền chính trị sản sinh ra sự chia rẽ, xung đột, và nghi kỵ lẫn nhau. Hoặc nếu không thì ngay từ bây giờ chúng ta phải đoàn kết với nhau và cùng nói: 'Không, chúng tôi không muốn như thế.'"

Trong bài phát biểu này, Barack nhắc lại câu nói, câu chuyện của ông không thể xảy ra ở bất kỳ đất nước nào khác, nhắc nhở người nghe rằng ông là con trai của một phụ nữ da trắng đến từ Kansas và một người đàn ông đến từ châu Phi. Bài phát biểu này giúp nhiều người vượt qua được mặc cảm về vấn đề chủng tộc và nó được viết ra bởi một con người đang muốn xây dựng một liên minh rộng lớn bao gồm tất cả các chủng tộc và các nhóm dân tộc, và cả những người không muốn bị chỉ trích là chính khách da đen. Các chuyên gia phân tích chính trị có thâm niên rất nhạy bén trong việc phân tích bài phát biểu này; một số cho rằng bài phát biểu đó chủ yếu nói lên con người

Tiểu sử Barack Obama

Barack là ai và đó là những lời lẽ của ông. Một số cho rằng đó chỉ là những lời lẽ rỗng tuếch không giải quyết được việc gì cũng không nói lên điều gì mới. Nhưng những người khác thì cho rằng Barack cần bác bỏ thẳng thừng Wright vì lời lẽ phân biệt chủng tộc ác độc của ông ta. Một số thì cho rằng đó là bài phát biểu quan trọng nhất trong lịch sử gần đây của nước Mỹ, bài phát biểu khiến người ta nhớ lại bài phát biểu của Abraham Lincoln, Martin Luther King, và John F. Kennedy. Có người tán thưởng mạnh mẽ có người thì tỏ ra hoài nghi. Vấn đề là bài phát biểu đó có làm hài lòng cử tri hay nó chỉ khiến họ hoang mang thêm. Việc bài phát biểu đó có mang lại rủi ro cho Barack, có làm ảnh hưởng đến chiến dịch vận động của ông hay không thì còn phải chờ xem, nhưng có thể khẳng định chắc chắn rằng đó là bài phát biểu mang tính lịch sử và rất có sức mạnh. Trong bài phát biểu của mình, Barack tuyên bố rằng thành công trong chiến dịch vận động của ông thể hiện qua các lá phiếu bầu của cử tri thuộc tất cả các dân tộc và các nhóm xã hội đã chứng tỏ rằng “Nước Mỹ có thể thay đổi.” Ông nói: “Và hôm nay, cho dù có lúc tôi cảm thấy nghi ngờ về khả năng này, nhưng có điều mà tôi hy vọng nhất đó là thế hệ tiếp theo: Những người trẻ tuổi với thái độ, niềm tin và sự cởi mở sẵn sàng thay đổi đã làm nên lịch sử trong cuộc bầu cử này.”

JOANN F. PRICE

**MỘT PHONG TRÀO CHÍNH TRỊ,
NIỀM HY VỌNG MÃNH LIỆT**

**Rất nhiều thế hệ người Mỹ đã trả lời cho
một tin điều đơn giản nói lên đời sống
tinh thần của một dân tộc: Vâng, chúng
ta có thể làm được điều đó.**

- Barack Obama

Tháng Mười một năm 2006, Barack Obama bắt đầu gặp gỡ bạn bè và các cố vấn để thảo luận xem cần làm những gì để chạy đua tranh chức tổng thống. Với nhiều người tham gia cuộc gặp gỡ đó, thành công của Barack khi giành được vị trí bổ nhiệm ra tranh cử đã khiến họ phải chờ đợi rất lâu, nhưng triển vọng của ông trong cuộc chạy đua tranh chức tổng thống tạo cho họ niềm phấn khích mạnh mẽ. Khi nhóm vận động tranh cử của ông gặp phải những khó khăn như việc quyên góp đủ tiền, sự thiệt hại đối với gia đình ông nếu ông thất bại, hay việc xây dựng tổ chức... tất cả đều trở nên rõ ràng. Barack thực sự là một ngôi sao đang lên trên nền chính trị, và khả năng thỏa hiệp, tạo cảm hứng và thúc đẩy mọi người hành động của ông trở nên nổi tiếng. Không mấy ai quên được bài diễn văn gây chấn

Tiểu sử Barack Obama

động của ông tại đại hội toàn quốc của Đảng Dân chủ vào tháng Bảy năm 2004. Và mặc dù có thể ông ít có khả năng thành công, nhưng cũng không ai có thể phủ nhận khả năng hay cơ hội của ông trở thành người được Đảng Dân chủ bổ nhiệm. Tháng Hai năm 2007, ông chính thức tuyên bố ra tranh cử sau khi đã thảo luận rất nhiều với bạn bè, cố vấn và vợ. Khi bắt đầu vận động, ông gặp không ít khó khăn, cản trở, thậm chí còn mắc cả sai lầm. Nhưng cũng có thành công; khả năng hùng biện của ông, những bài phát biểu rất có sức lôi cuốn của ông đã gây được sự chú ý và ông bắt đầu tạo được động lực cho mình.

Một năm sau khi tuyên bố ứng cử, Barack đã tạo được động lực và đà vươn lên khiến nhiều người nghĩ rằng ông không thể dừng lại được. Ông dẫn đầu cả số đại biểu lẫn cử tri phổ thông ủng hộ. Nhà báo Adam Nagourney viết bài đăng trên số báo ngày 13 tháng Hai năm 2008 của tờ *New York Times* như sau: “Nếu trong bầu cử mà ứng cử viên giành chiến thắng bằng cách tỏ ra là con người chiến thắng, bằng thể mạnh mình đang có được thì có nghĩa là cử tri trong các cuộc bầu chọn và họp kín chọn ứng cử viên trong tương lai sẽ bị chi phối bởi kết quả của các cuộc tranh đua trước đó.” Nhưng Barack không phải là người được coi là sẽ nhất định giành thắng lợi trong cuộc đua tranh chức đại

JOANN E. PRICE

diện của Đảng ra ứng cử tổng thống với đối thủ thượng nghị sĩ Hillary Clinton. Và việc ông có giành chiến thắng trước ứng cử viên thượng nghị sĩ John McCain hay không - người đã được mặc định sẽ là đại diện của Đảng Cộng hòa ra tranh cử tổng thống từ ngày 4 tháng Ba năm 2008 - thì vẫn chưa ai có thể khẳng định chắc chắn được. Tất cả đều phải chờ đợi, nhưng khi Barack phát động chiến dịch vận động ở Wiscosin chuẩn bị cho cuộc bầu cử chọn ứng cử viên vào ngày 19 tháng Hai, ông nói với đám đông những người ủng hộ gần 17.000 người rằng: "Tối nay chúng ta đã giành chiến thắng. Chúng ta cũng biết rằng vào thời điểm này không có người nào dám cho rằng niềm hy vọng của chúng ta là giả dối. Chúng ta đã giành chiến thắng ở cả miền Đông, miền Tây, miền Nam và miền Bắc, trên khắp đất nước thân yêu này của chúng ta. Chúng ta đã tạo được niềm tin cho giới trẻ, đã đưa được những người nông dân đến các điểm trưng cầu dân ý vì chúng ta đã làm cho họ muốn thử lại lòng tin một lần nữa. Chúng ta đang đoàn kết những người của Đảng Dân chủ, của Đảng Cộng hòa, những người độc lập; người da đen và người da trắng; người gốc Latinh và người gốc châu Á; các bang nhỏ với các bang lớn, các bang Đỏ với các bang Xanh, tất cả đều góp phần làm nên một nước Mỹ."

Tiểu sử Barack Obama

Chính nhờ Barack Obama mà có một điều gì đó rất lớn lao đã được khuấy động lên trong nền chính trị nước Mỹ; đó là sự thay đổi và một hướng đi mới, một bầu nhiệt huyết mà ít người được chứng kiến trước đây; có thể sẽ có một hình ảnh mới về nước Mỹ trên khắp thế giới và đó chính là niềm hy vọng mãnh liệt. Với nhiều người, việc ủng hộ chiến dịch vận động của Barack Obama cũng làm cho họ cảm thấy mình là người yêu nước, thứ tình cảm mà có lẽ đã từ lâu họ không nhận ra, và cũng có nghĩa đó là sự ủng hộ một ứng cử viên có khả năng đoàn kết người Mỹ, tạo ra một hình ảnh mới về nước Mỹ trên thế giới. Đại diện Elijah Cummings có lẽ đã nói lên được tất cả khi giới thiệu Barack tại một cuộc tuần hành ở Baltimore, bang Maryland ngay trước khi diễn ra cuộc bầu cử chọn ứng cử viên ở bang này. Ông ấy nói, “Đây không phải là một cuộc vận động tranh chức tổng thống Mỹ mà đây thực sự là một phong trào.”

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Lời tựa	5
Giới thiệu	7
Mốc thời gian: Những sự kiện quan trọng trong cuộc đời của Barack Obama	11
Chương 1: Lịch sử gia đình	31
Chương 2: Những năm tháng đầu đời ở Hawaii và Indonesia	65
Chương 3: Chủ nghĩa tích cực trong trường đại học và ngoài cộng đồng ở Chicago	89
Chương 4: Chuyến về thăm Kenya và Trường đại học Luật Havard	117
Chương 5: Giảng dạy luật hiến pháp, hôn nhân, gia đình và tình hình chính trị bang Illinois	138

Chương 6: Vị Thượng nghị sĩ đến từ bang Illinois	163
Chương 7: Tác giả ăn khách, Michelle Obama và một chuyến đi nửa tới châu Phi	191
Chương 8: Hội chúng Obama, một Ủy ban thăm dò và Bản tuyên bố	210
Chương 9: Chiến dịch tranh cử tổng thống	235
Chương 10: Tiếp tục chiến dịch tranh cử	268
Lời kết	286

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN
43 Lò Đúc - Hà Nội

TIỂU SỬ BARACK OBAMA

Chịu trách nhiệm xuất bản:

BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm bản thảo:

NGUYỄN VĂN KHUÔNG

Biên tập:

PHẠM MINH THẢO

Vẽ bìa:

DANH LÂM

Trình bày:

TÂN VIỆT

In 1.000 cuốn, khổ 13x21cm tại Xí nghiệp in SAVINA

Giấy phép XB số: 729-2008/CXB/12-117/VHTT

In xong và nộp lưu chiểu năm 2008

TIỂU SỬ BARACK OBAMA

JOANN F. PRICE



Phát hành tại:

SIÊU THỊ SÁCH TÂN VIỆT - Nâng tầm tri thức

2B PHẠM NGỌC THẠCH - SIÊU THỊ SÁCH HÀ NỘI, TEL: 04.8213509/04.2129956; Web: tanvietbooks.com.vn



Giá: 69.000